

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục năm học 2022-2023

#### A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

ST T	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Văn bằng 2	Vừa làm vừa học
1	Khối ngành I	-	-	-	-	-
2	Khối ngành II			-	-	-
3	Khối ngành III	18	214	1209	-	-
4	Khối ngành IV			83	-	-
5	Khối ngành V	9	78	1790	-	-
6	Khối ngành VI			702	-	-
7	Khối ngành VII		25	1603	165	-

#### B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp năm học 2021-2022 có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	<b>Tổng số</b>					

1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	158	0.63	25.95	41.77	97.59
4	Khối ngành IV	7	0	0	28.57	100
5	Khối ngành V	174	0	8.05	52.87	93.44
6	Khối ngành VI	371	0	2.96	26.95	96.15
7	Khối ngành VII	299	2.68	22.74	40.13	98.40

(\*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)\* 100

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành Dược

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
<b>KHÓA 2022</b>					
1.	Giáo dục quốc phòng	Xây dựng, nâng cao lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức cảnh giác cách mạng, tự giác chấp hành và thực hiện tốt quyền lợi và nghĩa vụ của công dân; có kiến thức, kỹ năng quốc phòng và an ninh cần thiết, phù hợp với vai trò và lĩnh vực hoạt động xã hội, nhằm bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu mạnh.	0	HK1 (2022 – 2023)	Thực hành và trắc nghiệm
2.	Giáo dục thể chất 1	Hiểu biết về ý nghĩa tác dụng của thể dục thể thao đối với con người; nhận thức về vị trí, vai trò của Giáo dục thể chất và các hoạt động thể dục thể thao trong hoạt động giáo dục đại học; Thực hành được những kỹ thuật cơ bản một số môn thể dục thể thao trong chương trình, biết một số phương pháp tự tập luyện, để rèn luyện thể chất, bảo vệ sức khỏe.	1	HK1 (2022 – 2023)	Kiểm tra thực hành động tác

3.	Tin học đại cương {Được}	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản nhất về công nghệ thông tin; thông qua thực hành, rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng trong tin học ứng dụng	2	HK1 (2022 – 2023)	Bài tập, thi thực hành trên máy vi tính
4.	English 1	Nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhấn trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói. Giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời.	1	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
5.	Thực hành được khoa 1	Giới thiệu một số kỹ thuật bào chế cơ bản	1	HK1 (2022 – 2023)	Kiểm tra thao tác thực hành
6.	Thực hành được khoa 2	Nhận biết một số cây thuốc thông dụng	1	HK1 (2022 – 2023)	Tự luận, thuyết trình
7.	Thực hành được khoa 3	Giới thiệu khái quát cho sinh viên nắm nhất thấy được vị trí và vai trò của người Dược sĩ trong hệ thống y tế, hình thành lòng yêu nghề nghiệp và nâng cao ý thức tự giác trong học tập	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm , làm báo cáo theo nhóm, thuyết trình theo nhóm
8.	Hóa vô cơ	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản các vấn đề liên quan đến các tính chất của các nguyên tố hóa học trong bảng hệ thống tuần hoàn, cơ sở lý thuyết của các liên kết hóa học trong các hợp chất vô cơ, các tính chất vật lý, hóa học, các phương pháp điều chế và ứng dụng của các đơn chất và hợp chất vô cơ.	1	HK1 (2022 – 2023)	Chuyên cần, bài tập, trắc nghiệm
9.	Thực hành Hóa vô cơ	Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tiễn để minh họa cho lý thuyết đã được học. Ngoài ra, môn học sẽ giúp sinh viên nắm được các thao tác cơ bản trong phòng thí nghiệm, vận dụng những kiến thức đã học giải thích các hiện tượng xảy ra trong phản ứng hóa học.	3	HK1 (2022 – 2023)	- Thao tác trong quá trình làm thực hành. - Báo cáo các bài thực hành. - Thi thực hành và vấn đáp
10.	Vật lý đại	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản	3	HK1	Tự luận

	cương	về công cơ học, chất lưu, nhiệt, dòng điện, quang học, giới thiệu cơ học tiền lượng tử và các ứng dụng của chúng trong ngành dược.		(2022 – 2023)	
11.	Giáo dục thể chất 2	Cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về môn thể thao đã chọn và từng bước tiếp cận với những kỹ thuật hiện đại, kiến thức cơ bản về phát triển thể lực chung và từng bước phát triển thể lực chuyên môn. Củng cố và nâng cao trình độ kỹ thuật và làm quen, chiến thuật cơ bản.	1	HK2 (2022 – 2023)	Kiểm tra thực hành động tác
12.	English 2	Môn học này cung cấp cho các sinh viên vốn từ vựng cần thiết và các cấu trúc ngữ pháp đơn giản để sử dụng trong các tình huống giao tiếp hằng ngày	2	HK2 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
13.	Hóa hữu cơ 1	Cung cấp kiến thức về sự hình thành và bản chất của các liên kết hóa học, hiệu ứng điện tử, hiệu ứng lập thể, cơ chế phản ứng, đồng phân.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
14.	Sinh học đại cương 1 {SHTB}	Cung cấp các kiến thức về sinh học tế bào. Từ đó giúp sinh viên có thể tiếp thu được các kiến thức có liên quan như: Sinh học phân tử, sinh lý, thực vật dược, dược lý, sinh dược học, ...	2	HK2 (2022 – 2023)	Chạy trạm, Trắc nghiệm
15.	Thí nghiệm Vật lý đại cương	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cũng như kỹ thuật đo lường và ghi nhận các đại lượng vật lý về nhiệt, dòng điện, quang học, các ứng dụng của chúng trong ngành dược.	1	HK2 (2022 – 2023)	Báo cáo kết quả thí nghiệm và vấn đáp
16.	Giải phẫu	Cung cấp kiến thức nền tảng về giải phẫu cơ thể người cho các môn học cơ sở ngành	2	HK2 (2022 – 2023)	Chạy trạm, trắc nghiệm
17.	Xác suất thống kê Y dược	Cung cấp các kiến thức cơ bản về phép tính tích phân, phương trình vi phân, lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng gồm: Xác suất, các công thức tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên, luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết thống kê và các ứng dụng cho ngành dược.	2	HK2 (2022 – 2023)	Làm bài tập theo tuần. Trắc nghiệm và tự luận

18.	Ký sinh trùng	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên nhân gây bệnh, đường lây nhiễm, bệnh học, các phương pháp, kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán, phác đồ điều trị như nguyên tắc và biện pháp phòng chống những ký sinh trùng, vi nấm thường gặp ở nước ta.	2	HK2 (2022 – 2023)	Chạy trạm và trắc nghiệm, thuyết trình.
19.	Pháp luật đại cương	Trang bị cho sinh viên tất cả các ngành những kiến thức cơ bản về những kiến thức lý luận cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa nói riêng	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
<b>KHÓA 2021</b>					
20.	Giáo dục thể chất 3	Phòng tránh và cách xử lý một số chấn thương thông thường. Hiểu được phương pháp tổ chức thi đấu. Củng cố và nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật thi đấu. Xu hướng phát triển của môn thể thao	1	HK1 (2022 – 2023)	Kiểm tra thực hành động tác
21.	English 3	Mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ cấp (Elementary). Qua đó, người học có khả năng luyện tập nghe và nói những bài hội thoại, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Giúp sinh viên bày tỏ quan điểm, ý kiến và cảm xúc bằng tiếng Anh	2	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
22.	Hóa hữu cơ 2	Cung cấp kiến thức về danh pháp, cấu tạo, tính chất vật lý, phương pháp điều chế, các phản ứng hoá học của các nhóm chức hữu cơ, các phương pháp để tổng hợp các hợp chất hữu cơ, các phương pháp vật lý, hoá học xác định cấu trúc hoá học của hợp chất hữu cơ.	3	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
23.	Thực hành Hóa hữu cơ	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc sử dụng các dụng cụ, thiết bị nhằm điều chế và tổng hợp các hợp chất hữu cơ	1	HK1 (2022 – 2023)	Vấn đáp, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, thi thực hành
24.	Thực vật dược	Cung cấp cho sinh viên kiến thức đại cương về hình thái, giải phẫu và phân loại thực vật,	3	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình nhóm
25.	Thực hành	Trang bị cho sinh viên phương pháp để khảo sát	1	HK1	Chạy trạm, báo cáo

	Thực vật dược	cấu trúc giải phẫu, phân tích đặc điểm hình thái các cơ quan của cây thuốc vận dụng để kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp vi học và định danh cây thuốc.		(2022 – 2023)	
26.	Sinh lý	Cung cấp những kiến thức cơ bản về chức năng của các tế bào, cơ quan, hệ thống cơ quan trong mối liên hệ giữa chúng với nhau và giữa cơ thể với môi trường; nghiên cứu về sự điều hòa chức năng để đảm bảo cho cơ thể tồn tại và phát triển thích nghi với sự biến đổi của môi trường sống.	2	HK1 (2022 – 2023)	Báo cáo thuyết trình, trắc nghiệm
27.	Thực hành Sinh lý	Kiến thức để phân tích các kết quả xét nghiệm như huyết đồ, hô hấp đồ, điện tâm đồ bình thường, hệ số thanh lọc, đo vận tốc dẫn truyền vận động và cảm giác của dây thần kinh giữa. Kỹ năng đo huyết áp động mạch cánh tay bằng phương pháp nghe, nghiệm pháp dung nạp glucose và thực hiện các phản xạ gân cơ.	1	HK1 (2022 – 2023)	Câu hỏi nhỏ, kiểm tra kỹ năng, chạy trạm
28.	Sinh học đại cương 2 {SHPT}	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Cơ sở vật chất di truyền cấp độ phân tử, Cơ chế sự tự nhân đôi, phiên mã, tổng hợp protein, Cơ chế điều chỉnh, đột biến gen và hậu quả, Các phương pháp phân tích ADN và ứng dụng trong ngành Dược.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
29.	Triết học Mác - Lênin	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội; Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Từ đó trang bị cho sinh viên thế giới quan khoa học và phương pháp biện chứng trong nhận thức và hoạt động thực tiễn.	3	HK2 (2022 – 2023)	Đánh giá chuyên cần; Bài tập theo nhóm; Trắc nghiệm.
30.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cốt lõi về những vấn đề kinh tế chính trị theo quan điểm của chủ nghĩa Mác như: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị	2	HK2 (2022 – 2023)	Đánh giá chuyên cần; Bài tập theo nhóm; Trắc nghiệm.

		thặng dư, cạnh tranh, độc quyền cũng như những vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay,...			
31.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin, cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: sứ mệnh của giai cấp công nhân, các vấn đề về dân chủ, gia đình, dân tộc, tôn giáo,... trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	2	HK2 (2022 – 2023)	Đánh giá chuyên cần; Bài tập theo nhóm; Trắc nghiệm.
32.	English 4	- Mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ tiền trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh cũng như các kỹ năng ngôn ngữ khác như đọc, viết ở mức độ tiền trung cấp	2	HK2 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
33.	Hóa lý dược	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về mối quan hệ giữa các hiện tượng vật lý và hóa học của vật chất giúp sinh viên hiểu rõ về vị trí, vai trò và ứng dụng của kiến thức Hóa lý dược trong ngành Dược, khoa học công nghệ và đời sống.	2	HK2 (2022 – 2023)	Đánh giá chuyên cần, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn
34.	Thực hành Hóa lý dược	Giúp sinh viên củng cố lại những kiến thức cơ bản đã học trong học phần Hóa lý dược. Nội dung học bao gồm: Sử dụng dụng cụ, máy móc, thiết bị trong phòng thí nghiệm Hóa lý; thực hiện các thí nghiệm khảo sát về các hiện tượng bề mặt, hệ phân tán, động học phản ứng, điện hóa học.	1	HK2 (2022 – 2023)	Chuyên cần, thuyết trình, câu hỏi ngắn, báo cáo thực hành, thi thực hành
35.	Vi sinh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, đặc điểm sinh lý và di truyền của vi sinh vật, khả năng gây bệnh một số vi khuẩn, virus thường gặp.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
36.	Thực hành Vi sinh	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về: các kỹ thuật cấy cơ bản trong phòng xét nghiệm vi sinh, phân lập vi khuẩn, phương pháp nhuộm màu vi sinh vật để quan sát cấu tạo, hình thái, cách sắp xếp tế bào	1	HK2 (2022 – 2023)	Câu hỏi ngắn và chạy trạm

		vi khuẩn, các thử nghiệm đánh giá độ nhiễm khuẩn, độ vô trùng của mẫu thử, Các thử nghiệm kháng sinh: MIC, kháng sinh đồ			
37.	Thực hành Sinh học đại cương 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về: an toàn sinh học phòng thí nghiệm, các qui trình chiết tách, định lượng và đánh giá độ tinh sạch ADN, phương pháp điện di để hiển thị các loại ADN, kỹ thuật cắt giới hạn và kỹ thuật PCR.	1	HK2 (2022 – 2023)	Câu hỏi ngắn và chạy trạm
38.	Sinh lý bệnh và miễn dịch	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về những thay đổi chức năng của cơ thể khi bị bệnh, cách cơ thể nhận biết và loại bỏ các yếu tố lạ	3	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, thuyết trình, trắc nghiệm
39.	Dược liệu 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các nhóm hợp chất tự nhiên: carbohydrat, glycosid tim, saponin, anthranoid, flavonoid, tanin	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn
<b>KHÓA 2020</b>					
40.	English 5	Mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ-trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân	2	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
41.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về: Cơ sở hình thành, những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, như: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước; Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế; Về văn hóa, đạo đức, con người.	2	HK1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình; Bài tập theo nhóm; Trắc nghiệm.
42.	Hóa phân tích 1	Trang bị các kiến thức căn bản về hóa học phân tích để sinh viên Dược ứng dụng và hiểu rõ hơn các môn học chuyên ngành ở những năm kế tiếp như Bào chế, Dược liệu, Hóa dược, Dược lực, Kiểm nghiệm thuốc. Giúp SV xác định được	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, thuyết trình



		nhiệm vụ của dược sĩ là trực tiếp hay gián tiếp góp phần cho thuốc phải đúng về chất lượng và đủ về số lượng khi tới tay người sử dụng.			
43.	Thực hành Hóa phân tích 1	Trang bị các kiến thức, kỹ năng căn bản về hóa học phân tích. Sinh viên được luyện tập các thao tác trong phòng thí nghiệm, vận dụng kiến thức của các phương pháp phân tích thể tích. Từ đó sinh viên Dược hiểu rõ hơn các môn Bào chế, Dược liệu, Hóa dược, Dược lực, Kiểm nghiệm thuốc và xác định được nhiệm vụ của Dược sĩ góp phần cho thuốc đúng về chất lượng và đủ về số lượng khi tới tay người sử dụng.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, bài thi thực hành định lượng hoạt chất.
44.	Bệnh học	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về sự sai lệch, tổn thương cấu trúc, chức năng của cơ thể biểu hiện bằng những triệu chứng giúp cho việc chẩn đoán và điều trị bằng thuốc và không dùng thuốc.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thuyết trình, trắc nghiệm
45.	Hóa sinh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, cơ chế tác dụng sinh học và quá trình chuyển hoá của các chất tham gia vào hoạt động sống của cơ thể (protid, glucid, lipid, enzym, hormon...). Học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức về quá trình chuyển hóa các chất xảy ra ở mô và các cơ quan trong cơ thể.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, trắc nghiệm
46.	Thực hành Hóa sinh	Sinh viên thực hiện một số thí nghiệm định tính để khảo sát một số tính chất của các chất có trong cơ thể sống (glucid, protid, lipid, enzym...). Thực hiện thí nghiệm định lượng các chất này và biện luận kết quả.	1	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thuyết trình, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, bài thi thực hành
47.	Dược liệu 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các nhóm hợp chất: Chất béo, coumarin, tinh dầu, alkaloid và các phương pháp nghiên cứu dược liệu.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn
48.	Thực hành Dược liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về nhận biết dược liệu, chiết xuất, định tính bằng phương pháp hóa học, sắc ký, định lượng các nhóm hợp chất tự	1	HK1 (2022 – 2023)	Thi Thực hành

		nhiên có trong dược liệu. Học phần cũng cung cấp kỹ năng thực hành phòng thí nghiệm và kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên.			
49.	Hóa dược 1	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về công thức cấu tạo, nguyên tắc điều chế, tính chất lý hoá quan trọng của một số thuốc chính, thông dụng để ứng dụng trong kiểm nghiệm, pha chế, bảo quản thuốc. Giúp cho sinh viên giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng sinh học, cũng như cơ chế tác dụng của các nhóm thuốc.	2	HK1 (2022 – 2023)	Thuyết trình; Trắc nghiệm
50.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng; Quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ đó, nâng cao nhận thức, niềm tin của người học đối với đường lối của Đảng và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc và đời sống, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2	HK2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình; Bài tập theo nhóm; Trắc nghiệm.
51.	English 6	Mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân	2	HK2 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
52.	Hóa phân tích 2	Cung cấp các kiến thức căn bản về hóa học phân tích (Các kỹ thuật và các phương pháp chiết tách, Các phương pháp quang phổ: UV- Vis; IR; AAS, Các phương pháp điện hóa, Các kỹ thuật và các phương pháp sắc ký: sắc ký lớp mỏng, sắc ký cột, sắc ký lỏng hiệu năng cao và sắc ký khí) để sinh viên Dược ứng dụng và hiểu rõ hơn các môn chuyên ngành ở những năm kế tiếp như Bào chế,	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, thuyết trình

		Dược liệu, Hóa dược, Kiểm nghiệm thuốc. Môn học này cũng giúp SV xác định được nhiệm vụ của dược sĩ là trực tiếp hay gián tiếp góp phần cho thuốc phải đúng về chất lượng và đủ về số lượng khi tới tay người sử dụng.			
53.	Thực hành Hóa phân tích 2	Trang bị cho sinh viên các kỹ năng vận hành trang thiết bị - dụng cụ trong phòng thí nghiệm, đồng thời ứng dụng các phương pháp quang phổ, phương pháp điện hóa, phương pháp chiết tách và phương pháp sắc ký để định tính và định lượng một số hoạt chất trong ngành Dược.	1	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, bài thi thực hành
54.	Dược lý 1	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về dược động học, dược lực học, liều dùng, tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định của các nhóm thuốc đối với các trường hợp bệnh lý trên hệ tiêu hóa, hô hấp, thần kinh.	2	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm (cuối mỗi buổi, giữa kỳ, cuối kỳ)
55.	Pháp chế dược	Cung cấp kiến thức về các quy định pháp luật của nhà nước trong hoạt động hành nghề dược tại Việt Nam: quy định về đăng ký lưu hành thuốc và nguyên liệu làm thuốc, quy định ghi nhãn thuốc, quy định về thông tin quảng cáo thuốc, quy định về quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt, quy định về thuốc kê đơn và thuốc không kê đơn, quy định về kinh doanh dược, quy định về thanh tra dược, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực dược, quy định về quản lý chất lượng thuốc.	3	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, trắc nghiệm, đúng sai, điền khuyết, thuyết trình, trả lời ngắn
56.	Độc chất học	Cung cấp những kiến thức liên quan đến chất độc, tác động của các chất độc lên cơ thể sống, các triệu chứng, cơ chế, phương pháp kiểm nghiệm và điều trị sự ngộ độc.	2	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, thuyết trình, trắc nghiệm, câu hỏi ngắn
57.	Bào chế và sinh dược học 1	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các dạng bào chế nói chung; về cách phân loại các dạng bào chế theo đường sử dụng và theo cấu trúc của hệ phân tán; về định nghĩa, đặc điểm, thành phần	2	HK2 (2022 – 2023)	Thi trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tự luận, báo cáo nhóm, vấn đáp

		của công thức, phương pháp bào chế và đánh giá chất lượng của các dạng bào chế thuốc dung dịch, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt, thuốc tiêm truyền (theo Dược điển). Cung cấp các kiến thức cơ bản liên quan đến sinh khả dụng, tương đương sinh học và những yếu tố ảnh hưởng đến sinh khả dụng của các dạng bào chế nói trên.			
58.	Hóa dược 2	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về công thức cấu tạo, nguyên tắc điều chế, tính chất lý hoá quan trọng của một số thuốc chính, thông dụng để ứng dụng trong kiểm nghiệm, pha chế, bảo quản thuốc. Giúp cho sinh viên giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng sinh học, cũng như cơ chế tác dụng của các nhóm thuốc.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm; câu hỏi ngắn
59.	Thực hành Hóa dược	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cấu trúc và tính chất lý hóa của một số thuốc. Vận dụng được những kiến thức trên trong việc điều chế, kiểm nghiệm một số nguyên liệu dùng làm thuốc thông thường.	1	HK2 (2022 – 2023)	Thi trắc nghiệm, tự luận; bài thi thực hành: Vấn đáp.
<b>KHÓA 2019</b>					
60.	English 7	Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng và vốn từ vựng liên quan đến: Các mẫu thông báo tuyển dụng và yêu cầu tuyển dụng bằng tiếng Anh; Sơ yếu lý lịch, thư xin việc bằng tiếng Anh; Các cuộc hẹn, các cuộc phỏng vấn tuyển dụng qua điện thoại, các cuộc phỏng vấn tuyển dụng trực tiếp bằng tiếng Anh.	2	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Thi nói. - Trắc nghiệm và tự luận (Viết Nghe)
61.	Bào chế và sinh dược học 2	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về các dạng bào chế nói chung; về cách phân loại các dạng bào chế theo đường sử dụng và theo cấu trúc của hệ phân tán; về định nghĩa, đặc điểm, thành phần của công thức, phương pháp bào chế và đánh giá chất lượng của các dạng bào chế. Ngoài ra sinh viên còn được cung cấp các kiến thức cơ bản liên	2	HK1 (2022 – 2023)	Thi trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tự luận, báo cáo nhóm, vấn đáp

		quan đến sinh khả dụng, tương đương sinh học và những yếu tố ảnh hưởng đến sinh khả dụng của các dạng bào chế nói trên.			
62.	Thực hành Bào chế và sinh dược học	Sử dụng một số thiết bị trong bào chế và trong đánh giá chất lượng thuốc, điều chế được một số dạng bào chế thông dụng.	1	HK1 (2022 – 2023)	Thi trắc nghiệm, tự luận; bài thi thực hành
63.	Dược lý 2	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về dược lực học, liều dùng, tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định của các nhóm thuốc đối với các trường hợp bệnh lý nhiễm trùng, tim mạch và nội tiết.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm (cuối mỗi buổi, giữa kỳ, cuối kỳ)
64.	Thực hành Dược lý	Cung cấp cho sinh viên: Kiến thức dược lý về các nhóm thuốc liên quan đến cơ chế tác động, thông số dược động học, chỉ định, chống chỉ định, tác dụng không mong muốn, lưu ý khi sử dụng thuốc. Kỹ năng làm việc nhóm, thiết kế bài báo cáo, thuyết trình, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề liên quan đến thông tin thuốc.	1	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Seminar, điem thảo luận, thi viết, vấn đáp
65.	Dược động học	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về dược động học và ứng dụng dược động học trên lâm sàng, bao gồm: đại cương về quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hóa và thải trừ thuốc trong cơ thể, sự thay đổi dược động ở các đối tượng có thay đổi về sinh lý về bệnh lý, tương tác thuốc trong quá trình dược động và ứng dụng dược động học trên lâm sàng.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm (giữa kỳ, cuối kỳ), bài tập nhóm điem quá trình
66.	Quản lý và kinh tế dược	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chính sách của nhà nước trong hành nghề dược, chính sách chăm sóc sức khỏe nhân dân, tài chính y tế. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên kiến thức về kinh tế y tế, kinh tế dược; về các phương pháp phân chia và nghiên cứu thị trường, các vấn đề cơ bản về thuế trong kinh doanh dược và kỹ năng	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, đúng sai, điền khuyết, câu hỏi ngắn, tự luận, tranh luận.

		soạn thảo các văn bản hành chính.			
67.	Đảm bảo chất lượng thuốc	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: chất lượng thuốc, thuốc generic, thuốc giả, một số công cụ thiết yếu để đảm bảo thuốc có chất lượng tốt ở phạm vi toàn cầu, hệ thống chất lượng trong nhà máy sản xuất thuốc, quản lý rủi ro về chất lượng, đo lường chất lượng, tài liệu chất lượng, đánh giá thiết bị và thẩm định quy trình sản xuất, chống tạp nhiễm trong sản xuất thuốc và thiết kế nhà xưởng theo yêu cầu GMP.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, điền khuyết, câu hỏi ngắn, tự luận
68.	Dược xã hội học	Cung cấp kiến thức về: nghiên cứu dược xã hội học, các tuyên bố của WHO và Liên Đoàn Dược Thế Giới (FIP) về dược, đạo đức hành nghề dược và vị trí vai trò của dược sĩ trong hệ thống chăm sóc sức khỏe. Đồng thời, môn học cũng giúp người học phân tích được các khái niệm liên quan đến sức khỏe và bệnh tật, những điểm khác biệt về mặt xã hội trong vấn đề sức khỏe, cũng như nhìn nhận cụ thể hơn về các thách thức sức khỏe toàn cầu (sử dụng thuốc hợp lý - RUM, đề kháng thuốc kháng vi sinh vật - AMR, sức khỏe bà mẹ trẻ em - MNCH) và vai trò của người dược sĩ đối với các vấn đề này.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, điền khuyết, câu hỏi ngắn, tự luận, Báo cáo seminar
69.	Dược học cổ truyền	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về: Đại cương về y học cổ truyền gồm các học thuyết y học cổ truyền, nguyên nhân và phương pháp chẩn đoán theo y học cổ truyền, bát cương, bát pháp, và phép tắc trị bệnh theo y học cổ truyền; Thuốc cổ truyền.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm
70.	Dược lâm sàng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác dược lâm sàng để có thể ứng dụng trong lĩnh vực nghề nghiệp liên quan ở bệnh viện, nhà thuốc hoặc các trung tâm thông tin thuốc sau này	2	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm (giữa kỳ, cuối kỳ), bài tập nhóm

71.	Thực hành Dược lâm sàng	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cơ bản về công tác dược lâm sàng để có thể ứng dụng trong lĩnh vực nghề nghiệp liên quan ở bệnh viện, nhà thuốc hoặc các trung tâm thông tin thuốc sau này, bao gồm: -Kỹ năng tìm kiếm thông tin thuốc. -Kỹ năng tra cứu tương tác thuốc. -Kỹ năng phân tích đơn thuốc và tư vấn sử dụng thuốc.	1	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, thảo luận phát biểu, thực hành tra cứu thông tin, phân tích đơn thuốc (thi viết và vấn đáp)
72.	Kiểm nghiệm dược phẩm	Trang bị kiến thức căn bản về công tác kiểm nghiệm thuốc để đáp ứng được các yêu cầu mang tính pháp lý nhằm mang lại chất lượng của thuốc cho người sử dụng.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, thuyết trình
73.	Thực hành Kiểm nghiệm dược phẩm	Trang bị kiến thức về công tác kiểm nghiệm thuốc để đáp ứng được các yêu cầu mang tính pháp lý nhằm mang lại chất lượng của thuốc cho người sử dụng. Thực hành kiểm nghiệm một số dạng chế phẩm trên thị trường.	1	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, bài thi thực hành định lượng hoạt chất.
74.	Thực hành nhà thuốc	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng trong thực hành dược tại nhà thuốc. Đồng thời sinh viên có thể vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng trong công tác quản lý, điều hành nhà thuốc cũng như giao tiếp và tư vấn sử dụng thuốc cho người bệnh.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thảo luận nhóm, đánh giá thái độ đi thực tế, sổ báo cáo cá nhân
75.	Kinh tế dược	Cung cấp cho sinh viên (SV) kiến thức về các nguyên lý cơ bản của kinh tế trong kinh tế y tế và kinh tế dược như: các bài toán kinh tế vi mô, dự báo giá, phân tích ra quyết định và các phân tích liên quan đến lựa chọn sản phẩm dược trên lâm sàng (phân tích chi phí – hiệu quả, phân tích chi phí – thỏa dụng). Đồng thời rèn luyện kỹ năng phân tích ra quyết định để giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế dược.	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, điền khuyết. Bài tập tính toán. Báo cáo kế hoạch mở nhà thuốc
76.	Các hướng dẫn	Cung cấp kiến thức liên quan đến Thực hành tốt	2	HK2	Trắc nghiệm

	thực hành tốt trong ngành Dược - GPs	trong ngành Dược tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược, bao gồm các bộ nguyên tắc: GMP, GSP, GLP, GDP, GP		(2022 – 2023)	
77.	Phương pháp NCKH	Cung cấp cho sinh viên (SV) các kiến thức liên quan đến: các khái niệm cơ bản, yêu cầu, đặc điểm và phân loại NCKH; quy trình thực hiện nghiên cứu; nội dung của một đề cương NCKH.	2	HK2 (2022 – 2023)	Bài tập viết đề cương nghiên cứu hoàn chỉnh Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, đúng sai, ghép cột
78.	Mỹ phẩm và Thực phẩm bảo vệ sức khỏe	Giới thiệu những quy định liên quan công tác quản lý mỹ phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe của Bộ Y Tế và các tổ chức nước ngoài	2	HK2 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm và tự luận
<b>KHÓA 2018</b>					
	<b>DHCN Dược bệnh viện</b>				
79.	Anh văn chuyên ngành QLCU thuốc	Học phân ngoại ngữ chuyên ngành Quản lý và Cung ứng thuốc cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng chung về chuyên ngành từ đó giúp sinh viên có khả năng đọc, dịch và phân tích các tài liệu chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành để chủ động học tập suốt đời.	3	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Trắc nghiệm và tự luận
80.	Quản trị doanh nghiệp	Môn học quản trị doanh nghiệp cung cấp những kiến thức tổng quan và những tình huống thực tiễn về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp. Cụ thể, những kiến thức cơ bản về quản trị, quản trị marketing, quản trị sản xuất, quản trị cung ứng, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản trị rủi ro và khủng hoảng, ... Trên cơ sở này sinh viên có cái nhìn tổng quát về hoạt động doanh nghiệp và có phương pháp luận tốt để tiếp nhận và quản trị doanh nghiệp.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Làm việc nhóm Phát biểu cá nhân Thi tự luận.
81.	Dược Lâm sàng nâng cao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu để nhận biết và hướng dẫn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến, trang bị các kỹ năng phân tích ca lâm sàng một số bệnh chuyên khoa.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
82.	Thực hành	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng phân tích	1	HK1	Điểm danh, thảo luận phát biểu,



	Dược Lâm sàng nâng cao	ca lâm sàng và tư vấn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến. Sinh viên có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong cập nhật và tìm kiếm thông tin và hướng dẫn điều trị.		(2022 – 2023)	thực hành phân tích ca lâm sàng và trả lời ngắn, phân tích ca lâm sàng (thi viết và vấn đáp)
83.	Vi tính dược chuyên ngành QLCU thuốc	Giúp sinh viên ứng dụng Công nghệ thông tin trong trình bày văn bản khoa học đa định dạng cũng như các phân tích thống kê trong nghiên cứu khoa học và chuyên môn nghề nghiệp trong lĩnh vực Quản lý Cung ứng thuốc.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, trình bày văn bản đa định dạng, câu hỏi ngắn.
84.	Thông tin thuốc & Dược cảnh giác	Cung cấp cho sinh viên những thông tin và kỹ năng cơ bản về cảnh giác dược để có thể ứng dụng trong lĩnh vực nghề nghiệp liên quan ở bệnh viện hoặc các trung tâm thông tin thuốc sau này.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
85.	Sức khỏe cộng đồng	Môn học tập trung vào vấn đề tương tác giữa xã hội và giáo dục sức khỏe, điều trị bệnh và hướng dẫn sử dụng thuốc trong cộng đồng, các biện pháp phòng bệnh (bệnh nhiễm và bệnh không nhiễm) và điều trị không dùng thuốc đối với các bệnh thường gặp. Môn học giúp sinh viên (SV) vận dụng các kiến thức đã học và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp trong hoạt động giáo dục sức khỏe trong cộng đồng.	2	HK1 (2022 – 2023)	Đóng vai, bài thu hoạch, trắc nghiệm
86.	Dược bệnh viện	Giúp sinh viên có những kiến thức liên quan đến hoạt động Dược tại khoa Dược bệnh viện bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động quản lý và cung ứng thuốc trong bệnh viện một cách có hiệu quả, an toàn và kinh tế, đúng quy định pháp luật; những kiến thức về các nhiệm vụ chủ yếu của dược sĩ tại các vị trí công việc trong khoa dược bệnh viện và trong Hội đồng thuốc và điều trị, mối quan hệ công tác với các bộ phận khác trong bệnh viện.	2	HK1 (2022 – 2023)	trắc nghiệm, trả lời ngắn, thuyết trình, tiểu luận
87.	Thực hành Dược bệnh viện	Giúp sinh viên có những kiến thức thực hành liên quan đến các hoạt động, tổ chức và quản lý của	1	HK1 (2022 – 2023)	trắc nghiệm, trả lời ngắn, bài tập tình huống

	1	người Dược sĩ đại học trong bệnh viện, cụ thể bao gồm những kiến thức về: Các phân tích cơ bản tại khoa Dược bệnh viện phục vụ xây dựng danh mục thuốc và Đấu thầu thuốc tại bệnh viện. Đồng thời, qua môn học, sinh viên rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho thực hành chuyên môn tại khoa dược bệnh viện.			
88.	Thực hành Dược bệnh viện 2	Giúp sinh viên vận dụng kiến thức vào thực hành chuyên môn của người Dược sĩ đại học trong bệnh viện gồm: Quản lý thuốc kê đơn, thuốc không kê đơn, thuốc kiểm soát đặc biệt tại bệnh viện; Phân tích và viết cáo cáo ADR, hoạt động thông tin thuốc tại bệnh viện và Biên soạn SOP cho khoa dược bệnh viện. Đồng thời qua môn học, sinh viên rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho thực hành chuyên môn tại khoa dược bệnh viện.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, trả lời ngắn, bài tập tình huống, báo cáo
89.	Các bệnh thường gặp ở nhà thuốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bệnh học, chẩn đoán và điều trị bằng thuốc ở một số bệnh thường gặp ở nhà thuốc, cũng như kỹ năng lựa chọn thuốc điều trị và tư vấn sử dụng thuốc để có thể ứng dụng trong xử trí các bệnh thường gặp ở nhà thuốc.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, đóng vai, thảo luận, Osce
<b>ĐHCN Phân phối thuốc</b>					
90.	Anh văn chuyên ngành QLCU thuốc	Học phần ngoại ngữ chuyên ngành Quản lý và Cung ứng thuốc cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng chung về chuyên ngành từ đó giúp sinh viên có khả năng đọc, dịch và phân tích các tài liệu chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành để chủ động học tập suốt đời.	3	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Trắc nghiệm và tự luận
91.	Quản trị doanh nghiệp	Cung cấp những kiến thức tổng quan và những tình huống thực tiễn về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp. Cụ thể, những kiến thức cơ bản về quản trị, quản trị marketing, quản trị sản xuất, quản trị cung ứng, quản trị nhân sự, quản trị tài	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thảo luận nhóm, phát biểu cá nhân, thi tự luận

		chính, quản trị rủi ro và khủng hoảng, ... Trên cơ sở này sinh viên có cái nhìn tổng quát về hoạt động doanh nghiệp và có phương pháp luận tốt để tiếp nhận và quản trị doanh nghiệp.			
92.	Dược Lâm sàng nâng cao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu để nhận biết và hướng dẫn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến, trang bị các kỹ năng phân tích ca lâm sàng một số bệnh chuyên khoa.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
93.	Thực hành Dược Lâm sàng nâng cao	Môn học cung cấp cho sinh viên những kỹ năng phân tích ca lâm sàng và tư vấn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến. Sinh viên có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong cập nhật và tìm kiếm thông tin và hướng dẫn điều trị.	1	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thảo luận phát biểu, thực hành phân tích ca lâm sàng và trả lời ngắn, phân tích ca lâm sàng (thi viết và vấn đáp)
94.	Vi tính dược chuyên ngành QLCU thuốc	Giúp sinh viên ứng dụng Công nghệ thông tin trong trình bày văn bản khoa học đa định dạng cũng như các phân tích thống kê trong nghiên cứu khoa học và chuyên môn nghề nghiệp trong lĩnh vực Quản lý Cung ứng thuốc.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, trình bày văn bản đa định dạng, câu hỏi ngắn.
95.	Kinh tế Doanh nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những nguyên lý cơ bản để phân tích các hoạt động kinh tế đang diễn ra trong nền kinh tế như Sự khan hiếm, cung cầu và sự hình thành giá cả thị trường, lựa chọn tối ưu của người tiêu dùng, lựa chọn sử dụng đầu vào tối ưu của doanh nghiệp, lựa chọn sản lượng tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Làm việc nhóm, Thi tự luận.
96.	Quảng cáo thương hiệu - Giới thiệu thuốc	Trang bị cho người học những kiến thức khái quát cơ bản nhất về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, phát triển thương hiệu và các biện pháp, kỹ thuật nhằm phát triển thương hiệu sản phẩm dược. Đồng thời cung cấp cho người học những kỹ năng, biện pháp và quy trình giới thiệu thuốc và các sản phẩm dược phẩm ở Việt Nam.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Làm việc nhóm, Thi tự luận.
97.	Marketing dược	Cung cấp cho sinh viên ngành dược các kiến thức	2	HK1	Điểm danh, Làm việc nhóm theo

	phẩm	liên quan đến lĩnh vực Marketing, tìm hiểu về các phân khúc thị trường trong ngành dược phẩm, từ đó thực hiện các chính sách về sản phẩm, giá, phân phối, xúc tiến để đưa những sản phẩm dược đến tay người tiêu dùng với giá hợp lý và chất lượng tối ưu đồng thời cũng mang lại hiệu quả tối ưu nhất cho doanh nghiệp kinh doanh dược phẩm.		(2022 – 2023)	chủ đề, Thi tự luận.
98.	Logistics và chuỗi cung ứng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chuỗi cung ứng logistics, các quy định liên quan đến xuất nhập khẩu và phân phối dược phẩm, triển khai các hoạt động lập kế hoạch, mua hàng, tồn trữ, phân phối vận chuyển dược phẩm tại công ty, bệnh viện, nhà thuốc đảm bảo tính kinh tế, hiệu quả.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tự luận, báo cáo theo chuyên đề
99.	Các bệnh thường gặp ở nhà thuốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bệnh học, chẩn đoán và điều trị bằng thuốc ở một số bệnh thường gặp ở nhà thuốc, cũng như kỹ năng lựa chọn thuốc điều trị và tư vấn sử dụng thuốc để có thể ứng dụng trong xử trí các bệnh thường gặp ở nhà thuốc.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, đóng vai, thảo luận, Osce
<b>ĐHCN SX – PT thuốc</b>					
100.	Anh văn chuyên ngành SXPT thuốc	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và vốn từ vựng tiếng Anh về chuyên ngành sản xuất và phát triển thuốc	3	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Trắc nghiệm và tự luận
101.	Sinh dược học	Cung cấp kiến thức cơ bản trong lĩnh vực sản xuất thuốc và sử dụng thuốc nhằm làm tăng sinh khả dụng (SKD) của dạng thuốc hoặc của hệ thống mang thuốc trong bào chế, từ đó tăng hiệu quả trong sử dụng thuốc	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thảo luận nhóm, phát biểu cá nhân, thi trắc nghiệm
102.	Bào chế chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về phát triển công thức các dạng bào chế thông dụng, thiết kế công thức bào chế, lựa chọn phương pháp bào	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thi trắc nghiệm, làm bài tiểu luận nhóm

		chế, tính toán và xác định nồng độ và loại tá dược sẽ sử dụng trong các công thức thuốc.			
103.	Vi tính dược chuyên ngành SXPT thuốc	Giúp sinh viên ứng dụng Công nghệ thông tin trong trình bày văn bản khoa học đa định dạng và các phân tích thống kê trong nghiên cứu khoa học và chuyên môn nghề nghiệp trong lĩnh vực Sản xuất - Phát triển thuốc.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, trình bày văn bản đa định dạng, câu hỏi ngắn.
104.	Đảm bảo chất lượng thuốc trong sản xuất	Cung cấp cho các sinh viên thuộc định hướng Phát triển & Sản xuất thuốc các kiến thức về một số công cụ thường gặp. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị kiến thức về một số cách tiếp cận phục vụ cho việc triển khai các hoạt động của đảm bảo chất lượng thuốc (ĐBCLT) như Phân tích & kiểm soát QTSX, Hồ sơ lô sản xuất, Thẩm định vệ sinh, Thanh tra & Đánh giá chất lượng; Xem xét định kỳ chất lượng sản phẩm, Quản lý sai lệch, Quản lý thay đổi, Tính toán vụn dư liệu và Hành động khắc phục & Phòng ngừa (CAPA).	2	HK1 (2022 – 2023)	Seminar, Tự luận
105.	Thực hành Đảm bảo chất lượng thuốc trong sản xuất	Trang bị cho sinh viên (SV) các kỹ năng và kiến thức cơ bản để sử dụng một số công cụ vào hoạt động đảm bảo chất lượng thuốc. Ngoài ra, SV còn được thực hành xây dựng nội dung một hồ sơ lô sản xuất và đề cương xác định vết tồn dư trong thẩm định vệ sinh và soạn thảo các SOP về Đánh giá chất lượng; Xem xét định kỳ chất lượng sản phẩm, Quản lý sai lệch, Quản lý thay đổi, đảm bảo tính toàn vẹn dư liệu và CAPA.	1	HK1 (2022 – 2023)	Seminar, Tự luận
106.	Phân tích dụng cụ	Bổ sung kiến thức chuyên sâu hơn về hóa học phân tích (phần trang thiết bị; dụng cụ phân tích hiện đại) để từ đó sinh viên ứng dụng trong việc kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.	3	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, thuyết trình, tiểu luận
107.	Thực hành Phân tích dụng cụ	Áp dụng các kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về hóa học phân tích, các trang thiết bị hiện đại vào hoạt động kiểm tra chất lượng thuốc, mỹ phẩm,	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, tự luận câu hỏi ngắn, bài tập vận dụng, tiểu luận, bài thi thực hành

		thực phẩm. Nội dung của môn học này bao gồm thực hành xác định hạn dùng của một dược phẩm; định tính, định lượng dược chất bằng phương pháp TLC, UV-Vis, AAS; thẩm định quy trình định lượng dược chất, tạp chất liên quan bằng phương pháp HPLC.			
108.	Phát triển - Sản xuất thuốc	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về phát triển và sản xuất thuốc. Ngoài ra, sinh viên còn được thực hành viết một hồ sơ đăng ký thuốc bao gồm phần P. Sản xuất theo Thông tư 32/2018/TT-BYT về Quy định việc đăng ký thuốc của Bộ Y tế.	3	HK1 (2022 – 2023)	Seminar, Tự luận
109.	Thực hành phát triển - Sản xuất thuốc	Giúp cho sinh viên có thể xây dựng, tối ưu hóa công thức và quy trình sản xuất thuốc viên nén nói chung và các dạng bào chế khác nói riêng; cùng với đó là việc sử dụng thành thạo các máy móc sản xuất và kiểm nghiệm thuốc trên mô hình công nghiệp.	1	HK1 (2022 – 2023)	Tự luận, báo cáo cá nhân, báo cáo nhóm
<b>ĐHCN Dược lý – Dược lâm sàng</b>					
110.	Anh văn chuyên ngành Dược lâm sàng	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Dược lâm sàng vốn từ vựng chung về chuyên ngành từ đó giúp sinh viên có khả năng đọc, dịch và phân tích các tài liệu chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành và chủ động học tập suốt đời.	3	HK1 (2022 – 2023)	- Phát biểu của sinh viên - Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Trắc nghiệm và tự luận
111.	Hóa sinh lâm sàng	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các quá trình chuyển hoá của các chất, hoá sinh các cơ quan và các chỉ số hóa sinh thường dùng trong lâm sàng để có thể ứng dụng trong hoạt động nghề nghiệp tại bệnh viện hoặc các trung tâm cộng đồng sau này.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
112.	Dược Lâm sàng nâng cao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu để nhận biết và hướng dẫn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến, trang bị các kỹ năng phân tích ca lâm sàng một số bệnh chuyên	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng

		khoa.			
113.	Thực hành Dược Lâm sàng nâng cao	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng phân tích ca lâm sàng và tư vấn điều trị một số bệnh lý chuyên khoa phổ biến. Sinh viên có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong cập nhật và tìm kiếm thông tin và hướng dẫn điều trị.	1	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, thảo luận, phát biểu, thực hành phân tích ca lâm sàng và trả lời ngắn.
114.	Vi tính dược chuyên ngành DLDLS	Giúp sinh viên ứng dụng Công nghệ thông tin trong trình bày văn bản khoa học đa định dạng và các phân tích thống kê trong nghiên cứu khoa học và chuyên môn nghề nghiệp trong lĩnh vực Dược lý - Dược lâm sàng.	1	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, trình bày văn bản đa định dạng, câu hỏi ngắn.
115.	Thông tin thuốc và Dược cảnh giác	Cung cấp cho sinh viên những thông tin và kỹ năng cơ bản về cảnh giác dược để có thể ứng dụng trong lĩnh vực nghề nghiệp liên quan ở bệnh viện hoặc các trung tâm thông tin thuốc sau này.	2	HK1 (2022 – 2023)	Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
116.	Xét nghiệm lâm sàng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về thông tin các xét nghiệm thường quy để có thể ứng dụng trong hoạt động nghề nghiệp tại bệnh viện hoặc các trung tâm cộng đồng sau này,	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm, thuyết trình, ca lâm sàng
117.	Sử dụng thuốc trong điều trị	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bệnh học, chẩn đoán và điều trị bằng thuốc ở một số bệnh phổ biến; cũng như các kỹ năng lựa chọn thuốc hợp lý và tư vấn sử dụng thuốc, để có thể ứng dụng trong hoạt động chuyên môn tại bệnh viện, nhà thuốc.	3	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm, thuyết trình ca lâm sàng, Osce
118.	Dược động học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các thông số dược động học, cách thiết kế chế độ liều, hiệu chỉnh liều trên một số đối tượng bệnh nhân đặc biệt như suy thận, béo phì, từ đó có được kỹ năng lên kế hoạch theo dõi nồng độ thuốc và hiệu quả điều trị.	2	HK1 (2022 – 2023)	Điểm danh, Trắc nghiệm, bài tập nhỏ, thuyết trình, ca lâm sàng
119.	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn sử dụng thuốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng liên quan đến giao tiếp với bệnh nhân, nhân viên y tế và các tiếp cận tư vấn sử dụng thuốc	2	HK1 (2022 – 2023)	Thuyết trình, đóng vai.

		hiệu quả. Từ đó sinh viên có thể phát huy khả năng tự giải quyết vấn đề và xử lý tình huống giao tiếp hiệu quả.			
<b>HỌC KỲ CUỐI</b>					
120.	Thực tập thực tế	Trang bị cho sinh viên năm cuối những kiến thức và kỹ năng liên quan đến hoạt động chuyên môn trong ngành Dược	4	HK2 (2022 – 2023)	Điểm danh, Seminar, Báo cáo cá nhân/nhóm. Thi trắc nghiệm, câu hỏi ngắn, tự luận tùy theo từng định hướng chuyên ngành
121.	Khóa luận tốt nghiệp	Giúp sinh viên hệ thống hóa và nâng cao kiến thức, rèn luyện nhiều kỹ năng trong nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động nghề nghiệp sau này.	10	HK2 (2022 – 2023)	Báo cáo, thuyết trình
122.	Học phần bổ sung kiến thức (dành cho sv không làm khóa luận tốt nghiệp) gồm chuyên đề tốt nghiệp và 3 môn học tự chọn	Giúp sinh viên củng cố các kiến thức chuyên ngành và rèn luyện các kỹ năng như làm việc nhóm, lập kế hoạch, tra cứu tài liệu, tổng hợp và viết một báo cáo tổng quan, trình bày và báo cáo trước số đông. Bổ trợ, trang bị thêm các kiến thức của các định hướng chuyên ngành khác	10	HK2 (2022 – 2023)	Báo cáo, thuyết trình. Trắc nghiệm, tự luận

#### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp Ngành Dược

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Nghiên cứu bào chế viên nang mềm chứa hệ vi tụy nữ meloxicam	Nguyễn Hoài Phú	ThS. La Thị Hồng Lan (HD1)-PGS Huỳnh Văn Hoá (HD2)	Meloxicam là thuốc kháng viêm thuộc nhóm NSAIDs được sử dụng trong điều trị viêm xương khớp, Meloxicam được xếp vào nhóm II trong hệ thống phân loại sinh dược học, do đó để cải thiện độ tan cho hoạt chất khi sử dụng đường uống, góp phần làm tăng sinh khả dụng, giảm liều dùng, giảm độc tính đề tài “Nghiên cứu bào chế viên nang mềm chứa hệ vi tụy nữ Meloxicam 5 mg” được thực hiện để góp phần nâng cao tính ứng dụng của Meloxicam trong các dạng bào chế.



2	Đại học	Nghiên cứu bào chế viên nén chứa cao lá đắng (Veronia Amygdalina Del.)	Phạm Huỳnh Thanh Bảo	ThS. Đoàn Văn Viên (HD1)- ThS Võ Văn Lệnh (HD2)	<i>Chiết xuất và tiêu chuẩn hóa cao Lá đắng:</i> Từ 50 g lá của cây Lá đắng chiết được 21,5 g cao khô Lá đắng, hiệu suất chiết 22,2%, độ ẩm 3,48%. Sử dụng tá dược điều chế cao khô là avicel PH 102 tỷ lệ dược liệu : tá dược = 5 : 1. <i>Nghiên cứu bào chế viên nén chứa cao Lá đắng:</i> chọn công thức tốt nhất với thành phần gồm natri croscarmellose tỷ lệ 15%, tá dược độn là avicel PH-102, magie stearate tỷ lệ 2% và aerosil tỷ lệ 2%
3	Đại học	Nghiên cứu bào chế gel in situ chứa 0,75% Metronidazol dùng trong phụ khoa	Nguyễn Thị Ngọc Dung	ThS. La Thị Hồng Lan (HD1)- PGS Huỳnh Văn Hoá (HD2)	Xây dựng được công thức gel <i>in situ</i> chứa metronidazol 0,75% (pH 4,5), sử dụng kết hợp P-407 và P-188 với các tá dược khác. Gel <i>in situ</i> này cho thấy nhiệt độ tạo gel, thời gian tồn lưu, độ dày mỏng thích hợp và lợi thế trong việc phóng thích hoạt chất
4	Đại học	Xây dựng công thức và quy trình sản xuất viên nén bao phim Carvedilol 6.25 mg	Trần Vĩnh Phú	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo (HD1)- PGS Huỳnh Văn Hoá (HD2)	Kết quả đề tài đã chọn được PVP K30 với tỉ lệ 1:1 so với hoạt chất carvedilol làm chất mang tối ưu trong hệ phân tán rắn Carvedilol - PVP K30. Cốm sấy phun chứa hệ phân tán rắn Carvedilol - PVP K30, viên nén và viên bao phim phát triển từ cốm sấy phun hệ phân tán rắn được kiểm tra các đặt tính lý hóa, kết quả các mẫu thử đều đạt so với tiêu chuẩn đề ra. Viên nghiên cứu được kiểm độ hòa tan và so sánh độ hòa tan với viên đối chiếu Dilatrend của nhà sản xuất Roche, kết quả viên nghiên cứu phát triển từ hệ phân tán rắn cho kết quả độ hòa tan tương đương viên đối chiếu. Các mẫu lưu độ ổn định trong điều kiện lão hóa cấp tốc của viên nghiên cứu đều đạt so với tiêu chuẩn đề ra ban

					đầu.
5	Đại học	Khảo sát các rào cản trong sử dụng insulin và đánh giá kiến thức về kỹ thuật bảo quản, xử lý tiêm insulin của bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Vạn Phúc 2	Ngô Thị Trúc Giang	ThS.Đỗ Thị Phương Dung	Rào cản sử dụng insulin trên BN dùng thuốc uống và BN dùng insulin: nhóm BN dùng thuốc uống có điểm trung bình BITQ cao hơn ( $7,30 \pm 1,23$ với $6,71 \pm 1,27$ ; $p = 0,02$ ) và quan điểm tích cực về insulin cao hơn ( $7,43 \pm 1,91$ với $7,20 \pm 1,6$ ; $p = 0,04$ ) so với nhóm BN dùng insulin.
6	Đại học	Phân tích việc điều trị đái tháo đường type 2 trên bệnh nhân suy thận mạn điều trị ngoại trú tại Trung tâm y tế Thành phố Thuận An tỉnh Bình Dương năm 2020	Nguyễn Huỳnh Minh Trang	ThS. Đỗ Thị Phương Dung	Về đặc điểm bệnh nhân trong mẫu nghiên cứu: - Ở độ tuổi từ trên 60 tuổi đến dưới 80, số bệnh nhân nữ cao hơn bệnh nhân nam. Và ở 80 tuổi trở lên, số bệnh nhân nữ cao hơn nhiều so với bệnh nhân nam. - Bệnh mắc kèm chiếm tỷ lệ cao nhất là rối loạn lipid huyết và tăng huyết áp. - Tại T1, BN không đạt mức các chỉ số triglycerid huyết, glucose huyết, HbA1c chiếm tỷ lệ cao nhất. Đa số BN mắc bệnh suy thận với độ lọc cầu thận (eGFR) dưới mức bình thường ( $< 90$ mL/phút/1,73m <sup>2</sup> ) chiếm tỷ lệ cao. Đa số BN đạt mức kiểm soát albumin huyết, ALT, AST, HDL, ure huyết. Tuy nhiên tỷ lệ đạt mức kiểm soát cholesterol toàn phần chỉ ở mức trung bình
7	Đại học	Phân tích đặc điểm vi sinh và tình hình sử	Nguyễn Quốc Cường	ThS. Đỗ Thị Phương Dung	Đa số bệnh nhân không rõ nguyên nhân gây loét và kiểm soát đường huyết kém. Căn nguyên S.aureus (MRSA/MSSA) chiếm tỷ lệ cao, nhiều kháng sinh không có trong

		dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn bàn chân ở bệnh nhân đái tháo đường được điều trị tại khoa nội tiết bệnh viện đa khoa Đồng Nai.			khuyến cáo vẫn được sử dụng, yếu tố cắt lọc hay đoạn chi và yếu tố phù hợp PDKN so với KSD ảnh hưởng lên số ngày nằm viện của bệnh nhân
8	Đại học	Đánh giá hiệu quả và tính an toàn của phương pháp theo dõi điều trị dựa trên AUC <sub>24h</sub> so với theo dõi dựa trên nồng độ đáy của vancomycin trong điều trị nhiễm trùng MRSA.	Nguyễn Quỳnh Như	ThS. Phạm Xuân Khôi	Việc sử dụng thuốc kháng sinh sử dụng kèm tập trung vào các nhóm cephalosporin và carbapenem. Nhóm tuân thủ tích cực theo khuyến cáo TDM vancomycin 2020 mới ghi nhận có sự cải thiện tích cực trên chỉ số CRP và giảm thiểu nguy cơ độc tính trên thận. Về mức liều được đưa ra dựa vào các chỉ số cân nặng, độ thanh thải creatinin và mức liều thường được sử dụng là 750 mg và 1000 mg. Mức nồng độ đáy 10-20 (mcg/mL) chiếm tỷ lệ cao ở hai nhóm, ở nhóm hiệu chỉnh liều vancomycin theo AUC/MIC ghi nhận mức AUC/MIC từ 400-600 (mcg.h/mL) chiếm đa số
9	Đại học	Đánh giá hiệu quả can thiệp của chương trình kháng sinh trong việc cải thiện hiệu quả điều trị trên bệnh nhân nhiễm trùng	Phạm Thị Hồng Hạnh	ThS. Phạm Xuân Khôi	Về đặc điểm đa số bệnh nhân mắc NTT là các bệnh nhân nữ, lớn tuổi, có nhiều bệnh kèm và tình trạng NTT ở mức độ nặng Về tính tuân thủ theo các khuyến cáo (IDSA và BV) đa phần có sự tuân thủ SCT bằng chương trình kháng sinh so với TCT theo các khuyến cáo đề ra Về hiệu quả điều trị, có can thiệp bởi chương trình kháng sinh cũng làm giảm thiểu nguy cơ độc tính trên thận sau điều trị

		tiểu tại Bệnh viện Thống Nhất Thành Phố Hồ Chí Minh.			
10	Đại học	Khảo sát và đánh giá tình hình sử dụng thuốc tăng huyết áp trên bệnh nhân tăng huyết áp kèm theo đái tháo đường điều trị ngoại trú tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận	Trần Phạm Thu Trinh	ThS. Lê Thị Khánh Linh	Qua nghiên cứu cho thấy hầu hết bệnh nhân mắc tăng huyết áp kèm đái tháo đường đều là nữ. Về tuổi tác thì tuổi càng cao tỷ lệ mắc tăng huyết áp và đái tháo đường càng cao. Điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân tăng huyết áp kèm đái tháo đường trong mẫu nghiên cứu có nhóm ức chế thụ thể được sử dụng nhiều nhất.
11	Đại học	Khảo sát thành phần hóa học và một số tác dụng sinh học của cây Húng lủi ( <i>Mentha crisper</i> L.) tại Việt Nam.	Đào Duy Bộ	ThS. Trần Thạch Thảo (HD1)- ThS. Ngô Văn Cường(HD2)	Thành phần hóa học của tinh dầu thân thu được gồm 33 hợp chất chính trong đó Germacren D (18,96%) chiếm tỷ lệ cao nhất; tinh dầu lá thu được gồm 35 hợp chất chính trong đó <i>cis,cis</i> -nepetalacton (61,109 %) chiếm tỷ lệ cao nhất. Tinh dầu lá cho khả năng kháng khuẩn tốt chủng <i>S. aureus</i> , <i>E. coli</i> , <i>P. aeruginosa</i> và <i>C. albicans</i> với MIC từ 2 – 4 mg/mL. Nồng độ thấp nhất trên <i>C. albicans</i> (MIC = 2 mg/mL).
12	Đại học	Thẩm định quy trình giới hạn, định lượng tạp Metformin hydroclorid trong viên nén chứa	Ngô Thị Ngọc Như	ThS. Nguyễn Việt Đức	<i>Định lượng:</i> - Tính tương thích hệ thống + Metformin: RSD% = 0,16% đối với diện tích pic và RSD = 0,06% đối với thời gian lưu. + Sitagliptin: RSD% = 0,26% đối với diện tích pic và RSD = 0,17% đối với thời gian lưu. - Tính đặc hiệu.

		Metformin và Sitagliptin			- Độ lặp lại: RSD% = 0,57% đối với metformin và RSD% = 0,63% đối với sitagliptin.
13	Đại học	Chiết xuất và định lượng vitamin C trong quả Sơ ri (Malpighia emarginata D.C)	Đỗ Nguyễn Diệu Quỳnh Như	ThS. Ngô Văn Cường	Chiết xuất: Phương pháp ép lấy dịch, bỏ bã được dùng để chiết vitamin C trong cao. Kiểm nghiệm cao: Thu được cao có màu vàng nâu, mùi thơm, vị chua nhẹ, độ ẩm và độ tro lần lượt là 26,38 và 6,58% Hàm lượng vitamin C trong cao khoảng 6,305-6,374%. Quy trình định lượng đạt tính tương thích hệ thống, tính đặc hiệu, khoảng tuyến tính 8-80 mcg/ml, độ lặp lại, độ chính xác trung gian và độ đúng
14	Đại học	Phân lập một số thành phần hoá học từ thân rễ dược liệu Hàm Liên <i>Marsdenia tenacissima</i> (Roxb.) và nghiên cứu tác dụng phòng ngừa viêm loét dạ dày trên mô hình gây loét dạ dày bằng Indomethacin ở chuột nhắt trắng	Nguyễn Thị Thanh	ThS. Võ Văn Lệnh	Khảo sát sơ bộ thành phần hóa thực vật trong thân rễ Hàm liên: thành phần hóa học chính: saponin, triterpenoid, alkaloid. Từ đó, phân lập triterpenoid và alkaloid được định hướng. Phân lập được một chất mới ở phân đoạn chloroform (MT1) với độ tinh khiết 96% (HPLC)
15	Đại học	Nghiên cứu độc tính cấp và bán cấp của cao toàn phần Bìm ba răng ( <i>Merremia</i>	Dương Thị Hiền	ThS. Nguyễn Dương Ngọc Thới	Cao toàn phần BBR sử dụng trong thử nghiệm độc tính cấp có độ an toàn khá cao và có $D_{max} = 30000$ mg/kg (300 mg/10 g). Ở 3 liều thử là liều thấp 200 mg/kg, liều trung bình 15000 mg/kg và liều cao 30000 mg/kg, không ảnh hưởng đến sự phát triển trọng lượng của chuột.

		tridentata L.)			
16	Đại học	Nghiên cứu tác dụng điều trị bỏng của chế phẩm gel berberin và nano bạc trên mô hình gây bỏng nhiệt thực nghiệm trên chuột.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	ThS. Nguyễn Dương Ngọc Thới	<p>Đã điều chế được công thức gel berberin và dịch chiết tươi BBR đạt tiêu chuẩn theo Dược điển.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gây bỏng nhiệt trên chuột mức độ III bằng phương pháp bỏng nhiệt kim loại nóng ở nhiệt độ 80°C, 10 giây.</li> <li>- Gel BB có tác dụng thu hẹp vết bỏng, thay đổi đại thể vết bỏng, không gây chết chuột trong quá điều trị.</li> <li>- Gel BB không thay đổi chỉ số huyết học và hóa sinh trên chuột</li> </ul> <p>Kết luận: Gel BB có tác dụng điều trị bỏng trên chuột</p>
17	Đại học	Khảo sát tác dụng hạ lipid huyết của cao toàn phần Bim ba răng ( <i>Merremia tridentata</i> L.) trên mô hình chuột gây tăng lipid huyết bằng tyloxapol.	Nguyễn Thị Hoa	ThS. Nguyễn Dương Ngọc Thới	<p>Ở nhóm chuột được điều trị bằng cao toàn phần BBR liều 100 mg/kg, nồng độ cholesterol toàn phần giảm 34,1% và triglycerid giảm 47,8% sau 24 giờ điều trị.</p> <p>Ở nhóm chuột được điều trị bằng cao toàn phần BBR liều 200 mg/kg, nồng độ cholesterol toàn phần giảm 48,97% và triglycerid giảm 50,88% sau 24 giờ điều trị</p>
18	Đại học	Nghiên cứu khả năng xua muối của dạng gel chứa para-Menthan-3,8-diol (PMD) bán tổng hợp từ tinh dầu Bạch Đàn Chanh ( <i>Eucalyptus</i>	Đào Thị Thúy Quỳnh	TS. Hồ Dũng Mạnh	<p>Bán tổng hợp được PMD từ tinh dầu bạch đàn chanh để làm nguyên liệu bào chế sản phẩm xua muối. Thành phần hóa học của hỗn hợp PMD sau phản ứng chứa hàm lượng PMD khoảng 65,62%. Việc sử dụng các nguồn nguyên liệu từ thiên nhiên như tinh dầu và acid citric đem đến sự an toàn cho môi trường và cả người sử dụng. Thời gian bảo vệ của gel từ hỗn hợp PMD 15% và gel từ tinh thể PMD 15% đều tốt (tối thiểu 6 giờ), không gây hại cho da, an toàn cho người sử dụng</p>

		<i>citriodora</i> ).			
19	Đại học	Khảo sát quy trình bán tổng hợp para-Menthane-3,8-diol (PMD) từ tinh dầu bạch đàn chanh bằng xúc tác acid citric	Hồ Thanh Nam	TS. Hồ Dũng Mạnh	Kết tinh tinh thể PMD sau khi thực hiện phản ứng bán tổng hợp PMD từ tinh dầu bạch đàn chanh có tỉ lệ dung môi kết tinh với tỉ lệ 1:1 cho hiệu suất cao nhất. thời gian kết tinh 24 giờ cho tinh thể PMD tinh khiết nhất. Nồng độ acid citric 7%. thời gian phản ứng 6 giờ. nhiệt độ 60 oC đạt hiệu suất cao nhất sau khi kết tinh PMD và thời gian phản ứng 6 giờ là khoảng thời gian tối ưu khi khảo sát ở nhiệt độ cao. Nồng độ acid citric 15%, nhiệt độ 30 oC, thời gian 15 giờ đạt hiệu suất cao nhất sau khi kết tinh PMD và thời gian 15 giờ là khoảng thời gian tối ưu của phản ứng khi khảo sát ở nhiệt độ phòng.
20	Đại học	Khảo sát quy trình bán tổng hợp para-Menthane-3,8-diol (PMD) từ tinh dầu bạch đàn chanh bằng xúc tác acid sulfuric	Lê Thị Hải Yến	TS. Hồ Dũng Mạnh	Tổng hợp PMD hoàn toàn có thể thực hiện được ở Việt Nam với nguồn nguyên liệu tự nhiên là tinh dầu của cây bạch đàn chanh <i>Eucalyptus citriodora</i> . Nghiên cứu đã khảo sát và đưa ra điều kiện tối ưu để tổng hợp p-menthan-3,8-diol với hiệu suất cao. Việc sử dụng acid sulfuric ở nồng độ rất loãng cho phép chuyển hóa hiệu quả citronellal thành PMD đồng thời tương lai có thể tiến hành áp dụng trong quy mô lớn do dễ sử dụng và an toàn.
21	Đại học	Xây Dựng Bộ Từ Vựng Anh Văn Chuyên Ngành Đối Với Các Bệnh Không Nhiễm Bằng Phương Pháp Corpus Và Ứng Dụng Học Từ Vựng	Võ Huỳnh Ngọc Diệp	ThS. Trần Hữu Hiệp (HD1)- ThS. Lê Duy Tiến (HD2)	Xây Dựng Bộ Từ Vựng Anh Văn Chuyên Ngành Đối Với Các Bệnh Không Nhiễm Bằng Phương Pháp Corpus Và Ứng Dụng Học Từ Vựng
22	Đại học	Xây Dựng Bộ Từ Vựng Tiếng Anh Chuyên Ngành Dược	Châu Thị Anh Thư	ThS. Trần Hữu Hiệp (HD1)- ThS. Lê	Tổng hợp được bộ học liệu gồm 29 guidelines và 2 chuyên luận sử dụng thuốc điều trị các bệnh hô hấp và nhiễm trùng. Lọc được 532 từ phổ biến và đặc trưng đối với thông tin thuốc cho các bệnh lý hô

		Lâm Sàng Bằng Phương Pháp Corpus Đối Với Các Bệnh Lý Hô Hấp Và Truyền Nhiễm		Duy Tiên (HD2)	hấp. So sánh bộ từ vựng TACN các bệnh hô hấp với bộ từ vựng TACN Dược (PAWL) có 163 từ trùng và biên soạn được được 558 ví dụ cho 532 từ vựng
23	Đại học	Khảo Sát Kiến Thức, Thái Độ Của Sinh Viên Dược Và Dược Sĩ Về Thuốc Generic	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	PGS TS. Huỳnh Văn Hóa (HD1) - ThS. Trần Hữu Hiệp (HD2)	xây dựng bộ câu hỏi khảo sát kiến thức và thái độ của sinh viên Dược về thuốc generic gồm 3 phần. - Khảo sát kiến thức và thái độ của sinh viên về thuốc generic: Kiến thức: 12,80% tỷ lệ đối tượng có Kiến thức tốt và Định hướng chuyên ngành có liên quan đến kiến thức tốt và chưa tốt. Thái độ: Phân tích Cronbach's Alpha của 15 câu hỏi Thái độ đạt yêu cầu và được phân thành 4 nhân tố. Có 6,16% tỷ lệ đối tượng có Thái độ phù hợp
24	Đại học	Khảo sát sự thay đổi thói quen mua thuốc và khám bệnh của sinh viên Khoa Dược – Đại học Lạc Hồng do ảnh hưởng đại dịch COVID-19	Cao Mỹ Uyên	ThS. Mai Thanh Diễm	Thói quen mua thuốc không thay đổi nhiều dù ảnh hưởng dịch COVID-19: giữ thói quen mua thuốc ở nhà thuốc quen hay mua; bảng câu hỏi định lượng Likert 5 mức độ được chọn ở mức độ đồng ý; đối tượng mua thuốc ở gia đình có ảnh hưởng đến thói quen mua thuốc. - Thói quen khám bệnh có thay đổi do ảnh hưởng dịch COVID-19: giữ thói quen khám bệnh ở bệnh viện nhà nước nhiều nhưng một số vẫn giữ thói quen khám bệnh ở bệnh viện tư nhân; bảng câu hỏi định lượng Likert 5 mức độ chọn ở mức độ đồng ý; yếu tố giới tính, số mũi tiêm phòng vắc xin tiêm phòng có ảnh hưởng đến thói quen mua thuốc

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (KHOA CƠ ĐIỆN)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Ngành Cơ Điện Tử					



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
2	Toán A1	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
3	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
4	Kỹ thuật điện	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
5	Thực tập Điện cơ bản	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
6	Kỹ thuật đo lường cơ khí	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
7	English 1 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
8	Nhập môn ngành Cơ điện tử	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
9	English 2 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
10	Toán A2	Cơ bản	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
11	Điện tử cơ bản	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
12	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
13	Thực tập cơ khí tổng quát	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
14	CAD trong kỹ thuật	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
15	Kỹ thuật số	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
16	Thực tập thiết kế mạch điện tử ứng dụng	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
17	Giáo dục thể chất 1	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
18	English 3 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
19	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
20	Thực tập Kỹ thuật Đo lường -	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Cảm biến				
21	Lập trình kỹ thuật	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
22	Thực tập Máy công cụ	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
23	Cơ kỹ thuật	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
24	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
25	Giáo dục thể chất 2	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
26	Triết học Mác - Lênin	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Trắc nghiệm
27	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
28	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
29	English 4 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
30	Thực tập Lắp tụ điện	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
31	Điện tử công suất	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
32	Thực tập Điện tử công suất	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
33	Công nghệ Khí nén - Thủy lực	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
34	Bảo trì công nghiệp	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
35	Quản trị học đại cương	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
36	Giáo dục thể chất 3	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
37	Pháp luật đại cương	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
38	Vi điều khiển	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
39	Thực tập Vi điều khiển	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
40	Anh văn chuyên ngành Cơ điện tử	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
41	Kỹ thuật lập trình PLC	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
42	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC 1	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
43	Robot công nghiệp	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
44	Kaizen - TPM	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
45	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
46	English 5 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
47	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
48	Hệ thống điều khiển tự động	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
49	Học kỳ thực tập 1	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
50	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
51	Module sản xuất linh hoạt (FMS)	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
52	Công nghệ chế tạo máy	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
53	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
54	English 6 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
55	Nguyên lý - Chi tiết máy	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
56	Đồ án Cơ điện tử	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
57	Đồ án công nghệ	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
58	Công nghệ CAD/CAM/CNC	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
59	Thực tập Công nghệ CAD/CAM/CNC	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
60	Hệ thống nhúng	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
61	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
62	Học kỳ thực tập 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
63	Tốt nghiệp	Chuyên ngành	10	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo NCKH
<b>Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử</b>					
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
2	Toán A1	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
3	English 1 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
4	Nhập môn ngành Điện-Điện tử	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
5	Mạch điện	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
6	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
7	Thực tập Điện cơ bản	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
8	Toán A2	Cơ bản	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
9	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
10	English 2 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
11	Kỹ thuật số	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
12	Lập trình kỹ thuật	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
13	Điện tử cơ bản	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
14	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
15	Thực tập thiết kế mạch điện tử ứng dụng	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
16	Giáo dục thể chất 1	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
17	English 3 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
18	Công nghệ Khí nén - Thủy lực	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
19	CAD trong kỹ thuật điện	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
20	Thực tập Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
21	Điện tử công suất	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
22	Thiết kế mạch in	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
23	Máy điện	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
24	Kỹ thuật lập trình PLC	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
25	Giáo dục thể chất 2	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
26	Triết học Mác - Lênin	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Trắc nghiệm
27	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
28	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
29	English 4 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
30	Thực tập Điện tử công suất	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
31	Vi điều khiển	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
32	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC 1	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
33	Thực tập Quấn dây máy điện	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
34	Tính toán sửa chữa máy điện	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
35	Giáo dục thể chất 3	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
36	Pháp luật đại cương	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
37	Anh văn chuyên ngành Điện-Điện tử	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
38	Thực tập Vi điều khiển	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
39	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
40	Thực tập Trang bị điện	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
41	Cung cấp điện và Đồ án cung cấp điện	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
42	Trang bị điện	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
43	Đồ án Điện - Điện tử	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
44	IoT (Internet Of Things)	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
45	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
46	English 5 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
47	Thực tập Cung cấp điện	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
48	Thiết kế hệ thống điện	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
49	Kỹ thuật điện lạnh	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
50	Lập trình xử lý ảnh	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
51	Thiết bị điện trong công nghiệp	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
52	Học kỳ thực tập 1	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
53	Robot công nghiệp	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
54	Vi điều khiển nâng cao	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
55	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Nam				
56	English 6 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
57	Năng lượng tái tạo và quản lý năng lượng	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
58	Bảo vệ Role và tự động hoá	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
59	Đồ án công nghệ	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
60	Hệ thống cơ điện M&E	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
61	Bảo trì công nghiệp	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
62	Thực tập Robot công nghiệp	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
63	Học kỳ thực tập 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
64	Tốt nghiệp	Chuyên ngành	10	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo NCKH
<b>Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa</b>					
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
2	Toán A1	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
3	English 1 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
4	Nhập môn tự động hóa	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
5	Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
6	Thực tập Điện cơ bản	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
7	Thực tập Kỹ thuật Đo lường - Cảm biến	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
8	Điện tử cơ bản	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
9	Toán A2	Cơ bản	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Vật lý đại cương {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
11	English 2 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
12	Kỹ thuật điện	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
13	Công nghệ khí nén - thủy lực	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
14	Thực tập Lắp tủ điện	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
15	Điều khiển hệ thống servo	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
16	Đồ án Tự động 1	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
17	Cơ lý thuyết	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
18	Giáo dục thể chất 1	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
19	English 3 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
20	Kỹ thuật lập trình PLC	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
21	Hệ thống điều khiển tự động	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
22	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
23	CAD trong thiết kế tủ điện	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
24	Kỹ thuật số	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
25	Anh văn chuyên ngành Tự động	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
26	Nguyên lý - Chi tiết máy	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
27	Giáo dục thể chất 2	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
28	Triết học Mác - Lênin	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Trắc nghiệm
29	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
30	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
31	English 4 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
32	Lập trình kỹ thuật	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
33	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
34	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
35	Đồ án Tự động 2	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
36	Sơ đồ đường ống FPD và PI&D	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
37	CAD trong kỹ thuật	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
38	Giáo dục thể chất 3	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
39	English 5 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
40	Motion Control	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
41	Pháp luật đại cương	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận
42	Vi điều khiển	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
43	Điều khiển bằng máy tính	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
44	Thực tập Vi điều khiển	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
45	Robot công nghiệp	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
46	Hệ thống SCADA ứng dụng	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
47	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
48	English 6 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
49	Vi điều khiển nâng cao	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
50	Thực tập Vi điều khiển nâng cao	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
51	Mạng truyền dữ liệu số	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Học kỳ Thực tập 1	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
53	Đồ án công nghệ Tự động	Chuyên ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
54	Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống tự động	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
55	Module sản xuất linh hoạt (FMS)	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
56	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
57	Cơ sở dữ liệu và lập trình quản lý cơ sở dữ liệu	Chuyên ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
58	Kỹ thuật lập dự án	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
59	Lập trình Web ứng dụng trong IOT	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
60	Bảo trì công nghiệp	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
61	Kaizen-TPM	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
62	Hệ thống cơ điện M&E	Chuyên ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
63	Học kỳ thực tập 2	Chuyên ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
64	Tốt nghiệp	Chuyên ngành	10	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo NCKH
<b>Ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô</b>					
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
2	Vật lý đại cương	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
3	Toán A1	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
4	English 1 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
6	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật Ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
7	Kỹ thuật nhiệt	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
8	English 2 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
9	Toán A2	Cơ bản	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Tự luận
10	Đồ án thiết kế ô tô	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
11	Nguyên lý Động cơ đốt trong	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
12	Vật liệu học	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
13	Dung sai kỹ thuật đo	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
14	Cơ kỹ thuật	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
15	Thực tập Nguội	Cơ sở ngành	1	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
16	Giáo dục thể chất 1	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
17	English 3 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
18	Kỹ thuật điện - điện tử	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
19	Nguyên lý - Chi tiết máy	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
20	Anh văn chuyên ngành công nghệ ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
21	Thực tập động cơ đốt trong	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
22	Lý thuyết Ô tô	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
23	Kinh tế học đại cương	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
24	Nhập môn quản trị chất lượng	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Giáo dục thể chất 2	Cơ bản	0	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
26	Triết học Mác - Lênin	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Trắc nghiệm
27	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
28	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
29	English 4 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
30	Hệ thống điện – điện tử ô tô	Cơ sở ngành	4	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo tiểu luận
31	Thiết kế ô tô	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
32	Thực tập hệ thống truyền lực Ôtô	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
33	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
34	Máy thủy lực và khí nén	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
35	Trình bày các văn bản và văn bản khoa học kỹ thuật	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
36	Nhập môn Xã hội học	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
37	English 5 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
38	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
39	Hệ thống an toàn và tiện nghi trên ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
40	Tính toán Động cơ đốt trong	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
41	Thực tập Vi điều khiển ứng dụng	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Thi thực hành
42	Dao động và tiếng ồn ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
43	Thực tập hệ thống điều khiển động cơ	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
44	Học kỳ thực tập 1	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
45	Ứng dụng máy tính trong thiết kế và mô phỏng ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
46	Ứng dụng máy tính trong thiết kế mô phỏng động cơ	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
47	English 6 {CĐĐT 2020}	Cơ bản	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Tự luận
48	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cơ bản	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Trắc nghiệm
49	Quản lý dịch vụ ô tô	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Báo cáo tiểu luận
50	Đồ án chuyên ngành công nghệ ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Đồ án
51	Thực tập hệ thống điện thân xe	Cơ sở ngành	3	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Thi thực hành
52	Thực tập lập trình điều khiển ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
53	Thực tập Chẩn đoán trên ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 12	Thi thực hành
54	Công nghệ chẩn đoán và sửa chữa ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
55	Năng lượng mới trên ô tô	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
56	Học kỳ thực tập 2	Cơ sở ngành	2	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 8	Báo cáo tiểu luận
57	Tốt nghiệp	Cơ sở ngành	10	Tuần thứ 1 đến tuần thứ 15	Báo cáo NCKH

#### E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (KHOA CƠ ĐIỆN)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ				
2	Thạc sĩ				

3	Đại học	Khảo sát dao động trên xe tải hyundai 5 tấn	Nguyễn Minh Nhật, Nguyễn Tiến Đạt	Nguyễn Hoàng Luân	Khảo sát dao động của xe tải Hyundai 5 tấn khi vận chuyển trên đường để chọn chế độ sử dụng hợp lý
4	Đại học	Thiết kế và mô phỏng hệ thống lái ô tô hyundai 24 tấn	Phạm Phan Nhật Trường, Lê Ngọc Lâm	Nguyễn Hoàng Luân	Tính toán và mô phỏng hệ thống lái thể hiện quy trình hoạt động và dễ phát hiện lỗi của hệ thống nếu có.
5	Đại học	Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống điện - điện tử ô tô	Nguyễn Văn Lân, Nguyễn Hữu Huy Hoàng, Nguyễn Tấn Đạt, Cao Văn Huy	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống khởi động và hệ thống cung cấp điện phục vụ quá trình giảng dạy
6	Đại học	Thiết kế và xây dựng mô hình trạm bảo dưỡng xe ô tô	Đình Quang Ngọc, Trương Tấn Tài	Nguyễn Hoàng Luân	Xây dựng quy trình mô hình trạm bảo dưỡng xe ô tô trên cơ sở garage mới thành lập.
7	Đại học	Thiết kế và mô phỏng hệ thống phanh Toyota Innova	Huỳnh Nhật Duy, Nguyễn Văn Hoàng Phú	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế và mô phỏng hệ thống phanh để tăng hiệu quả phanh, độ ổn định để đảm bảo an toàn khi ô tô hoạt động.
8	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống đánh lửa trực tiếp	Nguyễn Văn Hạ, Tôn Thất Phúc Huy, Trần Đức Minh, Điều Mơ Trường, Nguyễn Thiết Kỳ	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế, chế tạo mô hình đánh lửa động cơ 1 SZ-FE để phục vụ giảng dạy

9	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống điện thân xe	Mai Duy Vũ, Nguyễn Ngọc Duy Khang, Nguyễn Minh Khải, Nguyễn Bùi Đức Nhật	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế, chế tạo hệ thống chiếu sáng, tín hiệu và các bài thực hành hệ thống
10	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống đánh lửa động cơ 5S - FE	Trương Bách Minh Tuấn, Nguyễn Hùng Ánh, Phạm Văn Tiến, Phạm Minh Trí, Nguyễn Trọng Tuấn Linh	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế, chế tạo mô hình đánh lửa động cơ 5S-FE và thiết kế các bài thực hành phục vụ giảng dạy.
11	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống nhiên liệu Diesel	Đặng Quốc Hoàng, Nguyễn Hoài Hận, Nguyễn Nhật Khôi, Bò Quốc Việt	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống nhiên liệu Diesel sử dụng bơm cao áp VE
12	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình phun xăng và đánh lửa điện	Bùi Hồ Huy Quang, Trần Trí, Nguyễn Mạnh Hùng, Nguyễn Minh Khoa, Lê Trung Hiếu	Nguyễn Hoàng Luân	Thiết kế, chế tạo mô hình phun xăng và đánh lửa động cơ 3S-FE và các bài thực hành hệ thống.
13	Đại học	Thiết kế trạm bảo dưỡng sửa chữa ô tô MITSUBISHI	Nguyễn Thị Thanh Thảo, Trần Ngọc Hưng	Nguyễn Hoàng Luân	Tính toán thiết kế nhà xưởng sửa chữa ô tô theo các quy mô trạm bảo dưỡng, sửa chữa đúng quy chuẩn Mitsubishi
14	Đại học	Thiết kế, tính toán và mô phỏng hệ thống treo trên xe	Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Văn Đức	Nguyễn Hoàng Luân	Tính toán và mô phỏng hệ thống treo để khảo sát độ êm dịu của ô tô khi hoạt động

15	Đại học	Biên soạn giáo trình môn học Thực tập hệ thống điện –điện tử ô tô	Nguyễn Văn Du, Lê Nguyễn Minh Khánh, Phạm Công Hiếu	Ninh Thị Thúy	Biên soạn giáo trình môn học, hệ thống video hướng dẫn thực hành, câu hỏi trắc nghiệm và phiếu chấm điểm. Sau đó đưa lên google site để sinh viên học tập trước khi lên lớp
16	Đại học	Biên soạn giáo trình môn học thực tập hệ thống điện thân xe	Nguyễn Đắc Thắng, Nguyễn Văn Kiều, Đào Duy Tường	Ninh Thị Thúy	Biên soạn giáo trình môn học và các video hướng dẫn thực hành, phiếu chấm điểm thực hành và đưa lên google site
17	Đại học	Thiết kế hệ thống bài thực hành dùng cho mô hình điều hòa không khí trên ô tô	Trần Huy Hoàng, Nguyễn Đức Huy Hoàng, Nguyễn Văn Đường	Ninh Thị Thúy	Biên soạn các bài thực hành dùng cho mô hình điều hòa không khí dưới dạng video và đưa lên google site
18	Đại học	Thiết kế hệ thống rửa xe máy tự động	Lê Minh Thịnh, Nguyễn Minh Tiên, Phan Duy Khang, Trần Thanh Hải, Phan Đình Lâm, Lê Duy Đại	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Thiết kế chế tạo hệ thống rửa xe máy tự động theo khảo sát trên
19	Đại học	Máy rửa xe tự động kết hợp với hệ thống phân làn tự động	Lê Đức Hiên, Tìn Xiu Săn, Lê Anh Tuấn, Phạm Ngọc Long	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống rửa xe hơi tự động kết hợp phân làn theo khảo sát trên
20	Đại học	Thiết kế, chế tạo xe gắn máy lai điện tiết kiệm nhiên liệu (xe máy Hybrid)	Lý Chí Tâm, Phạm Văn Nhân, Nguyễn Văn Tâm, Cao Bá Thắng	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Thiết kế chế tạo xe gắn máy lai điện tiết kiệm nhiên liệu theo khảo sát trên



21	Đại học	Thiết kế bài giảng online cho môn anh văn chuyên ngành ô tô	Lê Công Tuyền, Nguyễn Hoàng Sơn	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát bài giảng, nhu cầu sử dụng - Biên soạn giáo trình và tạo video hướng dẫn bài học, bài tập và đưa lên learn
22	Đại học	Nghiên cứu quy hoạch, tính toán, thiết kế mặt bằng Gara kết hợp coffee và siêu thị chi tiết ô tô quy mô nhỏ	Lương Quốc Thanh, Nguyễn Bảo Phúc, Nguyễn Hoàng Tấn, Đỗ Quang Hưng	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Tính toán, thiết kế mặt bằng Gara kết hợp coffee và siêu thị chi tiết ô tô quy mô nhỏ theo khảo sát trên
23	Đại học	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thực nghiệm hệ thống hút rác trên mặt nước sử dụng năng lượng tái tạo.	Nguyễn Thành Tân, Nguyễn Lê Hoàng Duy, Nguyễn Trung Hiếu	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Thiết kế chế tạo và thực nghiệm hệ thống hút rác trên mặt nước sử dụng năng lượng tái tạo theo khảo sát trên
24	Đại học	Tạo E-portfolio cho khoa và sinh viên ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	Phạm Đước Trường, Võ Trần Ái, Trần Hoàng Nhi, Cáp Duy Lợi	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Biên soạn nội dung và tạo file hướng dẫn và cách thức vận hành và đưa lên google site
25	Đại học	Nghiên cứu thiết kế chế tạo xe điện lai cỡ nhỏ	Lê Ngọc Tuấn Anh, Trần Tiến Anh, Nguyễn Đình Chiến, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Hữu Ngọc Điệp	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Thiết kế chế tạo xe điện lai cỡ nhỏ theo khảo sát trên

26	Đại học	Nghiên cứu, tính toán, thiết kế dự án xây dựng City showroom Ford Tân Định-Bến Cát	Nguyễn Tâm, Võ Văn An, Nguyễn Thị Thu Thảo	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Tính toán, thiết kế dự án xây dựng City showroom Ford Tân Định-Bến Cát theo khảo sát trên
27	Đại học	Thiết kế bài giảng online cho môn thiết kế ô tô	Châu Nguyễn Công Liêm, Võ Anh Kiệt, Nguyễn Ngọc Tâm	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát bài giảng, nhu cầu sử dụng - Biên soạn giáo trình và tạo video hướng dẫn bài học, bài tập và đưa lên learn
28	Đại học	Nghiên cứu chế tạo động cơ chạy bằng nước	Nguyễn Thành Long	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát hệ thống, nhu cầu sử dụng - Chế tạo động cơ chạy bằng nước
29	Đại học	Xây dựng giáo trình bài giảng online cho xe điện và xe lai	Khổng Hải Nam, Lý Học Tài, Nguyễn Quốc Đạt, Lê Trung Kiên	Hoàng Ngọc Tân	- Khảo sát bài giảng, nhu cầu sử dụng - Biên soạn giáo trình và tạo video hướng dẫn bài học, bài tập và đưa lên learn
30	Đại học	Bảng thuyết trình thông minh	Phạm Minh Tới, Phạm Hà Văn Chung, Đặng Hoàng Sĩ	Ngô Kim Long	Dùng xử lý ảnh nhận diện các ký hiệu tay để điều khiển các slide báo cáo.
31	Đại học	Máy Tập Luyện Cầu Lông	Phạm Duy Hiếu, Lã Quốc Anh	Ngô Kim Long	Thiết kế, thi công mô hình phục vụ công tác tập luyện môn thể thao cầu lông.
32	Đại học	Thiết kế thiết bị đeo phát hiện té ngã ở	Nguyễn Đức Đông, Nguyễn Anh Tuấn	Ngô Kim Long	Thiết kế thi công thiết bị đeo, xử lý giá trị của cảm biến gia tốc qua đó cảnh báo trạng thái té ngã của người sử dụng
33	Đại học	Trạm thời tiết ứng dụng IOT	Nguyễn Đức Trung, Nguyễn Văn Toàn	Ngô Kim Long	Thiết kế thi công trạm dự báo thời tiết sử dụng Lora trong truyền, nhận dữ liệu và cập nhật dữ liệu lên google sheet.

34	Đại học	Mô hình trồng nấm công nghệ, ứng dụng IoT	Cù Tiến Đạt, Trương Lê Minh	Ngô Kim Long	Thiết kế, thi công mô hình trồng nấm mini. Người dùng có thể giám sát, điều khiển từ xa qua Smartphone nhằm ổn định các thông số kỹ thuật cần thiết cho nấm phát triển tốt nhất.
35	Đại học	Mô Hình Hộp Số Tự Động VIOS (đời 2016) điều khiển bằng điện	Nguyễn Văn Bảo, Đinh Trường Tân, Trần Hiếu Quốc Khánh, Trần Vương Tín	Phạm Công Sơn	Chế tạo mô hình học vận hành chẩn đoán hộp số tự động
36	Đại học	Ứng dụng công nghệ scada vào máy dán nhãn hũ yếm tự động	Nguyễn Văn Biên, Bùi Minh Tâm	Huỳnh Đức Chấn	Sử dụng công nghệ giám sát SCADA vào hệ thống dây chuyền dán nhãn hũ yếm tự động, thiết kế và thi công mô hình
37	Đại học	Xây dựng mô hình thực hành biến tần cho giảng dạy môn thực hành điện tử công suất	Nguyễn Thành Đạt	Huỳnh Đức Chấn	Thi công mô hình thực hành biến tần LS và delta, Viết giáo trình thực hành cho 2 dòng biến tần trên, xây dựng bài thí nghiệm nâng cao điều khiển và giám sát vị trí thông qua mạng truyền thông công nghiệp
38	Đại học	Bảng hiển thị kết quả xổ số tự động qua internet	Nguyễn Tấn Tân, Nguyễn Duy Nam	Lê Tiến Lộc	Thiết kế bảng hiển thị kết quả xổ số tự động cập nhật kết quả qua internet
39	Đại học	Nghiên cứu và phát triển thiết bị bay không người lái	Hà Trung Nghĩa, Nguyễn Lê Quốc Bảo	Lê Tiến Lộc	Nghiên cứu thuật toán xử lý cho Drone bay theo line sử dụng PID thích nghi và thuật toán xử lý ảnh
40	Đại học	Nghiên cứu chế tạo mô hình con lắc ngược	Bùi Dương Quốc	Lê Tiến Lộc	Nghiên cứu chế tạo mô hình con lắc ngược và thiết kế bộ điều khiển cân bằng cho con lắc

41	Đại học	Thiết bị hỗ trợ người già đi lại	Phạm Công Anh, Nguyễn Văn Đức Anh, Đào Minh Tuấn	Lê Tiên Lộc	Nghiên cứu chế tạo thiết bị hỗ trợ người già đi lại, có chức năng định vị, đo nhịp tim,... và gửi thông tin lên server.
42	Đại học	Máy cắt cáp và cắt lá niken	Nguyễn Phước Hải, Huỳnh Như Ý	Lê Hoàng Anh	Thiết kế và thi công máy hàn lá niken có độ dày 0.05mm và bề rộng 6.5mm vào sợi cáp nhiều lõi có đường kính tối đa là 1.7mm
43	Đại học	Thiết kế và thi công hệ thống báo cháy thông minh	Mai Đức Hậu	Ngô Văn Bình	Sinh viên đổi đề tài (Thiết kế và thi công hệ thống tự động báo cháy (khí gas) được theo dõi, cảnh báo và điều khiển qua điện thoại)
44	Đại học	Thiết kế hệ thống điều khiển giám sát nhiệt độ, độ ẩm trong hệ thống tưới nước cho nhà vườn thông minh	Nguyễn Quang Trường, Trần Văn Kim	Ngô Văn Bình	Thiết kế và thi công hệ thống tự động tưới nước được theo dõi và điều khiển qua điện thoại
45	Đại học	Nghiên cứu thiết kế máy cân định lượng trực vít	Nguyễn Lê Mạnh Đình, Nguyễn Xuân An, Đỗ Gia Huy, Nguyễn Ngọc Đức	Nguyễn Thiện Tài	Nghiên cứu chế tạo cơ cấu trình lượng bằng thể tích trên nguyên lý vít tải
46	Đại học	Biên soạn tài liệu giảng dạy môn: Thực tập hệ thống điều khiển và chuyển động ô tô	Phạm Ngọc Quang Huy, Nguyễn Hoàng Quân	Nguyễn Hoàng Luân	Biên soạn tài liệu và thiết kế các bài thực hành môn thực hành hệ thống điều khiển và chuyển động ô tô

47	Đại học	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy đo kích thước nhôm	Trần Văn Lành, Nguyễn Thanh Phong, Trần Quang Huy, Võ Điền Tín	Phạm Văn Toàn	Cải tiến công đoạn điều chỉnh cỡ chặn máy dập bằng tay thành tự động.
48	Đại học	Nghiên cứu cải tiến xe AGV từ line quang sang line từ	Lê Cao Nguyên, Trương Nhật Đăng Khoa, Lê Quý Đại, Lê Vũ Khắc Triệu	Phạm Văn Toàn	Cải tiến xe AGV đang điều khiển bằng Vi Xử lý thành điều khiển bằng PLC.
49	Đại học	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và ứng dụng thiết bị bán tự động nâng hạ	Lê Hoàng Đạo, Dương Thị Hoa, Dương Trần Bảo Minh, Đỗ Bá Lương	Phạm Văn Toàn	Nghiên cứu chế tạo cụm nâng hạ nhằm thay thế con người vận chuyển lên xe AGV
50	Đại học	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và ứng dụng thiết bị dán băng keo tự động	Đinh Văn Anh, Nguyễn Tùng Dương, Vũ Xuân Hải, Hoàng Đức Nguyên	Phạm Văn Toàn	Chế tạo máy thay thế công nhân dán băng keo vào thanh nhôm.
51	Đại học	Thiết kế và thi công mô hình sạc pin xe điện không dây	Lê Nguyễn Đăng Khoa, Lê Quang Vinh	Phan Như Quân	Mô hình sạc pin xe điện không dây với công suất lên đến 200W. Mô hình áp dụng sạc cho xe đạp điện với dung tích bình 48V 12Ah với khoảng cách 15cm thì điện áp thu được là 20VDC và 10A, hiệu suất truyền tải lên đến 40%. Với những ưu điểm của hệ thống sạc pin xe điện không dây này thích hợp đặt tại những bãi đậu xe công cộng, bãi đậu xe của tòa nhà hoặc tại hộ gia đình.
52	Đại học	Mô phỏng hệ thống truyền tải điện DC trong tương lai	Dương Thành Toàn, Mai Văn Toàn	Phan Như Quân	Nghiên cứu và tìm hiểu hệ thống truyền điện cao áp một chiều (HVDC) trong tương lai, mô phỏng một số bộ chuyển đổi được sử dụng cho HVDC

53	Đại học	Nghiên cứu áp dụng phần mềm Tecnomatix trong sản xuất linh hoạt	Trịnh Phạm Minh Hải, Nguyễn Thượng Lưu	Trần Văn Thành	Nghiên cứu sử dụng phần mềm Tecnomatix mô phỏng quy trình sản xuất hiện tại và mô phỏng đề xuất cải tiến quy trình sản xuất tối ưu
54	Đại học	Nghiên cứu , thiết kế ,chế tạo máy đánh nổi	Đào Phan Anh Vũ, Nguyễn Duy Mạnh, Bùi Thế Nam	Trần Hữu Tuyên	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo tích hợp máy khuấy, máy trộn trong công nghiệp chế tạo đệm cao su tự nhiên.
55	Đại học	Máy phun sơn và sấy tự động bảng mạch led quảng cáo	Nguyễn Việt Đức, Trần Minh Tuấn, Võ Sơn Lâm	Trần Trọng Đức	Thiết kế và thi công Máy sơn và sấy tự động cho bảng đèn LED quảng cáo nhằm mục đích giảm thiểu các rủi ro về sức khỏe do hơi sơn gây ra cho người lao động
56	Đại học	Hướng dẫn thiết kế chế tạo xe Go Kart	Nguyễn Thành Tài, Vũ Văn Mạnh	Hoàng Ngọc Tân	Xây dựng quy trình thiết kế, chế tạo xe Go Kart thông qua video, catia,... tạo thành các bước để hướng dẫn cho các bạn sinh viên khóa sau.
57	Đại học	Nghiên Cứu Thiết Kế Máy Dán Nhãn Tự Động	Trần Kim Thắng, Nguyễn An Tuấn, Nguyễn Đình An, Trần Công Minh, Nguyễn Chí Tiến	Phạm Văn Toàn	Chế tạo máy thay thế công nhân dán tem vào bì Carton
58	Đại học	Nghiên cứu, thiết kế và tính toán máy dán decal bì cứng	Phan Trung Kiên, Vũ Đình Tảo, Hoàng Kim Quý	La Khải Khải	Nghiên cứu, Thiết kế, Tính toán mô phỏng máy dán bì carton. Với mục tiêu tự động hóa và nâng cao sản lượng sản phẩm trong sản xuất.
59	Đại học	Sử dụng PLC S7-1200 để xây dựng hệ thống giám sát nhiệt độ và độ ẩm kho bảo quản thuốc trên webserver	Bùi Vũ Nguyên Huy, Lê Văn Thiện	Phan Như Quân	Xây dựng hệ thống giám sát nhiệt độ và độ ẩm kho bảo quản thuốc thông qua webserver

60	Đại học	Nghiên Cứu Thiết Kế Máy Cân Định Lượng Trục Vít	Nguyễn Lê Mạnh Đình, Nguyễn Ngọc Đức	Nguyễn Thiện Tài	Chế tạo bộ định lượng giữa trên nguyên lý vít tải.
61	Đại học	Bảng thuyết trình thông minh dùng xử lý ảnh	Phạm Minh Tới, Phạm Hà Văn Chung, Đặng Hoàng Sĩ	Ngô Kim Long	Dùng xử lý ảnh nhận diện các ký hiệu tay để điều khiển các slide báo cáo.
62	Đại học	Nhận dạng và xử lý sản phẩm lỗi dùng xử lý ảnh	Ngô Thiện Nhân, Nguyễn Trọng Phú	Phan Như Quân	Phát hiện lỗi sản phẩm bằng kỹ thuật xử lý hình ảnh,
63	Đại học	Biên soạn Giáo Án Hướng Dẫn Sử Dụng Mô Hình Hộp Số Tự Động VIOS ( Đời 2016 )	Võ Kỳ Tứ, Nguyễn Văn Lâm, Tạ Thanh Lộc, Lê Trung Quân	Phạm Công Sơn	Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hành hộp số tự động
64	Đại học	Làm video hướng dẫn hệ thống phanh ABS lexus RX300	Nguyễn Đình Lợi, Vũ Công Nguyên	Phạm Công Sơn	Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hành hệ thống phanh ABS
65	Đại Học	Thiết kế, chế tạo máy thái nghiền đa năng.	Lê Thanh Việt	Trần Hữu Tuyền	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo tích hợp máy thái, nghiền ứng dụng trong chăn nuôi gia súc, gia cầm.
66	Đại Học	Thiết kế đồ gá phay 3 trục cho máy tiện cơ	Lê Chí Bảo Nguyễn Tấn Cường	Nguyễn Duy Phú	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo đồ gá gia công phay trục Y trên máy tiện cơ
67	Đại Học	Nghiên cứu và ứng dụng phần mềm tự động hóa trong quy trình thiết kế máy	Phạm Văn Kiệt Lê Phúc Hải Hòa	Nguyễn Duy Phú	Nghiên cứu sử dụng phần mềm trong việc tự động hóa thiết kế sản phẩm và quy trình gia công

68	Đại Học	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo đồ gá đa năng lazăng xe tải	Nguyễn Quốc An Nguyễn Hoàng Long	Nguyễn Duy Phú	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo đồ gá mâm lazang xe tải, phục vụ hiệu chỉnh, cắt, mài hàn, ...
69	Đại Học	Thiết kế và chế tạo mô hình máy cnc 3 trục	Nguyễn Quốc Quyền Nguyễn Thanh Minh Nguyễn Văn Đạt Trần Quang Tín Nguyễn Văn Luật	Nguyễn Duy Phú	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mô hình máy cnc 3 trục gia công vật liệu gỗ, nhựa mica, nhôm.

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (KHOA KTCT)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
- Khoá 2019 – 2023: Chuyên ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp					
1	Đồ án thi công	<p>Đồ án thi công gồm 2 phần:</p> <p>Phần 1: Lập biện pháp kỹ thuật. Sinh viên phải nêu được biện pháp kỹ thuật thi công với 1 dạng công trình định trước (toàn khối hay lắp ghép). Bao gồm biện pháp chống đỡ, cấu tạo cốt-pha và đổ bê tông hay lắp ghép 1 công trình BTCT hay nhà thép cho nhà dân dụng hoặc công nghiệp.</p> <p>Phần 2: Tổ chức. Sinh viên phải quy hoạch tổng bình đồ công trường, lập tiến độ thi công (sơ đồ dây chuyền, sơ đồ mạng) có tính toán những hệ số kỹ thuật.</p>	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>



2	Kỹ thuật điện công trình	<p>Môn học trang bị cho sinh viên những vấn đề chung về tính toán thiết kế hệ thống cấp điện cho công trình xây dựng. Chương trình học còn giới thiệu cho sinh viên một số khái niệm về :</p> <p>Hệ thống chống sét (lightning protection)  Hệ thống thông tin liên lạc (communication system)  Hệ thống chống trộm cướp (security system)  Hệ thống cứu hỏa tự động (fire protection system)  Hệ thống điện thang máy (electrification for elevator)  Hệ thống điện điều hòa trung tâm và hệ thống điện bơm nước  Hệ thống ăng-ten cho ti-vi (master antenna)</p>	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
3	Ngoại ngữ chuyên ngành	Cung cấp các thuật ngữ chuyên ngành chính về Kiến trúc, Kết cấu xây dựng, vật liệu xây dựng và thi công công trình.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
4	Kinh tế xây dựng	Quản lý kinh tế và tổ chức sản xuất kinh doanh trong ngành xây dựng. Đi sâu vào việc quản lý sử dụng vốn đầu tư, đánh giá hiệu quả kinh tế vốn đầu tư từ đó đưa ra được các dự án đầu tư tốt nhất và quản lý thực hiện dự án. Xác định các chỉ tiêu	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>

		kinh tế kỹ thuật trong thiết kế và thi công. Đưa ra được các biện pháp hạ giá thành công trình trên cơ sở phân tích hoạt động kinh tế của công ty xây lắp.			
5	Cấp thoát nước	Giới thiệu các vấn đề về cấp và thoát nước ở bên ngoài và bên trong nhà. Phần cấp nước sẽ đề cập đến các loại nguồn nước và các sơ đồ xử lý nước, hệ thống cấp nước cho khu vực và cho công trường xây dựng cũng như hệ thống cấp nước trong nhà; trong đó sẽ nhấn mạnh đến việc tính toán và thiết kế mạng lưới cấp nước. Phần thoát nước sẽ trình bày các vấn đề chủ yếu về hệ thống thoát nước cho khu vực và trong nhà cũng như các phương pháp xử lý nước thải.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Triển khai kết cấu công trình	Vẽ lại một số bản vẽ theo yêu cầu từ hồ sơ thiết kế kiến trúc của một công trình (chung cư, cao ốc văn phòng, trường học, bệnh viện...) hay một hạng mục mới của công trình đã qua thẩm định. Tính kết cấu sàn, dầm dọc, cầu thang, hồ nước (hiện hữu hoặc giả định), khung (phẳng hoặc không gian). Tính và thiết kế các giải pháp móng (đơn, băng, bè; cọc ép, khoan nhồi...) chọn ra phương án tối ưu để triển khai thực hiện.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
7	Tốt nghiệp	Củng cố tất cả kiến thức của sinh viên trong quá trình học của sinh viên.		Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Điểm TTTN 20% Điểm Cơ sở ngành 40%

					Điểm Chuyên ngành 40%
- Khoá 2019 – 2023: Chuyên ngành Xây dựng cầu đường					
1	Ngoại ngữ chuyên ngành	Cung cấp các thuật ngữ chuyên ngành chính về Kiến trúc, Kết cấu xây dựng, vật liệu xây dựng và thi công công trình.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
2	Xây dựng cầu và ATLD	Những biện pháp cơ bản và trình tự thi công các hạng mục của móng và cầu. Công nghệ thi công thông dụng và áp dụng để thi công những cầu nhỏ và vừa. Biện pháp thi công chủ đạo trong thiết kế phương án tuyến. An toàn lao động trong xây dựng cầu.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
3	Đồ án thiết kế cầu	Thiết kế kỹ thuật chi tiết một kết cấu nhịp cầu BTCT nhịp giản đơn. Mô phỏng phương án và tính toán lan can, lề bộ hành, bản mặt cầu, dầm ngang và dầm chính.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
4	Thiết kế cầu	Khái niệm về công trình cầu; tải trọng và hệ số tải trọng; phân tích kết cấu cầu BTCT; tính mất mát ứng suất và kiểm toán thiết kế cầu nhịp giản đơn.	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
5	Đồ án Thiết kế	- Nghiên cứu thiết kế sơ bộ 2 phương	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng	Quá trình (chuyên cần, tham gia

	đường ô tô	<p>án tuyển chính trên bình đồ. Quy hoạch và tính toán thủy văn, thủy lực lựa chọn khẩu độ các công trình thoát nước của 2 phương án.</p> <p>- Thiết kế sơ bộ trắc dọc, trắc ngang của 2 phương án tuyển (bao gồm: thiết kế đường đò dựa trên đường đen và địa hình; tính khối lượng đào đắp; vẽ biểu đồ vận tốc xe chạy).</p> <p>Đề xuất và lựa chọn 2 phương án kết cấu áo đường bao gồm: chọn loại móng kinh tế, tính toán 2 kết cấu áo đường theo tiêu chuẩn độ võng đàn hồi giới hạn và lựa chọn kết cấu áo đường áp dụng cho cả 2 phương án tuyển. Lập luận chứng, so sánh các chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật của 2 phương án để lựa chọn 1 phương án tốt nhất.</p>		01/2023	<p>xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
6	Xây dựng đường ô tô	<p>Các phương pháp thi công nền đường; kỹ thuật thi công xây dựng nền đường bằng các phương tiện cơ giới, bằng phương pháp nổ phá.</p> <p>Thiết kế quá trình công nghệ và kỹ thuật xây dựng các loại kết cấu áo đường.</p> <p>Lập tiến độ thi công chi đạo để xây dựng đường ô tô.</p>	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
7	Tốt nghiệp	Củng cố tất cả kiến thức của sinh viên trong quá trình học của sinh viên.		Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	<p>Điểm TTTN 20%</p> <p>Điểm Cơ sở ngành 40%</p> <p>Điểm Chuyên ngành 40%</p>

- Khoá 2020 – 2024: Chuyên ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp					
1	Kết cấu thép 1	Tính toán và thiết kế những cấu kiện đơn giản bằng thép hình hay gỗ và chất dẻo. Gồm 2 phần : Kết cấu thép: tính toán được các loại liên kết, thiết kế dầm, cột, dàn theo dạng định hình hay tổ hợp . Kết cấu gỗ: tính toán được các liên kết, chọn tiết diện cấu kiện dùng gỗ hay liên kết mềm và một số dạng kết cấu gỗ chịu lực khác.	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	
2	Kết cấu bê tông cốt thép 3	Tính toán các cấu kiện đặc biệt bằng BTCT bao gồm: tường chắn đất, bể chứa chất lỏng các loại, silô, bункe và mái vòm không gian. Phân tích nội lực trong những dạng kết cấu phức tạp và nắm bắt được kỹ thuật tính toán, cấu tạo cốt thép trong những kết cấu đó để vận dụng vào thực tế nghề nghiệp của mình lâu dài.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
3	Kiến trúc 1	Kiến trúc dân dụng. Những cơ sở thiết kế kiến trúc: trình tự thực hiện, bố cục kiến trúc, không gian chức năng; những đặc điểm về kinh tế – kỹ thuật khi thiết kế những công trình dân dụng như nhà ở, chung cư, nhà làm việc, khách sạn, công trình công cộng, công trình đặc biệt ... sẽ là những nội dung cơ bản của giáo trình này.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

4	Đồ án Kết cấu bê tông cốt thép	Vận dụng những kiến thức đã học trong môn học kết cấu bê tông cốt thép về tính toán và cấu tạo cấu kiện chịu uốn để thiết kế một kết cấu cụ thể. Thực hiện tính toán tương đối hoàn chỉnh sàn công tác bằng BTCT. Bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn cốt thép; bố trí cốt thép cho những bộ phận kết cấu sàn – dầm theo 1 trong 2 phương án: bản làm việc 1 phương hay 2 phương.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
5	Đồ án Nền móng	Vận dụng những kiến thức đã học trong các học phần Cơ học đất, Nền và Móng tính toán thiết kế cho các móng thông thường.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Tin học xây dựng 1	Hướng dẫn sinh viên phân tích và thực hành sử dụng phần mềm SAP – 2000 theo các phiên bản hiện hành được dùng rộng rãi trong ngành học hiện nay.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.
7	Thí nghiệm cơ học đất	Học phần thí nghiệm cơ học đất nhằm củng cố kiến thức đã học ở học phần cơ học đất thông qua các bài thí nghiệm xác định các đặc trưng cơ lý của đất.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
8	Thực tập kỹ thuật 2	Công tác chuẩn bị mặt bằng, công tác nề (xây, tô, ốp, lát, cán nền...), công tác hoàn	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài

		thiện.			tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
9	Kỹ thuật thi công - Máy xây dựng	Kỹ thuật thi công: những kiến thức cơ bản về biện pháp thi công các công trình Dân dụng và Công nghiệp gồm những nội dung chính: thi công phần công tác đất, thi công cốt- pha, cốt thép, bê tông. Công tác lắp dựng các cấu kiện trong công trình và công tác xây, hoàn thiện. Máy xây dựng: Các kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu tạo chung của máy xây dựng; cấu tạo, tính năng kỹ thuật, khai thác sử dụng, tính toán đơn giản ... của các loại máy thường sử dụng trong xây dựng cơ bản như: máy nâng, máy - làm đất, thiết bị gia cố nền móng, máy sản xuất vật liệu xây dựng và khai thác máy xây dựng.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
10	Đồ án thép	Sinh viên sẽ thực hiện việc tính toán tương đối hoàn chỉnh một công trình bằng thép, thường là nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép có cầu trục, bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn tiết diện cho những bộ phận kết cấu đó.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
11	Kết cấu thép 2	Tính toán các kết cấu đặc biệt bằng thép gồm: Khung nhà công nghiệp, kết cấu	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài

		thép dự ứng lực, nhà nhịp lớn, tháp trụ và kết cấu thép bản Phân tích những nội lực của dạng kết cấu phức tạp nhằm có những kỹ năng ban đầu để nghiên cứu chuyên sâu và biết các cấu tạo, liên kết kết cấu thép trong những trường hợp khó			tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
12	Kiến trúc 2	Kiến trúc công nghiệp. Kiến trúc nhà công nghiệp một tầng, nhiều tầng và các loại. Gồm 2 phần : Nguyên lý thiết kế nhà công nghiệp. Nguyên lý cấu tạo các bộ phận nhà công nghiệp ( mái, sàn, trục định vị, cầu trục ... )	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
13	Đồ án kiến trúc	Thông qua môn kiến trúc dân dụng, sinh viên khi thực hiện đồ án này sẽ được chọn một trong những công trình dân dụng hay công cộng như chung cư, nhà làm việc, khách sạn, nhà triển lãm, thư viện, bưu điện ... để thiết kế cụ thể kiến trúc cho một công trình đầu tay; bao gồm việc quy hoạch tổng mặt bằng, mặt bằng các tầng, mặt cắt, mặt đứng các hướng. Đây là một trong 3 đồ án bắt buộc cho chuyên ngành xây dựng.	2	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
14	Ứng dụng Bim trong xây dựng	Tìm hiểu về BIM (Building Information Modeling) để tạo lập và sử dụng mô hình thông tin trong các giai đoạn thiết kế, thi công và vận hành công trình. Một số ứng dụng cụ thể của mô hình	4	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%



		<p>thông tin công trình BIM cho các công ty xây dựng hiện nay như:</p> <p>Thiết kế kiến trúc: từ giai đoạn lên ý tưởng, phân tích năng lượng công trình.</p> <p>Thiết kế kết cấu: lên phương án thiết kế, phân tích sơ đồ kết cấu.</p> <p>Thiết kế cơ điện nước: lên phương án thiết kế, tối ưu thiết kế (giảm va chạm, đảm bảo cao độ, phân tích hiệu suất)</p> <p>Bản vẽ Shopdrawing, thống kê</p> <p>Mô phỏng trình tự thi công, lắp dựng</p> <p>Phục vụ chế tạo cấu kiện</p> <p>Quản lý tổng mặt bằng, đánh giá tính khả thi ngoài công trường, an toàn lao động</p> <p>Virtual Reality, Augmented Reality, 3D Printing, 3D Scanning</p>			Thi cuối kỳ 40%
- Khoá 2020 – 2024: Chuyên ngành Xây dựng cầu đường					
1	Kết cấu thép 1	<p>Tính toán và thiết kế những cấu kiện đơn giản bằng thép hình hay gỗ và chất dẻo.</p> <p>Gồm 2 phần :</p> <p>Kết cấu thép: tính toán được các loại liên kết, thiết kế dầm, cột, dàn theo dạng định hình hay tổ hợp.</p> <p><b>Kết cấu gỗ: tính toán được các liên kết, chọn tiết diện cấu kiện dùng gỗ hay liên kết mềm và một số dạng kết cấu gỗ chịu lực khác.</b></p>	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	
2	Kết cấu bê tông cốt thép 3	Tính toán các cấu kiện đặc biệt bằng BTCT bao gồm: tường chắn đất, bể chứa	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài

		<p>chất lỏng các loại, silô, bunke và mái vò không gian.</p> <p>Phân tích nội lực trong những dạng kết cấu phức tạp và nắm bắt được kỹ thuật tính toán, cấu tạo cốt thép trong những kết cấu đó để vận dụng vào thực tế nghề nghiệp của mình lâu dài.</p>			<p>tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
3	Kiến trúc 1	<p>Kiến trúc dân dụng.</p> <p>Những cơ sở thiết kế kiến trúc: trình tự thực hiện, bố cục kiến trúc, không gian chức năng; những đặc điểm về kinh tế – kỹ thuật khi thiết kế những công trình dân dụng như nhà ở, chung cư, nhà làm việc, khách sạn, công trình công cộng, công trình đặc biệt ... sẽ là những nội dung cơ bản của giáo trình này.</p>	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
4	Đồ án Kết cấu bê tông cốt thép	<p>Vận dụng những kiến thức đã học trong môn học kết cấu bê tông cốt thép về tính toán và cấu tạo cấu kiện chịu uốn để thiết kế một kết cấu cụ thể.</p> <p>Thực hiện tính toán tương đối hoàn chỉnh sản công tác bằng BTCT. Bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn cốt thép; bố trí cốt thép cho những bộ phận kết cấu sàn – dầm theo 1 trong 2 phương án: bản làm việc 1 phương hay 2 phương.</p>	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
5	Đồ án Nền móng	<p>Vận dụng những kiến thức đã học trong các học phần Cơ học đất, Nền và Móng tính toán thiết kế cho các móng thông</p>	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p>

		thường.			Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Tin học xây dựng 1	Hướng dẫn sinh viên phân tích và thực hành sử dụng phần mềm SAP – 2000 theo các phiên bản hiện hành được dùng rộng rãi trong ngành học hiện nay.	2	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
7	Thí nghiệm cơ học đất	Học phần thí nghiệm cơ học đất nhằm củng cố kiến thức đã học ở học phần cơ học đất thông qua các bài thí nghiệm xác định các đặc trưng cơ lý của đất.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
8	Thực tập kỹ thuật 2	Công tác chuẩn bị mặt bằng, công tác nề (xây, tô, ốp, lát, cán nền....), công tác hoàn thiện.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
9	Kỹ thuật thi công - Máy xây dựng	Kỹ thuật thi công: những kiến thức cơ bản về biện pháp thi công các công trình Dân dụng và Công nghiệp gồm những nội dung chính: thi công phần công tác đất, thi công cốt- pha, cốt thép, bê tông. Công tác lắp dựng các cấu kiện trong công trình và công tác xây, hoàn thiện.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

		Máy xây dựng: Các kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu tạo chung của máy xây dựng; cấu tạo, tính năng kỹ thuật, khai thác sử dụng, tính toán đơn giản ... của các loại máy thường sử dụng trong xây dựng cơ bản như: máy nâng, máy - làm đất, thiết bị gia cố nền móng, máy sản xuất vật liệu xây dựng và khai thác máy xây dựng.			
10	Đồ án thép	Sinh viên sẽ thực hiện việc tính toán tương đối hoàn chỉnh một công trình bằng thép, thường là nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép có cầu trục, bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn tiết diện cho những bộ phận kết cấu đó.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
11	Mố trụ cầu	Phân loại và cấu tạo các bộ phận của mố trụ cầu. Vật liệu xây dựng mố trụ cầu. Tính toán thiết kế mố trụ cầu dầm.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
12	Thiết kế đường ô tô	Các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để khảo sát, thiết kế: bình đồ, trắc dọc và trắc ngang. Thiết kế nền đường, áo đường; các công trình thoát nước và phòng hộ cho đường ô tô thuộc mọi cấp hạng cùng những căn cứ để nghiên cứu	4	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

		<p>lập khả thi khi lựa chọn phương án một tuyến đường ô tô được xây dựng mới hay cải tạo nâng cấp.</p> <p>Thiết kế thoát nước mặt và ngầm; nền đường trên đất yếu; kết cấu áo đường cứng. Thiết kế cảnh quan và các bước khảo sát để lập các hồ sơ thiết kế.</p>			
13	Ứng dụng Bim trong xây dựng	<p>Tìm hiểu về BIM (Building Information Modeling) để tạo lập và sử dụng mô hình thông tin trong các giai đoạn thiết kế, thi công và vận hành công trình.</p> <p>Một số ứng dụng cụ thể của mô hình thông tin công trình BIM cho các công ty xây dựng hiện nay như:</p> <p>Thiết kế kiến trúc: từ giai đoạn lên ý tưởng, phân tích năng lượng công trình.</p> <p>Thiết kế kết cấu: lên phương án thiết kế, phân tích sơ đồ kết cấu.</p> <p>Thiết kế cơ điện nước: lên phương án thiết kế, tối ưu thiết kế (giảm va chạm, đảm bảo cao độ, phân tích hiệu suất)</p> <p>Bản vẽ Shopdrawing, thống kê</p> <p>Mô phỏng trình tự thi công, lắp dựng</p> <p>Phục vụ chế tạo cấu kiện</p> <p>Quản lý tổng mặt bằng, đánh giá tính khả thi ngoài công trường, an toàn lao động</p> <p>Virtual Reality, Augmented Reality, 3D Printing, 3D Scanning</p>	4	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	<p>Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.</p> <p>Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%</p> <p>Thi cuối kỳ 40%</p>
- Khoá 2021 – 2025: Chuyên ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp					

1	Thực tập địa chất công trình	Thực tập ngoài hiện trường nhằm đánh giá điều kiện địa chất công trình của một khu vực bằng các phương pháp khảo sát địa chất công trình khác nhau: trực quan, khoan, xuyên, nén, đồ hút nước thí nghiệm.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
2	AutoCAD	Trang bị những kiến thức cơ bản về cách trình bày bản vẽ và thể hiện bản vẽ thiết kế một cách đúng nhất và nhanh nhất. Nội dung chính của môn học: Các lệnh vẽ cơ bản, hiệu chỉnh mô hình, thể hiện kích thước trên bản vẽ, in ấn bản vẽ ...	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
3	Sức bền vật liệu 2	Thanh chịu lực phức tạp Ổn định thanh thẳng chịu nén đúng tâm Tính chuyển vị hệ thanh Tính hệ siêu tĩnh phẳng bằng phương pháp lực Tải trọng động	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
4	Thí nghiệm vật liệu xây dựng	Củng cố kiến thức lý thuyết vật liệu xây dựng, nâng cao được kỹ năng thực hành, thực hiện được các thí nghiệm về tính chất vật lý, cơ lý của một số vật liệu xây dựng cơ bản như: gạch đất sét nung, cát đá, xi măng, bê tông.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
5	Kết cấu bê tông cốt thép 1	Môn học này nhằm mục đích phân tích các tính năng cơ lý chủ yếu của bê tông, tính toán tiết diện cấu kiện và lượng cốt thép cần thiết; bố trí cốt thép một cách	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.

		hợp lý trong các tiết diện khi chịu những trạng thái ứng suất đơn giản; uốn, kéo, nén, kéo lệch tâm, nén lệch tâm. Việc tính toán theo 2 trạng thái giới hạn và là cơ sở bắt buộc để nghiên cứu việc tính toán kết cấu nhà cửa về sau.			Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Nền móng 1	Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế nền móng và trình tự thiết kế các loại móng nông: móng đơn, móng băng, móng bè.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
1	Kết cấu bê tông cốt thép 2	Bê tông cốt thép: Chủ yếu tính toán các bộ phận của kết cấu nhà cửa bằng BTCT bao gồm các loại sàn, kết cấu khung, dầm, móng, mái và nhà công nghiệp 1 tầng. Kết thúc môn học này trên nguyên tắc sinh viên có thể tự thiết kế những công trình nhỏ, vừa, kiên cố. Gạch đá: Phần này sẽ giới thiệu tóm tắt về tính năng cơ lý của khối xây gạch và gạch đá có hay không có cốt thép; cách tính toán những khối xây ấy với các trạng thái ứng suất chịu khác nhau.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
2	Cơ học kết cấu	Hệ thanh phẳng tĩnh định: Phân tích cấu tạo hình học. Phân tích nội lực của hệ chịu tải bất động và di động. Khái niệm hệ không gian.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%

		Xác định chuyển vị trong hệ thanh phẳng đàn hồi tuyến tính. Khái niệm về hệ siêu tĩnh, bậc siêu tĩnh. Phương pháp lực và cách tính hệ thanh phẳng siêu tĩnh. Phương pháp chuyển vị tính hệ thanh phẳng.			Thi cuối kỳ 40%
3	Nền móng 2	Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế các dạng móng đặc biệt; móng sâu: móng cọc, móng cọc khoan nhồi, móng cọc barrette, móng trụ ống; móng chịu tải trọng ngang, móng chịu tải trọng động . Tính toán nền móng công trình trên đất yếu.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
4	Thực tập kỹ thuật 1	Học phần thực tập kỹ thuật 2 nhằm giúp cho sinh viên nắm bắt thực tế thi công xây dựng Công trình Dân dụng & Công nghiệp; áp dụng lý thuyết đã học vào thực tiễn đồng thời tìm hiểu và học hỏi các kỹ thuật mới trong công nghệ xây dựng. Ngoài ra học phần này còn giúp cho sinh viên có sự chuẩn bị tốt hơn cho giai đoạn lao động tốt nghiệp.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
- Khoá 2021 – 2025: Chuyên ngành Xây dựng cầu đường					
1	Thực tập địa chất công trình	Thực tập ngoài hiện trường nhằm đánh giá điều kiện địa chất công trình của một khu vực bằng các phương pháp khảo sát địa chất công trình khác nhau: trực quan, khoan, xuyên, nén, đồ hút nước thí nghiệm.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%



2	AutoCAD	Trang bị những kiến thức cơ bản về cách trình bày bản vẽ và thể hiện bản vẽ thiết kế một cách đúng nhất và nhanh nhất. Nội dung chính của môn học: Các lệnh vẽ cơ bản, hiệu chỉnh mô hình, thể hiện kích thước trên bản vẽ, in ấn bản vẽ,...	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
3	Sức bền vật liệu 2	Thanh chịu lực phức tạp Ổn định thanh thẳng chịu nén đúng tâm Tính chuyển vị hệ thanh Tính hệ siêu tĩnh phẳng bằng phương pháp lực Tải trọng động	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
4	Thí nghiệm vật liệu xây dựng	Củng cố kiến thức lý thuyết vật liệu xây dựng, nâng cao được kỹ năng thực hành, thực hiện được các thí nghiệm về tính chất vật lý, cơ lý của một số vật liệu xây dựng cơ bản như: gạch đất sét nung, cát đá, xi măng, bê tông.	1	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
5	Kết cấu bê tông cốt thép 1	Môn học này nhằm mục đích phân tích các tính năng cơ lý chủ yếu của bê tông, tính toán tiết diện cấu kiện và lượng cốt thép cần thiết; bố trí cốt thép một cách hợp lý trong các tiết diện khi chịu những trạng thái ứng suất đơn giản; uốn, kéo, nén, kéo lệch tâm, nén lệch tâm. Việc tính toán theo 2 trạng thái giới hạn và là cơ sở bắt buộc để nghiên cứu việc tính toán kết cấu nhà cửa về sau.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

6	Nền móng 1	Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế nền móng và trình tự thiết kế các loại móng nông: móng đơn, móng băng, móng bè.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
1	Kết cấu bê tông cốt thép 2	Bê tông cốt thép: Chủ yếu tính toán các bộ phận của kết cấu nhà cửa bằng BTCT bao gồm các loại sàn, kết cấu khung, dầm, móng, mái và nhà công nghiệp 1 tầng. Kết thúc môn học này trên nguyên tắc sinh viên có thể tự thiết kế những công trình nhỏ, vừa, kiên cố. Gạch đá: Phần này sẽ giới thiệu tóm tắt về tính năng cơ lý của khối xây gạch và gạch đá có hay không có cốt thép; cách tính toán những khối xây ấy với các trạng thái ứng suất chịu khác nhau.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
2	Cơ học kết cấu	Hệ thanh phẳng tĩnh định: Phân tích cấu tạo hình học. Phân tích nội lực của hệ chịu tải bất động và di động. Khái niệm hệ không gian. Xác định chuyển vị trong hệ thanh phẳng đàn hồi tuyến tính. Khái niệm về hệ siêu tĩnh, bậc siêu tĩnh. Phương pháp lực và cách tính hệ thanh phẳng siêu tĩnh. Phương pháp chuyển vị tính hệ thanh	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

		phẳng.			
3	Nền móng 2	Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế các dạng móng đặc biệt; móng sâu: móng cọc, móng cọc khoan nhồi, móng cọc barrette, móng trụ ống; móng chịu tải trọng ngang, móng chịu tải trọng động. Tính toán nền móng công trình trên đất yếu.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
4	Thực tập kỹ thuật 1	Học phần thực tập kỹ thuật 2 nhằm giúp cho sinh viên nắm bắt thực tế thi công xây dựng Công trình Dân dụng & Công nghiệp; áp dụng lý thuyết đã học vào thực tiễn đồng thời tìm hiểu và học hỏi các kỹ thuật mới trong công nghệ xây dựng. Ngoài ra học phần này còn giúp cho sinh viên có sự chuẩn bị tốt hơn cho giai đoạn lao động tốt nghiệp.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
- Khoá 2022 – 2026: Chuyên ngành Xây dựng dân dụng & công nghiệp					
1	Kỹ thuật xây, tô	Cung cấp sinh viên định mức kinh tế - kỹ thuật thể hiện mức hao phí về vật liệu, lao động và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác xây dựng như 1m <sup>3</sup> tường gạch, 1m <sup>3</sup> bê tông, 1m <sup>2</sup> lát gạch, 1 tấn cốt thép, 100m dài cọc .v.v. từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
2	Địa chất công trình	Các kiến thức cơ bản về đất đá xây dựng, nước dưới đất. Các hiện tượng, quá trình địa chất động lực, các phương pháp khảo	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.

		sát địa chất công trình.			Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
3	Cơ học cơ sở	Tĩnh học: Các khái niệm cơ bản và hệ tiên đề tĩnh học, thu gọn hệ lực, điều kiện cân bằng của hệ lực, bài toán cân bằng của vật rắn - hệ vật rắn, ma sát, trọng tâm . Động học: động học điểm, hai chuyển động cơ bản của vật rắn, chuyển động phức hợp điểm, chuyển động song phẳng của vật rắn, chuyển động quay quanh một điểm cố định, chuyển động tổng quát của vật rắn. Mô hình hóa cơ cấu động học. Động lực học: động lực học chất điểm, đặc trưng hình học khối lượng của hệ, các định lý tổng quát của động lực học hệ, nguyên lý D'Alambert, nguyên lý di chuyển khả dĩ, phương trình Lagrange 2.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
4	Trắc địa	Nội dung chính của học phần bao gồm các vấn đề trắc địa cơ bản nhưng cần thiết cho xây dựng công trình như: Định vị điểm, định hướng đường thẳng, sử dụng bản đồ, đo góc, đo dài, đo cao, đo vẽ bản đồ, đo vẽ mặt cắt địa hình, các dạng công tác bố trí công trình, đo vẽ hoàn công, quan trắc biến dạng công trình.	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
5	Cơ học đất	Bao gồm: Sự hình thành của đất, các pha hợp thành đất, các đặc trưng vật lý của đất; các tính chất cơ học và các đặc trưng	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%.

		liên quan. Sự phân bố ứng suất trong đất, các vấn đề về biến dạng, sức chịu tải của nền đất, ổn định của khối đất và áp lực đất lên các vật rắn.			Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Thực tập trắc địa	Sử dụng máy kinh vĩ và máy ni-vô để đo các yếu tố cơ bản; đo góc bằng, đo góc đứng, đo dài bằng vạch ngắm xa và mia đứng, đo cao lượng giác, đo cao hình học.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
7	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Môn học này trang bị cho sinh viên khả năng tư duy không gian; kỹ năng sử dụng các dụng cụ vẽ thông thường cũng như các phần mềm và thiết bị vẽ tự động, nhằm biểu diễn và đọc được các ý tưởng kỹ thuật trên bản vẽ, theo đúng các tiêu chuẩn Quốc tế (ISO ) và Việt Nam (TCVN )	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
8	Sức bền vật liệu 1	Các khái niệm cơ bản về ứng lực, ứng suất trong bài toán thanh Trạng thái ứng suất đơn và phức tạp trong thanh Các thuyết bền Các đặc trưng hình học cần thiết khi tính toán thanh. Các bài toán thanh chịu xoắn và chịu uốn phẳng Ổn định thanh chịu nén.	4	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
9	Vật liệu xây dựng	Các tính chất cơ lý chủ yếu của vật liệu	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng	Quá trình (chuyên cần, tham gia

		xây dựng dùng cho các công trình xây dựng. Các tính năng kỹ thuật chủ yếu của các loại vật liệu xây dựng phổ biến dùng cho các công trình xây dựng như: vật liệu đá thiên nhiên, vật liệu gốm xây dựng, chất kết dính vô cơ (thạch cao xây dựng, xi măng Portland), bê tông xi măng, vữa xây dựng ...		06/2023	xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
- Khoá 2022 – 2026: Chuyên ngành Xây dựng cầu đường					
1	Kỹ thuật xây, tô	Cung cấp sinh viên định mức kinh tế - kỹ thuật thể hiện mức hao phí về vật liệu, lao động và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác xây dựng như 1m <sup>3</sup> tường gạch, 1m <sup>3</sup> bê tông, 1m <sup>2</sup> lát gạch, 1 tấn cốt thép, 100m dài cọc .v.v. từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công.	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
2	Địa chất công trình	Các kiến thức cơ bản về đất đá xây dựng, nước dưới đất. Các hiện tượng, quá trình địa chất động lực, các phương pháp khảo sát địa chất công trình.	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
3	Cơ học cơ sở	Tĩnh học: Các khái niệm cơ bản và hệ tiên đề tĩnh học, thu gọn hệ lực, điều kiện cân bằng của hệ lực, bài toán cân bằng của vật rắn - hệ vật rắn, ma sát, trọng tâm . Động học: động học điểm, hai chuyển động cơ bản của vật rắn, chuyển động	4	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%

		phức hợp điểm, chuyển động song phẳng của vật rắn, chuyển động quay quanh một điểm cố định, chuyển động tổng quát của vật rắn. Mô hình hóa cơ cấu động học. Động lực học: động lực học chất điểm, đặc trưng hình học khối lượng của hệ, các định lý tổng quát của động lực học hệ, nguyên lý D'Alambert, nguyên lý di chuyển khả dĩ, phương trình Lagrange 2.			
4	Trắc địa	Nội dung chính của học phần bao gồm các vấn đề trắc địa cơ bản nhưng cần thiết cho xây dựng công trình như: Định vị điểm, định hướng đường thẳng, sử dụng bản đồ, đo góc, đo dài, đo cao, đo vẽ bản đồ, đo vẽ mặt cắt địa hình, các dạng công tác bố trí công trình, đo vẽ hoàn công, quan trắc biến dạng công trình.	3	Từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
5	Cơ học đất	Bao gồm: Sự hình thành của đất, các pha hợp thành đất, các đặc trưng vật lý của đất; các tính chất cơ học và các đặc trưng liên quan. Sự phân bố ứng suất trong đất, các vấn đề về biến dạng, sức chịu tải của nền đất, ổn định của khối đất và áp lực đất lên các vật rắn.	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
6	Thực tập trắc địa	Sử dụng máy kinh vĩ và máy ni-vô để đo các yếu tố cơ bản; đo góc bằng, đo góc đứng, đo dài bằng vạch ngắm xa và mia đứng, đo cao lượng giác, đo cao hình học.	1	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30%

					Thi cuối kỳ 40%
7	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Môn học này trang bị cho sinh viên khả năng tư duy không gian; kỹ năng sử dụng các dụng cụ vẽ thông thường cũng như các phần mềm và thiết bị vẽ tự động, nhằm biểu diễn và đọc được các ý tưởng kỹ thuật trên bản vẽ, theo đúng các tiêu chuẩn Quốc tế (ISO ) và Việt Nam (TCVN )	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
8	Sức bền vật liệu 1	Các khái niệm cơ bản về ứng lực, ứng suất trong bài toán thanh Trạng thái ứng suất đơn và phức tạp trong thanh Các thuyết bền Các đặc trưng hình học cần thiết khi tính toán thanh. Các bài toán thanh chịu xoắn và chịu uốn phẳng Ổn định thanh chịu nén.	4	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%
9	Vật liệu xây dựng	Các tính chất cơ lý chủ yếu của vật liệu xây dựng dùng cho các công trình xây dựng. Các tính năng kỹ thuật chủ yếu của các loại vật liệu xây dựng phổ biến dùng cho các công trình xây dựng như: vật liệu đá thiên nhiên, vật liệu gốm xây dựng, chất kết dính vô cơ (thạch cao xây dựng, xi măng Portland), bê tông xi măng, vữa xây dựng ...	3	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Quá trình (chuyên cần, tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà...) 30%. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% Thi cuối kỳ 40%



**E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (KHOA KTCT)**

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thiết kế Đường cấp III miền núi, tuyến đường cầu Hoá An - Biên Hoà - Đồng Nai	Ngô Chí Công	Lê Hữu Thọ	
2	Đại học	Thiết kế Đường cấp III miền núi, Thị xã Bình an - huyện Bắc Bình - Bình Thuận	Nguyễn Chí Danh	Lê Hữu Thọ	
3	Đại học	Thiết kế đường cấp III miền núi qua hai thông Phú Gia - Chánh Liêm thuộc huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Hồ Văn Dự	Lê Hữu Thọ	
4	Đại học	Thiết kế Đường cấp III miền núi , xã phú lí - huyện Vĩnh Cửu	Trần Lê Anh Dũng	Lê Hữu Thọ	
5	Đại học	Thiết kế đường cấp III miền núi qua 2 thôn TDP3 - thôn Quảng Lạc thuộc huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng	Nguyễn Phạm Trung Nghĩa	Lê Hữu Thọ	
6	Đại học	Thiết kế Đường cấp	Huỳnh Mạnh	Nguyễn Thành	

		III miền núi ,Tây Hoà - Phú Yên	Cường	Trung	
7	Đại học	Thiết kế Đường cấp III miền núi , xã phan rí thành - Bắc Bình - Bình Thuận	Nguyễn Đình Huy	Nguyễn Thành Trung	
8	Đại học	Thiết kế Đường cấp III miền núi , QL19B An nhơn - Tỉnh Bình Định	Trần Văn Khanh	Nguyễn Thành Trung	
9	Đại học	Thiết kế đường cấp III miền núi tuyến Thường Tín thành phố Hà Nội	Phạm Hoàng Quân	Nguyễn Thành Trung	
10	Đại học	Giải pháp nhà ở tạm thời	Trần Ngọc Anh	Nguyễn Đình Dư	Đưa ra giải pháp nhà ở tạm bằng những vật liệu nhẹ, sẵn có, bảo quản lâu. Dùng để xây dựng ở những nơi thường xảy ra lũ lụt.
11	Đại học	Nghiên cứu ứng dụng sản phẩm cốt sợi từ rác thải nhựa vào cấu kiện bê tông chịu nén	Lê Thị Kim Chi	Nguyễn Đình Dư	Đánh giá khả năng chịu lực của cột khi sử dụng cốt sợi trong bê tông.
12	Đại học	Thiết kế Chung Cư Thiên Phát	Đặng Minh Hải	Nguyễn Đình Dư	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
13	Đại học	Thiết kế Trung tâm thương mại và nhà ở EURO WINDOW RIVER PARK Đông Anh	Bùi Trung Hiếu	Nguyễn Đình Dư	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
14		Thiết kế Chung Cư Đất Phú	Phan Công Tuyên	Nguyễn Đình Dư	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình

15		Thiết kế Tòa Nhà HC PEARL	Nguyễn Văn Chung	Nguyễn Đình Du	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
16		Thiết kế Khu Thương Mại Vũng Tàu	Trần Thanh Phong	Nguyễn Đình Du	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
17	Đại học	Đánh giá khả năng chịu uốn và chịu cắt của dầm bê tông sợi PE gia cường cốt đai xiên	Tạ Ý Nhi	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Đánh giá khả năng chịu uốn và chịu cắt của dầm bê tông sợi PE gia cường cốt đai xiên
18	Đại học	Đánh giá khả năng chịu uốn và chịu cắt của dầm bê tông sợi PE gia cường cốt đai xiên	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Đánh giá khả năng chịu uốn và chịu cắt của dầm bê tông sợi PE gia cường cốt đai xiên
19		Thiết kế Ký túc xá cao đẳng kinh tế kỹ thuật Cần Thơ	Nguyễn Thiên Ân	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
20	Đại học	Thiết kế chung cư Hoàng Gia - Bình Thạnh	Trần Văn Bảo	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
21	Đại học	Thiết kế chung cư 93	Nguyễn Đức Chiến	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
22		Thiết kế Chi cục thuế tỉnh Khánh Hòa	Trương Văn Hùng	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
23		Thiết kế chung cư cao tầng Lam Sơn	Trần Anh Tú	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
24		Thiết kế chung cư Hưng Phát	Ngô Thanh Vân	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
25		Thiết kế chung cư cao tầng SamSon	Trần Đình Sơn	Nguyễn Bá Ngọc Thảo	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
26	Đại học	Thiết kế chung cư cao cấp Tường An	Trần Ngọc Anh Phương	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình

		group			
27	Đại học	Thiết kế chung cư cao cấp An Bình	Nguyễn Thị Hương Lý	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
28	Đại học	Thiết kế chung cư Hoa Sen	Nguyễn Anh Bình	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng của công trình
29	Đại học	Thiết kế Chung cư cao cấp MIGHTY	Tạ Hồng Sơn	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
30	Đại học	Thiết kế chung cư Mỹ Phước	Mai Văn Vương	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
31	Đại học	Thiết kế Tòa nhà xã hội Thái Lạc	Nguyễn Thành Quân	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
32		Thiết kế tòa nhà Tân Thành	Chúc Kim Nam	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
33		Thiết kế chung cư Cao cấp Sài Gòn 3	Nguyễn Trọng Nhân	Nguyễn Duy Phích	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
34	Đại học	Thiết kế tòa nhà CAMELLIA	Trần Hà Ngân	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
35	Đại học	Thiết kế chung cư Sơn Ngọc	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
36	Đại học	Thiết kế chung cư Phúc Minh Đạt	Nguyễn Thành Duy	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
37	Đại học	Thiết kế tòa nhà HLC	Nguyễn Văn Lực	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
38	Đại học	Thiết kế chung cư ĐT	Cáp Duy Thắng	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
39	Đại học	Thiết kế chung cư Gia Tự	Nguyễn Gia Tự	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
40	Đại học	Thiết kế Chung Cư Phát Thịnh	Lê Huy Hoàng	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
41	Đại học	Thiết kế Chung Cư Bình Tây	Nguyễn Văn Hậu	Nguyễn Đăng Khoa	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
42	Đại học	Thiết kế Công Ty Văn Phòng Hà Anh	Nguyễn Phạm Đức Anh	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình

43	Đại học	Thiết kế Chung cư Trường An	Nguyễn Tiến Đạt	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
44	Đại học	Thiết kế Chung cư cao cấp An Thịnh	Dương Văn Duy	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
45	Đại học	Thiết kế Chung cư Ngọc Lan	Trần Thị Kiều Duyên	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
46	Đại học	Thiết kế Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Hải phòng	Đông Hoàng Hiệp	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
47	Đại học	Thiết kế Chung Cư An Phong	Trần Văn Nam	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình
48	Đại học	Thiết kế Ký túc xá Linh Trung II	Huỳnh Ngọc Phú	Phạm Tuấn Anh	Áp dụng công nghệ Bim trong việc mô phỏng trường ĐH Lạc Hồng
49	Đại học	Thiết kế Chung Cư Bình Dương	Trần Văn Trung	Phạm Tuấn Anh	Tính toán và thiết kế các cấu kiện sàn, dầm, cột, cầu thang, móng, bể nước mái của công trình

### C. Công khai các Học phần của từng khóa học, chuyên ngành (KHOA CNTT)

STT	Tên Học phần	Mục đích Học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
<b>Ngành Công nghệ thông tin</b>					
1	English 7	English 7 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4, English 5, và English 6 đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết
2	Lập trình	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức	3	Học kỳ 1 Năm học	Báo cáo nhóm

	thiết bị di động	Cơ bản về lập trình ứng dụng trên thiết bị di động với nền tảng hệ điều hành Android, nắm được quy trình, các kiến thức, kỹ năng cần thiết để phát triển ứng dụng trên nền tảng Android		2022-2023	
3	An toàn và bảo mật hệ thống thông tin	Trang bị những kiến thức cơ sở về định tuyến động, bảo mật trong mạng LAN, cấu hình Access control list. Hiểu về mạng WAN, Công nghệ VPN và IPSec. Thiết kế và quản trị mạng Mỗi sinh viên được cấp tài khoản trên hệ thống của Cisco để tham khảo tài liệu, trao đổi nội dung Học phần, cuối mỗi chương sinh viên được làm các câu hỏi, bài tập trắc nghiệm kiểm tra lý thuyết online, hướng dẫn xây dựng lab, thực hành cấu hình triển khai gỡ lỗi	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trên hệ thống của Cisco
4	Lập trình web nâng cao	Học phần giúp sinh viên áp dụng những kiến thức đã được học tại 2 học phần trước đó là thiết kế web và lập trình web để xây dựng project web hoàn chỉnh phục vụ cho mục đích yêu cầu đặt ra.	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Báo cáo nhóm
5	Phát triển ứng dụng	Học phần phát triển ứng dụng trang bị cho sinh viên những kiến thức về quy trình phát triển một ứng dụng thực tế. Từ việc khảo sát, lấy yêu cầu khách hàng, phân tích yêu cầu, phân tích và thiết kế hệ thống, xây dựng và triển khai ứng dụng	9	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Báo cáo nhóm
6	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	
7	English 5 {CNTT 2020}	English 5 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, 2, 3 và 4, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và	4	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết

		nói tiếng Anh			
8	Dịch vụ mạng	Học phần Cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý tài khoản và tài nguyên trên máy chủ, giám sát máy chủ và bảo vệ dữ liệu trên môi trường Windows Server	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trên hệ thống của Cisco
9	Hệ điều hành Linux	Học phần này trình bày những kiến thức cơ bản về hệ điều hành Linux gồm: - Lịch sử hệ điều hành Linux và một số bản phân phối Linux. - Các khái niệm trong hệ điều hành Linux - Các thao tác trong hệ điều hành Linux - Quản lý tài nguyên, nhóm và người dùng	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi vấn đáp
10	Lập trình cơ bản với Java	Giúp sinh viên áp dụng các kiến thức cơ bản về lập trình hướng đối tượng (object, class, inheritance, overload, encapsulation,...) bằng ngôn ngữ Java. Đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng lập trình với ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng Java	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
11	Lập trình C#	Windows Forms cung cấp các lớp chứa đựng nhiều loại điều khiển cho phép người dùng xây dựng ứng dụng desktop chạy trên nền Windows. Sau khi học xong môn này Sinh viên có thể nắm vững các kiến thức cơ bản đến nâng cao liên quan đến việc xây dựng ứng dụng windows forms. Đồng thời giúp sinh viên có thể kết hợp hài hòa giữa các điều khiển để có thể tạo nên một ứng dụng theo yêu cầu của mình, cũng như xây dựng những dự án lớn	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	báo cáo nhóm
12	Giáo dục thể chất 3	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong Học phần, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về Học phần đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản	0	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành

		trong thi đầu			
13	Triết học Mác - Lênin	Học phần những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trắc nghiệm
14	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trắc nghiệm
15	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu Học phần	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trắc nghiệm
16	English 3 {CNTT 2020}	Học phần English 3 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1 và English 2, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ cấp (Elementary). Qua đó, người học có khả năng luyện tập nghe và nói những bài hội thoại, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết
17	Cấu trúc dữ liệu và thuật giải	Học phần này trình bày những kiến thức cơ bản và nâng cao về các cấu trúc dữ liệu bao gồm các cấu trúc cơ bản như: mảng, chuỗi, cấu trúc, con trỏ, tập tin, các cấu trúc dữ liệu phục vụ cho tìm kiếm và sắp xếp như danh sách liên kết, ngăn xếp, hàng đợi, bảng băm, cấu trúc cây	4	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
18	Toán rời	Học phần học này cung cấp những kiến thức tối thiểu	3	Học kỳ 1 Năm học	Thi tự luận



	rac	của toán học rời rạc dùng làm cơ sở cho việc học tập chuyên sâu về khoa học máy tính, kể cả hai lĩnh vực phần cứng và phần mềm		2022-2023	
19	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	Ngoài việc trang bị cho sinh viên kiến thức về nguồn mở như khái niệm, thuật ngữ, bản quyền, giấy phép, hội thảo phát triển nguồn mở và cách tham gia hoặc các dự án mở, khóa học này cung cấp cho họ hướng dẫn thực hành về ứng dụng nguồn mở để tạo trang web quản lý nội dung (CMS) và triển khai chúng trên internet để tiếp cận người dùng trong thực tế. Hơn nữa, khóa học cũng cung cấp không gian để thảo luận về các vấn đề nguồn mở khác, trình bày dự án nguồn mở của họ	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Báo cáo
20	Tín hiệu số cơ bản	Học phần Kỹ thuật số là một Học phần cơ bản và có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo đại học các ngành kỹ thuật. Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về: nguyên lý chuyển đổi giữa tín hiệu tương tự và tín hiệu số, cấu trúc hoạt động và ứng dụng của bộ nhớ, nguyên lý các mạch dao động số, các hệ thống số, các công logic cơ bản, các định lý cơ bản của đại số Boole, các mạch tổ hợp, mạch tuần tự, cấu trúc hoạt động các vi mạch số cơ bản, thông số kỹ thuật của hai họ vi mạch TTL và CMOS	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Báo cáo
21	Mạng máy tính	Trang bị những kiến thức cơ sở về mạng, mô hình OSI, các loại đường truyền mạng LAN, các thiết bị mạng LAN, giao thức IPv4. Học theo chương trình CCNA	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi trên hệ thống Cisco
22	Giáo dục thể chất 1	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong Học phần, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về Học phần đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu	0	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành

23	Toán cao cấp 1 {CNTT 2020}	Học phần Toán cao cấp 1 cung cấp cho sinh viên khối ngành công nghệ thông tin các kiến thức cơ bản về phép tính tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính và các áp dụng	4	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
24	English 1 {CNTT 2020}	Học phần giới thiệu cho sinh viên cách nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhận trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói. Học phần giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết
25	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	học phần bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
26	Kỹ Thuật lập trình {khóa 2022}	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản về ngôn ngữ lập trình C#, như kiểu dữ liệu, biến, hằng; khái niệm về nhập xuất dữ liệu; các cấu trúc điều khiển; vòng lặp; chương trình con trong C#. Ngoài ra sinh viên còn được học về cách thiết kế giao diện phần mềm Học phần sẽ chú trọng đến các kỹ thuật lập trình mạch lạc, trong sáng, hiệu quả của ngôn ngữ C# để giải quyết một số bài toán trong khoa học tự nhiên, kỹ thuật	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
27	Cơ sở dữ liệu {Khóa 2022}	Học phần giới thiệu về sự cần thiết trong việc tổ chức và quản lý cơ sở dữ liệu, đặc biệt áp dụng trong công nghệ. Cơ bản về cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu và mô hình dữ liệu. Các khái niệm phụ thuộc vào dữ liệu, phụ thuộc chức năng và chuẩn hóa dữ liệu để có thể thiết kế một cơ sở dữ liệu phù hợp; Khóa học cũng giới	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành

		thiệu việc sử dụng ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc (SQL) để thực hiện dữ liệu truy vấn ở mức cơ bản			
28	Nhập môn Công nghệ thông tin	Tạo môi trường thực hành và điều kiện học trải nghiệm để sinh viên nhận thức sâu hơn về đặc điểm của ngành Công nghệ thông tin và yêu cầu công việc sau này, tự khám phá kiến thức thông qua thực hành, đồng thời rèn luyện một số kỹ năng tay nghề tối thiểu	1	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Báo cáo nhóm
29	Tốt nghiệp	Học phần này giúp sinh viên vận dụng các học phần của khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để xây dựng và phát triển giải pháp công nghệ thông tin (CNTT) nhằm giải quyết vấn đề trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Các công việc chính bao gồm: Xác định và phân tích vấn đề cần giải quyết, tìm kiếm giải pháp phù hợp, thiết kế giải pháp, xây dựng và triển khai giải pháp (Bao gồm kiểm thử) và viết báo cáo trình bày	10	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo nhóm
30	Lập trình ứng dụng CSDL với C#	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức từ cơ bản đến nâng cao về kỹ năng lập trình ứng dụng với C# trên nền tảng Windows Form và kiến thức về lập trình hướng đối tượng, Làm quen với các Control thông dụng, hệ quản trị CSDL Sql Server	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo nhóm
31	Lập trình web	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng để có thể xây dựng một ứng dụng Web Database từ cơ bản đến nâng cao bằng công nghệ ASP.NET và SQL Server	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo nhóm
32	Lập trình giao tiếp thiết bị	Trước hết Học phần sẽ trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản linh kiện điện tử và lĩnh vực điện tử chuyên nghiệp, từ đó tạo cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về lập trình nhúng. Sau đó, Học phần sẽ giới thiệu các KIT phát triển, sử dụng KIT Arduino để học lập trình. Ghép nối được các bài học này sinh viên xây dựng được một hệ thống hoàn chỉnh (điều khiển thiết bị điện, thu thập nhiệt độ, độ ẩm, thu thập dữ liệu,...) phục vụ	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo

		cho các Học phần sau			
33	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	Học phần về mô hình hóa hướng đối tượng, giới thiệu ngôn ngữ mô hình hóa thống nhất UML và các biểu đồ của nó để biểu diễn các khung nhìn khác nhau của hệ thống. Phân tích thiết kế là một kỹ thuật trung gian trong việc chuyển các yêu cầu thành các hệ thống phần mềm thực thi được	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo
34	English 6 {CNTT 2020}	Học phần English 6 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết
35	Lập trình hướng đối tượng	Học phần bao gồm các nội dung chính như sau: Sự khác biệt giữa lập trình hướng đối tượng và lập trình thủ tục, một số khái niệm liên quan đến lập trình hướng đối tượng như sự đóng gói, thừa kế, đa hình, nạp chồng (overloading)	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
36	Pháp luật đại cương	Học phần này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tố tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật kinh doanh, pháp luật đất đai và môi trường; Đại cương về pháp luật quốc tế	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi trắc nghiệm
37	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 7 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày cơ sở hình thành,	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi trắc nghiệm

		những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước; Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế: Về văn hóa, đạo đức, con người			
38	Hệ quản trị CSDL	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quản trị một hệ thống cơ sở dữ liệu bao gồm việc quản trị người dùng, quản trị cơ sở dữ liệu, cơ chế hoạt động của môi trường sử dụng cơ sở dữ liệu kiểu client/server, các kiến thức về lập trình Transact-SQL	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
39	Mạng máy tính nâng cao	Học phần giới thiệu cho sinh viên kiến trúc, thành phần và hoạt động của Router, Switch. Các nguyên lý cơ bản của định tuyến và chuyển mạch. Cấu hình các giao thức định tuyến cơ bản RIP, OSPF trong môi trường IPv4 và IPv6 trên thiết bị Cisco. Hoạt động của LAN Switch, triển khai các công nghệ VLAN	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi trên hệ thống Cisco
40	English 4 {CNTT 2020}	Học phần English 6 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết
41	English 2 {CNTT 2020}	Học phần English 6 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức Nghe - Nói - Đọc - Viết

42	Giáo dục thể chất 2	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong Học phần, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về Học phần đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu	0	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	
43	Vật lý thực hành	Học phần Vật lý thực hành cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản cũng như các thí nghiệm về giao động cơ học, dao động điện và các ứng dụng của chúng trong ngành công nghệ kỹ thuật	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
44	Xác suất thống kê {CNTT từ khóa 2021}	Học phần cung cấp những khái niệm từ căn bản đến chuyên sâu, phù hợp với những người muốn tìm hiểu lĩnh vực học máy và khai phá dữ liệu một cách bài bản mà chưa có nhiều kiến thức	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
45	Điện tử cơ bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu trúc và chức năng của một số linh kiện điện tử cơ bản như: Điện trở, tụ điện, cuộn dây, diode, transistor và các linh kiện quang điện tử. Đồng thời, hướng dẫn sinh viên cách phân tích và tính toán các thông số của các mạch điện tử thông dụng như: Mạch chỉnh lưu, mạch nguồn DC, mạch transistor ngắt dẫn, mạch so sánh, mạch khuếch đại, mạch dao động	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
46	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật {Khóa 2022}	Học phần giới thiệu cho sinh viên một số thông tin về lịch sử phát triển máy tính, các thành phần cơ bản trong một máy tính. Giới thiệu cơ bản về cài đặt, sử dụng và nâng cấp hệ điều hành. Thực hành và vận dụng vào thực tiễn	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
47	Hệ quản trị CSDL {Khóa	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quản trị một hệ thống cơ sở dữ liệu bao gồm : Thiết lập và quản trị cơ sở dữ liệu ; Tạo và phân quyền	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi thực hành

	2022}	người dùng ; Sao lưu và phục hồi dữ liệu ; Thực hiện hàm, thủ tục truy xuất dữ liệu theo yêu cầu (sử dụng ngôn ngữ T-SQL) ; Trigger trong dữ liệu			
48	Mạng máy tính {Khóa 2022}	Trang bị những kiến thức cơ sở về mạng, mô hình OSI, các loại đường truyền mạng LAN, các thiết bị mạng LAN, giao thức IPv4. Học theo chương trình CCNA	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi trên hệ thống Cisco
49	Nhập môn Phát triển dự án kỹ thuật	Nhập môn Phát triển dự án kỹ thuật với mục tiêu lấy người học làm trung tâm. Dựa trên các yêu cầu trong môi trường xung quanh và tính chất kỹ thuật để có thể thiết kế và kết hợp quy cung cấp giải pháp cho các vấn đề thực tế đáp ứng các nhu cầu của con người, cộng đồng và môi trường với các tổ chức cộng đồng địa phương và toàn cầu để giải quyết	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Báo cáo
<b>Ngành Thương mại điện tử</b>					
1	Giáo dục thể chất 1	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong Học phần, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về Học phần đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu	0	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
2	English 1 {CNTT 2020}	Học phần giới thiệu cho sinh viên cách nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhận trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói. Học phần giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi theo hình thức: nghe nói đọc viết
3	Toán cao cấp 1 {CNTT}	Học phần Toán cao cấp 1 cung cấp cho sinh viên khối ngành công nghệ thông tin các kiến thức cơ bản về phép tính tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, ma	4	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi tự luận

	2020}	trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính và các áp dụng			
4	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	Học phần bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi thực hành
5	Marketing căn bản	Môn Marketing cơ bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
6	Cấu trúc và lắp ráp máy tính	Học phần giới thiệu cho sinh viên một số thông tin về lịch sử phát triển máy tính, các thành phần cơ bản trong một máy tính. Giới thiệu cơ bản về cài đặt, sử dụng và nâng cấp hệ điều hành. Thực hành và vận dụng vào thực tiễn	2	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	thực hành vấn đáp
7	Quản trị học	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về quản trị học: quản trị dự án, quản trị con người,...	3	Học kỳ 1 Năm học 2022-2023	Thi tự luận
8	English 2 {CNTT 2020}	Học phần này cung cấp cho các sinh viên vốn từ vựng cần thiết và các cấu trúc ngữ pháp đơn giản để sử dụng trong các tình huống giao tiếp hằng ngày như: tự giới thiệu bản thân, giới thiệu về gia đình, đồ vật, hỏi về thời gian, nói về khả năng, phát biểu cảm nghĩ thích hoặc không thích điều gì, thức ăn, diễn đạt những việc đã làm trong quá khứ và chủ động tiếp tục học tập ở cấp độ cao hơn	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi theo các hình thức: Nghe nói, đọc viết
9	Xác suất thống kê {CNTT từ	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng gồm: Xác suất và các công thức tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và luật	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi tự luận



	khóa 2021}	phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số và ứng dụng thống kê vào thực tiễn			
10	Kỹ thuật quay và dựng video	Học phần Kỹ thuật quay và dựng video cung cấp kiến thức cơ bản về bộ môn quay dựng phim, có thể sử dụng thành thạo các dòng máy quay khác nhau	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	báo cáo
11	Nhập môn phát triển dự án kỹ thuật	Nhập môn Phát triển dự án kỹ thuật với mục tiêu lấy người học làm trung tâm. Dựa trên các yêu cầu trong môi trường xung quanh và tính chất kỹ thuật để có thể thiết kế và kết hợp quy cung cấp giải pháp cho các vấn đề thực tế đáp ứng các nhu cầu của con người, cộng đồng và môi trường với các tổ chức cộng đồng địa phương và toàn cầu để giải quyết. Học phần cung cấp các bước cần thiết để chuyển từ ý tưởng thiết kế, chuẩn bị chuyên môn và kết hợp để hoàn thiện sản phẩm cũng như quy trình làm việc của bản thân	2	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Báo cáo
12	Nhập môn thương mại điện tử	Thương mại điện tử là một lĩnh vực mới được kết hợp giữa các hình thức kinh doanh thương mại truyền thống với các yếu tố khoa học công nghệ cao. Học phần này cung cấp kiến thức tổng quát về lĩnh vực kinh doanh và thực thi thương mại thông qua các phương tiện điện tử dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại	4	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi Vấn đáp
13	Thiết kế đồ họa	Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có khả năng: Trình bày hình vẽ, màu sắc trong hội họa. Ứng dụng hình vẽ, màu sắc, chất liệu trong thực tế đời sống. Trình bày nguyên lý thị giác	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Báo cáo
14	Thiết kế giao diện ứng dụng	Tìm hiểu các khái niệm trong lĩnh vực thiết kế web Các kiến thức trong việc sử dụng ngôn ngữ HTML trong thiết kế Website Các kiến thức về Cascading Style Sheet (CSS)	3	Học kỳ 2 Năm học 2022-2023	Thi thực hành

#### E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (KHOA CNTT)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ				
2	Thạc sĩ				
3	Đại học	Xây dựng website nhà hàng	Trần Tấn Dương	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một trang website bán hàng với đầy đủ tính năng giỏ hàng, đăng nhập, đăng ký đặt bàn...
		xây dựng hệ thống quán cafe	Huỳnh Thị Ngọc Hoa, Bùi Văn Ngọc Hải Đặng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một ứng dụng dành cho quán Cafe, có thể order món, giúp mô hình hóa hệ thống và mang đến một số lợi ích như tiết kiệm thời gian, nhân lực,....
		Sử dụng Power BI xây dựng hệ thống báo cáo phân tích	Nguyễn Phi Hùng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng các Dashboard phân tích chỉ số liên quan đến tình trạng tuyển sinh của Đại học Lạc Hồng năm 2022 (Nhóm iTrail)
		Trang web quản lý nhân sự	Trương Hoài Nam	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng một website quản lý nhân sự với các chức năng: thêm, sửa, xóa, form thông tin nhân viên, form thêm nhân viên, form cập nhật thông tin nhân viên, tính lương, form khen thưởng ...
		Thương mại điện tử trong lĩnh vực quà tặng	Võ Đại Nghĩa	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Nghiên cứu và phát triển các chiến lược bán hàng hiệu quả: Sử dụng các công cụ quảng cáo trực tuyến để quảng bá sản phẩm trên các kênh mạng xã hội.
		Xây Dựng WebSite phát triển ngành học Thương mại điện tử	Đặng Huy Nhật	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng và phát triển các ngành học Thương mại điện tử tại LHU. Viết bài liên quan đến các ngành học, tìm và đưa được các keyword vào các bài viết. Tìm kiếm trang web bằng từ khóa trong top.
		Ứng dụng sách	Trần Đức Quyền	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng 1 ứng dụng đọc sách phục vụ cho những người thích đọc sách bằng điện thoại thông minh. Có đầy đủ các chức năng Đăng nhập, đăng

					kí, xem danh sách tác phẩm, chia sẻ cho bạn bè, đánh giá và xem đánh giá, đọc sách, phân quyền admin và người dùng ...
		thiết kế và phát triển ứng dụng /website gợi ý địa điểm và lên kế hoạch du lịch	Nguyễn Hiền Triết	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một website quảng bá và giới thiệu các địa điểm du lịch
		Thương mại điện tử/ website bán hàng	Bùi Quốc Triệu	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một website có đầy đủ tính năng giỏ hàng, thanh toán,... của một website.
		Xây dựng ứng dụng hỗ trợ ôn tập trắc nghiệm bậc THPT	Nguyễn Trường Giang	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một ứng dụng hỗ trợ việc ôn tập trắc nghiệm ở bậc THPT với các tính năng như : làm bài thi thử, luyện đề
		Mô hình phát hiện rò rỉ khí gas có cải tiến mới	Dương Minh Hoàng, Ngô Thế Sơn	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng đề tài với ý tưởng của của chúng em mong muốn góp phần bảo vệ cho những gia đình, tập thể hay Công ty có sử dụng khí Gas được an toàn hơn. Hệ thống thu thập dữ liệu từ cảm biến lửa, nhiệt độ, khí Gas. Hiện thị giá trị thu thập được lên LCD và trang Web để theo dõi nồng độ khí Gas. Nếu phát hiện có gas, lửa hay nhiệt độ quá cao sẽ báo động bằng cách gọi, gửi tin nhắn cho người sử dụng và mở quạt thông gió làm giảm nồng độ khí Gas trong không khí, kích hoạt máy bơm hoạt động dập tắt lửa
		Ứng dụng phân tích số liệu email Marketing	Nguyễn Chí Tâm	ThS. Phan Thị Hường	- Xây dựng một ứng dụng về email marketing có thể gửi email tự động, thu thập thông tin của email đã gửi, và phân tích hiện thị dữ liệu dưới dạng biểu đồ
		xây dựng đặt bàn online qua app	Nguyễn Văn Song Thế	ThS. Phan Thị Hường	-xây dựng app đặt bàn online, giúp người dân không phải kiếm 1 quán ăn khi đã hết chỗ ngồi, giảm thời gian đi tìm quán
		Xây dựng ứng	Trần Phan	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một ứng dụng hỗ trợ việc ôn tập trắc nghiệm ở bậc THPT với

	dụng hỗ trợ ôn tập trắc nghiệm bậc THPT	Quốc Trung		các tính năng như : làm bài thi thử, luyện đề
	xây dựng phần mềm tuyển dụng đơn giản	Trần Phương Vân	ThS. Phan Thị Hương	- Một ứng dụng giúp sinh viên tìm việc làm thêm hoặc việc cùng chuyên ngành một cách dễ dàng hơn - Giúp nhà trường đăng bài tuyển dụng một cách tập trung và hệ thống hơn cách làm truyền thống: file word, share qua mạng xã hội, group chat,...
	xây dựng website môi trường học tập online	Nguyễn Minh Đức	ThS. Phan Thiện Phước	Tạo ra môi trường học tập online cho sinh viên, học sinh
	xây dựng phần mềm bán hàng thương mại điện tử	Đặng Vũ Hiệp	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng 1 ứng dụng bán hàng dành cho 1 showroom máy tính ở Lâm Đồng với đầy đủ chức năng như thanh toán online qua momo, quản lý kho hàng, thêm sửa xóa sản phẩm. * Mục đích và mục tiêu - Vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn. - Tạo ra một ứng dụng có thể đưa vào sử dụng trong thực tế.
	xây dựng hệ thống quán cafe	Lâm Minh Hoàng	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng một website quản trị, giúp việc quản lý doanh thu, nhân viên, sản phẩm trong cửa hàng trở nên thuận lợi và nhanh chóng.
	Xây dựng Website bán hàng	Khổng Quốc Huy, Trần Đình Nghĩa	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng một trang website bán hàng với đầy đủ tính năng giỏ hàng, đăng nhập,.... của một trang web
	Ứng dụng sách	Trần Quang Huy	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng 1 ứng dụng đọc sách phục vụ cho những người thích đọc sách bằng điện thoại thông minh. Có đầy đủ các chức năng Đăng nhập, đăng ký, xem danh sách tác phẩm, chia sẻ cho bạn bè, đánh giá và xem đánh giá, đọc sách, phân quyền admin và người dùng ...
	Xây dựng website khóa học lập trình cho người dùng	Nguyễn Đức Lâm	ThS. Phan Thiện Phước	Sử dụng moodle xây dựng một website gồm các khóa học về lập trình front end và backend cho người dùng
	Vận tải thông minh	Trương Mai Phúc	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng ứng dụng dành cho tài xế đây là 1 module nhỏ trong hệ thống Logistic gồm có app cho chủ hàng, app cho chủ xe, web admin dành cho

					nhà quản lý, Website giới thiệu về đơn vị. * Mục tiêu: - Đăng nhập; - Cập nhật và xác thực thông tin người dùng; - Ký hợp đồng hợp tác giữa tài xế và đơn vị phụ trách về logistic; - Nhận và xác nhận đơn hàng; - Xem thông tin địa điểm của nơi lấy hàng và nơi trả hàng; - Xem thông tin tất cả đơn hàng; - Định vị vị trí của tài xế giúp người xem trạng thái đơn hàng biết đơn hàng của mình đang ở trạng thái nào; - Ví tiền ứng dụng; - Khách hàng thân thiết; - Map hiển thị đường đi;
		Quản lý, giám sát học sinh trong mô hình học tập bằng các thiết bị IoT	Phạm Gia Khiêm, Trần Duy Hoàng	KS. Lê Mạnh Hùng	Thiết kế trang web quản lý, giám sát học tập với thiết bị IoT
		Xây dựng website bán hàng	Hoàng Tuấn Kiệt	ThS. Bùi Thị Thu Trang	Xây dựng một website bán hàng chuẩn SEO bằng Wordpress
		xây dựng website học từ vựng tiếng anh	Nguyễn Lê An	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng một website hỗ trợ học từ vựng tiếng Anh của khoa Dược Đại Học Lạc Hồng với các chức năng đăng nhập, đăng ký, học từ, tra từ, và các chức năng quản lý của giáo viên (quản lý lớp, quản lý chủ đề, quản lý tài khoản)
		Hệ thống bán Gas	Phạm Thị Vân Anh	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán Gas tư nhân với các tính năng cần thiết.
		Phần mềm hỗ trợ giáo viên (Winform)	Nguyễn Văn Huy Hoàng, Nguyễn Minh Hùng	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng phần mềm hỗ trợ giảng viên trong việc quản lý các thông tin sinh viên ví dụ(thông tin cá nhân, thông tin gia đình, kết quả học tập,...) ngoài ra còn giúp các giảng viên làm báo cáo một cách dễ dàng hơn(Học vụ,Bảo lưu nghỉ học,Nội,ngoại trú,Điểm,Thành tích học tập,...).
		Hệ thống bán Gas	Võ Hoàng Huy	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán Gas tư nhân với các tính năng cần thiết.

		Phần mềm hỗ trợ giáo viên (app mobile)	Lâm Chấn Khìn, Chang Kuo Ko, Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	ThS. Nguyễn Minh Phúc	xây dựng phần mềm hỗ trợ giáo viên
		xây dựng ứng dụng học trực tuyến sedu	Hoàng Mai Công Đạt, Phan Trung Gian	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một hệ thống học tập trực tuyến có các chức năng như đăng nhập, đăng ký, mua khóa học, đăng khóa học, điểm danh, feedback học viên giáo viên,...
		App Android	Nguyễn Quang Huy, Lê Tăng Huy Tuấn Kiệt	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một hệ thống quản lý hàng hóa, kiểm soát số lượng nhập xuất hàng, kiểm soát tiêu thụ, doanh thu, mặt hàng thịnh hành,....
		Phần mềm hỗ trợ du lịch thông minh	Bùi Xuân Toàn	ThS. Phan Thiện Phước	
		Building a Network devices management system	Lê Văn Nghĩa	ThS. Phan Tuấn Lực	Xây dựng hệ thống quản lý thiết bị mạng nhằm mục đích hỗ trợ các quản trị viên dễ dàng theo dõi và chẩn đoán các vấn đề xảy ra trong hệ thống mạng của họ.
		Xây dựng phần mềm bán hàng	Lê Đình Chinh	ThS. Bùi Thị Thu Trang	- Xây dựng một website bán khóa học
		Thiết kế website bán hàng bằng php	Nguyễn Hoài Nam, Nguyễn Quốc Trường	ThS. Bùi Thị Thu Trang	-Xây dựng một trang web bán hàng online với đầy đủ các tính năng đăng nhập/dăng ký tài khoản, tìm kiếm, thêm sửa xóa các sản phẩm và bài viết, thanh toán bằng tiền mặt/chuyển khoản/VNPay, so sánh các sản phẩm, thống kê doanh thu.
		Xây dựng Website bán hàng	Vũ Ngọc Tuấn	ThS. Bùi Thị Thu Trang	Thiết kế trang web dành cho nhà hàng, quán cafe

		Xây dựng hệ thống profile điện tử cho sinh viên khoa CNTT	Đoàn Nguyên Huy, Nguyễn Trọng Ngọc	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Thiết kế trang web để sinh viên có thể lưu trữ thông tin bản thân, đồng thời rút ngắn lại khoảng cách liên lạc giữa doanh nghiệp và sinh viên.
		Xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng	Lê Thanh Nam	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng một hệ thống quản lý nhà hàng với 2 nền tảng trên
		nhận diện biển số, quản lý xe ra vào	Nông Thanh Ngân, Huỳnh Trần Hữu Nhật, Nguyễn Trọng Truyền	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng 1 mô hình bãi giữ xe tự động
		Xây dựng ứng dụng quản lý bán hàng	Lý Tấn Đạt	ThS. Nguyễn Vũ Duy Quang	Xây dựng ứng dụng quản lý bán hàng phục vụ cho một cửa hàng thời trang
		Xây dựng Website quản lý trung tâm anh văn	Trần Hưng Đạt, Nguyễn Thanh Hoài	ThS. Nguyễn Vũ Duy Quang	Xây dựng một hệ thống quản lý liên kết với nhau qua API
		Xây dựng ứng dụng hỗ trợ quản lý quán cafe	Hồ Bình An	ThS. Phạm Công Xuyên	Xây dựng ứng dụng hỗ trợ quản lý quán coffee
		Xây dựng phần mềm quản lý quán cafe	Đoàn Nguyễn Anh Tuấn	ThS. Phạm Công Xuyên	Xây dựng hệ thống quản lý cho quán cafe
		Xây dựng website mạng xã hội	Phạm Thành Nam	ThS. Phạm Hồng Thái	Xây dựng website mạng xã hội

		Xây dựng ứng dụng hỗ trợ ôn tập trắc nghiệm bậc THPT	Lê Quang Vinh	ThS. Phan Thị Hương	Xây dựng một ứng dụng hỗ trợ việc ôn tập trắc nghiệm ở bậc THPT với các tính năng như : làm bài thi thử, luyện đề
		Xây dựng hệ thống đặt phòng thư viện	Nguyễn Ngọc Mẫn Mẫn, Lê Xuân Vinh	TS. Huỳnh Cao Tuấn	Xây dựng hệ thống đặt phòng thư viện giúp loại bỏ công việc quản lý đặt phòng thủ công hiện nay (sinh viên phải đến thư viện để đặt phòng). Sinh viên LHU có thể chủ động đặt phòng và theo dõi lịch thuận tiện hơn.
		quản lý bãi xe ứng dụng công nghệ rfid kết hợp iot	Đỗ Tiến Thăng, Nguyễn Ngọc Thiện	KS. Lê Mạnh Hùng	Xây dựng một mô hình quản lý bãi xe bằng website kết hợp với IoT
		Nhận Dạng Biển Số Xe ô Tô	Nguyễn Thị Lệ Hằng	ThS. Đoàn Thiện Minh	Đề tài nhằm mục đích : nhận dạng biển số bằng YOLOv7 và so sánh độ chính xác và tốc độ nhận dạng của ba thuật toán YOLOv3, YOLOv7 và Faster R-CNN trong việc nhận dạng biển số xe ô tô.
		phát hiện bệnh tụ máu não thông qua ảnh CT	Bùi Công Tới	ThS. Đoàn Thiện Minh	Xây dựng được mô hình train để phát hiện và phân loại bệnh
		Xây dựng công cụ quản lý kế hoạch công việc và công cụ hỗ trợ xây dựng chuẩn đầu ra.	Lê Phạm Đăng Khoa, Vương Tuấn Cảnh	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng công cụ quản lý kế hoạch công việc và công cụ hỗ trợ xây dựng chuẩn đầu ra.
		xây dựng website học từ vựng tiếng anh	Bùi Hữu Lộc	ThS. Nguyễn Minh Phúc	Xây dựng một website hỗ trợ học từ vựng tiếng Anh của khoa Dược Đại Học Lạc Hồng với các chức năng đăng nhập, đăng ký, học từ, tra từ, và các chức năng quản lý của giáo viên (quản lý lớp, quản lý chủ đề, quản lý tài khoản)
		ứng dụng hệ thống classplus triển khai sản	Nguyễn Khắc Hoàng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Đề tài nhằm mục đích triển khai hệ thống học tập online cho 1 doanh nghiệp, cụ thể ở đây là Talks English về sản phẩm Talks Kids dành cho trẻ em



		phẩm doanh nghiệp family speaking english talks class			
		Building a Network devices management system	Nguyễn Hoàng Vũ Đan, Nguyễn Vũ Thiên Phúc	ThS. Phan Tuấn Lực	Xây dựng hệ thống quản lý thiết bị mạng nhằm mục đích hỗ trợ các quản trị viên dễ dàng theo dõi và chẩn đoán các vấn đề xảy ra trong hệ thống mạng của họ.
		Ứng dụng hỗ trợ ôn tập kiến thức cho học sinh thi thpt quốc gia.	Nguyễn Ngọc Chiến	ThS. Tạ Nguyễn	Đề tài nhằm mục đích giúp học sinh ghi chú lại những kiến thức hữu ích một cách dễ dàng và thuận tiện. Ngoài ra còn hỗ trợ giáo viên và học sinh thực hiện giao bài tập và thực hiện làm bài tập trắc nghiệm hiệu quả và thuận tiện.
		Xây dựng website nhà hàng	Trần Tấn Dương	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một trang website bán hàng với đầy đủ tính năng giỏ hàng, đăng nhập, đăng ký đặt bàn...
		XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUÁN CAFE	Huỳnh Thị Ngọc Hoa, Bùi Văn Ngọc Hải Đăng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một ứng dụng dành cho quán Cafe, có thể order món, giúp mô hình hóa hệ thống và mang đến một số lợi ích như tiết kiệm thời gian, nhân lực,....
		Sử dụng Power BI xây dựng hệ thống báo cáo phân tích	Nguyễn Phi Hùng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng các Dashboard phân tích chỉ số liên quan đến tình trạng tuyển sinh của Đại học Lạc Hồng năm 2022 (Nhóm iTrail)
		Trang web quản lý nhân sự	Trương Hoài Nam	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng một website quản lý nhân sự với các chức năng: thêm, sửa, xóa, form thông tin nhân viên, form thêm nhân viên, form cập nhật thông tin nhân viên, tính lương, form khen thưởng ...
		Thương mại điện tử trong	Võ Đại Nghĩa, Đặng	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Nghiên cứu và phát triển các chiến lược bán hàng hiệu quả: Sử dụng các công cụ quảng cáo trực tuyến để quảng bá sản phẩm trên các kênh mạng

		lĩnh vực quà tặng	Huy Nhật		xã hội.
		Ứng dụng sách	Trần Đức Quyền	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng 1 ứng dụng đọc sách phục vụ cho những người thích đọc sách bằng điện thoại thông minh. Có đầy đủ các chức năng Đăng nhập, đăng kí, xem danh sách tác phẩm, chia sẻ cho bạn bè, đánh giá và xem đánh giá, đọc sách, phân quyền admin và người dùng ...
		Thương mại điện tử/ website bán hàng	Bùi Quốc Triệu	ThS. Nguyễn Minh Sơn	Xây dựng một website có đầy đủ tính năng giỏ hàng, thanh toán,... của một website.
		Xây dựng ứng dụng hỗ trợ ôn tập trắc nghiệm bậc THPT	Nguyễn Trường Giang	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một ứng dụng hỗ trợ việc ôn tập trắc nghiệm ở bậc THPT với các tính năng như : làm bài thi thử, luyện đề
		Mô hình phát hiện rò rỉ khí gas có cải tiến mới	Dương Minh Hoàng, Ngô Thế Sơn	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng đề tài với ý tưởng của của chúng em mong muốn góp phần bảo vệ cho những gia đình, tập thể hay Công ty có sử dụng khí Gas được an toàn hơn. Hệ thống thu thập dữ liệu từ cảm biến lửa, nhiệt độ, khí Gas. Hiện thị giá trị thu thập được lên LCD và trang Web để theo dõi nồng độ khí Gas. Nếu phát hiện có gas, lửa hay nhiệt độ quá cao sẽ báo động bằng cách gọi, gửi tin nhắn cho người sử dụng và mở quạt thông gió làm giảm nồng độ khí Gas trong không khí, kích hoạt máy bơm hoạt động dập tắt lửa
		Ứng dụng phân tích số liệu email Marketing	Nguyễn Chí Tâm	ThS. Phan Thị Hường	- Xây dựng một ứng dụng về email marketing có thể gửi email tự động, thu thập thông tin của email đã gửi, và phân tích hiển thị dữ liệu dưới dạng biểu đồ
		Xây dựng ứng dụng hỗ trợ ôn tập trắc nghiệm bậc THPT	Trần Phan Quốc Trung	ThS. Phan Thị Hường	Xây dựng một ứng dụng hỗ trợ việc ôn tập trắc nghiệm ở bậc THPT với các tính năng như : làm bài thi thử, luyện đề
		xây dựng website môi trường học tập online	Nguyễn Minh Đức	ThS. Phan Thiện Phước	Tạo ra môi trường học tập online cho sinh viên, học sinh

		xây dựng phần mềm bán hàng thương mại điện tử	Đặng Vũ Hiệp	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng 1 ứng dụng bán hàng dành cho 1 showroom máy tính ở Lâm Đồng với đầy đủ chức năng như thanh toán online qua momo, quản lý kho hàng, thêm sửa xóa sản phẩm. * Mục đích và mục tiêu - Vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn. - Tạo ra một ứng dụng có thể đưa vào sử dụng trong thực tế.
		Xây dựng Website bán hàng	Khổng Quốc Huy, Trần Đình Nghĩa	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng một trang website bán hàng với đầy đủ tính năng giỏ hàng, đăng nhập,... của một trang web
		Ứng dụng sách	Trần Quang Huy	ThS. Phan Thiện Phước	Xây dựng 1 ứng dụng đọc sách phục vụ cho những người thích đọc sách bằng điện thoại thông minh. Có đầy đủ các chức năng Đăng nhập, đăng kí, xem danh sách tác phẩm, chia sẻ cho bạn bè, đánh giá và xem đánh giá, đọc sách, phân quyền admin và người dùng ...
		Xây dựng website khóa học lập trình cho người dùng	Nguyễn Đức Lâm	ThS. Phan Thiện Phước	Sử dụng moodle xây dựng một website gồm các khóa học về lập trình front end và backend cho người dùng

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, Ngành Quản trị kinh doanh

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kinh tế học	Giúp cho các nhà quản lý kinh tế, chính phủ, doanh nghiệp và các nhà hoạch định chính sách có được hiểu biết sâu sắc và tổng quan về hoạt động kinh tế của một nền kinh tế cụ thể	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
2	Marketing cơ bản	Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: những khái niệm cơ bản về Marketing ; các yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng ; các quyết định	2	HỌC KỲ 1	Báo cáo thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

		marketing và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.			
3	Quản trị bán hàng	Cung cấp các kiến thức về bán hàng và quản trị bán hàng; kỹ năng bán hàng và quản lý chế độ khách hàng lớn; lập kế hoạch bán hàng; tổ chức lực lượng bán hàng ; Tuyển dụng, đào tạo, huấn luyện lực lượng bán hàng ; Kiểm tra đánh giá hoạt động bán hàng ; chính sách trả lương, hoa hồng cho lực lượng bán hàng trong du lịch	2	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
4	Quản trị học	Quản trị học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị phù hợp với ngành học về các nội dung: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Các lý thuyết quản trị; Môi trường quản trị, các quyết định quản trị; Các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Nhằm trang bị cho người học có kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời giúp người học có kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát kế hoạch; kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định trong kinh doanh.	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và Bài tập trên learn và thi cuối kỳ.
5	Quản trị sự thay đổi	Cung cấp những kiến thức về sự đổi mới và thường xuyên, liên tục đưa ra những chiến lược, kỹ thuật, công cụ hoạch định, thực hiện việc thay đổi và phát triển tổ chức nhằm tạo ra một tổ chức sống động thích ứng tốt với môi trường thay đổi và cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt.	2	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận
6	Luật lao động	Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung về pháp luật lao động gồm: đối tượng	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận

		điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, nguyên tắc của ngành luật, nguồn của luật, quan hệ pháp luật lao động và những nội dung của pháp luật lao động Việt nam như: Việc làm học nghề, Hợp đồng lao động, đối thoại tại nơi làm việc thương lượng tập thể và thoả ước lao động tập thể , thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi, Tiền lương, An toàn lao động vệ sinh lao động, kỷ luật lao động trách nhiệm vật chất, bảo hiểm xã hội, tranh chấp lao động, giải quyết tranh chấp lao động và đình công, quản lý Nhà nước về lao động.			
7	Nguyên lý kế toán	Đào tạo nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán, báo cáo kế toán, sổ kế toán...làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị.	2	HỌC KỲ 2	Tham gia lớp học đầy đủ, Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận
8	Quản trị hành chính văn phòng	Triển khai quy trình quản trị các hoạt động hành chính trong các văn phòng, đặc biệt là văn phòng doanh nghiệp. Cùng với đó là những kỹ năng cơ bản trong hoạt động nghiệp vụ văn phòng như: Tiến trình xử lý công văn, thu thập xử lý thông tin, hoạch định tổ chức các cuộc hội họp, các chuyến công tác	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi trên learn và thi cuối kỳ.
9	Quản trị sự kiện	Cung cấp những kiến thức lý thuyết cơ bản nhằm trang bị cho người học một cách đầy đủ có tính hệ thống những kiến thức lý luận về quản trị sự kiện và lễ hội, các hoạt động kỹ năng quản trị, cùng các kỹ năng hoạt	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận

		động về tổ chức sự kiện – một lĩnh vực còn rất mới mẻ nhưng đầy triển vọng ở Việt Nam.			
10	Tài chính tiền tệ	Cung cấp những kiến thức cơ bản: chức năng tài chính tiền tệ và cấu trúc hệ thống tài chính trong nền kinh tế; hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hoạt động khu vực tài chính nhà nước: ngân sách và chính sách tài khóa, hoạt động khu vực tài chính doanh nghiệp; vốn, nguồn vốn, quản lý vốn, hoạt động của hệ thống ngân hàng (ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương) nhằm ổn định tiền tệ, cung ứng vốn, dịch vụ thanh toán...cho nền kinh tế.	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
11	Văn hóa doanh nghiệp	Cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hóa doanh nghiệp, Vai trò của văn hóa doanh nghiệp đối với sự phát triển của doanh nghiệp, Biểu hiện trực quan & phi trực quan và Phân loại các dạng văn hóa doanh nghiệp, Đạo đức kinh doanh & trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, phương pháp xây dựng văn hóa doanh nghiệp	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
12	Khởi sự kinh doanh	Tìm kiếm ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, lựa chọn phương thức kinh doanh	2	HỌC KỲ 3	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, thuyết trình, thi cuối kỳ
13	Kinh tế quốc tế	Môn học cung cấp các lý thuyết thương mại đầu tư quốc tế, các công cụ can thiệp vào mậu dịch tự do cũng như các hình thức liên kết kinh tế quốc tế, sự dịch chuyển nguồn lực quốc tế, tài chính quốc tế	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

14	Luật kinh tế	Phân tích được các quy định pháp luật về chủ thể kinh doanh, thương mại hàng hoá và thương mại dịch vụ	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
15	Nguyên lý thống kê	Cung cấp hệ thống các phương pháp thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu, xử lý các thông tin đã thu thập, phân tích, dự đoán hiện tượng phục vụ cho mọi mục đích sử dụng thông tin trong quản lý.	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra, thi tự luận cuối kỳ
16	Quản trị marketing	Hoạch định chiến lược Marketing trên cơ sở phân tích và dự báo nhu cầu thị trường; hiểu được hành vi của người tiêu dùng và của tổ chức, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh. Qua đó vận dụng các kiến thức đã học để hoạch định chiến lược marketing hỗn hợp nhằm giúp công ty tăng cường lợi thế cạnh tranh trên thương trường.	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
17	Thuế	Cung cấp kiến thức cơ bản về tài chính công và thuế; hệ thống thuế Việt Nam: khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các luật thuế Việt Nam hiện hành	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận cuối kỳ
18	Thanh toán quốc tế	Trình bày những kiến thức về thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái và vận dụng nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro tỉ giá; các phương tiện thanh toán được sử dụng trong thanh toán quốc tế; nắm vững cách thức lựa chọn và sử dụng các phương thức thanh toán	3	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề

		quốc tế trong hợp đồng ngoại thương, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C			
19	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	Xác định các điều kiện thương mại quốc tế, hiểu và thực hành lập hợp đồng ngoại thương, bộ chứng từ trong TTQT và các nghiệp vụ có liên quan đến KDXNK.	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập cá nhân + nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc trước khi vào chương mới theo mô hình lớp học đảo ngược.
20	Quản trị chất lượng	Môn học Quản trị chất lượng cung cấp những kiến thức phục vụ cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm trong tất cả các giai đoạn từ khởi đầu đến kết thúc một chu kỳ sản xuất – tiêu thụ sản phẩm. Trong đó bao gồm; chất lượng trong công việc, trong dịch vụ, trong mỗi quá trình, mỗi bộ phận, mỗi con người ...đều được đề cập nhằm đảm bảo đạt được chất lượng toàn diện của mỗi sản phẩm, dịch vụ đến tay người tiêu dùng.	2	HỌC KỲ 4	Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận
21	Tin học ứng dụng trong kinh tế	Áp dụng được quy trình phân tích dữ liệu nghiên cứu để giải quyết các bài toán thực tế	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm và thi cuối kỳ.
22	Kế toán quản trị	Tổng hợp, phân tích các khoản mục chi phí và dự toán chi phí cho kỳ kế hoạch, nhằm cung cấp thông tin phục vụ cho chức năng kiểm soát và đánh giá chi phí kinh doanh.	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
23	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	- Hiểu về kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng ; - Xác định được các nguyên tắc, yêu cầu, các giai đoạn và các kỹ năng cần thiết đàm phán, soạn thảo hợp đồng	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
24	Quản trị kinh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ	3	HỌC KỲ 4	Bài tập trên Learn, Chuyên đề



	doanh quốc tế	năng cần thiết trong việc am hiểu môi trường kinh doanh toàn cầu, nhận diện những thách thức và tận dụng cơ hội mang đến cho các doanh nghiệp trong bối cảnh Việt nam tích cực hội nhập kinh tế quốc tế			Thuyết trình, Thi Tự luận
25	Quản trị nguồn nhân lực	Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực (Human resource management) vì Quản trị nguồn nhân lực là một sự tìm kiếm mối quan hệ giữa bản chất công việc và khả năng người thực hiện công việc đó, cải thiện nó, nhằm mục đích đạt hiệu quả tối đa cho tổ chức trên cơ sở sử dụng một cách có hiệu quả nhất nguồn nhân lực của mình nên môn học này giúp các nhà quản trị tương lai nắm vững các nguyên tắc, kỹ năng, nghệ thuật quản lý nguồn nhân lực - tài nguyên quý giá nhất của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ
26	Hành vi tổ chức	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thái độ và hành vi của người lao động trong tổ chức và các yếu tố tác động lên có khả năng đánh giá thái độ hành vi của người lao động và có khả năng vận dụng các cách thức phù hợp để tác động đến thái độ và hành vi của người lao động theo hướng có lợi cho tổ chức.	2	HỌC KỲ 5	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ
27	Nghệ thuật lãnh đạo	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản có liên quan đến hoạt động lãnh đạo. Trên cơ sở đó đi vào phân tích: Bản chất của lãnh đạo; Phẩm chất & Kỹ năng của nhà lãnh đạo; Việc sử dụng quyền lực của nhà lãnh đạo sao cho có hiệu quả nhất; Sự phù hợp giữa phong cách của	2	HỌC KỲ 5	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ

		nhà lãnh đạo với từng hoàn cảnh cụ thể; Phát huy năng lực của tập thể; Khảo sát đánh giá hiệu quả lãnh đạo theo phương pháp khoa học nhằm đánh giá năng lực lãnh đạo, phân biệt được mặt mạnh, mặt yếu của người lãnh đạo và phân rõ trách nhiệm lãnh đạo... Học phần này rất cần thiết đối với sinh viên khi tiếp cận các vấn đề thực tế trong quá trình ra quyết định.			
28	Quản trị chiến lược	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến môi trường bên trong, bên ngoài. Xây dựng các chiến lược và giải pháp chiến lược dựa trên tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu của doanh nghiệp	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc trước khi vào chương mới theo mô hình lớp học đảo ngược.
29	Quản trị tài chính	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến tài chính doanh nghiệp và các nội dung có liên quan như lãi suất, phân tích báo cáo tài chính, đầu tư tài sản ngắn hạn, dài hạn, đòn bẩy tài chính,... giúp sinh viên hiểu và có thể áp dụng những kiến thức này trong quản lý tài chính của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, làm bài tập tại lớp và thi tự luận cuối kỳ
30	Tổ chức hệ thống thông tin doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức cơ bản về tổ chức các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp, vai trò của các loại hệ thống thông tin tương ứng với từng cấp độ quản lý, các phương pháp xây dựng, triển khai HTTT trong tổ chức và tác động đến hoạt động và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, những kiến thức về vấn đề an toàn hệ thống thông tin trong doanh nghiệp cũng được trang bị.	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
31	Khởi nghiệp	Tìm kiếm ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch	2	HỌC KỲ 5	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi

	và ứng dụng	kinh doanh, xây dựng mô hình kinh doanh			học, thảo luận nhóm, thuyết trình, thi cuối kỳ
32	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Áp dụng các kiến thức về thống kê, định lượng để phân tích đánh giá các dữ liệu, đưa ra các giải pháp, kiến nghị cho các vấn đề nghiên cứu của đề tài gắn với thực tiễn. Truyền đạt những ý tưởng giải pháp để viết và trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
33	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, internet và website; giới thiệu các phương thức thanh toán trong TMĐT, các công cụ marketing trong TMĐT. Bên cạnh đó nghiên cứu, xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh thương mại điện tử.	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
34	Anh văn chuyên ngành quản trị	Sử dụng tiếng Anh trong môi trường kinh doanh, viết email cho khách hàng	3	HỌC KỲ 6	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ
35	Phân tích hoạt động kinh doanh	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các chuyên ngành kinh tế kiến thức về phân tích và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 6	Kiểm tra, thi tự luận cuối kỳ
36	Quản trị chuỗi cung ứng	Nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động cung ứng vật tư, hàng hoá trong doanh nghiệp. Điểm trọng yếu ở đây là giúp sinh viên có cái nhìn mới, hiểu quản lý chuỗi cung ứng như một nghề chuyên môn và có vai trò rất quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển kinh tế hiện nay	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.

37	Quản trị dự án	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản trị dự án, thẩm định, phân tích tài chính trong dự án, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức này trong quản lý dự án của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 6	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, làm bài tập, làm bài kiểm tra tại lớp, thi cuối kỳ
38	Quản trị rủi ro	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản trị rủi ro, nhận dạng, đo lường, kiểm soát và tài trợ rủi ro, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức này trong quản lý rủi ro của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 6	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, làm bài kiểm tra tại lớp, thi cuối kỳ
39	Quản trị sản xuất	Tổ chức quá trình sản xuất trong doanh nghiệp và các công tác hoạch định như: Dự báo nhu cầu, Hoạch định công suất, Hoạch định nhu cầu vật tư... Môn học cũng nhằm đào tạo các kỹ năng quản trị tác nghiệp như: Điều độ sản xuất, Bố trí mặt bằng... và công tác kiểm tra đánh giá hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.

#### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua bất động sản nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Hồ Thiện Hoàng	TS. Nguyễn Văn Dũng	Nghiên cứu này xem xét các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua bất động sản nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai dựa trên thang đo Likert. Mẫu được chọn theo phương pháp ngẫu nhiên với 225 phiếu được đưa vào phân tích, đánh giá độ tin cậy thang đo Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA

					và phân tích hồi quy đa biến, kiểm định các giả thuyết. Từ đó tác giả kiến nghị các phương pháp cho chính quyền hỗ trợ giúp các doanh nghiệp bất động sản và cho các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản hiệu quả hơn.
2	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc của người lao động tại các công ty kinh doanh bất động sản trên địa bàn thành phố Biên Hòa.	Đỗ Thành Nguyên	TS. Nguyễn Văn Dũng	Đề tài “Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc của người lao động tại các công ty kinh doanh Bất động sản trên địa bàn Thành phố Biên Hòa” được thực hiện nhằm mục đích tìm hiểu, đánh giá hiện trạng mức độ hài lòng trong công việc của người lao động đối với doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Biên Hòa. Đồng thời tìm ra các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng này, giúp doanh nghiệp và cơ quan quản lý hiểu rõ người lao động đang cần quan tâm vấn đề gì? Hỗ trợ cơ quan quản lý trong việc lựa chọn giải pháp lao động. Đồng thời giúp doanh nghiệp đề xuất những hàm ý quản trị hợp lý để người lao động quan tâm hơn tới công việc, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.
			Châu Thị Chi		
3	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ chuyển phát nhanh: trường hợp bưu điện tỉnh Đồng Nai.	Nguyễn Thị Yên Nhi	TS. Nguyễn Văn Dũng	Nguyên cứu này xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ chuyển phát nhanh: trường hợp Bưu Điện tỉnh Đồng Nai dựa trên mô hình SERVPERF. Mẫu được lựa chọn dựa trên phương pháp khảo sát trực tiếp với 288 mẫu được sử dụng trong quá trình phân tích, đánh giá thang đo thông qua hệ số tin cậy Cronbach’s Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA, phân tích hồi quy tuyến tính, kiểm định các giả thuyết. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 5 yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng
			Nguyễn Ngọc Chung		

					dịch vụ ngân hàng là “Độ tin cậy, Mức độ đáp ứng, Phương tiện hữu hình, Năng lực phục vụ, Sự đảm bảo”, trong đó yếu tố “Năng lực phục vụ” là yếu tố tác động mạnh nhất đến sự hài lòng của khách hàng. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả gợi mở những chính sách nhằm giúp cho Bru điện có thể áp dụng để nâng cao sự hài lòng của khách hàng qua các sản phẩm dịch vụ của mình
4	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ cho vay tiêu dùng tại các ngân hàng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Tấn Phát	TS. Nguyễn Văn Dũng	Sự hài lòng ảnh hưởng đến hành vi mua và sử dụng dịch vụ của họ, vì vậy nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng đến dịch vụ cho vay tiêu dùng sẽ giúp tạo được lòng trung thành và mở rộng quan hệ với khách hàng. Những điều này cần phải được thực hiện một cách thường xuyên liên tục, vì trong thời kỳ kinh tế hội nhập xung quanh sẽ có rất nhiều đối thủ cạnh tranh nếu chúng ta không tiến lên chắc chắn sẽ bị loại trừ. Những tiêu chí được khách hàng đánh giá cao cần duy trì phát huy, những tiêu chí bị đánh giá thấp cần phải được cải thiện ngay để phù hợp.
			Trịnh Minh Tuấn		
5	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ Internet Banking của Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HD Bank) trên địa bàn TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	Hồ Ngọc Ty	TS. Nguyễn Văn Dũng	Chất lượng dịch vụ yếu tố sống còn để Ngân Hàng phát triển ổn định, bền vững và hiệu quả. Khách hàng đến giao dịch không chỉ quan tâm đến chi phí và còn quan tâm đến chất lượng dịch vụ. Để làm tốt điều này, ngân hàng phải thực hiện nghiên cứu để khám phá các thành phần cấu thành nên sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ Internet – Banking của mình thông qua kỳ vọng và cảm nhận của khách hàng.

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, Ngành Ngoại thương**

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kinh tế học	Giúp cho các nhà quản lý kinh tế, chính phủ, doanh nghiệp và các nhà hoạch định chính sách có được hiểu biết sâu sắc và tổng quan về hoạt động kinh tế của một nền kinh tế cụ thể	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
2	Marketing cơ bản	Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến thức căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: những khái niệm cơ bản về Marketing ; các yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng ; các quyết định marketing và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.	2	HỌC KỲ 1	Báo cáo thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
3	Quản trị học	Quản trị học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị phù hợp với ngành học về các nội dung: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Các lý thuyết quản trị; Môi trường quản trị, các quyết định quản trị; Các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Nhằm trang bị cho người học có kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời giúp người học có kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát kế hoạch; kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định trong kinh doanh.	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và Bài tập trên learn và thi cuối kỳ.
4	Kinh tế quốc tế	Môn học cung cấp các lý thuyết thương mại đầu tư quốc tế, các công cụ can thiệp vào mậu dịch tự do cũng như các hình thức liên kết kinh tế quốc tế, sự dịch chuyển nguồn lực quốc tế, tài chính quốc tế	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Nguyên lý kế toán	Đào tạo nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán, báo cáo kế toán, sổ kế toán...làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị.	2	HỌC KỲ 2	Tham gia lớp học đầy đủ, Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận
6	Tài chính tiền tệ	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tài chính tiền tệ, các vấn đề về lãi suất, tỷ giá hối đoái, lạm phát, các thị trường tài chính, thuế, đầu tư và tiết kiệm, chính sách tài khóa và tiền tệ... giúp sinh viên áp dụng những kiến thức này vào thực tế	3	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống, làm bài tập và thi cuối kỳ.
7	Hành vi tổ chức	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thái độ và hành vi của người lao động trong tổ chức và các yếu tố tác động lên có khả năng đánh giá thái độ hành vi của người lao động và có khả năng vận dụng các cách thức phù hợp để tác động đến thái độ và hành vi của người lao động theo hướng có lợi cho tổ chức.	2	HỌC KỲ 3	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ
8	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	Môn học sẽ cung cấp cho SV các kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể gồm: Quy chế pháp lý về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, vấn đề tổ chức lại và giải thể sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dấu hiệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản, trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận
9	Quản trị chất lượng	Môn học Quản trị chất lượng cung cấp những kiến thức phục vụ cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm trong tất cả các giai đoạn từ khởi đầu đến kết thúc một chu kỳ sản xuất – tiêu thụ sản phẩm. Trong đó bao gồm; chất lượng trong công việc, trong dịch vụ, trong mỗi quá	2	HỌC KỲ 3	Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận



Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trình, mỗi bộ phận, mỗi con người ...đều được đề cập nhằm đảm bảo đạt được chất lượng toàn diện của mỗi sản phẩm, dịch vụ đến tay người tiêu dùng.			
10	Logistics	Triển khai các hoạt động lập kế hoạch, cung ứng, tồn trữ, phân phối và quản lý hàng hóa đảm bảo tính hiệu quả, an toàn và kinh tế, các phương pháp tổ chức, điều hành dịch vụ vận tải đa phương thức liên quan đến xuất nhập khẩu ngành hàng	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
11	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Áp dụng các kiến thức về thống kê, định lượng để phân tích đánh giá các dữ liệu, đưa ra các giải pháp, kiến nghị cho các vấn đề nghiên cứu của đề tài gắn với thực tiễn. Truyền đạt những ý tưởng giải pháp đề viết và trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
12	Thanh toán quốc tế	Trình bày những kiến thức về thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái và vận dụng nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro tỉ giá; các phương tiện thanh toán được sử dụng trong thanh toán quốc tế; nắm vững cách thức lựa chọn và sử dụng các phương thức thanh toán quốc tế trong hợp đồng ngoại thương, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C	3	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
13	Quản trị tài chính	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến tài chính doanh nghiệp và các nội dung có liên quan như lãi suất, phân tích báo cáo tài chính, đầu tư tài sản ngắn hạn, dài hạn, đòn bẩy tài chính,... giúp sinh viên hiểu và có thể áp dụng những kiến thức này trong quản lý tài chính của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, làm bài tập tại lớp và thi tự luận cuối kỳ
14	Khởi sự kinh doanh	Tìm kiếm ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, lựa chọn phương thức kinh doanh	2	HỌC KỲ 4	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, thuyết trình, thi cuối kỳ

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
15	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	Xác định các điều kiện thương mại quốc tế, hiểu và thực hành lập hợp đồng ngoại thương, bộ chứng từ trong TTQT và các nghiệp vụ có liên quan đến KDXNK.	3	HỌC KỲ 4	Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận
16	Quản trị kinh doanh quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết trong việc am hiểu môi trường kinh doanh toàn cầu, nhận diện những thách thức và tận dụng cơ hội mang đến cho các doanh nghiệp trong bối cảnh Việt nam tích cực hội nhập kinh tế quốc tế	3	HỌC KỲ 4	Bài tập trên Learn, Chuyên đề Thuyết trình, Thi Tự luận
17	Quản trị nguồn nhân lực	Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực (Human resource management) vì Quản trị nguồn nhân lực là một sự tìm kiếm mối quan hệ giữa bản chất công việc và khả năng người thực hiện công việc đó, cải thiện nó, nhằm mục đích đạt hiệu quả tối đa cho tổ chức trên cơ sở sử dụng một cách có hiệu quả nhất nguồn nhân lực của mình nên môn học này giúp các nhà quản trị tương lai nắm vững các nguyên tắc, kỹ năng, nghệ thuật quản lý nguồn nhân lực - tài nguyên quý giá nhất của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ
18	Thuế	Cung cấp kiến thức cơ bản về tài chính công và thuế; hệ thống thuế Việt Nam: khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các luật thuế Việt Nam hiện hành	2	HỌC KỲ 4	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận cuối kỳ
19	Thực tập nghề nghiệp ngoại	Giúp sinh viên tiếp cận công việc thực tế tại doanh nghiệp	2	HỌC KỲ 4	Tham gia đầy đủ các buổi thực tế tại doanh nghiệp và viết báo cáo cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
20	Anh văn chuyên ngành ngoại thương 1	Truyền đạt kiến thức, khái niệm, thuật ngữ chuyên ngành về kinh tế ngoại thương	3	HỌC KỲ 5	Bài tập trên Learn, Kiểm tra trên lớp, Thi Tự luận
21	Luật thương mại quốc tế	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến luật thương mại quốc tế, tổ chức thương mại quốc tế WTO, Điều ước, Hiệp định quốc tế liên quan, quyền và nghĩa vụ Thương nhân quốc tế	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
22	Quản trị chuỗi cung ứng	Nghiên cứu hoạt động quản lý trong từng khâu của chuỗi cung ứng để chuỗi cung ứng hoạt động hiệu quả nhất thoả mãn nhu cầu của khách hàng và đem lại lợi ích kinh tế cho người tham gia hoạt động trong chuỗi cung ứng và cả hoạt động xã hội.	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập cá nhân + nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc trước khi vào chương mới theo mô hình lớp học đảo ngược.
23	Vận tải và giao nhận ngoại thương	Cung cấp kiến thức cơ bản về các lĩnh vực liên quan đến vận tải, giao nhận trong lĩnh vực ngoại thương, cách thức vận dụng chúng trong kinh doanh thương mại quốc tế.	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
24	Đầu tư quốc tế	Cung cấp cho các sinh viên những kiến thức về: " Xu hướng đầu tư quốc tế hiện nay ở Việt Nam và trên thế giới; " Thu hút vốn đầu tư nước ngoài; " Đầu tư ra nước ngoài; " Kỹ thuật thiết lập và thực hành thẩm định dự án đầu tư".	2	HỌC KỲ 5	Báo cáo thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thương mại điện tử, internet và website; giới thiệu các phương thức thanh toán trong TMĐT, các công cụ marketing trong TMĐT. Bên cạnh đó nghiên cứu, xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh thương mại điện tử.	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
26	Quản trị rủi ro	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản trị rủi ro, nhận dạng, đo lường, kiểm soát và tài trợ rủi ro, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức này trong quản lý rủi ro của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 5	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, làm bài kiểm tra tại lớp, thi cuối kỳ
27	Phân tích hoạt động kinh doanh	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các chuyên ngành kinh tế kiến thức về phân tích và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 6	Kiểm tra, thi tự luận cuối kỳ
28	Quản trị chiến lược	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến môi trường bên trong, bên ngoài. Xây dựng các chiến lược và giải pháp chiến lược dựa trên tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu của doanh nghiệp	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc trước khi vào chương mới theo mô hình lớp học đảo ngược.
29	Anh văn chuyên ngành ngoại thương 2	Sử dụng tiếng Anh trong môi trường xuất nhập khẩu, viết email cho khách hàng	3	HỌC KỲ 6	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ
30	Khởi nghiệp và ứng dụng	Tìm kiếm ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, xây dựng mô hình kinh doanh	2	HỌC KỲ 6	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, thuyết trình, thi cuối kỳ
31	Marketing quốc tế	Trình bày các kiến thức chuyên sâu về tiếp thị, quảng cáo và bán hàng trong hoạt động ngoại thương. Nghiên cứu các kế hoạch tiếp thị, chọn thị trường mục tiêu và	2	HỌC KỲ 6	Báo cáo thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chiến lược bán hàng, thiết lập mạng lưới và phát triển các tài liệu tiếp thị, bán hàng phục vụ cho nhu cầu tiếp cận và đáp ứng nhu cầu kinh doanh xuất khẩu.			
32	Thực hành khai báo hải quan	Vận dụng các quy định pháp luật hải quan trong khai báo và thực hiện dịch vụ khai báo hải quan cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng hóa	2	HỌC KỲ 6	Bài tập trên Learn, Kiểm tra vấn đáp, Thi Tự luận
33	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	- Có hiểu biết tổng quát về kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng ; - Xác định được các nguyên tắc, yêu cầu, các giai đoạn và các kỹ năng cần thiết đàm phán, soạn thảo hợp đồng	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm hoặc thuyết trình theo chuyên đề

#### E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Các nhân tố tác động đến sự hài lòng của sinh viên đại học khi tham gia Học tập kết hợp: nghiên cứu tại các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Phạm Minh Thắng	ThS. Nguyễn Thanh Hòa Bình	Mục tiêu của nghiên cứu này là phân tích những nhân tố ảnh hưởng đến Sự hài lòng của sinh viên đại học đối với học tập kết hợp. Nghiên cứu vận dụng Mô hình chấp nhận công nghệ, Học thuyết về tự quyết và Mô hình kết hợp giữa lý thuyết tự quyết và chấp nhận công nghệ làm cơ sở đề xuất và kiểm định giả thuyết. Dữ liệu phân tích được thu thập từ các sinh viên đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai – đã và đang tham gia học tập kết hợp. Kết quả cho thấy nhận thức dễ dàng sử dụng(PE), nhận thức có ích(PU), động lực học tập(LM) , tương tác giữa sinh viên và giảng viên (SI) có ảnh hưởng tích cực đến sự hài lòng của sinh viên đại học đối với hình thức học tập kết hợp. Từ đó rút ra kết luận, tác giả đưa ra một số

					khuyến nghị về học tập kết hợp đến với sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý các trường đại học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
--	--	--	--	--	---

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, Ngành Quản trị Dịch vụ du lịch & Lữ hành**

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kinh tế học	Giúp cho các nhà quản lý kinh tế, chính phủ, doanh nghiệp và các nhà hoạch định chính sách có được hiểu biết sâu sắc và tổng quan về hoạt động kinh tế của một nền kinh tế cụ thể	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
2	Marketing cơ bản	Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: những khái niệm cơ bản về Marketing ; các yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng ; các quyết định marketing và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.	2	HỌC KỲ 1	Báo cáo thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
3	Quản trị học	Quản trị học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị phù hợp với ngành học về các nội dung: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Các lý thuyết	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên Bài tập trên learn và thi cuối kỳ.
4	Tổng quan du lịch	quản trị; Môi trường quản trị, các quyết định quản trị; Các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Nhằm trang bị cho người học có kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời giúp người học có kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát kế hoạch; kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định trong kinh doanh.	3	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
5	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tổng quan du lịch là một môn học có vị trí quan trọng nhằm trang bị cho người học những kiến thức khái quát cơ bản nhất về các vấn đề liên quan đến lịch sử hình thành, phát triển của ngành du lịch trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Môn học nhằm trình bày những đặc trưng cơ bản, các quy luật hình thành và phát triển của một nền văn hóa cụ thể. Cơ sở văn hóa Việt Nam trang bị những hiểu biết cơ bản về nền văn hóa dân tộc Việt. Để sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia một cách có ý thức vào việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc.	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
6	Du lịch bền vững	Là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành trong chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Bao gồm các nội dung: khái quát về du lịch bền vững; nguyên tắc và chính sách phát triển du lịch bền vững; đánh	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
		giá tính bền vững của du lịch; phát triển bền vững một số loại hình du lịch.			
7	Lễ hội - Phong tục - Tín ngưỡng Việt Nam	Môn Phong tục – tín ngưỡng – lễ hội Việt Nam trang bị kiến thức chuyên sâu về phong tục – tín ngưỡng và lễ hội truyền thống của người Việt. Để sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia một cách có ý thức vào việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc, đồng thời giúp cho sinh viên biết khái quát hóa cũng như viết được những bài thuyết minh giới thiệu văn hóa Việt Nam cho khách du lịch.	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
8	Marketing du lịch	Marketing du lịch được giảng dạy nhằm cung cấp kiến thức chuyên sâu trong nghệ thuật Marketing đối với khách du lịch, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các chiến lược nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
9	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Áp dụng các kiến thức về thống kê, định lượng để phân tích đánh giá các dữ liệu, đưa ra các giải pháp, kiến nghị cho các vấn đề nghiên cứu của đề tài gắn với thực tiễn. Truyền đạt những ý tưởng giải pháp để viết và trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
10	Tiếng Nhật cho du lịch 2	Môn học giúp sinh viên có thể đọc được tiếng Nhật và biết cách chào hỏi, giới thiệu bản thân. Biết sử dụng động từ và	2	HỌC KỲ 2	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ



<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
		viết câu trong tiếng Nhật. Mỗi bài là một tình huống giao tiếp thực tế ở Nhật Bản nên qua bài học SV có thể nắm được cách giao tiếp với người Nhật; sử dụng từ vựng trong bài để chào hỏi người Nhật.			
11	Tổng quan du lịch	Tổng quan du lịch là một môn học có vị trí quan trọng nhằm trang bị cho người học những kiến thức khái quát cơ bản nhất về các vấn đề liên quan đến lịch sử hình thành, phát triển của ngành du lịch trên thế giới cũng như ở Việt Nam.	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
12	Địa lý du lịch	Địa lý du lịch là môn học có nhiệm vụ cung cấp những kiến thức cơ bản về du lịch, quá trình hình thành và phát triển ngành du lịch, các điều kiện phát triển du lịch, công tác tổ chức lãnh thổ du lịch, cách phân vùng du lịch và các vùng du lịch ở VN	3	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
13	Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong kinh doanh du lịch	Nhằm trang bị cho người học một số kiến thức tổng hợp về sự nảy sinh, quá trình hình thành và phát triển cũng như cơ chế hình thành tâm lý, các hiện tượng tâm lý của du khách trong quá trình du lịch, các nguyên tắc ứng xử và giao tiếp trong du lịch.	3	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
14	Tiếng Nhật cho	Học phần bao gồm bảng chữ Kana và 3 bài ( từ bài 1- bài 3)	2	HỌC KỲ 3	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên luận cuối kỳ</b>
	du lịch 1	của sách Minna no nihongo shokyu I. Mỗi bài là một tình huống giao tiếp thực tế ở Nhật Bản nên qua bài học SV có thể nắm được cách giao tiếp với người Nhật; sử dụng từ vựng trong bài để chào hỏi người Nhật.			
15	Tin học ứng dụng trong kinh tế	Áp dụng được quy trình phân tích dữ liệu nghiên cứu để giải quyết các bài toán thực tế.	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm và thi cuối kỳ.
16	Văn hóa ẩm thực	Văn hóa ẩm thực là môn học có nhiệm vụ cung cấp những kiến thức khái quát về văn hoá, văn hoá ẩm thực Việt Nam và một số nước trên thế giới. Kiến thức này được vận dụng cho xây dựng thực đơn cũng như trong tổ chức phục vụ ăn uống trong du lịch	2	HỌC KỲ 3	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
17	Kinh tế du lịch	Môn học cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về du lịch như các khái niệm về du lịch, lịch sử hình thành và phát triển của du lịch, những điều kiện ảnh hưởng đến hoạt động đi du lịch của con người cũng như các hoạt động kinh doanh của con người, các điều kiện để phát triển du lịch , thời vụ du lịch và các nhân tố như cơ sở vật chất kỹ thuật, con người, đánh giá hiệu quả kinh tế của doanh nghiệp du lịch.	3	HỌC KỲ 4	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
18	Luật du lịch	SV nắm được quy định của pháp luật điều chỉnh quan hệ pháp luật về du lịch	2	HỌC KỲ 4	Bài tập thực hành, thi tự luận.
19	Quản trị dự án du lịch	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản trị dự án dự án, thẩm định, phân tích tài chính của các dự án du lịch, quản lý và phân bổ các nguồn lực trong dự án, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức này trong quản lý dự án du lịch của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, làm bài tập, làm bài kiểm tra tại lớp, thi cuối kỳ
20	Quản trị nguồn nhân lực	Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực (Human resource management) vì Quản trị nguồn nhân lực là một sự tìm kiếm mối quan hệ giữa bản chất công việc và khả năng người thực hiện công việc đó, cải thiện nó, nhằm mục đích đạt hiệu quả tối đa cho tổ chức trên cơ sở sử dụng một cách có hiệu quả nhất nguồn nhân lực của mình nên môn học này giúp các nhà quản trị tương lai nắm vững các nguyên tắc, kỹ năng, nghệ thuật quản lý nguồn nhân lực - tài nguyên quý giá nhất của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Tham gia phát biểu tại lớp, thuyết trình nhóm, làm bài kiểm tra cá nhân, thi tự luận cuối kỳ
21	Thuyết minh tại điểm đến	Môn học này giúp sinh viên hiểu được các yêu cầu cần có của một người hướng dẫn viên du lịch, các khái niệm, quy trình và các phương pháp hướng dẫn du lịch, cách giải quyết các tình huống thực tế phát sinh trong hướng dẫn du khách	2	HỌC KỲ 4	Kiểm tra và thi bằng phương pháp thực hành trực tiếp tại các điểm du lịch

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
		tại điểm đến du lịch Bên cạnh đó, môn học này giúp sinh viên thực hành nghiệp vụ hướng dẫn khách tham quan tại điểm đến du lịch, tự tin hơn trong giao tiếp, khả năng nói, thuyết minh và làm chủ một vấn đề đang nói, có khả năng giải quyết được các tình huống cơ bản thường gặp khi hướng dẫn khách...			
22	Quản trị rủi ro và khủng hoảng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản trị rủi ro, nhận dạng, đo lường, kiểm soát và tài trợ rủi ro, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức này trong quản lý rủi ro của doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học, thảo luận nhóm, làm bài kiểm tra tại lớp, thi cuối kỳ
23	Khởi nghiệp và ứng dụng trong du lịch	Sử dụng tiếng Anh trong môi trường du lịch, nhà hàng, khách sạn, giao tiếp với người nước ngoài	2	HỌC KỲ 5	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ
24	Lịch sử văn minh thế giới	Giúp sinh viên có kiến thức về lịch sử văn minh là một cách thức đánh dấu trình độ phát triển về hiểu biết của con người. Qua đó, bản chất của con người cũng được khẳng định. Bởi vì, chỉ có con người sau khi đã phát triển ở một mức độ nhất định mới đủ khả năng tìm hiểu về chính mình và cuộc sống xã hội.	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
25	Nghiệp vụ nhà	Nghiệp vụ nhà hàng – khách sạn là môn học hướng dẫn cho	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra và thi bằng phương pháp thực

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên</b>
	hàng - khách sạn	sinh viên những kỹ năng về cơ bản trong ngành nhà hàng – khách sạn như nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ phục vụ bàn, nghiệp vụ buồng, nghiệp vụ giám sát.			hành trực tiếp tại nhà hàng- khách sạn
26	Quản trị bán hàng trong du lịch	Cung cấp các kiến thức về bán hàng và quản trị bán hàng; kỹ năng bán hàng và quản lý chế độ khách hàng lớn; lập kế hoạch bán hàng; tổ chức lực lượng bán hàng ; Tuyển dụng, đào tạo, huấn luyện lực lượng bán hàng ; Kiểm tra đánh giá hoạt động bán hàng ; chính sách trả lương, hoa hồng cho lực lượng bán hàng trong du lịch	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
27	Quản trị kinh doanh dịch vụ lưu trú	Cung cấp các kiến thức tổng quan về kinh doanh khách sạn, Cơ sở vật chất kỹ thuật và quy trình đầu tư xây dựng khách sạn. Tổ chức bộ máy của khách sạn. Tổ chức kinh doanh lưu trú của khách sạn. Marketing trong kinh doanh khách sạn. Quản trị chất lượng dịch vụ của khách sạn. Tổ chức hoạt động kinh doanh Resort. Quản trị nguồn nhân lực của khách sạn. Phân tích kết quả kinh doanh và tài chính của khách sạn.	3	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
28	Quản trị kinh doanh lễ hành	Quản trị kinh doanh lễ hành là bộ môn nghiên cứu về phương pháp quản lý và điều hành doanh nghiệp lễ hành	3	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
29	Tiếng Nhật cho	Tập trung vào việc phân loại tính từ, lượng từ, từ chỉ thời	2	HỌC KỲ 5	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự

<b>Stt</b>	<b>Môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá sinh viên luận cuối kỳ</b>
	du lịch 3	lượng, các cách biến đổi thì, thể của tính từ, các cấu trúc diễn đạt thái độ yêu, ghét, giỏi, dở việc nào đó, cách đếm số lượng người, đồ vật theo từng chủng loại. Trong mỗi bài, SV được giải thích những điểm ngữ pháp mới, sau đó luyện tập và vận dụng vào thực tế thông qua nhiều hình thức như hỏi đáp với GV, đàm thoại với bạn trong lớp, dịch Nhật – Việt, Việt – Nhật, đọc hiểu và trả lời câu hỏi...			
30	Anh văn chuyên ngành du lịch	Sử dụng tiếng Anh trong môi trường du lịch, nhà hàng, khách sạn, giao tiếp với người nước ngoài	2	HỌC KỲ 6	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ
31	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Môn học này giúp sinh viên hiểu được các yêu cầu cần có của một người hướng dẫn viên du lịch, các khái niệm, quy trình và các phương pháp hướng dẫn du lịch, cách giải quyết các tình huống thực tế phát sinh. Bên cạnh đó, môn học này giúp sinh viên thực hành nghiệp vụ hướng dẫn khách tham quan tại các loại điểm tham quan khác nhau, tự tin hơn trong giao tiếp, khả năng nói, thuyết minh và làm chủ một vấn đề đang nói, có khả năng giải quyết được các tình huống cơ bản thường gặp khi dẫn tour...	3	HỌC KỲ 6	Kiểm tra và thi bằng phương pháp thực hành trực tiếp tại các điểm du lịch
32	Quản trị kinh	Là học phần bắt buộc khối kiến thức ngành trong chương	3	HỌC KỲ 6	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên cuối kỳ
33	doanh dịch vụ nhà hàng  Thiết kế và điều hành tour	trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Bao gồm các nội dung về quản trị nhà hàng, quản lý lao động và trang thiết bị dụng cụ tại nhà hàng; kế hoạch thực đơn; quản trị hoạt động phục vụ trong nhà hàng, phòng tiệc của khách sạn.  Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản về tổ chức và hoạt động của công ty du lịch; những kiến thức và kỹ năng về thiết kế và tổ chức Tour du lịch, phương pháp định giá Tour, hoạt động marketing và bán Tour du lịch, công tác tổ chức thực hiện và những công việc của một nhân viên điều hành tour	3	HỌC KỲ 6	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
34	Tiếng Nhật cho du lịch 4	Tập trung vào việc phân loại, cách chia và so sánh các tính từ; giới thiệu cấu trúc câu mục đích, giới thiệu thể ㇏, và cách sử dụng; giới thiệu mẫu câu xin phép, cấu trúc câu cảm đoán; giới thiệu cấu trúc câu khả năng, sở thích; giới thiệu cấu trúc câu liên kết động từ, tính từ. Trong mỗi bài, SV được giải thích những điểm ngữ pháp mới, sau đó luyện tập và vận dụng vào thực tế thông qua nhiều hình thức như hỏi đáp với GV, đàm thoại với bạn trong lớp, dịch Nhật – Việt,	2	HỌC KỲ 6	Thực hành theo cặp, speaking tại lớp, thi tự luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Việt – Nhật, đọc hiểu và trả lời câu hỏi...			
35	Tuyển điểm du lịch	Tuyển điểm du lịch là môn học có nhiệm vụ cung cấp những kiến thức cơ bản về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên nhằm phát triển du lịch ở nước ta, các điểm du lịch, tuyến du lịch tại các vùng du lịch với những sản phẩm du lịch đặc trưng và hướng khai thác ở Việt Nam.	3	HỌC KỲ 6	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
36	Quản trị sự kiện và lễ hội	Cung cấp những kiến thức lý thuyết cơ bản nhằm trang bị cho người học một cách đầy đủ có tính hệ thống những kiến thức lý luận về quản trị sự kiện và lễ hội, các hoạt động kỹ năng quản trị, cùng các kỹ năng hoạt động về tổ chức sự kiện – một lĩnh vực còn rất mới mẻ nhưng đầy triển vọng ở Việt Nam.	2	HỌC KỲ 6	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận

#### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Những nhân tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của người lao động với tổ chức hoạt động du lịch: nghiên cứu trường hợp tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thị Thúy An	ThS. Phan Văn Hải	Nhìn thấy tính cấp thiết của đề tài, nhóm tác giả đã tiến hành đề tài nghiên cứu: “Các nhân tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của người lao động với tổ chức hoạt động du lịch: nghiên cứu trường hợp tỉnh Đồng Nai”. Dựa vào dữ liệu thu thập từ 280 người lao động làm việc trong các tổ chức hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, sau khi sà lọc thì còn 268 phiếu hợp lệ. Kết quả nghiên cứu cho thấy 07 nhân tố



					ảnh hưởng đến sự gắn kết của người lao động là: Thu nhập, Đào tạo và phát triển, Phúc lợi, Đặc điểm công việc, Môi trường làm việc, Quan hệ đồng nghiệp và Phong cách lãnh đạo. Từ kết quả nghiên cứu này, nhóm tác giả đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm nâng cao sự gắn kết của người lao động với tổ chức hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
--	--	--	--	--	---

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, Ngành Luật kinh tế

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kinh tế học	Giúp cho các nhà quản lý kinh tế, chính phủ, doanh nghiệp và các nhà hoạch định chính sách có được hiểu biết sâu sắc và tổng quan về hoạt động kinh tế của một nền kinh tế cụ thể	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập, thảo luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
2	Logic học	Tuân thủ các quy luật, quy tắc logic trong suy nghĩ, tranh luận, trình bày ý kiến, phân biệt được suy luận đúng hay sai, nghiên cứu một cách có hệ thống đến các vấn đề thuộc quy luật cơ bản của tư duy như quy luật đồng nhất, quy luật không mâu thuẫn; các quy tắc logic suy luận; các phương pháp suy luận.	2	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
3	Luật sở hữu trí tuệ	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về luật sở hữu trí tuệ (SHTT) như: đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật sở hữu trí tuệ, vấn đề đối tượng của sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, thời hạn bảo hộ, quyền và nghĩa vụ của chủ thể, cơ chế	2	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bảo hộ, quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp bao gồm sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, bí mật kinh doanh; quyền đối với giống cây trồng sẽ được đi sâu phân tích, lý giải để từ đó đề ra cơ chế bảo hộ hữu hiệu đối với từng đối tượng cụ thể.			
4	Lý luận nhà nước và pháp luật	Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung về nhà nước và nhà nước CHXHCN Việt Nam theo quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin như: nguồn gốc ra đời của nhà nước, kiểu nhà nước, hình thức nhà nước, bộ máy nhà nước. Nghiên cứu Nhà nước CHXHCN Việt Nam về bản chất, đặc điểm của nhà nước, bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, cũng như những vấn đề chung cơ bản về pháp luật như: Nguồn gốc, bản chất, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; Quan hệ pháp luật và các hiện tượng pháp lý khác như Vi phạm pháp luật; Trách nhiệm pháp lý; Ý thức pháp luật; Pháp chế; Điều chỉnh pháp luật.	3	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Phương pháp nghiên cứu luật học	SV nắm được các phương pháp chính để nghiên cứu các môn hiệu quả các môn	2	HỌC KỲ 1	Bài tập thực hành, thi tự luận.
6	Lý luận nhà nước và pháp luật	Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung về nhà nước và nhà nước CHXHCN Việt Nam theo quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin như: nguồn gốc ra đời của nhà nước, kiểu nhà nước, hình thức nhà nước, bộ máy nhà nước. Nghiên cứu Nhà nước CHXHCN Việt Nam về bản chất, đặc điểm của nhà nước, bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, cũng như những vấn đề chung cơ bản về pháp luật như: Nguồn gốc, bản chất, hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; Quan hệ pháp luật và các hiện tượng pháp lý khác như Vi phạm pháp luật; Trách nhiệm pháp lý; Ý thức pháp luật; Pháp chế; Điều chỉnh pháp luật.	3	HỌC KỲ 1	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận
7	Phương pháp nghiên cứu luật học	SV nắm được các phương pháp chính để nghiên cứu các môn hiệu quả các môn	2	HỌC KỲ 1	Bài tập thực hành, thi tự luận.
8	Công pháp pháp quốc tế	Phân tích quy định pháp luật về dân cư trong Luật quốc tế, lãnh thổ và biên giới quốc gia trong Luật	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quốc tế; Luật biển quốc tế; Luật tổ chức quốc tế; Luật ngoại giao và lãnh sự; Luật kinh tế quốc tế; Luật quốc tế về môi trường; luật hàng không quốc tế; Giải quyết tranh chấp quốc tế; trách nhiệm pháp lý quốc tế.			nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
9	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Học phần nghiên cứu toàn diện các kiểu nhà nước và pháp luật đã ra đời, tồn tại phát triển trong lịch sử. Nghiên cứu tiến trình lịch sử nhà nước pháp luật Việt Nam: Sự ra đời nhà nước đầu tiên trong lịch sử Việt Nam; Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong giai đoạn đấu tranh chống Bắc thuộc; Nhà nước và pháp luật phong kiến Việt Nam; Nhà nước và pháp luật thời kỳ Pháp thuộc.	2	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ
10	Luật dân sự 1	SV nắm vững và giải quyết những tình huống pháp lý về quan hệ pháp luật dân sự, quyền sở hữu, thừa kế theo quy định của pháp luật dân sự	3	HỌC KỲ 2	Bài tập thực hành, thi tự luận.
11	Luật hành chính và tổ tụng hành chính	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến quan hệ pháp luật hành chính, các chủ thể vi phạm hành chính, các vấn đề vi phạm pháp luật hành chính, trách nhiệm hành chính cũng như tổ tụng hành chính	3	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
12	Luật hiến	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ,

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	pháp	quan hệ pháp luật hiến pháp, chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, chính sách đối ngoại, an ninh, quốc phòng; quốc tịch, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; chế độ bầu cử, các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương			làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
13	Lý luận nhà nước và pháp luật	sv nắm vững kiến thức về nhà nước và pháp luật, làm nền tảng cho nghiên cứu các môn luật chuyên ngành	2	HỌC KỲ 2	Bài tập thực hành, thi tự luận.
14	Luật lao động	Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung về pháp luật lao động gồm: đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, nguyên tắc của ngành luật, nguồn của luật, quan hệ pháp luật lao động và những nội dung của pháp luật lao động Việt nam như: Việc làm học nghề, Hợp đồng lao động, đối thoại tại nơi làm việc thương lượng tập thể và thoả ước lao động tập thể, thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi, Tiền lương, An toàn lao động vệ sinh lao động, kỷ luật lao động trách nhiệm vật chất, bảo hiểm xã hội, tranh chấp lao động, giải quyết tranh chấp lao động và đình công, quản lý Nhà nước về lao động.	3	HỌC KỲ 2	Kiểm tra nhắc lại, thi tự luận
15	Luật dân sự 2	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến ngành luật dân sự: nghĩa vụ dân sự, các biện pháp bảo	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, hợp đồng, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.			những trên learn và thi cuối kỳ.
16	Luật hình sự	Phân tích quy định pháp luật về tội phạm, cấu thành tội phạm, giai đoạn phạm tội, đồng phạm, các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi, trách nhiệm hình sự và hình phạt, các trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt và các biện pháp trách nhiệm hình sự khác	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
17	Pháp luật thương mại hàng hóa và thương mại dịch vụ	Phân tích quy định pháp luật về thương nhân; hoạt động thương mại; về hoạt động mua bán hàng hóa, hoạt động cung ứng dịch vụ; rung gian thương mại; chế tài trong hoạt động thương mại và phương thức giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại bằng trọng tài.	3	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
18	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	Môn học sẽ cung cấp cho SV các kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	3	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
19	Tìm hiểu và định hướng	Giúp SV tìm hiểu và lựa chọn được công việc phù hợp sau khi tốt nghiệp	2	HỌC KỲ 3	Bài tập tình huống, tham gia thực tế, tiểu luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	nghề luật				
20	Luật tố tụng hình sự	Phân tích quy định pháp luật về tội phạm, cấu thành tội phạm, giai đoạn phạm tội, đồng phạm, các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi, trách nhiệm hình sự và hình phạt, các trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt và các biện pháp trách nhiệm hình sự khác	2	HỌC KỲ 3	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
21	Luật đất đai	Phân tích quy định pháp luật về quan hệ đất đai như: sở hữu đất đai; quản lý và sử dụng đất đai, cụ thể bao gồm những nội dung:	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
22	Kỹ thuật soạn thảo hợp đồng thương mại	Giúp SV nắm vững kiến thức về hợp đồng để soạn thảo và rà soát các loại hợp đồng thương mại	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập đầy đủ, làm bài tập thảo luận tại lớp, làm bài tập nhóm, thi tự luận cuối kỳ
23	Luật kinh doanh bất động sản	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến luật KDBĐS, luật nhà ở, chính sách quản lý nhà, quyền và nghĩa của các bên trong giao dịch nhà ở, kinh doanh BĐS, kinh doanh DV BĐS	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
24	Luật ngân hàng	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến luật ngân hàng, địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng, các hoạt động tín dụng, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể	2	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Luật tố tụng dân sự và thi hành án dân sự	Phân tích quy định nguyên tắc của luật tố tụng dân sự Việt Nam; cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng; chứng minh, chứng cứ trong tố tụng dân sự và các vấn đề tố tụng khác, các giai đoạn tố tụng dân sự như: khởi kiện vụ án dân sự; chuẩn bị xét xử; xét xử sơ thẩm và phúc thẩm vụ án dân sự; xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm...; thủ tục giải quyết các việc dân sự; thi hành án dân sự.	3	HỌC KỲ 4	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
26	Khởi nghiệp và ứng dụng	Hiểu biết về quy định pháp luật, môi trường kinh doanh, tổ chức, kỹ năng cần có của chủ doanh nghiệp; các phương pháp lựa chọn ý tưởng kinh doanh, nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp; triển khai các hoạt động kinh doanh từ lý thuyết vào thực tiễn, đồng thời đánh giá những trách nhiệm và những rủi ro thường gặp của việc khởi nghiệp.	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
27	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ thuật soạn thảo văn bản như là: Hình thức của văn bản, kỹ năng soạn thảo văn bản, thể thức chung của văn bản, Cách thức trình bày của các thể	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, đánh giá chéo, sản phẩm



Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức trong văn bản . Đồng thời, những nội dung về sử dụng ngôn ngữ, các loại câu và dấu câu trong văn bản cũng như cách thức soạn thảo, trình bày, bố cục, ngôn ngữ sử dụng trong từng loại văn bản thông dụng sẽ được cung cấp đầy đủ và chuẩn mực nhất cho người học.			
28	Luật cạnh tranh	Phân tích kiến thức về cạnh tranh không lành mạnh, hạn chế cạnh tranh, tập trung kinh tế và tổ tụng cạnh tranh theo quy định của pháp luật cạnh tranh	2	HỌC KỲ 5	Bài tập tình huống, thi tự luận
29	Luật môi trường	Phân tích các quy định pháp luật về luật môi trường, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật môi trường, các nguyên tắc của luật môi trường, nguồn và cấu trúc nguồn của luật môi trường	2	HỌC KỲ 5	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
30	Luật thương mại quốc tế	SV nắm được quy định của pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại có yếu tố nước ngoài	2	HỌC KỲ 5	Bài tập thực hành, thi tự luận.
31	Luật sở hữu trí tuệ	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về luật sở hữu trí tuệ (SHTT) như: đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật sở hữu trí tuệ, vấn đề đối tượng của sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, thời hạn bảo hộ, quyền	2	HỌC KỲ 5	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và nghĩa vụ của chủ thể, cơ chế bảo hộ, quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp bao gồm sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, bí mật kinh doanh; quyền đối với giống cây trồng sẽ được đi sâu phân tích, lý giải đề từ đó đề ra cơ chế bảo hộ hữu hiệu đối với từng đối tượng cụ thể.			
32	Anh văn chuyên ngành luật	Hiểu và diễn đạt các thuật ngữ, văn bản tiếng anh chuyên ngành luật bằng văn bản, hình ảnh và lời nói.	3	HỌC KỲ 6	Chuyên cần, làm việc nhóm, bài tập, thảo luận, thuyết trình. Thi tự luận
33	Luật hôn nhân và gia đình	Phân tích quy định của pháp luật hiện hành kết hôn và hủy kết hôn trái pháp luật, quan hệ vợ chồng, quan hệ cha, mẹ, con, cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình, ly hôn, quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
34	Luật trọng tài thương mại	Giúp SV nắm vững và vận dụng được quy định của pháp luật về phương thức giải quyết tranh chấp thương mại bằng con đường trọng tài thương mại	2	HỌC KỲ 6	Bài tập thực hành, thi tự luận.
35	Pháp luật về đầu tư	Những vấn đề lý luận cơ bản về đầu tư và pháp luật đầu tư; các hình thức đầu tư; quyền và nghĩa vụ của	2	HỌC KỲ 6	Kiểm tra nhắc lại, thuyết trình, thi tự luận cuối kỳ

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư; các biện pháp đầu tư, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư; thủ tục đầu tư, triển khai dự án đầu tư; hoạt động đầu tư kinh doanh vốn nhà nước và đầu tư ra nước ngoài.			
36	Pháp luật về thuế	Phân tích được các kiến thức cơ bản của pháp luật về thuế, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể liên quan, trách nhiệm pháp lý trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ nộp thuế, quản lý thông tin, dữ liệu về các hoạt động khai báo thuế.	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
37	Pháp luật về thương mại điện tử	Phân tích quy định pháp luật về thương mại điện tử, hợp đồng thương mại điện tử, quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử, cơ chế bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử.	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
38	Tư pháp quốc tế	Phân tích được các quy định pháp luật liên quan đến xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài, thẩm quyền của toà án quốc gia đối với các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài, về trọng tài thương mại quốc tế, thẩm quyền và các nguyên tắc giải quyết tranh chấp cũng như thẩm quyền của Tòa án, về giải quyết xung đột pháp luật trong các quan hệ cụ thể của	2	HỌC KỲ 6	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.

Stt	Môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Tư pháp quốc tế			
39	Tư vấn pháp lý trong doanh nghiệp	Giúp SV nắm vững các nhóm công việc chính để làm tốt công việc tư vấn về pháp lý cho doanh nghiệp	2	HỌC KỲ 6	Bài tập thực hành, thi tự luận.

#### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tổn thất tinh thần.	Lê Ngọc Ái Trân	ThS. Võ Anh Phúc	Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tổn thất tinh thần là một loại trách nhiệm dân sự được áp dụng khi có hành vi gây thiệt hại trái pháp luật hoặc tài sản của một chủ thể nào đó gây ra trong thực tế một thiệt hại. Vì vậy, “để xác định được bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần cần hoàn thiện pháp luật và xác định rõ bồi thường như nào cho bị hại”. Tính đến thời điểm hiện nay, những quy định của pháp luật Việt Nam về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tổn thất tinh thần nói riêng về cơ bản đã đáp ứng được bồi thường có căn cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại. Tuy nhiên, việc xác định thiệt hại tinh thần là một công việc vô cùng khó khăn, phức tạp và còn bị hạn chế bởi tùy những trường hợp khác nhau rất khó khăn khi áp dụng luật qua đó cần quan tâm và có hướng điều chỉnh để hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tổn thất tinh thần.
2	Đại học	Pháp luật về giao	Cao Ngọc	ThS. Võ Anh	Giao kết hợp đồng lao động là giai đoạn khởi đầu cho sự

		kết hợp đồng lao động tại Việt Nam - Thực tiễn áp dụng và hướng hoàn thiện	Phương Trinh	Phúc	hợp tác của các bên để tiến đến tới sự thống nhất ý chí nhằm tạo lập quan hệ lao động. Vì vậy, “để xác lập được một quan hệ lao động hài hòa, ổn định trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, các bên cần phải có ý thức và thiện chí đặc biệt là ý thức pháp luật và thiện chí khi thương lượng”. Tính đến thời điểm hiện nay, những quy định của pháp luật Việt Nam về hợp đồng lao động nói chung và về giao kết hợp đồng lao động nói riêng về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu bảo vệ người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và thích hợp với tính linh hoạt của thị trường lao động. Tuy nhiên, với sự thay đổi của kinh tế xã hội thì hiện nay trong quá trình áp dụng quy định pháp luật bộc lộ những hạn chế mà pháp luật cần phải quan tâm và có hướng điều chỉnh mới để hoàn thiện hơn trong việc giao kết hợp đồng lao động tại Việt Nam.
3	Đại học	Chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn theo pháp luật Việt Nam - Thực tiễn áp dụng và hướng hoàn thiện.	Võ Trọng Dũng	ThS. Võ Anh Phúc	Trước thực trạng đáng lo ngại và những tác hại của việc phân chia tài sản sau ly hôn. Với mong muốn tìm rõ hơn về nguyên nhân chủ quan và khách quan của , từ đó tìm ra giải pháp để hạn chế, khắc phục tình trạng thực tế liên quan đến phân chia tài sản sau ly hôn đang diễn biến căng thẳng. Nhóm tác giả đã cùng nhau xây dựng đề tài: “Chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn theo pháp luật Việt Nam. Thực tiễn áp dụng và hướng hoàn thiện” để nghiên cứu, đưa ra tình huống và cách giải quyết vấn đề tối ưu nhất, góp phần xoa dịu vấn đề đang diễn biến rất căng thẳng này.

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành Marketing

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
123	Kinh tế học	Giúp cho các nhà quản lý kinh tế, chính phủ, doanh nghiệp và các nhà	3	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập, thảo

		hoạch định chính sách có được hiểu biết sâu sắc và tổng quan về hoạt động kinh tế của một nền kinh tế cụ thể			luận tại lớp đầy đủ, làm bài tập nhóm, kiểm tra trắc nghiệm sau mỗi chương hoặc thuyết trình theo chuyên đề
124	Marketing cơ bản	Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng. Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: những khái niệm cơ bản về Marketing ; các yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng ; các quyết định marketing và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.	2	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.
125	Quản trị học	Quản trị học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị phù hợp với ngành học về các nội dung: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Các lý thuyết quản trị; Môi trường quản trị, các quyết định quản trị; Các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Nhằm trang bị cho người học có kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời giúp người học có kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát kế hoạch; kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định trong kinh doanh.	2	HỌC KỲ 1	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và Bài tập trên learn và thi cuối kỳ.
126	Marketing dịch vụ	Học phần marketing dịch vụ giới thiệu và giúp sinh viên biết được những vấn đề liên quan đến marketing dịch vụ, so sánh sự khác nhau và giống nhau giữa marketing dịch vụ và marketing sản phẩm hữu hình. Học phần marketing dịch vụ cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về chất lượng dịch vụ, nhận biết các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ, phương pháp đo lường chất lượng dịch vụ của một doanh nghiệp, vì các doanh nghiệp ngày nay đòi hỏi phải chú trọng đến khả năng làm hài lòng khách hàng, chất lượng dịch vụ, dịch vụ khách hàng.	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống và trắc nghiệm trên learn và thi cuối kỳ.

127	Nghiên cứu marketing	Học phần nghiên cứu marketing giúp sinh viên nhận diện và xác định được vấn đề và mục tiêu nghiên cứu để xây dựng được quy trình thực hiện nghiên cứu marketing và tổ chức thực hiện được việc thu thập dữ liệu nghiên cứu và xử lý dữ liệu, trình bày được báo cáo kết quả nghiên cứu.	3	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống, bài kiểm tra nhỏ và thi cuối kỳ.
128	Hành vi người tiêu dùng	Môn học hành vi người tiêu dùng giúp người học đưa ra được những chiến lược marketing hiệu quả hơn. Cụ thể, phân tích nhận thức, động cơ, cá tính, cảm xúc, thái độ, ý niệm bản ngã, lối sống và quá trình ra quyết định mua hàng. Từ đó xác định ảnh hưởng của các yếu tố trên đến hành vi người tiêu dùng trong việc đánh giá, lựa chọn sản phẩm, cũng như ảnh hưởng đến thái độ và lòng trung thành của người tiêu dùng đối với sản phẩm và thương hiệu, cuối cùng đề xuất chiến lược marketing một cách hiệu quả.	2	HỌC KỲ 2	Tham gia học tập tại lớp đầy đủ, làm tiểu luận nhóm, trả lời các câu hỏi tình huống, bài kiểm tra nhỏ và thi cuối kỳ.

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (KẾ TOÁN)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Giáo dục quốc phòng		4	HK1	
1	Giáo dục thể chất 1	<p>Hiểu được lịch sử ra đời và sự phát triển của môn bóng mả sinh viên đã chọn.</p> <p>Nắm được nguyên lý kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng chuyền: chuyền bóng thấp tay (đệm bóng) phát bóng thấp tay trước mặt.</li> <li>- Bóng đá: Tang bóng, đá và nhận bóng bằng lòng bàn chân, đá bóng bằng má trong bàn chân.</li> </ul> <p>Bóng rổ: Nhồi bóng tại chỗ và các bài tập làm quen với bóng, dẫn bóng, kỹ thuật ném rổ tại chỗ một tay trên vai</p>	0	HK1	A1 Hỏi những câu hỏi ngắn về mục 1 và 2. A2 Đánh giá mức độ thực hiện động tác kỹ thuật đối với Sinh viên.

		(ném phạt).			
2	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	<p>Môn học bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần những hiểu biết cơ bản về tin học trình bày các kiến thức như: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các khái niệm cơ bản về thiết bị phần cứng, phần mềm,...</li> <li>• Các khái niệm về hệ điều hành;</li> <li>• Các thao tác cơ bản sử dụng hệ điều hành Windows;</li> <li>• Quản lý cây thư mục và dữ liệu;</li> <li>• Gõ dấu tiếng Việt trong Windows;</li> </ul> </li> <li>- Phần tin học văn phòng trình bày ba phần mềm thông dụng của hãng Microsoft là MS Word, MS Excel và MS Powerpoint.</li> <li>- Phần sử dụng internet và E-mail trình bày hai dịch vụ quan trọng nhất là WEB và E-MAIL nhằm giúp sinh viên tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet.</li> </ul>	3	HK1	<p>A1. Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà)</p> <p>A2. Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ</p> <p>A3. Thi cuối kỳ</p>
3	English 1	<p>Môn học giới thiệu cho sinh viên cách nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhấn trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói.</p> <p>Môn học giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời.</p> <p>Môn học Anh văn 1 (English 1) gồm 10 bài – 30 tiết (3 tiết/bài).</p>	2	HK1	<p>A1. Điểm quá trình (đi học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường và tham gia xây dựng bài và làm bài đầy đủ).</p> <p>A2. Điểm giữa kỳ (Làm bài kiểm tra giữa kỳ, và các bài tập trên hệ thống</p>



					<a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường). A3. Điểm cuối kỳ - Nghe + Đọc hiểu (40%)
4	Toán cao cấp C	Học phần Toán cao cấp C cung cấp cho sinh viên khối ngành kinh tế, quản trị kinh doanh các kiến thức cơ bản về phép tính vi tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính và các áp dụng của chúng vào kinh tế.	3	HK1	A1. Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm) A2. Kiểm tra giữa kì A3. Thi cuối kỳ
5	Pháp luật đại cương	Môn học này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lãnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tố tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật kinh doanh, pháp luật đất đai và môi trường; Đại cương về pháp luật quốc tế.	2	HK1	A1. Quá trình (tham gia xây dựng bài, tham gia thảo luận, đi học đúng giờ) A2. Viết tiểu luận nhóm, báo cáo nhóm trước lớp, làm bài tập tại lớp) A3. Thi cuối kỳ
6	Kinh tế học	Môn học Kinh tế học trang bị cho sinh viên những kiến thức thuộc hai lĩnh vực Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô, trong đó: <b>Kiến thức:</b> • <b>Phần 1:</b> Kiến thức về Kinh tế vi mô giới thiệu đến người học các nguyên lý cơ bản của kinh tế học và giúp phát triển khả năng hiểu được các lý thuyết về kinh tế vi mô ở mức độ nhập môn thông qua các nguyên lý cơ bản. Môn học bắt đầu với các phương pháp tư duy như một nhà kinh tế, sau đó phát triển khả năng phân tích cung và cầu trên thị trường. Tiếp theo sẽ là hành vi của các doanh	3	HK1	<b>A1. Đánh giá quá trình</b> - Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ)_20% qua số tiết lên lớp, điểm danh - Bài trắc nghiệm nhỏ theo chủ đề; <b>A2 Đánh giá giữa kỳ</b> Câu hỏi nhỏ theo chủ đề; - Thuyết trình nhóm - Thảo luận nhóm

	<p>nghiệp trên các cấu trúc thị trường khác nhau. Sau cùng là tìm hiểu về sự lựa chọn của người tiêu dùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Phần 2:</b> Kiến thức về Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng như tổng sản phẩm quốc nội, giá cả và lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp, tổng tiêu dùng, đầu tư, chi tiêu của chính phủ và thuế, cung cầu tiền, lãi suất, thâm hụt/thặng dư thương mại, cán cân thanh toán và tỷ giá. Việc xây dựng các mô hình kinh tế đơn giản sẽ giúp chúng ta giải thích các mối quan hệ giữa các biến số này. Trên cơ sở đó, môn học sẽ nghiên cứu những biến động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, và vai trò của các chính sách ổn định hóa như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Ngoài ra, môn học này cũng giúp chúng ta tìm hiểu về tăng trưởng kinh tế và phân tích các nguồn tăng trưởng kinh tế và bài học kinh nghiệm của các nước và các khu vực khác nhau trên thế giới.</li> </ul> <p>❖ <b>Kĩ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính toán và xây dựng các hàm kinh tế như hàm cầu, hàm cung, hàm sản xuất...</li> <li>- Vẽ đồ thị và miêu tả đồ thị</li> <li>- Nghiên cứu và đánh giá thị trường, đưa ra giải pháp xử lý</li> <li>- Trình bày vấn đề và cách nhìn nhận cá nhân về vấn đề kinh tế đó.</li> </ul> <p>❖ <b>Thái độ</b></p> <p>Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm đối với</p>			<p>- Bài kiểm tra giấy/ kiểm tra trắc nghiệm (Trên lớp hoặc E-learning)</p> <p><b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b></p> <p>Thi trắc nghiệm</p>
--	--	--	--	---

		bản thân và quá trình giảng dạy của giảng viên. Sẵn sàng giải quyết các tình huống kinh tế được nêu ra.			
7	Giáo dục thể chất 2	<p>Củng cố kiến thức đã học</p> <p>Tác dụng của việc tập luyện TDTT đối với sức khỏe con người.</p> <p>Cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về môn thể thao đã chọn và từng bước tiếp cận với những kỹ thuật hiện đại.</p> <p>Nắm được nguyên lý kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bóng chuyền: kỹ thuật chuyền bóng cao tay trước mặt, kỹ thuật phát bóng cao tay trước mặt.</li> <li>- Bóng đá: kỹ thuật đá và nhận bóng bằng má ngoài bàn chân, kỹ thuật đá và nhận bóng bằng mu bàn chân.</li> </ul> <p>Bóng rổ: kỹ thuật chuyền bóng bằng 2 tay trước mặt, kỹ thuật nhảy ném.</p>	0	HK2	<p>A1 Hỏi nhưng câu hỏi ngắn về mục 1</p> <p>A2 Đánh giá mức độ thực hiện động tác kỹ thuật đối với sinh viên</p>
8	English 2	<p>Môn học này cung cấp cho các sinh viên vốn từ vựng cần thiết và các cấu trúc ngữ pháp đơn giản để sử dụng trong các tình huống giao tiếp hằng ngày như: tự giới thiệu bản thân, giới thiệu về gia đình, đồ vật, hỏi về thời gian, nói về khả năng, phát biểu cảm nghĩ thích hoặc không thích điều gì, thức ăn, diễn đạt những việc đã làm trong quá khứ và chủ động tiếp tục học tập ở cấp độ cao hơn.</p> <p>Môn học English 2 gồm 7 bài (7 units) – 45 tiết.</p>	2	HK2	<p>A1. Điểm quá trình (học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường, tham gia xây dựng bài, làm đầy đủ bài tập trên lớp, bài tập về nhà).</p> <p>A2. Điểm giữa kỳ (làm bài kiểm tra giữa kỳ, và các bài tập trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường).</p> <p>A3. Điểm cuối kỳ</p>

					- Nghe + Viết
9	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng trong kinh tế gồm : Xác suất và các công thức tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết thống kê.	2	HK2	A1. Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm) A2. Kiểm tra giữa kì A3. Thi cuối kỳ
10	Luật kinh tế	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật về hầu hết những vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh, như về chủ thể kinh doanh, về hợp đồng, về cơ chế giải quyết tranh chấp và về vấn đề phá sản của chủ thể kinh doanh. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giải quyết các tình huống pháp luật trong thực tế. Học phần đề cập những nội dung chính bao gồm: Những khái niệm cơ bản của pháp luật thực định điều chỉnh các hoạt động kinh doanh như địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh, chế định hợp đồng, cơ chế giải quyết tranh chấp và vấn đề phá sản.	2	HK2	A1 - Đưa những bài tập tại lớp. Cho SV điểm cộng nếu có đáp án nhanh và đúng (30%)
11	Tài chính tiền tệ	Môn học Tài chính tiền tệ thuộc nhóm các môn cơ sở ngành cung cấp cho sinh viên thuộc chuyên ngành tài chính – kế toán nói riêng và khối ngành kinh tế nói chung những kiến thức cơ bản về phạm trù tài chính - tiền tệ, lạm phát, lãi suất, tín dụng, thị trường tiền tệ, ngân sách nhà nước và các chính sách tiền tệ, thị trường tài chính quốc tế... Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có tiền đề vững chắc để có thể dễ dàng nghiên cứu sâu hơn ở các môn học chuyên ngành.	4	HK2	<b>A1. Quá trình</b> - Tham dự lớp học đầy đủ - Tham gia xây dựng bài tại lớp - Làm bài tập ở lớp, bài tập về nhà) <b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b> - Bài kiểm tra; Câu hỏi trắc

					nghiêm; Bài tập lớn; - Thảo luận và thuyết trình nhóm. <b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b> Thi cuối kỳ
12	Quản trị doanh nghiệp	Môn quản trị doanh nghiệp dành cho sinh viên đại học chuyên ngành tài chính - kế toán nhằm trang bị cho học viên những kiến thức về: - Các loại hình doanh nghiệp - Cách thức tổ chức bộ máy doanh nghiệp - Cách thức bố trí máy móc thiết bị hợp lý - Cách thức tăng hiệu quả trong lao động Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	2	HK2	Quá trình (30%) Tham dự lớp Giải quyết tình huống Bài tập kiểm tra nhỏ/ Bài tiểu luận nhóm  Đánh giá giữa kỳ (30%) Bài kiểm tra cá nhân Thi cuối kỳ (40%) Bài thi tự luận
13	Marketing căn bản	Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng. Môn học cung cấp cho học viên những kiến căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: Những khái niệm cơ bản về Marketing, những yếu tố môi trường tác động đến hành vi	2	HK2	A1. Đánh giá quá trình: - Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ) - Tham gia xây dựng bài, làm bài tập ở lớp, <b>bài tập về nhà</b> , có tham gia trả lời các câu hỏi qua Quizizz, Blooket Nộp đầy đủ bài tập về nhà qua learn

		mua sắm của khách hàng, hiểu bản chất về sản phẩm, vai trò của hoạt động định giá, định giá, phân phối, xúc tiến hỗn hợp và vận dụng được các công cụ của xúc tiến trong hoạt động kinh doanh.			A2. Đánh giá giữa kỳ: Báo cáo nhóm, thảo luận nhóm/tiểu luận nhóm (cá nhân) A3. Đánh giá cuối kỳ: Thi tự luận tập trung theo quy định
14	Thuế	<i>Lý thuyết tổng quan về thuế</i> <i>Thuế Xuất khẩu – Thuế Nhập khẩu</i> <i>Thuế Bảo vệ môi trường và Thuế Tiêu thụ đặc biệt</i> <i>Thuế Giá trị gia tăng</i> <i>Thuế Thu nhập doanh nghiệp</i> <i>Thuế Thu nhập cá nhân</i> <i>Thuế môn bài, Thuế Tài nguyên, Thuế Sử dụng đất phi nông nghiệp, Thuế Sử dụng đất nông nghiệp các khoản phí và lệ phí</i>	2	HK2	A1. Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà) A2. Bài tập nhỏ và tiểu luận nhóm A3. Thi cuối kỳ
15	Giáo dục thể chất 3	<i>Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về tự kiểm tra và theo dõi sức khoẻ để đảm bảo phương pháp tập luyện khoa học, xây dựng nếp sống cân bằng, hài hoà giữa hoạt động trí lực và hoạt động thể lực, giữa nghỉ ngơi tích cực và hoạt động gắng sức. Phần thực hành tiếp tục hoàn thiện về thể lực và nhân cách người sinh viên theo yêu cầu của chương trình, mục tiêu đào tạo; Củng cố và nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, nắm được phương pháp sư phạm để có thể trở thành hướng dẫn viên cơ sở trường học, cơ quan, công</i>	0	HK3	Thi cuối kỳ: 100%

		<i>nông trường, xí nghiệp; phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.</i>			
16	English 3	<p>Môn học English 3 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1 và English 2, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ cấp (Elementary). Qua đó, người học có khả năng luyện tập nghe và nói những bài hội thoại, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh.</p> <p>Môn học có thể giúp sinh viên bày tỏ quan điểm, ý kiến và cảm xúc bằng tiếng Anh qua các chủ đề và tình huống thực tế như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắp xếp một buổi tối ra ngoài giải trí với bạn</li> <li>- Nói về một món quà mang đặc trưng của đất nước mình để tặng cho gia đình một người bạn ở nước ngoài</li> <li>- Mô tả ngoại hình, quần áo và tính cách - hỏi về hàng hóa và dịch vụ</li> <li>- Nói về những dự định và kế hoạch trong tương lai - nói về học hành và sự nghiệp</li> <li>- Nói chuyện qua điện thoại về những chủ đề khác nhau và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời.</li> </ul>	2	HK3	<p>- <b>Đánh giá quá trình: Đi học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường, tham gia xây dựng bài, làm đầy đủ bài tập trên lớp, bài tập về nhà.</b></p> <p>- <b>Kiểm tra giữa kỳ: Làm bài kiểm tra giữa kỳ, các bài tập trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường và thi Nói</b></p> <p>- <b>Thi cuối kỳ: Nghe + Viết</b></p>
17	Triết học Mác - Lênin	<p>Môn Triết học Mác-Lênin dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 3 chương: Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch</p>	3	HK3	<p>- <b>Đánh giá quá trình: Làm bài tập Quiz trên hệ thống LMS của trường, phát biểu tại lớp.</b></p> <p>- <b>Kiểm tra giữa kỳ: Làm bài tập nhóm, quiz tại lớp</b></p> <p>- <b>Thi cuối kỳ: Trắc nghiệm/tự luận</b></p>

		sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người.			
18	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn học Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay,...	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình: Làm bài tập Quiz trên hệ thống LMS của trường, phát biểu tại lớp.</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: Làm bài tập nhóm.</li> <li>- Thi cuối kỳ: Trắc nghiệm/tự luận.</li> </ul>
19	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu môn học.	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình: Làm bài tập Quiz trên hệ thống LMS của trường, phát biểu tại lớp.</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: Làm bài tập nhóm.</li> <li>- Thi cuối kỳ: Trắc nghiệm/tự luận.</li> </ul>
20	Quy hoạch tuyến tính	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về một số bài toán kinh tế: Bài toán lập kế hoạch sản xuất tối ưu; Bài toán khâu phân thức ăn tối ưu, Bài toán vận tải... Cách lập mô hình và tìm phương án tối ưu bằng thuật toán đơn hình, thuật toán thế vị.	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình: Kiểm tra trên lớp, bài tập, ...</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ</li> <li>- Thi cuối kỳ</li> </ul>
21	Thanh toán quốc tế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về tiền tệ thế giới, về tỷ giá và các vấn đề liên quan đến tỷ giá, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ trên thị trường hối đoái, cách phát hành và lưu thông các phương tiện thanh	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình:</li> <li>+ Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ)</li> <li>+ Nộp đầy đủ bài tập về nhà qua learn</li> </ul>



		toán quốc tế, cách thực hiện các phương thức thanh toán thông dụng.			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tham gia xây dựng bài, làm bài tập ở lớp đầy đủ</li> <li>+ Hoàn thành bài tập nhóm</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: Kiểm tra tự luận/ Bài tập lớn giữa kỳ</li> <li>- Thi cuối kỳ: Thi tự luận tập trung theo quy định</li> </ul>
22	Nguyên lý kế toán	<p>Môn học Nguyên lý kế toán là môn học bắt buộc nhằm trang bị nền tảng kiến thức cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp. Môn học giúp người học thuộc khối kinh tế nói chung và ngành kế toán nói riêng đạt hiểu biết chung về hệ thống kế toán, quy trình hoạt động, các phương pháp và nguyên tắc chung của kế toán. Cụ thể môn học cung cấp các kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày những khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp và các nguyên tắc trong kế toán.</li> <li>+ Phân loại các đối tượng kế toán, các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.</li> <li>+ Vận dụng được các phương pháp, nguyên tắc kế toán để tính toán và thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.</li> </ul>	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình:</li> <li>+ <b>Chuyên cần</b></li> <li>+ <b>Câu hỏi ngắn</b></li> <li>+ <b>Bài tập nhỏ/bài tập trắc nghiệm trực tiếp hoặc online</b></li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ:</li> <li>+ <b>Bài tập giải quyết vấn đề</b></li> <li>+ <b>Bài kiểm tra tự luận</b></li> <li>- Đánh giá cuối kỳ: <b>Thi tự luận tập trung theo quy định</b></li> </ul>
23	Thống kê doanh nghiệp	<p>Môn học Thống kê doanh nghiệp trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ cụ thể:</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và nắm được hệ thống thống kê, thống kê trong doanh nghiệp.</li> <li>- Hiểu và vận dụng hệ thống các phương pháp thống kê</li> </ul>	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình:</li> <li>+ <b>Chuyên cần</b></li> <li>+ <b>Quá trình (Đánh giá quá trình tham gia xây dựng bài bao gồm: trả lời các câu hỏi nhỏ, xử lý tình huống, làm bài</b></li> </ul>

		<p>trong thu thập thông tin, xử lý các thông tin, đo lường và phân tích toàn diện các mặt của hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp thống kê nhằm biết khai thác công cụ tính toán, đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ phục vụ cho việc đưa ra quyết định.</li> </ul> <p>* Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành các phương pháp, công cụ thu thập, xử lý số liệu và phân tích số liệu.</li> <li>- Thực hành các phần mềm, công cụ xử lý số liệu (SPSS, Eviews, Excel).</li> <li>- Sử dụng kết quả phân tích số liệu để đánh giá, đưa ra quyết định.</li> </ul> <p>* Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức về thu thập, xử lý và phân tích số liệu.</li> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm.</li> </ul>			<p><i>tập ở lớp, làm bài tập về nhà)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa kỳ:</li> <li>+ Sinh viên làm việc theo nhóm dự báo theo chủ đề</li> <li>+ Bài kiểm tra/ kiểm tra trắc nghiệm (Trên lớp hoặc E-learning)</li> <li>+ Bài tập lớn vận dụng Excel xử lý số liệu.</li> <li>- Thi cuối kỳ: Thi tự luận</li> </ul>
24	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	<p>Môn học nghiệp vụ xuất nhập khẩu trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, lựa chọn các điều kiện thương mại quốc tế đồng thời cung cấp các kiến thức về tổ chức giao dịch, đàm phán và ký kết hợp đồng xuất nhập khẩu, các phương thức thanh toán quốc tế.</p>	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình:</li> <li>+ <b>Chuyên cần, đi học đúng giờ.</b></li> <li>+ <b>Tham gia xây dựng bài, trả lời các câu hỏi ngắn, bài tập</b></li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: <b>Bài kiểm tra</b></li> <li>- Thi cuối kỳ: <b>Thi tập trung</b></li> </ul>

25	English 4	<p>Môn học English 4 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, và English 3 đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ tiền trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh cũng như các kỹ năng ngôn ngữ khác như đọc, viết ở mức độ tiền trung cấp về các lĩnh vực/chủ đề:</p> <p>+ Giải trí và Thể thao + Những sự kiện đã xảy ra + Làm việc và nghỉ ngơi + Những ngày trọng đại + Miêu tả ngoại hình + Du lịch</p> <p>+ Sự thành công</p> <p>Bên cạnh đó sinh viên được trang bị các thì ngữ pháp tiếng Anh ở trình độ tiền trung cấp như thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn, quá khứ hoàn thành, các động từ khiếm khuyết giúp sinh viên tự tin hơn trong giao tiếp hàng ngày và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời.</p>	2	HK4	<p>- <i>Đánh giá quá trình:</i> Đi học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường và tham gia xây dựng bài, làm đầy đủ bài tập trên lớp, bài tập về nhà.</p> <p>- <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i> Làm đầy đủ bài kiểm tra giữa kỳ, các bài tập trên hệ thống <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a> của trường và thi Nói</p> <p>- <i>Thi cuối kỳ:</i> Nghe + Viết</p>
26	Tur tưởng Hồ Chí Minh	<p>Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 7 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày cơ sở hình thành, những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước; Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế; Về văn hóa, đạo đức, con người.</p>	2	HK4	<p>- <i>Đánh giá quá trình:</i> Làm bài tập Quiz trên hệ thống LMS của trường, phát biểu tại lớp</p> <p>- <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i> Làm bài tập nhóm</p> <p>- <i>Thi cuối kỳ:</i> Trắc nghiệm/tự luận</p>

27	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gồm 5 chương, trong đó, chương 1 giới thiệu về mục đích, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu. Từ chương 2 đến chương 4 cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng; Quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành chính quyền (1930-1945), kháng chiến chống thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ xâm lược (1945- 1954); Quá trình Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1975-nay). Chương 5 khẳng định những thành công, nêu lên những hạn chế và tổng kết các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó, nâng cao nhận thức, niềm tin của người học đối với đường lối của Đảng và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc và đời sống, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</p>	2	HK4	<p>- <i>Đánh giá quá trình: Làm bài tập Quiz trên hệ thống LMS của trường, phát biểu tại lớp</i>  - <i>Kiểm tra giữa kỳ: Làm bài tập nhóm</i>  - <i>Thi cuối kỳ: Trắc nghiệm/tự luận</i></p>
28	Kế toán tài chính 1	<p>Đây là môn học thuộc chuyên ngành kế toán. Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về nghề nghiệp kế toán các khoản mục tài sản và chi phí hoạt động sản xuất sản phẩm tại doanh nghiệp. Cụ thể môn học giúp sinh viên đạt được kiến thức và kỹ năng và thái độ về</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiến thức</li> <li>- Giải thích các khái niệm cơ bản trong kế toán các hoạt động tăng giảm tài sản và các chi phí sản xuất sản phẩm, cũng như cách tính giá thành sản phẩm theo nhiều phương pháp khác nhau;</li> <li>- Vận dụng lý thuyết để thực hiện các bút toán liên quan đến nhập xuất nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tài sản cho hoạt động sản xuất sản phẩm và hoạt động tính giá thành</li> </ul>	3	HK4	<p>- <i>Đánh giá quá trình:</i>  + <i>Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ) + Trả lời các câu hỏi ngắn tại lớp</i>  + <i>Làm bài tập trên Elearning</i>  + <i>Làm bài tập tại lớp</i>  - <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i>  + <i>Thảo luận nhóm + Làm báo cáo tiểu luận</i>  + <i>Kiểm tra cá nhân tại lớp</i>  + <i>Bài tập tình huống</i>  - <i>Thi cuối kỳ: Thi viết tự luận theo quy định của trường</i></p>

		<p>sản phẩm;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được hiệu quả trong hoạt động quản lý chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.</li> <li>• Kỹ năng</li> <li>- Đánh giá hiệu quả, đưa ra ý kiến phản biện.</li> <li>- Lập báo cáo tài chính khoản mục tài sản và chi phí hoạt động sản xuất sản phẩm.</li> <li>- Giải quyết vấn đề.</li> <li>- Làm việc nhóm.</li> <li>• Thái độ</li> <li>- Tuân thủ luật, chuẩn mực kế toán và đạo đức nghề nghiệp quy định.</li> <li>- Có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm trong học tập.</li> </ul>			
29	Tài chính doanh nghiệp 1	<p>Môn Tài chính doanh nghiệp 1 là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp, hoạch định chiến lược tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Các vấn đề chung về Tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, các phương pháp định giá chứng khoán, đánh giá rủi ro của dự án, mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lợi hoạch định ngân sách vốn đầu tư, xây dựng và thẩm định dòng tiền và phương pháp xác định chi phí sử dụng vốn dài hạn của dự án.</p>	3	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đánh giá quá trình: Chuyên cần, đi học đúng giờ</i></li> <li>- <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Viết tiểu luận nhóm</i></li> <li>+ <i>Thảo luận nhóm</i></li> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Bài kiểm tra cá nhân tại lớp và bài tập về nhà.</i></li> </ul> </li> <li>- <i>Thi cuối kỳ: Đề thi cuối kỳ là đề thi tự luận được bốc ngẫu nhiên trong ngân hàng gồm câu hỏi lý thuyết và bài tập tình huống</i></li> </ul>
30	Thị trường chứng khoán	<p>Học phần này cung cấp tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; nguồn cung ứng chứng khoán;</p>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đánh giá quá trình: Đi học đầy đủ, đúng giờ quy định</i></li> </ul>

		niêm yết và phát hành chứng khoán; các loại chứng khoán; phương thức giao dịch trên thị trường chứng khoán; phân tích và lựa chọn danh mục đầu tư.			- Kiểm tra giữa kỳ: <i>Viết tiểu luận nhóm, báo cáo nhóm trước lớp</i> - <i>Thi cuối kỳ</i>
31	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Môn học Phương pháp nghiên cứu khoa học trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ về: * Kiến thức: - Các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học. - Các phương pháp nghiên cứu khoa học. - Quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu. - Cách trình bày kết quả nghiên cứu khoa học - Phân tích và vận dụng phần mềm SPSS, Eviews để xử lý các tình huống nghiên cứu thực tế. * Kỹ năng: - Thực hành và vận dụng các phương pháp thu thập xử lý và phân tích số liệu liên quan tới đối tượng nghiên cứu. - Sử dụng thành thạo các kỹ năng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống trong quá trình nghiên cứu. * Thái độ: - Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp. - Tuân thủ các nguyên tắc trong quá trình nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu. - Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.	2	HK4	- <i>Đánh giá quá trình:</i> + <i>Chuyên cần</i> + <i>Tham gia xây dựng bài</i> + <i>Bài tập nhỏ/bài tập trắc nghiệm trực tiếp hoặc online</i> - <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i> + <i>Bài tập vận dụng Excel, SPSS trong xử lý dữ liệu</i> + <i>Bài tiểu luận</i> + <i>Bài kiểm tra tự luận</i> - <i>Thi cuối kỳ: Thi trắc nghiệm theo quy định</i>
32	Thiết lập & thẩm định dự án đầu tư	Môn học Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến việc lập và thẩm định một dự án đầu tư, cụ thể như sau:	2	HK4	- <i>Đánh giá quá trình: <b>Điểm danh</b></i> - <i>Kiểm tra giữa kỳ: Bài kiểm</i>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện các cơ hội đầu tư để xác định ý tưởng hình thành dự án.</li> <li>- Giới thiệu về dự án đầu tư và môi trường đầu tư của dự án.</li> <li>- Nội dung các bước phân tích: xây dựng báo cáo tiền khả thi, khả thi, quyết định triển khai thực hiện dự án.</li> <li>- Cách thức phân tích tài chính, phân tích ngân lưu của dự án.</li> <li>- Cách thức phân tích rủi ro trong việc đánh giá hiệu quả dự án đầu tư.</li> <li>- Lập và thẩm định một dự án đầu tư cụ thể.</li> </ul>			<p><i>tra; Câu hỏi trắc nghiệm</i>  + <i>Bài tập</i>  + <i>Thảo luận và thuyết trình nhóm</i>  - <b>Thi cuối kỳ</b></p>
33	Kế toán doanh nghiệp xây lắp	Học phần này trang bị cho người học hiểu được đặc điểm chung của doanh nghiệp xây lắp ảnh hưởng đến công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp, trình bày được các yếu tố cơ bản trong công tác kế toán đơn vị chủ đầu tư. Sinh viên sau khi học xong học phần này có thể hiểu và vận dụng hạch toán kế toán các nghiệp vụ liên quan đến chi phí sản xuất sản phẩm xây lắp, kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp, kế toán doanh thu trong doanh nghiệp xây lắp, kế toán chi phí trong doanh nghiệp xây lắp, kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp xây lắp, kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở đơn vị chủ đầu tư, kế toán quá trình đầu tư và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở đơn vị chủ đầu tư.	3	HK4 (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đánh giá quá trình:</i></li> <li>+ <i>Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ) + Trả lời các câu hỏi ngắn tại lớp</i></li> <li>+ <i>Làm bài tập trên Elearning</i></li> <li>+ <i>Làm bài tập tại lớp</i></li> <li>- <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i></li> <li>+ <i>Thảo luận nhóm + Kiểm tra cá nhân tại lớp</i></li> <li>+ <i>Bài tập tình huống</i></li> <li>- <i>Thi cuối kỳ: Thi viết tự luận theo quy định của trường</i></li> </ul>
34	ĐỐI CHIẾU KẾ TOÁN QUỐC TẾ	Môn học giới thiệu khái quát về sự hình thành của kế toán quốc tế và phát triển của kế toán quốc tế trên toàn cầu, hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế-sự cần thiết như là một ngôn ngữ kinh doanh chung. Học phần này tập trung giới	3	HK4 (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đánh giá quá trình:</i></li> <li>+ <b>Chuyên cần</b></li> <li>+ <b>Trả lời các câu hỏi ngắn</b></li> <li>+ <b>Trắc nghiệm</b></li> </ul>

		<p>thiệu về hệ thống kế toán Mỹ, bao gồm nguyên tắc kế toán, phương pháp kế toán các khoản mục trong hệ thống báo cáo tài chính của một doanh nghiệp. Cụ thể môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm liên quan đến kế toán quốc tế.</li> <li>- Hiểu được mô hình kế toán quốc tế và so sánh với hệ thống kế toán Việt Nam, cụ thể là kế toán Mỹ.</li> <li>- Thực hiện định khoản các nghiệp vụ kế toán và các bút toán điều chỉnh kế toán, trên cơ sở đó tiến hành lập Bảng cân đối thử đã điều chỉnh theo kế toán Mỹ.</li> <li>- Tính toán và lập các báo cáo kế toán</li> </ul>			<p>+ <b>Bài tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Kiểm tra giữa kỳ:</i></li> <li>+ <b>Kiểm tra tự luận cá nhân</b></li> <li>+ <b>Thảo luận nhóm</b></li> <li>- <i>Thi cuối kỳ: Thi tự luận tập trung theo quy định</i></li> </ul>
35	English 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, 2, 3 và 4; mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ-trung cấp.</li> <li>- Giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông qua các chủ đề như: miêu tả các đặc điểm địa lý các vùng miền, miêu tả và so sánh đời sống xưa và nay, chăm sóc sức khỏe, những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống, miêu tả vật dụng, miêu tả tính cách con người, nói về tiền bạc, và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời.</li> </ul>	2	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Điểm quá trình (30%):</b> đi học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống learn.lhu.edu.vn của trường và tham gia xây dựng bài, làm đầy đủ bài tập trên lớp và bài tập về nhà.</li> <li>- <b>Điểm giữa kỳ (30%):</b> làm đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ, và các bài tập trên hệ thống learn.lhu.edu.vn của trường và thi Nói.</li> <li>- <b>Thi cuối kỳ (40%):</b> Nghe + Viết</li> </ul>
36	Tài chính	Trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến tài chính doanh nghiệp, đặc biệt nhấn mạnh đến công ty cổ phần; các	3	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Điểm quá trình (30%):</b> chuyên cần, đi học đúng giờ</li> </ul>



	doanh nghiệp 1	phương pháp định giá chứng khoán; kỹ thuật xây dựng dòng ngân lưu của dự án đầu tư; vận dụng các phương pháp thẩm định và lựa chọn dự án trong thực tiễn; đánh giá rủi ro trong doanh nghiệp và rủi ro trong danh mục đầu tư của doanh nghiệp.				- <b>Điểm giữa kỳ (30%):</b> Viết tiểu luận nhóm; Thảo luận nhóm; Thuyết trình; Bài kiểm tra cá nhân tại lớp và bài tập về nhà. - <b>Thi cuối kỳ (40%):</b> Thi viết tự luận theo quy định của trường.
37	Kiểm toán	- Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về nghề nghiệp kiểm toán, bao gồm các kiến thức về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong một tổ chức.	3	HK5	- <b>Điểm quá trình (30%):</b> Chuyên cần; Bài tập trắc nghiệm; Câu hỏi ngắn, Bài tập giải quyết tình huống. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Thảo luận nhóm; Bài kiểm tra cá nhân - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi viết tự luận theo quy định của trường	
38	Phân tích hoạt động kinh doanh	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức để phân tích các chỉ tiêu kinh tế; kết cấu và mối quan hệ qua lại giữa các chỉ tiêu kinh tế, các báo cáo; Đánh giá được tình hình sản xuất và chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp; Xử lý, đánh giá được các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục.	2	HK5	- <b>Điểm quá trình (30%):</b> Đi học đầy đủ, đúng giờ; Tham gia xây dựng bài; trả lời các câu hỏi ngắn; Làm bài tập tại lớp và nộp bài đúng quy định - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Bài tập; Bài kiểm tra; Thảo luận nhóm; Báo cáo. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tập trung theo quy định của trường.	

39	Kế toán tài chính 2	<p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại.</p> <p>- Kiến thức về trình tự hạch toán kế toán một số phần hành kế toán: kế toán các khoản phải thu, kế toán các khoản phải trả, kế toán mua hàng, kế toán bán hàng, kế toán thuế, xác định kết quả kinh doanh, kế toán kinh doanh dịch vụ.</p>	3	HK5	<p>- <b>Điểm quá trình (30%):</b> Chuyên cần (đi học đều, đúng giờ); Trả lời các câu hỏi ngắn tại lớp; Làm bài tập trên Elearning; Làm bài tập tại lớp</p> <p>- <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Thảo luận nhóm - Làm báo cáo tiểu luận; Kiểm tra cá nhân tại lớp; Bài tập tình huống</p> <p>- <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi viết tự luận theo quy định của trường.</p>
40	Kinh tế lượng	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản để ước lượng một cách đúng đắn các quan hệ kinh tế, kiểm định giả thuyết về các mối quan hệ kinh tế; Hiểu và vận dụng các phương pháp ước lượng, kiểm định, dự báo được các quy luật kinh tế: ước lượng đường cầu, đường cung, ước lượng hàm sản xuất, lãi suất, tỷ giá; Hiểu và vận dụng được lý thuyết vào thực tế trong doanh nghiệp; Ứng dụng các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán, đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ phục vụ cho việc đưa ra quyết định.</p>	2	HK5	<p><b>Điểm quá trình (30%):</b> Chuyên cần; Trả lời các câu hỏi ngắn tại lớp; Làm bài tập xử lý tình huống; Làm bài tập về nhà.</p> <p>- <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Thảo luận nhóm; Bài kiểm tra/ kiểm tra trắc nghiệm; Bài tập lớn, tiểu luận vận dụng Excel, SPSS để xử lý số liệu.</p> <p>- <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi viết tự luận theo quy định của trường.</p>
41	Tin học ứng dụng ngành kế toán 1	<p>Môn học Tin học ứng dụng kế toán 1 giúp sinh viên đáp ứng được yêu cầu quản lý trong công tác kế toán tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Microsoft Excel.</p>	2	HK5	<p>- <b>Đánh giá quá (30%):</b> Chuyên cần; Câu hỏi ngắn; Bài tập nhỏ</p> <p>- <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b></p>

					Tiểu luận nhóm; Kiểm tra cá nhân - <b>Thi cuối kỳ (40%)</b> Kiểm tra cá nhân thực hành trên máy tính
42	Kế toán hành chính sự nghiệp (tự chọn)	Trang bị cho sinh viên kiến thức về kế toán tiền, kế toán TSCĐ, kế toán thanh toán, kế toán các nguồn phí và kế toán các khoản thu, chi trong đơn vị hành chính sự nghiệp; Lập báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán ngân sách.	3	HK5	- <b>Đánh giá quá trình (30%)</b> : Chuyên cần, đi học đúng giờ. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%)</b> : Viết tiểu luận nhóm; Thảo luận nhóm; Thuyết trình; Bài kiểm tra cá nhân tại lớp và bài tập về nhà. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%)</b> : Thi tự luận
43	English 6	- Giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. - Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông qua các chủ đề như: lối sống, ký ức tuổi thơ, du lịch, các sự kiện trong cuộc đời, tính cách cá nhân, nghề nghiệp, tường thuật lại câu chuyện và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời.	2	HK6	- <b>Điểm quá trình (30%)</b> . Đi học đầy đủ tối thiểu 80% thời lượng học và đúng giờ trên lớp, làm bài đầy đủ trên hệ thống learn.lhu.edu.vn của trường. Tham gia xây dựng bài, làm đầy đủ bài tập trên lớp, bài tập về nhà. - <b>Điểm giữa kỳ (30%)</b> . Làm đầy đủ bài kiểm tra giữa kỳ, thi nói. - <b>Thi cuối kỳ (40%)</b> : Nghe + Viết (hình thức thi trắc nghiệm và tự luận).
44	Tài chính	Môn học này trang bị cho sinh viên về báo cáo tài chính và phân tích tài chính; Lập kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài	3	HK6	- <b>Điểm quá trình (30%)</b> : chuyên cần, đi học đúng giờ;

	doanh nghiệp 2	hạn; Đánh giá tác động của đòn bẩy lên rủi ro và tỷ suất sinh lợi; Quyết định xây dựng cấu trúc vốn trong thực tiễn; Quản trị tài sản ngắn hạn; Chiến lược tài chính.			Tham gia xây dựng bài, tham gia thảo luận nhóm, làm bài tập về nhà. - <b>Điểm giữa kỳ (30%):</b> Viết tiểu luận nhóm; Thuyết trình; Bài kiểm tra cá nhân tại lớp. - <b>Thi cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận theo quy định của trường.
45	Thực hành chứng từ sổ sách và khai báo thuế	Môn học Thực hành chứng từ sổ sách và khai báo thuế trang bị cho sinh viên những kiến thức về các quy định về lập chứng từ, sổ sách, và báo cáo kế toán; Vận dụng được các kiến thức kế toán đã học để thực hiện các nội dung nghiệp vụ kế toán phát sinh; Hướng dẫn lập chứng từ, sổ sách, báo cáo kế toán theo quy định; Đối chiếu, kiểm tra, xử lý số liệu sổ sách kế toán; Nhận xét, đánh giá được kết quả số liệu trình bày trên báo cáo kế toán; Tổ chức, đánh giá được quy trình luân chuyển, lưu trữ, bảo quản chứng từ, sổ sách, báo cáo trong Doanh nghiệp.	2	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Câu hỏi nhỏ; Giải quyết vấn đề; Tham gia học đúng giờ và đầy đủ. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Viết báo cáo nhóm; Thảo luận nhóm. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận
46	Kế toán tài chính 3	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về nghề nghiệp kế toán các khoản đầu tư tài chính và vốn chủ sở hữu; Giải thích các khái niệm cơ bản trong kế toán các hoạt động đầu tư tài chính và vốn chủ sở hữu; Vận dụng lý thuyết để thực hiện các bút toán đầu tư tài chính và vốn chủ sở hữu; Đánh giá được hiệu quả trong hoạt động đầu tư tài chính và vốn chủ sở hữu.	2	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Câu hỏi nhỏ; Giải quyết vấn đề; Tham gia học đúng giờ và đầy đủ. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Viết báo cáo nhóm; Thảo luận nhóm. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận
47	Kế toán quản trị	Môn học Kế toán quản trị trang bị cho sinh viên những kiến thức để nắm bắt được vai trò của quản lý trong tổ chức; Phân biệt hai hệ thống kế toán trong doanh nghiệp;	3	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Đi học đầy đủ; Tham gia xây dựng bài; trả lời các câu hỏi

		Vận dụng được phương pháp phân loại chi phí phục vụ cung cấp thông tin cho quản lý; Xây dựng được cơ chế dự toán trong doanh nghiệp; Đánh giá được trách nhiệm quản lý và phân tích thông tin thích hợp phục vụ cho lựa chọn phương án đầu tư.			ngắn; Làm bài tập tại lớp và nộp bài đúng quy định. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Bài tập/ bài kiểm tra; trắc nghiệm; Thảo luận nhóm. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận.
48	Kế toán chi phí	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kế toán các yếu tố của quá trình sản xuất, kế toán sản xuất và tính giá thành sản phẩm, nội dung tổ chức kế toán sản xuất và tính giá thành sản phẩm, hiểu và vận dụng các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang, hiểu và vận dụng cách tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, hiểu và vận dụng phương pháp tính giá thành sản phẩm phụ chủ yếu, hiểu và vận dụng kế toán ngành trồng trọt, ngành chăn nuôi.	2	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Đi học đầy đủ; Bài tập trắc nghiệm; Câu hỏi ngắn. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Tiểu luận nhóm; Bài kiểm tra cá nhân. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận
49	Tin học ứng dụng ngành kế toán 2	Môn học Tin học ứng dụng kế toán 2 giúp sinh viên đáp ứng được yêu cầu quản lý trong công tác kế toán tại các doanh nghiệp trên phần mềm kế toán MISA; Trình bày được quy trình nhập thông tin vào phần mềm kế toán; Phân biệt các loại phần mềm kế toán được áp dụng; Phân tích được dữ liệu kế toán được xử lý từ phần mềm; Kiểm tra, đối chiếu được dữ liệu trên phần mềm kế toán.	2	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Chuyên cần; Câu hỏi ngắn; Bài tập nhỏ. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Bài kiểm tra cá nhân; Tiểu luận nhóm. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b> Thi tự luận.
50	Kế toán ngân hàng (tự chọn)	Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về các phương pháp hoạch toán, các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh của các ngân hàng thương mại Việt Nam. Cụ thể như các nghiệp vụ về kế toán tiền mặt, kế toán huy động vốn, tín dụng và thanh toán qua ngân hàng. Nghiệp vụ kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế, kết quả	3	HK6	- <b>Đánh giá quá trình (30%):</b> Bài tập trắc nghiệm; Báo cáo. - <b>Đánh giá giữa kỳ (30%):</b> Bài tập giải quyết vấn đề; Thảo luận nhóm. - <b>Đánh giá cuối kỳ (40%):</b>

		kinh doanh và phân phối lợi nhuận và cách thức trình bày trên các BCTC của ngân hàng.			Kiểm tra viết cá nhân
--	--	---	--	--	-----------------------

**E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (KẾ TOÁN)**

3	Đại học	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn phần mềm kế toán của các doanh nghiệp Logistics tại thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	Lê Đình Dương – Phùng Thanh Thủy	TS. Nguyễn Văn Hải	Đề tài NCKH
		Phân tích mối quan hệ Chi phí, khối lượng, lợi nhuận tại công ty TNHH MTV Công Nghệ Môi Trường Thái Bình	Phạm Thị Lan Anh – Trần Thị Xuân Tình	Ths. Lê Nguyên Giáp	Đề tài NCKH
		Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình kiểm soát nội bộ đối với cho vay khách hàng cá nhân của ngân hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Đồng Nai	Phan Nguyễn Lan Anh - Lương Thuý Vy	TS. Nguyễn Văn Hải	Đề tài NCKH
		Một số giải pháp nhằm cải thiện chất lượng thông tin kế toán ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Thành phố Vũng Tàu	Đào Thị Như Ý – Đỗ Thị Kim Ngân	Ths. Nguyễn Tiến Quang	Đề tài NCKH
		Kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay của ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Phạm Thị Thanh Tuyết	Ths. Lý Thị Thu Hiền	Đề tài NCKH

	Các nhân tố ảnh hưởng tới tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp ngành xây dựng trên địa bàn thành phố Biên Hoà - tỉnh Đồng Nai	Võ Thị Thiện – Nguyễn Việt Anh	TS. Nguyễn Văn Hải	Đề tài NCKH
	Hoàn thiện hệ thống thông tin kế toán tại Công ty TNHH Bệnh Viện Đa Khoa Tân Thành Bình Chuẩn	Lê Thiên Nga – Nguyễn Thị Bích Trà	Ths. Nguyễn Tiên Quang	Đề tài NCKH
	Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kế toán tại doanh nghiệp vừa và nhỏ trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trần Thị Thu Phương - Nguyễn Ngọc Thư	Ths. Lâm Ngọc Nhãn	Đề tài NCKH
	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Đồng Nai	Vũ Thị Quỳnh Hương - Võ Thị Phương Thanh	Ths. Lê Thùy Tiên	Đề tài NCKH
	Kiểm soát nội bộ hoạt động thu, chi của Bệnh viện Đa Khoa Tân Thành Bình Chuẩn	Nguyễn Thị Trà Vinh - Dương Đức Phương	Ths. Nguyễn Tiên Quang	Đề tài NCKH
	Các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định chọn dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp SME tại tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thị Phượng - Lê Nguyễn Quỳnh Tiên	TS. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Đề tài NCKH

	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Bệnh Viện Đa Khoa Tân Thành Bình Chuẩn	Nguyễn Hoàng Anh - Nguyễn Thị Mai Hương	TS. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Đề tài NCKH
	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trần Yến Nhi – Nguyễn Thị Tuyết Hà	Ths. Lê Thủy Tiên	Đề tài NCKH
	Hoàn Thiện hệ thống thông tin kế toán tại bộ phận kho công ty TNHH Nhựa Good view	Ngô Thị Trinh – Đỗ Hoàng Tiến	Ths. Lý Thị Thu Hiền	Đề tài NCKH
	Hoàn Thiện Hệ Thống Kiểm Soát Nội Bộ Tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt Chi Nhánh Đồng Nai	Bùi Thị Ngọc	Ths. Nguyễn Tiến Quang	Đề tài NCKH
	Kiểm soát nội bộ quy trình thu chi TM tại Ngân Hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Trảng Bom	Lê Quang Trung	ThS. Lý Thị Thu Hiền	- Tìm hiểu lý luận về Kiểm soát nội bộ - Phản ánh thực trạng về Kiểm soát nội bộ Quy trình thu chi TM tại Ngân hàng qua đó chỉ ra những hạn chế trong quy trình thu - chi tiền mặt tại đơn vị
	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Thiện Năng	Hoàng Mai Anh Thy	ThS. Lê Vũ Hà	- Từ cơ sở lý luận về kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đi sâu vào tìm hiểu thực trạng tại Công ty TNHH MTV Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Thiện Năng. - Từ đó, đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất kiến nghị liên quan đến kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty.



	Kế toán xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoa Sen - Chi nhánh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Đồng Thị Thanh	ThS. Lê Thủy Tiên	Tìm hiểu về thực trạng về công tác của Kế toán xác định kết quả kinh doanh tại công ty, từ đó đưa ra ưu điểm và nhược điểm giúp nhà quản lý doanh nghiệp có thể đánh giá đúng tình hình và kết quả hoạt động của doanh nghiệp, từ đó đưa ra những phương án, giải pháp điều chỉnh phù hợp.
	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại UBND phường Thạnh Phước	Nguyễn Cao Anh Tuấn	ThS. Lê Thủy Tiên	Nghiên cứu thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại đơn vị phường Thạnh Phước. Đưa ra một số nhận xét và kiến nghị về công tác kế toán tiền lương tại đơn vị
	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH Một Thành Viên Phong Thiên Phát	Mai Thị Hồng Duyên	ThS. Trần Thị Phương Thảo	Tìm hiểu công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh từ đó tìm ra nguyên nhân và đưa ra giải pháp góp phần hoàn thiện hơn về công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh của Công ty TNHH Một Thành Viên Phong Thiên Phát.
	Kế toán xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Garage 3M Auto	Phạm Thị Mai Linh	ThS. Lê Thủy Tiên	Tìm hiểu về thực trạng về công tác của Kế toán xác định kết quả kinh doanh tại công ty, từ đó giúp nhà quản lý có thể khắc phục cũng như tìm ra phương pháp tốt nhất để đem lại hiệu quả cao.
	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Chang Group	Lâm Tâm Như	ThS. Lê Nguyên Giáp	Từ cơ sở lý luận về kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh, tìm hiểu thực trạng về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Chang Group. Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp công ty hoàn thiện hơn về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh
	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Thương Mại Cơ Khí Tân Thanh	Hoàng Thị Khánh Duyên	ThS. Trần Thị Phương Thảo	Tìm hiểu công tác Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh từ đó tìm ra nguyên nhân và đề ra giải pháp góp phần hoàn thiện hơn về công tác Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Thương Mại Cơ Khí Tân Thanh
	Kế toán hàng tồn kho tại Công ty TNHH Long	Nguyễn Lê Bảo Trân	ThS. Lý Thị Thu Hiền	Lý luận chung về kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp Thực trạng kế toán hàng tồn kho tại Công ty TNHH Long Gia

		Gia Nguyễn			Nguyễn Nhận xét đánh giá và vận dụng chuẩn mực kế toán để đưa ra giải pháp nhằm hoàn thiện công tác hàng tồn kho tại Công ty.
		Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Trường Vinh	Hà Thanh Sơn	ThS. Lê Vũ Hà	<p>Tìm hiểu thực trạng về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Trường Vinh</p> <p>Đưa ra nhận xét sơ lược về hệ thống kế toán công ty đang áp dụng và đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác kế toán tại công ty</p>
		Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH TMDV Vật Liệu Xây Dựng Toàn Phong	Nguyễn Mai Vy	ThS. Lê Nguyên Giáp	<p>- Tìm hiểu thực trạng về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH TM DV VLXD Toàn Phong</p> <p>- Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp công ty hoàn thiện hơn về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh</p>
		Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Gia Thành	Trần Thị Kim Xuyên	ThS. Lê Vũ Hà	<p>- Tìm hiểu lý luận chung về kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. Từ đó, đi sâu vào nghiên cứu thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Gia Thành.</p> <p>- Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất kiến nghị liên quan đến công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty.</p>
		Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Thương Mại Cơ Khí Tân Thanh	Nguyễn Thị Kim Anh	ThS. Trần Thị Phương Thảo	<p>Tìm hiểu công tác kế toán, tìm ra các giải pháp tốt nhất cho công ty, nhằm cải thiện các khâu kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần thương mại cơ khí Tân Thanh</p>
		Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Thành Tâm Phát	Trần Thị Ánh Tuyết	ThS. Lâm Ngọc Nhãn	<p>Hệ thống hóa được cơ sở lý luận về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh</p> <p>- Đánh giá thực trạng về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Kỹ thuật Thành Tâm Phát</p> <p>- Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số biện pháp nhằm</p>

					hoàn thiện công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp
		Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Ngô Hưng	Trần Thị Minh Ánh	ThS. Lê Vũ Hà	<p>Tìm hiểu thực trạng về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Ngô Hưng.</p> <p>Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp công ty hoàn thiện hơn về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.</p>
		Kiểm soát nội bộ Quy trình cho vay khách hàng bán lẻ tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Dĩ An - PGD Dĩ An	Nguyễn Thị Hậu	ThS. Lý Thị Thu Hiền	<p>Lý luận chung về công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại ngân hàng</p> <p>- Tìm hiểu thực trạng công tác kiểm soát nội trong hoạt động cho vay tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Dĩ An - PGD Dĩ An</p> <p>- Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp ngân hàng hoàn thiện hơn về công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại Ngân Hàng.</p>
		Hoàn thiện công tác Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại Công ty TNHH Đầu tư Công Nghiệp Quang Vinh	Ngô Nguyễn Lan Anh	ThS. Trần Thị Phương Thảo	<p>Nghiên cứu lý luận chung về công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp .</p> <p>Mô tả và phân tích thực trạng công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kinh doanh tại Công Ty TNHH Đầu Tư Công Nghiệp Quang Vinh .</p> <p>Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán doanh thu , chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH Đầu Tư Công Nghiệp Quang Vinh .</p>
		Kế Toán Tiền Lương, Các Khoản Trích Theo Lương Tại Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Hi Wine	Nguyễn Long Bình	ThS. Lâm Ngọc Nhẫn	<p>- Tìm hiểu về cơ sở lý luận tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>- nghiên cứu thực trạng kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Hi Wine</p> <p>- Đưa ra một số nhận xét và kiến nghị về công tác kế toán tiền lương tại công ty</p>
		Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ quy trình cho vay khách	Lê Thị Tuyết Hương	ThS. Lê Thủy Tiên	Nhằm làm sáng tỏ và đánh giá kiểm soát nội bộ hoạt động cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng . Từ đó, đề xuất một số giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội

		hàng cá nhân tại Ngân Hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Trảng Bom			bộ trong quy trình cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Nam Á.
		Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công Ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Phú Toàn	Nguyễn Xuân Lộc	ThS. Lê Vũ Hà	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề tài đưa ra cơ sở lý luận về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</li> <li>- Tìm hiểu thực trạng kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Phú Toàn.</li> <li>- đưa ra nhận xét, đánh giá và Đề Xuất kiến nghị liên quan đến kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty.</li> </ul>
		Hoàn thiện công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Bình Dương - PGD KCN Sóng Thần	Lê Thị Minh Thu	ThS. Trần Thị Phương Thảo	<p>Lý luận chung về công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại ngân hàng</p> <p>Tìm hiểu thực trạng công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại Ngân hàng Á Châu - CN Bình Dương - PGD KCN Sóng Thần</p> <p>Đưa ra nhận xét, đánh giá và đề xuất một số kiến nghị nhằm giúp ngân hàng hoàn thiện hơn về công tác kiểm soát nội bộ trong hoạt động cho vay tại Ngân Hàng.</p>
		Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Công nghiệp Ontops	Tào Minh Hằng	ThS. Lê Nguyên Giáp	Tìm hiểu cơ sở lý luận về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, nghiên cứu thực trạng công tác kế toán tiền lương tại Công ty TNHH Công nghiệp Ontops, từ đó có cái nhìn thực tế hơn và có một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán tiền lương tại doanh nghiệp
		Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Thuế Phan Lành	Trương Ngọc Hân	ThS. Nguyễn Tiến Quang	Nghiên cứu thực trạng Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Thuế Phan Lành. Để hiểu ssau hơn về lý thuyết và có cái nhìn thực tế hơn về Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương. Từ đó đưa ra nhận xét và kiến nghị
		Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây Dựng Vạn Tường	Lê Phạm Quỳnh Như	ThS. Lý Thị Thu Hiền	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống hoá cơ sở lý luận kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.</li> <li>- Đánh giá thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây Dựng Vạn Tường.</li> </ul>

					- Đưa ra nhận xét và một số kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây Dựng Vạn Tường.
--	--	--	--	--	--

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành ( LG –TCKT)**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Kinh tế học	<p>Môn học Kinh tế học trang bị cho sinh viên những kiến thức thuộc hai lĩnh vực Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiến thức về Kinh tế vi mô giới thiệu đến người học các nguyên lý cơ bản của kinh tế học và giúp phát triển khả năng hiểu được các lý thuyết về kinh tế vi mô ở mức độ nhập môn thông qua các nguyên lý cơ bản. Môn học bắt đầu với các phương pháp tư duy như một nhà kinh tế, sau đó phát triển khả năng phân tích cung và cầu trên thị trường.</li> <li>• Kiến thức về Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng như tổng sản phẩm quốc nội, giá cả và lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp,...Việc xây dựng các mô hình kinh tế đơn giản sẽ giúp chúng ta giải thích các mối quan hệ giữa các biến số này. Trên cơ sở đó, môn học sẽ nghiên cứu những biến</li> </ul>	3	Học kỳ 1	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, và vai trò của các chính sách ổn định Kinh tế vĩ mô như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Ngoài ra, môn học này cũng giúp chúng ta tìm hiểu về tăng trưởng kinh tế và phân tích các nguồn tăng trưởng kinh tế và bài học kinh nghiệm của các nước và các khu vực khác nhau trên thế giới			
2	Nhập môn về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	Môn học này nhằm giúp cho sinh viên nắm bắt một số khái niệm, định nghĩa, và một số nội dung cơ bản về Logistics và quản lý chuỗi cung ứng như: phân biệt giữa Logistics và chuỗi cung ứng, dịch vụ khách hàng, vận chuyển, lưu kho, dự trữ hàng hóa, địa điểm,...	2	Học kỳ 1	-Đánh giá quá trình: 30% -Đánh giá giữa kỳ: 30% -Đánh giá cuối kỳ: 40%
3	Nguyên lý kế toán	Môn học Nguyên lý kế toán là môn học cơ sở bắt buộc để thực hiện các môn học liên quan đến kế toán. Môn học này khái quát những lý thuyết cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp: Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp kế toán. Phân loại được đối tượng kế toán (tài sản, nguồn vốn), các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán. Vận dụng được các phương pháp kế toán để	3	Học kỳ 2	-Đánh giá quá trình: 30% -Đánh giá giữa kỳ: 30% -Đánh giá cuối kỳ: 40%

		thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.			
4	Quản trị học	<p>Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức và phối hợp hoạt động có hiệu quả của các cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến mục tiêu chung của cả tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường kinh tế xã hội. Nội dung môn học gồm các vấn đề: Giới thiệu các khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. Phân biệt hiệu quả và kết quả của quản trị, đồng thời nêu ra những phương pháp tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị. Cơ sở khoa học của quản trị: các lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị. Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra, điều chỉnh và một số vấn đề về quản trị học hiện đại trong thế kỷ 21, chân dung các nhà quản trị &amp; các kinh nghiệm quản trị của các công ty, doanh nghiệp trong nước và trên thế giới</p>	3	Học kỳ 2	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
5	Tài chính tiền tệ	<p>- Hiểu được các phạm trù tài chính và tiền tệ trong nền kinh tế thị trường.</p>	3	Học kỳ 2	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và phân biệt được tín dụng và lãi suất tín dụng.</li> <li>- Hiểu về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp và ngân hàng, bảo hiểm</li> <li>- Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính</li> <li>- Phân tích, so sánh được mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính</li> <li>- Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế</li> </ul>			
6	Marketing căn bản	<p>Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.</p> <p>Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến thức căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm:</p> <p>Những khái niệm cơ bản về Marketing.</p> <p>Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng.</p>	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>



		<p>Hiểu rõ bản chất về sản phẩm, vai trò của hoạt động định giá, phân phối, xúc tiến hỗn hợp và vận dụng được các công cụ của xúc tiến trong hoạt động kinh doanh.</p>			
7	Kinh doanh quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành được các ứng dụng về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc về nghiệp vụ quản trị kinh doanh quốc tế.</li> <li>- Hệ thống được kiến thức lý thuyết cơ bản và toàn diện về kinh tế và kinh doanh quốc tế; kiến thức thực tế vững chắc và lý thuyết chuyên sâu về logistics và quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu..</li> <li>- Vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn để thiết lập, tổ chức thực hiện và quản trị các hoạt động logistics và chuỗi cung ứng toàn cầu trong các doanh nghiệp Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính</li> <li>- Phân tích, đánh giá và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn hoạt động logistics, hoặc chuỗi cung ứng của doanh nghiệp từ thị trường trong nước ra thị trường nước ngoài và ngược lại</li> </ul> <p>Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế.</p>	3	Học kỳ 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>

8	Giao dịch thương mại quốc tế	<p>- Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản, cần thiết về giao dịch thương mại quốc tế, bao gồm: Các phương thức giao dịch chủ yếu trong thương mại quốc tế; Các điều kiện thương mại quốc tế; Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế; Các kiến thức cơ bản về đàm phán hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế; Tổ chức thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.</p> <p>- Là học phần có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn cao, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá, cũng như phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.</p>	3	Học kỳ 3	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
9	Luật thương mại quốc tế	<p>Là học phần cơ sở ngành cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Luật thương mại quốc tế. Đó là hệ thống các chính sách điều chỉnh các quan hệ thương mại có sự tham gia của nhà nước và các thực thể công. Đồng thời, đưa sinh viên tiếp cận với một số tình huống không thường gặp trong thực tiễn hoạt động thương mại quốc tế; các quan điểm và cách thức giải quyết nhằm giúp sinh viên hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, năng lực tư duy dưới góc độ pháp lý trong hoạt động thương mại quốc tế; cũng như phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt</p>	3	Học kỳ 3	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		ngiệp.			
10	Quản trị Logistics	<p>Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Quản trị học; Giao dịch thương mại quốc tế, kinh doanh quốc tế, nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về Logistics và quản trị logistics bao gồm các nghiệp vụ liên quan đến thu mua, dịch vụ khách hàng, phân phối, vận tải, thông tin, dự trữ, đặc biệt là hoạt động ở các doanh nghiệp XNK quốc tế, doanh nghiệp dịch vụ logistics</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.</p>	3	Học kỳ 4	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
11	Marketing thương mại quốc tế	<p>- Marketing thương mại quốc tế là học phần tiếp nối và có tính tác nghiệp cao hơn so với học phần Nguyên lý marketing đã được học. Đây là học phần chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều học phần từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Nghiên cứu thị trường quốc tế, Kinh doanh quốc tế 1, Thương mại quốc tế ... nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng phân tích môi trường quốc tế, đánh giá và lựa chọn thị trường quốc tế, các phương thức thâm nhập thị trường, chiến lược marketing mix khi</p>	2	Học kỳ 4	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		<p>hoạt động trên thị trường quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là học phần có nội dung tác nghiệp khá cụ thể và mang tính thực tiễn mạnh mẽ, sinh động trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các tiến bộ kinh tế - quản lý - khoa học công nghệ đối với các hoạt động thương mại trên thị trường quốc tế.</li> </ul>			
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học Phương pháp nghiên cứu khoa học trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Các phương pháp nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu.</li> <li>- Cách trình bày kết quả nghiên cứu khoa học</li> <li>- Phân tích và vận dụng phần mềm SPSS, Eviews để xử lý các tình huống nghiên cứu thực tế.</li> </ul>	2	Học kỳ 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>
13	Thanh toán quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần Thanh toán quốc tế liên quan chặt chẽ với các học phần khác như: Giao dịch thương mại quốc tế; Quản trị xuất nhập khẩu; Vận tải và bảo hiểm trong ngoại thương; Luật thương mại quốc tế; v.v. Học phần đem đến cho sinh</li> </ul>	2	Học kỳ 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>

		<p>viên kiến thức tổng quát về các hoạt động thanh toán quốc tế. Trong đó, sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về tỷ giá hối đoái, các công cụ phái sinh trên thị trường hối đoái. Ngoài ra học phần cũng giúp sinh viên nắm được các phương tiện thanh toán, phương thức thanh toán, bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế, cũng như xây dựng kỹ năng thực hiện các giao dịch thanh toán quốc tế tại doanh nghiệp. Với những kiến thức và kỹ năng có được từ môn học, sinh viên sẽ có thể làm những công việc thực tế trong lĩnh vực thanh toán quốc tế cũng như có kiến thức cơ bản để nghiên cứu sâu hơn.</p> <p>- Là học phần có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn cao, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá, cũng như phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.</p>			
14	Quản trị doanh nghiệp Logistics	<p>Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về logistics và kinh doanh logistics. Môn học hệ thống những kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp logistics, theo các chức năng của quản trị như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp logistics. Ngoài ra, môn học trang bị những kiến thức cơ</p>	3	Học kỳ 4	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		bản về nghiệp vụ kinh doanh logistics như nghiên cứu thị trường, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, hạch toán kinh doanh...			
15	Quản trị kho hàng	<p>Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: nhập môn kinh doanh quốc tế, giao dịch thương mại quốc tế, vận tải bảo hiểm, logistics vv. , nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức về cơ bản về vai trò của kho trong chuỗi cung ứng, Nắm biết các loại đơn vị tải dùng trong kho hàng, các lưu trữ hàng hóa, các loại trang thiết bị dùng để di chuyển pallet, các hoạt động trong nhà kho, các phần mềm khai thác kho, các phương thức phân phối hàng hóa đến khách hàng. Đồng thời nhận thấy vai trò hoạt động kho hàng với dịch vụ khách hàng việc phân phối hàng hóa trong hoạt động logistics một cách có hiệu quả nhất.</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp</p>	3	Học kỳ 4	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
16	Quản trị vận tải	Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Quản	3	Học kỳ 5	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p>

	đa phương thức	<p>trị logistics, kinh doanh quốc tế, quản trị xuất nhập khẩu, vv. , nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng quản lý vận hành vận tải đa phương thức bao gồm các nghiệp vụ liên quan đến quản trị, quản lý vận tải, các phương thức vận tải, lựa chọn đơn vị vận tải, thiết kế mạng lưới vận tải, bộ chứng từ trong vận tải...</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp khá cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.</p>			-Đánh giá cuối kỳ: 40%
17	Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế	<p>Môn học này Trang bị cho học viên hệ thống kiến thức cơ bản về quản lý hệ thống cung ứng, như thiết kế mạng lưới cung ứng và điều hành hệ thống cung ứng. Ngoài ra, kinh nghiệm thực tiễn hoạt động quản lý các chuỗi cung ứng của Việt Nam và thế giới nhằm giúp người học định hướng nghiên cứu và có các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý các chuỗi cung ứng ở nước ta hiện nay.</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp khá cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau</p>	3	-Học kỳ 5	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		khí tốt nghiệp.			
18	Hệ thống thông tin quản lý trong Logistics	Môn học này trang bị cho người học kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin logistics; các công nghệ sử dụng trong logistics; mô hình hệ thống công nghệ thông tin trong doanh nghiệp; cách quản lý chuỗi cung ứng được tích hợp với công nghệ thông tin. Ngoài ra, sinh viên được thực hành trên hệ thống phần mềm nghiệp vụ logistics.	3	Học kỳ 5	-Đánh giá quá trình: 30% -Đánh giá giữa kỳ: 30% -Đánh giá cuối kỳ: 40%
19	Quản trị kinh doanh thương mại quốc tế	Học phần Quản trị kinh doanh thương mại quốc tế trang bị lý luận và phương pháp luận về kinh doanh thương mại cũng như nghệ thuật và kinh nghiệm thực tiễn về kinh doanh thương mại trong nền kinh tế thị trường. Học phần giúp cho học viên có được kiến thức và kỹ năng cơ bản về quản trị các quá trình kinh doanh dịch vụ từ đó có thể huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong kinh doanh dịch vụ logistics.	2	Học kỳ 5	-Đánh giá quá trình: 30% -Đánh giá giữa kỳ: 30% -Đánh giá cuối kỳ: 40%
20	Quản trị thu mua	Là học phần chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều học phần từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Quản trị học; Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh; Nguyên lý kế toán; Tài chính doanh nghiệp, thương mại quốc tế; Kinh	2	Học kỳ 5	-Đánh giá quá trình: 30% -Đánh giá giữa kỳ: 30% -Đánh giá cuối kỳ: 40%



		doanh quốc tế; vv., nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động mua hàng, quản trị hoạt động mua hàng và quản trị nhà cung ứng, chẳng hạn như: quy trình mua hàng, chiến lược thu mua, hình thức tổ chức phòng thu mua trong doanh nghiệp, đánh giá và lựa chọn nhà cung ứng, quản trị chất lượng nhà cung ứng, đàm phán và ký kết hợp đồng thu mua, các phong tục tập quán trong giao thương quốc tế.			
21	Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và nghiệp vụ hải quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là học phần quan trọng trong hoạt động logistics và chuỗi cung ứng.</li> <li>- Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: nhập môn kinh doanh quốc tế, giao dịch thương mại quốc tế, vận tải bảo hiểm, logistics, quản trị kho hàng, nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức về qui tắc giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển/đường hàng không, cách thức nhận hàng hóa theo hợp đồng xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giao nhận, các kiến thức về cách thức giao nhận hàng hóa nguyên container (FCL), giao nhận lẻ container (LCL)</li> <li>- Là môn học có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính</li> </ul>	2	Học kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>

		thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp			
22	Vận tải và bảo hiểm hàng hoá xuất khẩu	<p>- Vận tải và bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu là học phần tiếp nối và có tính tác nghiệp, ứng dụng cao hơn so với phần học phần Giao dịch thương mại quốc tế đã được học. Đây là học phần chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều học phần từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: Kinh doanh quốc tế 1, Thương mại quốc tế, Giao dịch thương mại quốc tế ... nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng thuê phương tiện vận tải và mua bảo hiểm cho hàng hoá xuất nhập khẩu, đánh giá và lựa chọn giá cước trong vận tải hàng hoá xuất nhập khẩu, phân chia tổn thất, dự đoán được các rủi ro có thể xảy ra trong vận tải, nắm được các điều kiện của bảo hiểm cũng như các loại chứng từ cần thiết trong vận tải và bảo hiểm.</p> <p>- Là học phần có nội dung ứng dụng khá cụ thể và mang tính thực tiễn mạnh mẽ, sinh động trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các tiến bộ kinh tế - quản lý - khoa học công nghệ đối với các hoạt động thương mại trên thị trường quốc tế.</p>	3	Học kỳ 5	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

23	Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	<p>Môn học Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành dành cho tất cả sinh viên chuyên ngành Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu. Người học sẽ được cung cấp các kiến thức cơ bản về chuỗi cung ứng và quản trị chiến lược chuỗi cung ứng, các kiến thức và kỹ năng hoạch định, quản lý, thiết lập và xây dựng chiến lược chuỗi cung ứng.</p>	3	Học kỳ 5	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
24	Kinh tế lượng	<p>Môn học kinh tế lượng trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và nắm được hệ thống kiến thức cơ bản để ước lượng một cách đúng đắn các quan hệ kinh tế, kiểm định giả thuyết về các mối quan hệ kinh tế.</li> <li>- Hiểu và vận dụng các phương pháp ước lượng, kiểm định, dự báo được các quy luật kinh tế: ước lượng đường cầu, đường cung, ước lượng hàm sản xuất, lãi suất, tỷ giá,....</li> <li>- Hiểu và vận dụng được lý thuyết vào thực tế trong doanh nghiệp.</li> <li>- Ứng dụng các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu</li> </ul>	2	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán, đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ phục vụ cho việc đưa ra quyết định			
25	Anh văn chuyên ngành Logistics	<p>Học phần trình bày các nội dung bằng tiếng Anh về thu tín trong kinh doanh dịch vụ logistics, hợp đồng kinh doanh dịch vụ logistics, các chứng từ thương mại và lập dự án đầu tư về logistics.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ngôn ngữ tiếng Anh trong các lá thư kinh doanh dịch vụ, hợp đồng cung ứng dịch vụ, các chứng từ thương mại và dự án đầu tư logistics kho hàng, trung tâm logistics.</li> <li>- Nhận diện được các loại hình văn bản bằng tiếng Anh thông dụng trong kinh doanh thương mại và biết cách sử dụng các loại hình trong từng trường hợp thực tế.</li> <li>- Nắm vững và áp dụng được từng loại hình văn bản, hợp đồng bằng tiếng Anh để trao đổi hiệu quả trong kinh doanh và thương mại.</li> <li>- Kỹ năng soạn thảo các lá thư thông thường trong kinh doanh, lập hợp đồng trong kinh doanh thông dụng và lập các dự án đầu tư logistics ở dạng đơn giản, thông dụng.</li> <li>- Vận dụng thành thạo tin học và các phần mềm ứng dụng trong soạn thảo văn bản, hợp đồng và lập dự án đầu tư</li> </ul>	3	Học kỳ 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</li> <li>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</li> </ul>

		- Có thái độ đúng đắn với các vấn đề khai thác các nguồn lực và có trách nhiệm trong việc góp phần định hướng giải quyết các vấn đề trong logistics và chuỗi cung ứng			
26	Vận hành khai thác cảng	<p>Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: quản trị logistics và chuỗi cung ứng toàn cầu, quản trị kho hàng, vận tải bảo hiểm, vv. , nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng quản lý giúp sinh viên hiểu được các đặc tính, các nguyên tắc sản xuất của cảng. Học phần cũng giúp sinh viên hiểu được các phương án xếp dỡ hàng hóa ở cảng; cung cấp cho sinh viên về nội dung của quy trình công nghệ xếp dỡ, giúp sinh viên làm quen với các kế hoạch sản xuất của cảng; sơ đồ công nghệ xếp dỡ và việc lựa chọn sơ đồ công nghệ xếp dỡ cũng như thiết bị trong sơ đồ công nghệ.</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp</p>	3	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
27	Phát triển hệ	Học phần trình bày các nội dung về hệ thống Logistics và	3	Học kỳ 6	-Đánh giá quá trình: 30%

	thông Logistics	<p>Môi trường logistics trong nền kinh tế thị trường, các yếu tố cơ bản của hệ thống logistics (Vĩ mô và vi mô), kiến tạo môi trường logistics với môi trường kinh doanh nói chung nhằm thúc đẩy tăng trưởng bền vững.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị và hệ thống hóa những kiến thức hệ thống logistics; các yếu tố của hệ thống cả vi mô và vĩ mô.</li> <li>- Trang bị và hệ thống hóa cho người học quan điểm, cách thức và biện pháp có hiệu quả nhằm hướng tới sự thành công cao nhất có thể trong hoạt động kinh doanh logistics</li> <li>- Thông qua nghiên cứu học phần Phát triển hệ thống logistics, người học có khả năng vận dụng tốt hơn các kiến thức cơ bản về logistics và quản trị logistics vào quá trình tổ chức thực hiện và kiểm soát các hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng</li> </ul>			<p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
28	Logistics quốc tế	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên một cái nhìn bao quát về thị trường và kinh doanh logistics trên thế giới ngày nay, cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về quá trình mở rộng các nguyên tắc của logistics trong nước vượt ra khỏi biên giới quốc gia. Cách tiếp cận thống nhất để quản lý và đánh giá hoạt động logistics trên thị trường quốc tế. Nắm được những kiến thức nền tảng để phát triển các nhân quan tư duy logistics, những cơ sở pháp lý trong đàm phán,</p>	3	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		thương thảo để ký kết và thực hiện các loại hợp đồng trong kinh doanh, thương mại. Hình thành kỹ năng trong việc cập nhật những quy định pháp luật mới về kinh tế và kinh doanh trong nước và quốc tế liên quan đến hợp đồng kinh doanh, thương mại.			
29	Mô hình Logistics và Chuỗi cung ứng	<p>Là môn học chuyên ngành tích hợp kiến thức của nhiều môn học từ cơ sở ngành đến chuyên ngành như: nhập môn kinh doanh quốc tế, giao dịch thương mại quốc tế, vận tải bảo hiểm, vận hành kho hàng vv. , nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng quản lý logistics và chuỗi cung ứng bao gồm mô hình Lean, SCOR, CPFR, ERP, IBSAL, BULLWHIP, REID,</p> <p>Là môn học có nội dung tác nghiệp cụ thể, mang tính thực tiễn mạnh mẽ, giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực tư duy, phân tích, đánh giá và phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp.</p>	2	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>
30	Logistics thương mại điện tử	Môn học mang tính tự chọn, môn học sẽ trang bị các kiến thức bổ sung về hoạt động thương mại, kinh doanh trong môi trường công nghệ thông tin. Là học phần có nội	3	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>

		<p>dung mang tính thực tiễn cao, giúp sinh viên nắm bắt được các hoạt động thương mại trên nền tảng Internet cũng như phẩm chất nghề nghiệp trước và sau khi tốt nghiệp</p> <p>Học phần này giúp sinh viên nắm vững những kiến thức bao gồm lý thuyết cơ bản của thương mại điện tử, mô hình kinh doanh trong thương mại điện tử, e-marketing, an ninh trên mạng và các hình thức thanh toán trên mạng, xu hướng của chuỗi cung ứng đáp ứng nhanh và tối ưu.</p> <p>Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức vào thực tiễn trong môi trường thương mại điện tử, nhanh chóng nắm bắt các công nghệ cho thương mại điện tử của các doanh nghiệp đang áp dụng.</p> <p>Sinh viên có năng lực cần thiết để thực hiện công việc kinh doanh trong môi trường thương mại điện tử một cách sáng tạo và độc lập, hoặc theo nhóm, đồng thời tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với kết quả thực hiện công việc của nhóm</p>			
31	Dịch vụ khách hàng trong Logistics	<p>Là học phần tự chọn cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dịch vụ khách hàng trong Logistics. Đó là hệ thống các yếu tố cấu thành dịch vụ khách hàng, các chỉ tiêu</p>	3	Học kỳ 6	<p>-Đánh giá quá trình: 30%</p> <p>-Đánh giá giữa kỳ: 30%</p> <p>-Đánh giá cuối kỳ: 40%</p>



		đo lường dịch vụ khách hàng, các phương pháp xác định tiêu chuẩn dịch vụ khách hàng. Đồng thời, đưa sinh viên tiếp cận với một số tình huống thường gặp trong thực tiễn hoạt động dịch vụ khách hàng của lĩnh vực Logistics; các cách thức giải quyết nhằm giúp sinh viên hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, năng lực tư duy dưới góc độ giải quyết các tình huống phát sinh trong bộ phận dịch vụ khách hàng tại doanh nghiệp; cũng như rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp của một nhân viên dịch vụ khách hàng trước và sau khi tốt nghiệp.			
32	Tốt nghiệp	<p>Học phần “Khóa luận tốt nghiệp” là học phần vận dụng có tính tác nghiệp chuyên sâu các kiến thức chuyên ngành vào trong thực tiễn hoạt động logistics và chuỗi cung ứng, làm cơ sở cho việc hình thành phẩm chất nghề nghiệp cho các cử nhân chuyên ngành logistics và quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu tốt nghiệp sau này.</p> <p>Nội dung tác nghiệp của học phần “Khóa luận tốt nghiệp” khá cụ thể và mang tính thực tiễn mạnh mẽ chuyên sâu hơn so với các học phần thực hành nghề nghiệp trước đây, sinh động trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các tiến bộ kinh tế - quản lý - khoa học công nghệ đối với các</p>	10	Học kỳ 7	<p>-GVHD đánh giá quá trình làm bài của SV, đánh giá nội dung của bài khóa luận TN: 30%</p> <p>-GVPB đánh giá hình thức và nội dung của bài khóa luận TN : 30%</p> <p>-Hội đồng đánh giá bài khóa luận của SV: 40%</p>

		hoạt động logistics và quản trị chuỗi cung ứng. Kết thúc học phần sinh viên sẽ hoàn thành Khóa luận tốt nghiệp.			
--	--	---	--	--	--

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (Tài chính – Ngân hàng)**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tin học đại cương	Môn học bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail. Phần những hiểu biết cơ bản về tin học trình bày các kiến thức như: - Các khái niệm cơ bản về thiết bị phần cứng, phần mềm,... - Các khái niệm về hệ điều hành; - Các thao tác cơ bản sử dụng hệ điều hành Windows; - Quản lý cây thư mục và dữ liệu; - Gõ dấu tiếng Việt trong Windows; Phần tin học văn phòng trình bày ba phần mềm thông dụng của hãng Microsoft là MS Word, MS Excel và MS Powerpoint. Phần sử dụng internet và E-mail trình bày hai dịch vụ quan trọng nhất là WEB và E-MAIL nhằm giúp sinh viên tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet.	3	HK1	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
2	English 1	Môn học giới thiệu cho sinh viên cách nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhấn trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói. Môn học giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời.	2	HK1	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
3	Toán cao cấp C	Học phần Toán cao cấp C cung cấp cho sinh viên khối ngành	3	HK1	- Đánh giá quá trình

		kinh tế, quản trị kinh doanh các kiến thức cơ bản về phép tính vi tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính và các áp dụng của chúng vào kinh tế.			(30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
4	Pháp luật đại cương	Môn học này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lãnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự, pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật kinh doanh, pháp luật đất đai và môi trường; Đại cương về pháp luật quốc tế	2	HK1	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
5	Kinh tế học	Môn học Kinh tế học trang bị cho sinh viên những kiến thức thuộc hai lĩnh vực Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phần 1: Kiến thức về Kinh tế vi mô giới thiệu đến người học các nguyên lý cơ bản của kinh tế học và giúp phát triển khả năng hiểu được các lý thuyết về kinh tế vi mô ở mức độ nhập môn thông qua các nguyên lý cơ bản. Môn học bắt đầu với các phương pháp tư duy như một nhà kinh tế, sau đó phát triển khả năng phân tích cung và cầu trên thị trường.</li> <li>• Phần 2: Kiến thức về Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng như tổng sản phẩm quốc nội, giá cả và lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp,...Việc xây dựng các mô hình kinh tế đơn giản sẽ giúp chúng ta giải thích các mối quan hệ giữa các biến số này. Trên cơ sở đó, môn học sẽ nghiên cứu những biến động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, và vai trò của các chính sách ổn định Kinh tế vĩ mô như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Ngoài ra, môn học này cũng giúp chúng ta tìm hiểu về tăng trưởng kinh tế và phân tích các nguồn tăng trưởng kinh tế và bài học kinh nghiệm của các nước</li> </ul>	3	HK1	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)

		và các khu vực khác nhau trên thế giới.			
6	English 2	Môn học này cung cấp cho các sinh viên vốn từ vựng cần thiết và các cấu trúc ngữ pháp đơn giản để sử dụng trong các tình huống giao tiếp hằng ngày như: tự giới thiệu bản thân, giới thiệu về gia đình, đồ vật, hỏi về thời gian, nói về khả năng, phát biểu cảm nghĩ thích hoặc không thích điều gì, thức ăn, diễn đạt những việc đã làm trong quá khứ và chủ động tiếp tục học tập ở cấp độ cao hơn.	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
7	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng trong kinh tế gồm : Xác suất và các công thức tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết thống kê.	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
8	Luật kinh tế	Học phần Luật Kinh tế nghiên cứu địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể gồm: Quy chế pháp lý về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, vấn đề tổ chức lại và giải thể sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dấu hiệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản, trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
9	Tài chính tiền tệ	Môn học Tài chính tiền tệ trang bị cho sinh viên những kiến thức sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được các phạm trù tài chính và tiền tệ trong nền kinh tế thị trường.</li> <li>- Hiểu và phân biệt được tín dụng và lãi suất tín dụng.</li> <li>- Hiểu về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp và ngân hàng, bảo hiểm</li> <li>- Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính</li> <li>- Phân tích, so sánh được mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính</li> </ul>	4	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>

		- Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế			
10	Quản trị doanh nghiệp	Môn học Quản trị doanh nghiệp trang bị cho sinh viên những kiến thức về: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức cơ bản về loại hình doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức quản lý doanh nghiệp.</li> <li>- Các phương pháp dự báo trong doanh nghiệp.</li> <li>- Các phương pháp hoạch định tổng hợp trong doanh nghiệp.</li> <li>- Cách thức bố trí máy móc thiết bị hợp lý trong hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.</li> <li>- Cách thức tăng hiệu quả trong lao động sản xuất trong doanh nghiệp.</li> <li>- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul>	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
11	Marketing căn bản	Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những khái niệm cơ bản về Marketing.</li> <li>- Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng.</li> <li>- Hiểu rõ bản chất về sản phẩm, vai trò của hoạt động định giá, phân phối, xúc tiến hỗn hợp và vận dụng được các công cụ của xúc tiến trong hoạt động kinh doanh.</li> </ul>	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
12	Thuế	Môn học Thuế trang bị cho sinh viên những kiến thức về Hệ thống thuế Việt Nam: Khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các luật thuế Việt Nam hiện hành bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết tổng quan về thuế;</li> <li>- Thuế Xuất khẩu – Thuế Nhập khẩu;</li> <li>- Thuế Bảo vệ môi trường và Thuế Tiêu thụ đặc biệt;</li> </ul>	2	HK2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuế Giá trị gia tăng;</li> <li>- Thuế Thu nhập doanh nghiệp;</li> <li>- Thuế Thu nhập cá nhân;</li> <li>- Thuế môn bài, Thuế Tài nguyên, Thuế Sử dụng đất phi nông nghiệp, Thuế Sử dụng đất nông nghiệp các khoản phí và lệ phí.</li> </ul>			
13	English 3	<p>Môn học English 3 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1 và English 2, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ cấp (Elementary). Qua đó, người học có khả năng luyện tập nghe và nói những bài hội thoại, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Môn học có thể giúp sinh viên bày tỏ quan điểm, ý kiến và cảm xúc bằng tiếng Anh qua các chủ đề và tình huống thực tế như: sắp xếp một buổi tối ra ngoài giải trí với bạn; nói về một món quà mang đặc trưng của đất nước mình để tặng cho gia đình một người bạn ở nước ngoài; mô tả ngoại hình, quần áo và tính cách; hỏi về hàng hóa và dịch vụ; nói về những dự định và kế hoạch trong tương lai; nói về học hành và sự nghiệp; nói chuyện qua điện thoại về những chủ đề khác nhau và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời.</p>	2	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
14	Triết học Mác - Lênin	<p>Môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 3 chương: Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người</p>	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
15	Kinh tế chính trị	Môn học Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương;	2	HK3	- Đánh giá quá trình

	Mác – Lênin	Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay,...			(30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
16	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu môn học	2	HK3	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
17	Quy hoạch tuyến tính	Học phần này trang bị các kiến thức về vấn đề thực tế dẫn đến mô hình bài toán kinh tế, phương án chấp nhận được, phương án tối ưu, tối ưu hóa sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, bài toán vận tải và bài tập ứng dụng. Đây là lĩnh vực toán học nghiên cứu các bài toán tối ưu trên hữu hạn biến mà hàm mục tiêu và các ràng buộc đều là hàm số và các phương trình hoặc bất phương trình tuyến tính. Trọng tâm của môn học này là phần trình bày thuật giải bài toán đơn hình ở các mức độ khác nhau.	3	HK3	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
18	Thanh toán quốc tế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức và nghiệp vụ chuyên ngành về tiền tệ thế giới, về tỷ giá hối đoái, về kinh doanh tiền tệ, sinh viên cũng tìm hiểu về cán cân thanh toán quốc tế, các phương tiện và phương thức thanh toán quốc tế thông dụng, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C..	2	HK3	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
19	Nguyên lý kế toán	Môn học Nguyên lý kế toán là môn học cơ sở bắt buộc để thực hiện các môn học liên quan đến kế toán. Môn học này khái quát những lý thuyết cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp: Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương	3	HK3	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ

		pháp kế toán. Phân loại được đối tượng kế toán (tài sản, nguồn vốn), các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán. Vận dụng được các phương pháp kế toán để thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.			(40%)
20	Nguyên lý thống kê	Môn học Nguyên lý thống kê trang bị cho sinh viên những kiến thức như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và nắm được hệ thống các bước nghiệp vụ thống kê phục vụ yêu cầu tổ chức thu thập, xử lý, trình bày và phân tích dữ liệu.</li> <li>- Hiểu và vận dụng hệ thống các phương pháp thống kê trong thu thập thông tin ban đầu, xử lý các thông tin đã thu thập, phân tích, dự đoán hiện tượng phục vụ cho mọi mục đích sử dụng thông tin trong quản lý.</li> <li>- Ứng dụng các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán, đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ phục vụ cho việc đưa ra quyết định</li> </ul>	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
21	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	Môn học Nghiệp vụ xuất nhập khẩu trang bị cho sinh viên những kiến thức về: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.</li> <li>- Hiểu biết về các công tác giao dịch xuất nhập khẩu</li> <li>- Hiểu cách soạn thảo, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu ở các doanh nghiệp có hoạt động mua bán với thương nhân nước ngoài.</li> </ul>	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
22	Thị trường tài chính	Môn học Thị trường tài chính trang bị cho sinh viên những kiến thức về: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống tài chính và các thành phần về hệ thống tài chính</li> <li>- Cung cấp những kiến thức cơ bản về thị trường tài chính như cấu trúc thị trường</li> <li>- Cơ chế hoạt động của thị trường tài chính</li> <li>- Đặc điểm của công cụ giao dịch trên thị trường</li> </ul>	3	HK3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính</li> <li>- Cung cấp những kiến thức cơ bản về các định chế tài chính</li> </ul>			
23	English 4	<p>Môn học English 4 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, và English 3 đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ tiên trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh cũng như các kỹ năng ngôn ngữ khác như đọc, viết ở mức độ tiên trung cấp về các lĩnh vực/chủ đề: Giải trí và Thể thao; Những sự kiện đã xảy ra; Làm việc và nghỉ ngơi; Những ngày trọng đại; Miêu tả ngoại hình; Du lịch; Sự thành công. Bên cạnh đó sinh viên được trang bị các thì ngữ pháp tiếng Anh ở trình độ tiên trung cấp như thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn, quá khứ hoàn thành, các động từ khiếm khuyết giúp sinh viên tự tin hơn trong giao tiếp hàng ngày và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời.</p>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
24	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng HCM nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở hình thành, các giai đoạn phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh;</p> <p>Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về các vấn đề dân tộc, cách mạng giải phóng dân tộc; Về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; Về Đảng Cộng sản Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Về dân chủ và vấn đề xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; Về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.</p>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
25	Lịch sử Đảng	Môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gồm 5 chương,	2	HK4	- Đánh giá quá trình

	Cộng sản Việt Nam	trong đó, chương 1 giới thiệu về mục đích, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu. Từ chương 2 đến chương 4 cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng; Chương 5 khẳng định những thành công, nêu lên những hạn chế và tổng kết các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó, nâng cao nhận thức, niềm tin của người học đối với đường lối của Đảng và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc và đời sống, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			(30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
26	Kế toán tài chính 1	Môn học Kế toán tài chính 1 trang bị cho sinh viên kiến thức về nghề nghiệp kế toán các khoản mục tài sản và chi phí hoạt động sản xuất sản phẩm tại doanh nghiệp. - Giải thích các khái niệm cơ bản trong kế toán các hoạt động tăng giảm tài sản và các chi phí sản xuất sản phẩm, cũng như cách tính giá thành sản phẩm theo nhiều phương pháp khác nhau; - Vận dụng lý thuyết để thực hiện các bút toán liên quan đến nhập xuất nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tài sản cho hoạt động sản xuất sản phẩm và hoạt động tính giá thành sản phẩm; - Đánh giá được hiệu quả trong hoạt động quản lý chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.	3	HK4	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
27	Tài chính doanh nghiệp 1	Môn học Tài chính doanh nghiệp 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất về: - Các khái niệm cơ bản có liên quan đến tài chính doanh nghiệp, đặc biệt nhấn mạnh đến công ty cổ phần (Corporate); - Giá trị tiền tệ theo thời gian, hệ thống hóa kiến thức toán tài chính đồng thời cung cấp thêm lý thuyết về lãi suất, kỹ thuật chiết khấu dòng tiền trong doanh nghiệp và dự án đầu tư. - Các mô thức và phương pháp định giá chứng khoán; - Chi phí sử dụng vốn và các phương pháp xác định tỷ suất	3	HK4	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)

		<p>chi phí sử dụng vốn;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng dòng ngân lưu của dự án đầu tư</li> <li>- Các tiêu chuẩn thẩm định hiệu quả tài chính của dự án đầu tư;</li> <li>- Vận dụng các phương pháp thẩm định và lựa chọn dự án trong thực tiễn</li> <li>- Đánh giá rủi ro trong doanh nghiệp và rủi ro trong danh mục đầu tư của doanh nghiệp.</li> </ul>			
28	Thị trường chứng khoán	<p>Môn học thị trường chứng khoán trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thị trường tài chính và thị trường chứng khoán;</li> <li>- Nguồn cung ứng chứng khoán;</li> <li>- Quy trình và điều kiện niêm yết và phát hành chứng khoán;</li> <li>- Các loại chứng khoán;</li> <li>- Phương thức giao dịch trên thị trường chứng khoán;</li> <li>- Phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật và lựa chọn danh mục đầu tư.</li> </ul>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
29	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học Phương pháp nghiên cứu khoa học trang bị cho sinh viên những kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Các phương pháp nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu.</li> <li>- Cách trình bày kết quả nghiên cứu khoa học</li> <li>- Phân tích và vận dụng phần mềm SPSS, Eviews để xử lý các tình huống nghiên cứu thực tế.</li> </ul>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
30	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	<p>Môn học Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến việc lập và thẩm định một dự án đầu tư, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện các cơ hội đầu tư để xác định ý tưởng hình thành dự án,</li> <li>- Giới thiệu về dự án đầu tư và môi trường đầu tư của dự án,</li> </ul>	2	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung các bước phân tích: xây dựng báo cáo tiền khả thi, khả thi, quyết định triển khai thực hiện dự án,</li> <li>- Cách thức phân tích tài chính, phân tích ngân lưu của dự án,</li> <li>- Cách thức phân tích rủi ro trong việc đánh giá hiệu quả dự án đầu tư,</li> <li>- Lập và thẩm định một dự án đầu tư cụ thể.</li> </ul>			
31	Nguyên lý và thực hành bảo hiểm	Môn Nguyên lý và thực hành bảo hiểm là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực bảo hiểm. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản trong lĩnh vực bảo hiểm từ đó giúp sinh viên dễ dàng tiếp thu những kiến thức chuyên sâu hơn trong lĩnh vực bảo hiểm. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng tự nghiên cứu về lĩnh vực bảo hiểm và có thể tham gia công tác tại các tổ chức bảo hiểm thương mại hoặc có liên quan đến bảo hiểm thương mại.	3	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
32	Toán Tài chính	Môn Toán Tài chính là môn học cơ sở ngành dành cho sinh viên khối ngành tài chính - ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực toán trong ngành tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm: Cách tính lãi đơn, lãi kép, chuỗi tiền tệ theo thời gian, chiết khấu thương phiếu, vay vốn, tài khoản vãng lai, trái phiếu, cổ phiếu và đầu tư dài hạn. Sau khi học xong môn toán tài chính học viên sẽ nắm được kiến thức toán trong ngành tài chính, kỹ thuật chiết khấu dòng tiền và các kỹ thuật tính toán những chỉ tiêu cơ bản khác trong ngành tài chính.	3	HK4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
33	English 5	Môn học English 5 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, 2, 3 và 4, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ-trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông	2	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>

		qua các chủ đề như: miêu tả các đặc điểm địa lý các vùng miền, miêu tả và so sánh đời sống xưa và nay, chăm sóc sức khỏe, những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống, miêu tả vật dụng, miêu tả tính cách con người, nói về tiền bạc, và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời.			
34	Tài chính doanh nghiệp 2	Môn học Tài chính doanh nghiệp 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức kỹ năng, thái độ và phẩm chất về: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính và phân tích tài chính</li> <li>- Lập kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn</li> <li>- Đánh giá tác động của đòn bẩy lên rủi ro và tỷ suất sinh lợi</li> <li>- Quyết định xây dựng cấu trúc vốn trong thực tiễn</li> <li>- Quản trị tài sản ngắn hạn (bao gồm quản trị hàng tồn kho, quản trị tiền và các khoản tương đương tiền, quản trị khoản phải thu)</li> <li>- Chiến lược tài chính</li> </ul>	3	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
35	Kinh tế lượng	Môn học kinh tế lượng trang bị cho sinh viên những kiến thức, như: Hiểu và nắm được hệ thống kiến thức cơ bản để ước lượng một cách đúng đắn các quan hệ kinh tế, kiểm định giả thuyết về các mối quan hệ kinh tế; Hiểu và vận dụng các phương pháp ước lượng, kiểm định, dự báo được các quy luật kinh tế: ước lượng đường cầu, đường cung, ước lượng hàm sản xuất, lãi suất, tỷ giá,...; Hiểu và vận dụng được lý thuyết vào thực tế trong doanh nghiệp. Ứng dụng các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán, đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ phục vụ cho việc đưa ra quyết định.	1	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
36	Phân tích hoạt động kinh doanh	Môn học Phân tích hoạt động kinh doanh trang bị cho sinh viên những kiến thức về: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết sử dụng các phương pháp để phân tích các chỉ tiêu kinh tế.</li> <li>- Kiến thức nghiên cứu nội dung, kết cấu và mối quan hệ qua lại giữa các chỉ tiêu kinh tế, các báo cáo...</li> </ul>	3	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>

		- Đánh giá được tình hình sản xuất và chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp			
37	Kế toán tài chính 2	Môn học Kế toán tài chính 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức về: - Kiến thức về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại. - Kiến thức về trình tự hạch toán kế toán một số phần hành kế toán: kế toán các khoản phải thu, kế toán các khoản phải trả, kế toán mua hàng, kế toán bán hàng, kế toán thuế, xác định kết quả kinh doanh, kế toán kinh doanh dịch vụ...	3	HK5	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
38	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ NHTM là môn học giới thiệu về hoạt động kinh doanh của các NHTM. Hoạt động kinh doanh NHTM nhìn chung là hoạt động kinh doanh sản phẩm dịch vụ tiền tệ; bao gồm nghiệp vụ huy động vốn, cấp tín dụng, dịch vụ thanh toán ngân quỹ, và các hoạt động khác liên quan đến tài chính tiền tệ. Môn học giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về Ngân hàng thương mại, một bộ phận quan trọng trong hệ thống tài chính của một nền kinh tế.	3	HK5	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
39	Marketing Ngân hàng	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết marketing trong hoạt động ngân hàng, nắm được việc xây dựng chiến lược marketing cũng như nắm vững các đặc điểm, đặc trưng cho những sản phẩm của kinh doanh ngân hàng. Sinh viên được đào tạo chuyên sâu các kỹ năng bán hàng - sản phẩm của ngân hàng. Cung cấp kiến thức cơ bản về Marketing của NHTM, giúp sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc tại các NHTM và TCTD khác. Sau khi học môn học này sinh viên có thể vận dụng lý thuyết vào các tình huống thực tế về hoạt động marketing trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tài chính của một NHTM hiện đại.	3	HK5	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
40	Kiểm toán	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về nghề nghiệp kiểm toán. <i>Cụ thể:</i> - Giải thích các khái niệm cơ bản trong kiểm toán, vai trò của kiểm toán.	3	HK5	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%)

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết để thực hiện các bước của một cuộc kiểm toán</li> <li>- Đánh giá được rủi ro trong hoạt động kiểm toán</li> <li>- Đưa ra được ý kiến báo cáo kiểm toán dựa trên khuôn khổ quy định pháp lý và nghề nghiệp kiểm toán.</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
41	Thị trường Bất động sản	<p>Môn học cung cấp các cơ sở lý luận của việc thẩm định giá tài sản và các phương pháp định giá tài sản là bất động sản (nhà cửa, đất đai...), động sản (máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển...). Phần đầu của môn học sẽ giới thiệu các vấn đề cơ bản liên quan đến khoa học thẩm định giá. Phần tiếp theo của môn học sẽ giới thiệu các phương pháp thẩm định giá tài sản ứng dụng cho nhà cửa và máy móc thiết bị. Thẩm định bất động sản là môn học chuyên ngành mang tính tổng hợp và thực tiễn cao. Sinh viên học thành công từ môn học này sẽ có khả năng nắm vững các kiến thức và phương pháp thẩm định giá ứng dụng cho bất động sản và động sản. Sinh viên học tốt môn học này sẽ có kỹ năng tác nghiệp cần thiết đáp ứng yêu cầu công việc thẩm định giá bất động sản và động sản trong nghiệp vụ tín dụng ngân hàng hoặc trong các ngành, lĩnh vực kinh tế khác.</p>	3	HK5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
42	English 6	<p>Học phần English 6 giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh. Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông qua các chủ đề như: lối sống, ký ức tuổi thơ, du lịch, các sự kiện trong cuộc đời, tính cách cá nhân, nghề nghiệp, tường thuật lại câu chuyện và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời.</p>	2	HK6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
43	Anh văn chuyên ngành	<p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh về các nội dung như tổng quan về tài chính, tài chính doanh nghiệp, các</p>	3	HK6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> </ul>

		bảng báo cáo tài chính , các giao dịch trong kinh doanh, các nghiệp vụ ngân hàng. Hướng dẫn sinh viên học và cơ bản đọc được các tài liệu tiếng Anh hiện đang được dùng tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Định hướng cho sinh viên các hoạt động tiếng Anh trong thực tiễn như lập các báo cáo tài chính mà sinh viên sẽ làm việc trong tương lai tại các doanh nghiệp trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài.			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
44	Thực hành nghiệp vụ tài chính ngân hàng	Môn học được xây dựng hướng nâng cao khả năng tiếp cận thực tiễn cho sinh viên ở chuyên ngành tài chính ngân hàng. Giúp sinh viên sau khi kết thúc chương trình học tại trường, có thể nhanh chóng hòa nhập với công việc sau này, thành thạo về nghiệp vụ chuyên môn về tài chính và ngân hàng. Qua môn học này sinh viên sẽ được củng cố lại kiến thức tài chính doanh nghiệp và luật doanh nghiệp, ứng dụng những lý thuyết được học vào công việc thực tế, đặc biệt là các nghiệp vụ ngân hàng thương mại, khả năng phân tích tài chính doanh nghiệp cho sinh viên.	3	HK6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
45	Tin học ứng dụng ngành Tài chính	Môn học này cung cấp những kiến thức mở rộng trên nền Microsoft Excel. Ngoài việc thiết lập được bảng tính, các tính toán cơ bản, sử dụng đồ thị trong tính toán, xây dựng các bảng tính dữ liệu như: các hàm về tài chính, thống kê, dự báo, tìm kiếm,... Bên cạnh đó là việc ứng dụng Microsoft Excel trong các lĩnh vực tài chính và đầu tư chứng khoán như: Phân tích tài chính công ty, Hoạch định tài chính, Phân tích đánh giá các loại rủi ro, Phân tích và đánh giá các dự án đầu tư, Xác định các danh mục đầu tư hiệu quả, Xây dựng các mô hình định giá chứng khoán và doanh nghiệp, Quản trị các danh mục đầu tư... Sau khi học môn này, sinh viên có khả năng thiết lập được các bài toán tài chính trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hoạch định được ngân sách, thiết lập được mô hình thẩm định dự án đầu tư phức tạp, dự báo tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp..	3	HK6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình (30%)</li> <li>- Đánh giá giữa kỳ (30%)</li> <li>- Đánh giá cuối kỳ (40%)</li> </ul>
46	Kế toán Ngân	Môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Môn học trang	3	HK6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá quá trình</li> </ul>



	hàng	bị cho sinh viên những kiến thức về các phương pháp hoạch toán, các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh của các ngân hàng thương mại Việt Nam. Cụ thể như các nghiệp vụ về kế toán tiền mặt, kế toán huy động vốn, tín dụng và thanh toán qua ngân hàng. Nghiệp vụ kế toán kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế, kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận và cách thức trình bày trên các BCTC của ngân hàng			(30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
47	Quản trị ngân hàng thương mại	Môn Quản trị ngân hàng thương mại là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng, môn học này giúp sinh viên tìm hiểu về báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại, mô hình đo lường lợi nhuận và rủi ro trong hoạt động ngân hàng, phân tích hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại, quản trị nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại, quản trị nguồn vốn và thanh toán của ngân hàng thương mại, sản phẩm và chiến lược sản phẩm của ngân hàng, phân tích đối thủ cạnh tranh trong ngành ngân hàng, hoạch định và tiến hành thực hiện chiến lược kinh doanh	3	HK6	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
48	Tài chính quốc tế	Nội dung chính của môn học tập trung vào tìm hiểu môi trường tài chính quốc tế, các thị trường tiền tệ giao ngay, giao sau, có kỳ hạn và thị trường các quyền chọn tiền tệ thế giới; mối liên hệ giữa tỷ giá hối đoái với lãi suất (IRP), giữa lạm phát, lãi suất và tỷ giá thông qua lý thuyết ngang giá sức mua PPP và hiệu ứng Fisher quốc tế IFE; dự báo và phòng ngừa rủi ro tỷ giá, tài trợ và đầu tư quốc tế ngắn hạn, dài hạn; khủng hoảng tài chính quốc tế và những bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam. Học xong môn học này sinh viên có thể hiểu và vận dụng vào trong thực tế để phân tích các diễn biến tài chính quốc tế.	2	HK6	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
49	Kế toán tài chính 3	Môn học kế toán tài chính 3 trang bị cho sinh viên những kiến thức về: - Kiến thức về nghề nghiệp kế toán tài chính đầu tư tài chính - Kiến thức về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp đầu tư tài chính	3	HK6	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)

		- Kiến thức về trình tự hạch toán kế toán một số phần hành kế toán (kế toán chứng khoán kinh doanh, các loại đầu tư tài chính, dự phòng đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư, kế toán phát hành trái phiếu, kế toán hoạt động tài chính và hoạt động khác, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và cổ phiếu quỹ)..			
50	Kế toán quản trị	Môn học Kế toán quản trị trang bị cho sinh viên những kiến thức về: - Nắm bắt được vai trò của quản lý trong tổ chức. - Phân biệt hai hệ thống kế toán trong doanh nghiệp - Vận dụng được phương pháp phân loại chi phí phục vụ cung cấp thông tin cho quản lý - Xây dựng được cơ chế dự toán trong doanh nghiệp - - Đánh giá được trách nhiệm quản lý và phân tích thông tin thích hợp phục vụ cho lựa chọn phương án đầu tư	3	HK6	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
51	Quản trị rủi ro tài chính	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính như hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau, quyền chọn, hoán đổi và ứng dụng của những công cụ này trong thực tiễn để phòng ngừa rủi ro. Xác định được giá trị và hiệu quả của các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính như hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau, quyền chọn.	3	HK6	- Đánh giá quá trình (30%) - Đánh giá giữa kỳ (30%) - Đánh giá cuối kỳ (40%)
52	Tốt nghiệp	Thực tập tốt nghiệp là học phần chuyên ngành, giúp sinh viên tham quan, khảo sát, nghiên cứu, thực hành các hoạt động kinh doanh thực tiễn liên quan đến lĩnh vực kế toán, kiểm toán tại các công ty hoạt động sản xuất; thương mại - dịch vụ; các doanh nghiệp nhà nước; các công ty kiểm toán; các cơ quan hành chính nhà nước; các ngân hàng thương mại; định chế tài chính phi ngân hàng; các tổ chức quản lý hoạt động tài chính - tiền tệ của chính phủ v.v... Qua thực tập, sinh viên sẽ ứng dụng các kiến thức đã học vào môi trường hoạt động kinh doanh cụ thể để hiểu rõ hơn lý thuyết và giúp sinh viên bổ sung các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong tương lai.	10	HK7	- Báo cáo tiến độ - Báo cáo trước Hội đồng đánh giá KLTN và đề tài NCKH.

**E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (TCNH)**

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ				
2	Thạc sĩ				
3	Đại học	Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận tín dụng của hộ kinh doanh cá thể tại Ngân hàng TMCP Nam Á Chi nhánh Đồng Nai.	Võ Thị Mỹ Duyên – Lê Nguyễn Thu Uyên	Ths. Bùi Văn Thụy	Đề tài NCKH
		Phát triển dịch vụ Ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, chi nhánh Biên Hòa trong giai đoạn 2022-2030	Nguyễn Thị Mỹ Nữ – Lý Gia Hân	Ths. Bùi Văn Thụy	Đề tài NCKH
		Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng về ứng dụng Ngân hàng số VCB Digibank tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	Hoàng Thị Hương Ly	Ths. Hoàng Thị Quỳnh Anh	Đề tài NCKH
		Phát triển sản phẩm cho vay nông hộ tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn 2022-2030	Uông Thị Thủy Tiên – Đặng Thị Kiều	Ths. Bùi Văn Thụy	Đề tài NCKH
		Các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển tín dụng xanh tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam	Nguyễn Thị Thúy Hà - Nguyễn Thị Mỹ Linh	ThS. Trần Văn Quyền	Đề tài NCKH
		Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân vay	Phan Thanh Phúc – Nguyễn Minh Thư	ThS. Nguyễn Ngọc Thị Kim	Đề tài NCKH

	vốn tại các Ngân hàng thương mại trên địa bàn Thành phố Biên Hoà		Loan	
	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định vay tiêu dùng của công nhân tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố biên hòa, tỉnh đồng nai	Hoàng Vũ Mỹ Hạnh - Chu Thị Kiều Dương	Ths. Bùi Văn Thụy	Đề tài NCKH
	Phát triển dịch vụ ngân hàng số tại ngân hàng TMCP Quân Đội chi nhánh Đồng Nai - PGD Tam Hiệp giai đoạn 2022 - 2030	Nguyễn Võ Phương Đài - Trần Hải Nhân	Ths. Bùi Văn Thụy	Đề tài NCKH
	Phân tích tình hình tài chính tại Công ty TNHH Mộng Ngọc	Nguyễn Văn Thành	ThS. Bùi Văn Thụy	Giới thiệu tổng quát và cơ sở lý thuyết về phân tích tình tài chính tại Công ty TNHH Mộng Ngọc - Phân tích tình hình tài chính tại Công ty TNHH Mộng Ngọc - Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh
	Phân tích tình hình cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai	Nông Đức Thiện	ThS. Nguyễn Ngọc Thị Kim Loan	Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai. Đề ra một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động cho vay khách hàng cá nhân của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai.
	Phân tích hiệu quả hoạt động huy động vốn của Ngân Hàng TMCP Kiên Long - Chi Nhánh Bình Thuận - PGD Hàm Tiến	Lê Vũ Nguyên Lâm	ThS. Hoàng Thị Quỳnh Anh	- Nắm rõ cơ sở lý luận huy động vốn tại các ngân hàng thương mại; - Phân tích thực trạng hoạt động huy động vốn tại ngân hàng TMCP Kiên Long, chi nhánh Bình Thuận. - Đề xuất các giải pháp và một số khuyến nghị với các tổ chức liên quan để nâng cao chất lượng hoạt động vốn tại các Ngân hàng TMCP Kiên Long - CN Bình Thuận
	Phân tích tình hình cho vay sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	Nguyễn Lê Hồng Trang	ThS. Trần Văn Quyền	Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động cho vay sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai. Đề ra một số nhận xét và kiến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động cho vay sản xuất kinh doanh của Ngân hàng Thương mại cổ phần

				Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Đồng Đăng.
	Phân Tích Tình Hình Cho Vay tiêu dùng tại Ngân Hàng TMCP Nam Á - Chi Nhánh Đồng Nai	Nguyễn Xuân Duy	ThS. Trần Văn Quyền	Phân tích hoạt động cho vay tiêu dùng để làm rõ tình hình cho vay tại Ngân hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Đồng Nai, nêu bật ra kết quả cũng như hạn chế của NamABank - Chi nhánh Đồng Nai. Từ đó đưa ra khuyến nghị nhằm khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay.
	Phân tích hoạt động cho vay tín chấp tại Ngân Hàng TMCP Tiên Phong – Chi Nhánh Đồng Nai	Huỳnh Quốc Cường	ThS. Nguyễn Ngọc Thị Kim Loan	- Hệ thống hoá cơ sở lý luận cho vay tín chấp tại ngân hàng - Đánh giá thực trạng cho vay tín chấp tại ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Đồng Nai - Đưa ra nhận xét và một số kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác cho vay tín chấp tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Đồng Nai
	Phân tích tình hình hoạt động kinh doanh Thẻ tại Ngân Hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai	Phan Nguyễn Quỳnh Giang	ThS. Lê Thùy Trang	Khái quát về thẻ của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai. Tổng quan về thẻ của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai. Hoạt động kinh doanh thẻ của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai. Thực trạng phát triển thẻ tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai. Đánh giá thực trạng phát triển kinh doanh thẻ của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành Phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh SGD Đồng Nai.
	Phân tích tình hình cho vay cá nhân tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Tam Hiệp	Hồ Xuân Hưng	ThS. Nguyễn Ngọc Thị Kim Loan	Thứ nhất: Đưa ra lý luận chung về hoạt động cho vay cá nhân của ngân hàng thương mại Thứ hai: Phân tích tình hình cho vay cá nhân của Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Đồng Nai- PGD Tam Hiệp Thứ ba: Đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng cho vay cá nhân tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - chi nhánh Đồng Nai- PGD Tam Hiệp
	Phân tích hoạt động phát hành và thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai	Lê Thị Hòa Yến	ThS. Bùi Văn Thụy	Hệ thống hóa các cơ sở lý thuyết liên quan đến phát hành và thanh toán thẻ tại NHTM. Phân tích thực trạng hoạt động phát hành và thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đồng Nai.

				Đề xuất các giải pháp giúp Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đồng Nai phát hành và thanh toán thẻ trong thời gian tới.
	Phân tích hoạt động cho vay tiêu dùng khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Đồng Nai	Phan Ngọc Mỹ	ThS. Hoàng Thị Quỳnh Anh	Chương 1 : lý thuyết về hoạt động cho vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân tại ngân hàng thương mại Chương 2 : Thực trạng cho vay tiêu dùng tại ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Đồng Nai Chương 3 : Nhận xét và kiến nghị
	Đánh giá hoạt động dịch vụ App MB bank tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội- Chi Nhánh Đồng Nai – Phòng Giao Dịch Tam Hiệp	Bùi Thái Nhã Trúc	ThS. Lê Thùy Trang	- Hệ thống cơ sở lý luận về NHTM và dịch vụ ngân hàng số tại NHTM - Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động dịch vụ App MBBank - Đưa ra một số kiến nghị dựa trên những Phân tích thực trạng
	Phân tích thực trạng phát triển sản phẩm Internet Banking tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	Lê Hoàng Minh Nguyệt	ThS. Bùi Văn Thụy	Hệ thống hoá cơ sở lý luận cơ bản về phát triển sản phẩm Internet Banking. Phân tích và đánh giá thực trạng sản phẩm Internet Banking tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương – Chi nhánh Đồng Nai. Đề xuất các giải pháp, các kiến nghị nhằm phát triển nâng cao dịch vụ Internet Banking tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương – Chi nhánh Đồng Nai trong thời gian tới.
	Phân tích hoạt động cho vay doanh nghiệp tại Ngân Hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Tam Hiệp	Lê Văn Trọng	ThS. Nguyễn Ngọc Thị Kim Loan	Thứ nhất: Đưa ra lý luận chung về hoạt động cho vay doanh nghiệp của ngân hàng thương mại Thứ hai: Phân tích tình hình cho vay doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Quân Đội Chi nhánh Đồng Nai- PGD Tam Hiệp Thứ ba: Đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng cho vay doanh nghiệp tại Ngân Hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Tam Hiệp
	Phân tích hoạt động cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai	Lương Thị Vân Anh	ThS. Hoàng Thị Quỳnh Anh	Nắm rõ cơ sở lý luận về hoạt động cho vay và cho vay KHCN tại các ngân hàng thương mại.Phân tích thực trạng hoạt động cho vay KHCN tại Agribank chi nhánh tỉnh Đồng Nai.Đề xuất các giải pháp và một số khuyến nghị với các tổ chức liên quan để nâng cao chất lượng hoạt động cho vay KHCN tại Agribank chi nhánh tỉnh Đồng Nai trên cơ sở lý

				thuyết và phân tích thực trạng ở trên.
	Phân tích thực trạng hoạt động phát triển ứng dụng VCB Digibank tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	Nguyễn Thị Hà Trang	ThS. Hoàng Thị Quỳnh Anh	Tìm hiểu cơ sở lý thuyết và thông tin về ứng dụng VCB Digibank tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai, phân tích thực trạng hoạt động phát triển ứng dụng VCB Digibank, tìm ra những ưu điểm và nhược điểm của hoạt động này và đưa ra giải pháp, kiến nghị phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển ứng dụng VCB Digibank, mang lại doanh số cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai
	Phân tích tình hình hoạt động cho vay cá nhân tại Ngân Hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Sở Giao Dịch Đồng Nai	Lê Đình Khánh	ThS. Trần Văn Quyền	- Phân tích thực trạng doanh số cho vay và dư nợ cho vay tại Ngân Hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Sở Giao Dịch Đồng Nai - Phát hiện những ưu và nhược điểm trong công tác cho vay tại Ngân Hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Sở Giao Dịch Đồng Nai . - Đề xuất các giải pháp và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả cho vay tại Ngân Hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Sở Giao Dịch Đồng Nai
	Phân tích hoạt động cho vay tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình – Chi Nhánh Đồng Nai – Phòng Giao Dịch Chợ Biên Hòa	Nguyễn Trần Huy	ThS. Lê Thùy Trang	Cơ sở lý luận về hoạt động cho vay ngân hàng và các chỉ tiêu phản ánh chất lượng cho vay của ngân hàng thương mại trong nền kinh tế thị trường Đặc điểm hoạt động kinh doanh và sơ đồ tổ chức tại Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình-Chi nhánh Đồng Nai-phòng giao dịch Biên Hòa. Phân tích thực trạng hoạt động cho vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình-Chi nhánh Đồng Nai- phòng giao dịch Biên Hòa. Nhận xét đánh giá chung tình hình cho vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình-Chi nhánh Đồng Nai-Phòng giao dịch chợ Biên Hòa và cho kiến nghị.
	Phân tích tình hình cho vay tiêu dùng tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Dương - PGD Quốc lộ 1K	Lê Quốc Trung	ThS. Trần Văn Quyền	Phân tích tình hình cho vay tiêu dùng trong các năm 2019, 2020, 2021 từ đó đề xuất kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả cho vay tại Ngân hàng TMCP Thương Tín – Chi Nhánh Bình Dương – PGD Quốc Lộ 1K

	Phân tích hoạt động huy động vốn tại Ngân Hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Chợ Biên Hòa	Êban Y Jorim	ThS. Lê Thùy Trang	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu lý thuyết về huy động vốn</li> <li>- Đánh giá thực trạng về huy động vốn</li> <li>- Đưa ra một số nhận xét, kiến nghị dựa trên những thực trạng đã phân tích</li> </ul>
	Phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh thẻ tại Ngân Hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai - PGD Long Bình Tân	Hoàng Ngọc Thục Trân	ThS. Bùi Văn Thụy	<p>Hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về hoạt động kinh doanh thẻ tại Ngân hàng Thương mại.</p> <p>Đánh giá, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh thẻ tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Đồng Nai – PGD Long Bình Tân</p> <p>Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh thẻ tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Đồng Nai – PGD Long Bình Tân</p>

### C. Công khai các môn học của từng khóa học (KH – CNTP)

ST T	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
<b>Khoá 2019</b>					
<b>Công nghệ thực phẩm</b>					
1	Thực hành chế biến thịt, thủy sản	Môn học nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành và biết ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn trong lĩnh vực chế biến và bảo quản thịt, thủy sản.	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ - trả lời câu hỏi, vận hành trang thiết bị: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - Báo cáo thực hành, sản phẩm thực hành: 40%</li> </ul>
2	Thực hành chế biến sữa và sản xuất bánh kẹo	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về nguyên liệu, sản phẩm, các biến đổi chính và các thiết bị chính trong quy trình chế biến sữa và sản xuất bánh kẹo.	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+Điểm tham dự lớp đầy đủ, tuân thủ nội quy phòng thí nghiệm, nội quy môn học.</li> <li>+Điểm nộp chuẩn bị bài thực hành theo yêu cầu của giáo viên đúng yêu cầu và đúng hạn.</li> <li>+Điểm kiểm tra bài đầu giờ</li> <li>- Điểm giữa kỳ: 30%</li> <li>+Điểm hoàn thành các bài thí nghiệm.</li> <li>+Điểm thao tác thực hành.</li> <li>+Điểm sản phẩm bài thí nghiệm.</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40% -Báo cáo thực hành,</li> </ul>



					Vấn đáp (theo rubric)
3	Thực hành đánh giá cảm quan	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, kỹ năng về đánh giá cảm quan thực phẩm, cũng như cơ chế tương tác của các hợp chất mùi, vị đến các tế bào cảm giác trên các giác quan như vị giác và khứu giác. Đồng thời, giúp người học tiếp cận với những phương pháp đánh giá cảm quan và cách xử lý số liệu tương ứng được sử dụng phổ biến trong đánh giá chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm như: phép thử phân biệt, phép thử mô tả và phép thử thị hiếu.	1	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% 1 Điểm tham dự lớp đầy đủ, tuân thủ nội quy phòng thí nghiệm, nội quy môn học. 1 Điểm nộp chuẩn bị bài thực hành theo yêu cầu của giáo viên đúng yêu cầu và đúng hạn. 1 Điểm kiểm tra bài đầu giờ - Điểm giữa kỳ: 30% 1 Điểm hoàn thành các bài thí nghiệm. 1 Điểm thao tác thực hành đánh giá cảm quan. 1 Điểm trả lời các câu hỏi về kết quả thí nghiệm. - Điểm thi cuối kỳ: 40% - Báo cáo thực hành, Vấn đáp (theo rubric)
4	Thực hành chế biến trà, cà phê, rau quả	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc tính nguyên liệu trà, cà phê, các loại rau quả nhiệt đới phổ biến. Giúp sinh viên tìm hiểu, nắm bắt và thực hiện được các quy trình chế biến các sản phẩm từ trà, cà phê, rau quả như trà xanh, trà vàng, trà đỏ, trà đen, cà phê rang xay, mứt rau quả, nước rau quả, rau quả sấy khô... Sinh viên nắm bắt chỉ tiêu chất lượng một số sản phẩm từ trà, cà phê, rau quả.	1	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ - sản phẩm, trả lời câu hỏi, kết quả thí nghiệm: 30% - Điểm thi cuối kỳ - Báo cáo thực hành, Vấn đáp: 40%
5	Công nghệ chế biến và bảo quản thịt, thủy sản	Môn học Công nghệ bảo quản và chế biến thịt, thủy sản trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và kỹ năng để hiểu về nguyên liệu dùng trong thực phẩm và các phương pháp để bảo quản và chế biến thịt, thủy sản. Môn học này sẽ giúp người học nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của thịt, thủy sản trong dinh dưỡng và chế biến thực phẩm, trong sản xuất công nghiệp.	2	HK 1 (2022-2023)	-Điểm quá trình: tham gia đầy đủ các buổi học: 30% -Điểm thi giữa kỳ: Trả lời câu hỏi, làm poster: 30% -Điểm thi cuối kỳ: báo cáo: 40%
6	Công nghệ	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những	2	HK 1	- Điểm quá trình: 30%

	chế biến sữa và sản xuất bánh kẹo	kiến thức về nguyên liệu sữa, nguyên liệu sản xuất bánh, kẹo. Đồng thời, cung cấp những kiến thức về quy trình công nghệ chế biến sữa, các sản phẩm lên men từ sữa, quy trình công nghệ sản xuất bánh và quy trình sản xuất các sản phẩm kẹo.		(2022-2023)	+ Điểm tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang E-Learning của trường: <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a> + Điểm bài tập, bài quizz ngắn. + Điểm phát biểu - Điểm giữa kỳ: 30% + Điểm báo cáo tiểu luận. + Điểm bài tập. - Thi cuối kỳ: 40% - báo cáo
7	Công nghệ chế biến trà, cà phê, rau quả	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc tính thực vật và thành phần của nguyên liệu trà, cà phê, các loại rau quả nhiệt đới phổ biến; các phương pháp bảo quản và công nghệ chế biến các sản phẩm từ trà, cà phê, rau quả. Môn học giới thiệu các dạng sản phẩm chế biến từ trà, cà phê, rau quả và các nguyên tắc cơ bản trong chế biến các sản phẩm trà, cà phê, rau quả Giới thiệu những thành tựu mới và những nguyên tắc cơ bản trong các phương án công nghiệp chế biến trà, cà phê, rau quả.	2	HK 1 (2022-2023)	-Điểm quá rình: Tham gia đầy đủ các buổi học, làm Quizz trên Elearning: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: Bài tập lớn Seminar 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%
8	Đánh giá và kiểm tra chất lượng thực phẩm	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, kỹ năng về đánh giá cảm quan thực phẩm, cũng như cơ chế tương tác của các hợp chất mùi, vị đến các tế bào cảm giác trên các giác quan như vị giác và khứu giác. Đồng thời, giúp người học tiếp cận với những phương pháp đánh giá cảm quan và cách xử lý số liệu tương ứng được sử dụng phổ biến trong đánh giá chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm như: phép thử phân biệt, phép thử mô tả và phép thử thị hiếu.	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Điểm tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang E-Learning của trường: <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a> + Điểm bài tập, bài quizz ngắn. + Điểm phát biểu - Điểm giữa kỳ: 30% + Điểm báo cáo tiểu luận. + Điểm bài tập. - Thi cuối kỳ: 40% - báo cáo

9	Công nghệ lên men	<p>Công nghệ lên men thực phẩm là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức về quy trình công nghệ sản xuất các sản phẩm thực phẩm bằng phương pháp lên men. Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ ngũ cốc.</li> <li>• Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ rau quả.</li> <li>• Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ thịt cá.</li> <li>• Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ sữa</li> </ul>	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình 30%</li> <li>+ Điểm danh</li> <li>+ Câu hỏi nhỏ</li> <li>- Điểm giữa kỳ 30%</li> <li>+ Kiểm tra trên lớp</li> <li>+ Tiểu luận</li> <li>- Thi cuối kỳ 40%</li> <li>+ Hình thức: báo cáo</li> </ul>
10	Thí nghiệm hóa sinh	<p>Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ năng cơ bản và bắt buộc. Giúp sinh viên hiểu sâu và tiến hành thực tế về các phản ứng của protein cụ thể: Biuret, Ninhidrin...</p> <p>Giúp sinh viên biết phương pháp vô cơ hoá mẫu để xác định được lượng đạm của một sản phẩm thực phẩm cụ thể bằng phương pháp đơn giản..... Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Định tính Protein - Định lượng Protein</li> <li>• Định tính Glucid</li> <li>• Xác định đường khử, đường tổng bằng phương pháp Bertrand</li> <li>• Định tính Lipid - Định lượng Lipid</li> <li>• Định lượng Vitamin C bằng phương pháp hoá học</li> <li>• Xác định hoạt độ của một số Enzyme</li> </ul>	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>*Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ</li> <li>*Điểm giữa kỳ: 30%</li> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</li> <li>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</li> <li>*Thi cuối kỳ: 40%</li> <li>Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</li> </ul>
11	Thí nghiệm công nghệ lên men	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và khả năng thực hành một số công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men. Qua đó,</p>	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ - sản phẩm, trả lời câu hỏi, kết quả thí nghiệm: 30%</li> </ul>

		sinh viên nắm được những thao tác cơ bản trong nghiên cứu và điều hành sản xuất cũng như nắm được tiêu chuẩn của các loại sản phẩm đó.			- Điểm thi cuối kỳ - Báo cáo thực hành, Vấn đáp: 40%
12	Tốt nghiệp	<p>Môn học Đồ án tốt nghiệp là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Môn học nhằm kiểm tra tất cả các khối kiến thức trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thực phẩm.</p> <p>- Củng cố và nâng cao kiến thức đã trang bị trong thời gian học tập tại trường. Bước đầu vận dụng kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tế trong quá trình sản xuất và cuộc sống xã hội yêu cầu.</p> <p>- Xây dựng tác phong và phương pháp làm việc của người kỹ sư trong hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>- Rèn luyện khả năng, phân tích, tổng hợp, đề xuất và giải quyết vấn đề cùng với các kỹ năng mềm.</p>	10	HK 2 (2022-2023)	<p>- Điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp: 20% (Nội dung và trình bày báo cáo theo Rubric)</p> <p>- Điểm báo cáo đồ án tốt nghiệp (nội dung và trình bày báo cáo theo Rubric) hoặc thi tốt nghiệp: 80%</p>
<b>Công nghệ hoá</b>					
13	Hóa kỹ thuật môi trường	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chu trình nguyên tố và chu trình nước trong tự nhiên, hoá phân tích, các nguyên tắc cấu tạo của các thiết bị phân tích, chất lượng môi trường; và các kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và đánh giá môi trường nước và nước thải.	2	HK 1 (2022-2023)	<p>-Điểm quá trình 30%</p> <p>Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, trả lời câu hỏi trên lớp, làm bài tập về nhà theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>-Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên báo cáo tiểu luận hoặc kiểm tra.</p> <p>-Điểm cuối kỳ 40%</p>

					Báo cáo.
14	Đánh giá và kiểm tra chất lượng thực phẩm	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, kỹ năng về đánh giá cảm quan thực phẩm, cũng như cơ chế tương tác của các hợp chất mùi, vị đến các tế bào cảm giác trên các giác quan như vị giác và khứu giác. Đồng thời, giúp người học tiếp cận với những phương pháp đánh giá cảm quan và cách xử lý số liệu tương ứng được sử dụng phổ biến trong đánh giá chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm như: phép thử phân biệt, phép thử mô tả và phép thử thị hiếu.	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Điểm tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang E-Learning của trường: <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a></li> <li>+ Điểm bài tập, bài quizz ngắn.</li> <li>+ Điểm phát biểu</li> <li>- Điểm giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Điểm báo cáo tiểu luận.</li> <li>+ Điểm bài tập.</li> <li>- Thi cuối kỳ: 40% - báo cáo</li> </ul>
15	Kỹ thuật xử lý nước thải	Môn học cung cấp các kiến thức về các loại nguồn nước thải, các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước, công trình xử lý nước. Thành phần, tính chất nước thải. Các phương pháp hóa học, hóa lý, sinh học dùng để xử lý nước thải, quản lý trạm xử lý nước thải.	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm quá trình 30%</li> <li>Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của giáo viên.</li> <li>Điểm giữa kỳ 30%</li> <li>Sinh viên thảo luận, trình bày báo cáo nhóm theo chủ đề được phân chia.</li> <li>Điểm cuối kỳ 40%</li> <li>Báo cáo</li> </ul>
16	Công nghệ hóa hương liệu	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học các kiến thức cơ bản về thành phần và tính chất các hợp chất hữu cơ có mùi thơm, về nguồn nguyên liệu các chất mùi trong thiên nhiên, tổng hợp. Cũng như những ứng dụng cụ thể của	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Tham dự lớp đầy đủ</li> <li>- Hoàn thành các bài kiểm tra bài tập tại lớp học online và trên trang <a href="http://learn.lhu.edu.vn">learn.lhu.edu.vn</a></li> </ul>

		các chất mùi trong công nghiệp và trong đời sống			Điểm giữa kỳ: 30% Hoàn thành 2 bài tiểu luận và báo cáo tại lớp học online Điểm cuối kỳ: 40% Báo cáo
17	Công nghệ vật liệu silicat	Cung cấp các kiến thức về vật liệu Silicat gồm: thành phần, cấu trúc, tính chất của các loại vật liệu Silicat. Việc vận dụng các lý thuyết đã học giải quyết các vấn đề ứng dụng của các vật liệu silicat trong khoa học và đời sống	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%): - Tham dự đầy đủ các buổi học - Trả lời các câu hỏi nhỏ trên lớp đúng sẽ được điểm cộng - Làm bài trắc nghiệm trên hệ thống trắc nghiệm của trường Điểm giữa kỳ (30%): - Sinh viên báo cáo đề tài seminar Điểm cuối kỳ (40%): - Báo cáo
18	Ăn mòn và bảo vệ vật liệu	Cung cấp các lý thuyết cơ bản về ăn mòn vật liệu, cơ sở lựa chọn vật liệu chống ăn mòn và các phương pháp chống ăn mòn vật liệu phù hợp.	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%): - Tham dự đầy đủ các buổi học - Trả lời các câu hỏi nhỏ trên lớp đúng sẽ được điểm cộng - Làm bài trắc nghiệm trên hệ thống trắc nghiệm của trường Điểm giữa kỳ (30%): - Sinh viên báo cáo đề tài seminar

					Điểm cuối kỳ (40%): - Báo cáo
19	Công nghệ hóa mỹ phẩm	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mỹ phẩm. Cụ thể gồm: các khái niệm cơ bản và sự phân loại các sản phẩm mỹ phẩm, thành phần nguyên liệu và sự biến đổi tính chất hóa lý của các nguyên liệu trước, trong và sau quá trình phối trộn tạo sản phẩm	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình: 30% - Tham dự lớp đầy đủ - Hoàn thành các bài kiểm tra bài tập tại lớp học online và trên trang learn.lhu.edu.vn Điểm giữa kỳ: 30% Hoàn thành 2 bài tiểu luận và báo cáo tại lớp học online Điểm cuối kỳ: 40% -Báo cáo
20	Công nghệ nano	Môn học cung cấp cơ sở lý thuyết về tính chất của vật liệu nano, các phương pháp chế tạo và các phương pháp phân tích cấu trúc vật liệu nano và những ứng dụng của các vật liệu nano trong khoa học và đời sống	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%): - Tham dự đầy đủ các buổi học - Trả lời các câu hỏi nhỏ trên lớp đúng sẽ được điểm cộng - Làm bài trắc nghiệm trên hệ thống trắc nghiệm của trường Điểm giữa kỳ (30%): Báo cáo đề tài seminar Điểm cuối kỳ (40%): Báo cáo
21	Công nghệ sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	Môn học cung cấp kiến thức về lý thuyết cơ bản về các chất hoạt động bề mặt, phân loại, tính chất, các ứng dụng trong các ngành công nghệ khác nhau. Bên cạnh đó, môn	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình: 30% - Tham dự lớp đầy đủ - Hoàn thành các bài kiểm tra bài tập tại lớp học

		học sẽ giới thiệu về sản phẩm tẩy rửa, cách phân loại, thành phần chính và vai trò của các thành phần chính. Ngoài ra, Công nghệ sản xuất sản phẩm tẩy rửa đặc trưng dạng rắn và lỏng cũng sẽ được giới thiệu trong môn học này.			online và trên trang learn.lhu.edu.vn Điểm giữa kỳ: 30% Hoàn thành 2 bài tiểu luận và báo cáo tại lớp học online Điểm cuối kỳ: 40% Báo cáo
22	Thí nghiệm chuyên đề sản xuất chất tẩy rửa	Thực hành đánh giá các chỉ tiêu cơ bản liên quan đến một sản phẩm tẩy rửa và phối chế một sản phẩm tẩy rửa như: bột giặt dạng kem, nước rửa chén, nước lau nhà, nước rửa tay, sản xuất xà phòng bánh	1	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%) - Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm - Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên - Kiểm tra bài đầu giờ Điểm giữa kỳ (30%) - Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ - Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm - Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ Điểm cuối kỳ Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)
23	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp nano	Giới thiệu các phương pháp điều chế ra được sản phẩm cũng như các phương pháp đánh giá tính chất của vật liệu nano Đồng, Bạc	1	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%): - Tham dự đầy đủ các buổi học - Điểm trung bình cộng của các điểm vấn đáp trong quá trình học



					<p>Điểm giữa kỳ (30%):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm trung bình cộng của các bài báo cáo của mỗi buổi thí nghiệm</li> </ul> <p>Điểm cuối kỳ (40%):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm báo cáo seminar các bài thí nghiệm</li> <li>- Điểm trung bình cộng của các điểm vấn đáp sau khi báo cáo seminar</li> </ul>
24	Tốt nghiệp	<p>Môn học Đồ án tốt nghiệp là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Môn học nhằm kiểm tra tất cả các khối kiến thức trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thực phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố và nâng cao kiến thức đã trang bị trong thời gian học tập tại trường. Bước đầu vận dụng kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tế trong quá trình sản xuất và cuộc sống xã hội yêu cầu.</li> <li>- Xây dựng tác phong và phương pháp làm việc của người kỹ sư trong hoạt động nghề nghiệp.</li> <li>- Rèn luyện khả năng, phân tích, tổng hợp, đề xuất và giải quyết vấn đề cùng với các kỹ năng mềm.</li> </ul>	10	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp: 20% (Nội và trình bày báo cáo theo Rubric)</li> <li>- Điểm báo cáo đồ án tốt nghiệp (nội và trình bày báo cáo theo Rubric) hoặc thi tốt nghiệp: 80%</li> </ul>
<b>Công nghệ môi trường</b>					
25	Hóa kỹ thuật môi trường	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chu trình nguyên tố và chu trình nước trong tự nhiên, hoá phân tích, các nguyên tắc cấu tạo của các thiết bị phân tích, chất lượng môi trường; và các kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và</p>	2	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình 30%</p> <p>Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, trả lời câu hỏi trên lớp, làm bài tập về nhà theo yêu cầu của giáo viên.</p>

		đánh giá môi trường nước và nước thải.			Điểm giữa kỳ 30% Sinh viên báo cáo tiểu luận hoặc kiểm tra. Điểm cuối kỳ 40% Báo cáo.
26	Thí nghiệm Hóa kỹ thuật môi trường	Trang bị cho sinh viên một cách hệ thống hóa các thông số đặc trưng chất lượng nước cấp và nước thải. Sinh viên được thao tác để rèn luyện kỹ năng phân tích các thông số môi trường để làm cơ sở tính toán, đánh giá chất lượng nước.	1	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình (30%) - Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm - Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên - Kiểm tra bài đầu giờ Điểm giữa kỳ (30%) - Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ - Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm - Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ Điểm cuối kỳ Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)
27	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm không khí	Phần 1: Cung cấp cho sinh viên các biện pháp chung để kiểm soát ô nhiễm không khí; Phương	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình 30% Tham gia bài học và tuân thủ các quy định về buổi học.

		<p>pháp thu và vận chuyển khí thải từ nguồn phát sinh tới thiết bị xử lý; Nguyên lý và các biện pháp kỹ thuật xử lý bụi, các thiết bị xử lý bụi cơ bản như buồng rửa khí rỗng, cyclon, lọc bụi túi vải, lọc bụi tĩnh điện,... Nguyên lý xử lý hơi khí độc bao gồm các phương pháp hấp thụ, hấp phụ, nhiệt, xúc tác; quản lý và xử lý các chất khí ô nhiễm.</p> <p>Phần 2:</p> <p>Công nghệ chống ồn và rung: bao gồm các biện pháp chống ồn bằng qui hoạch, chống ồn tại nguồn và chống ồn trên đường lan truyền, Các phương pháp và thiết bị chống ồn và rung.</p>			<p>Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên làm bài kiểm tra trắc nghiệm</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p> <p>Báo cáo</p>
28	Thí nghiệm xử lý chất thải	<p>Môn học giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành môn học Kỹ thuật xử lý nước thải, chất thải rắn, khí thải qua đó giúp sinh viên nhanh chóng nắm bắt những nội dung và kỹ thuật về những thao tác cơ bản trong quá trình xử lý chất thải ứng dụng cho phân tích các chỉ tiêu môi trường, giúp kiểm soát ô nhiễm và đánh giá hiệu quả các công trình</p>	1	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình (30%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ</li> </ul> <p>Điểm giữa kỳ (30%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> </ul>

		xử lý.			<p>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</p> <p>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</p> <p>Điểm cuối kỳ</p> <p>Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</p>
29	Kỹ thuật xử lý nước thải	Môn học cung cấp các kiến thức về các loại nguồn nước thải, các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước, công trình xử lý nước. Thành phần, tính chất nước thải. Các phương pháp hóa học, hóa lý, sinh học dùng để xử lý nước thải, quản lý trạm xử lý nước thải.	2	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình 30%</p> <p>Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của giáo viên.</p> <p>Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên thảo luận, trình bày báo cáo nhóm theo chủ đề được phân chia.</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p> <p>Báo cáo</p>
30	Quản lý và xử lý chất thải rắn & chất thải nguy hại	Cung học giúp sinh viên hiểu khái niệm cơ bản về CTR đô thị, CTR công nghiệp và CTNH, hệ thống quản lý CTR & CTNH gồm: thu gom, phân loại, vận chuyển và các công nghệ tái chế, xử lý CTR & CTNH, các qui định pháp luật Việt Nam và Quốc tế về quản lý CTR & CTNH. Giúp sinh viên có	2	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình 30%</p> <p>Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của giáo viên.</p> <p>Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên làm bài kiểm tra.</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p>

		khả năng phân tích và đánh giá dữ liệu về ô nhiễm chất thải rắn, các nguồn phát sinh và đặc tính chất thải, từ đó đưa ra các quy trình xử lý thích hợp; có khả năng thiết kế, đánh giá, tư vấn kỹ thuật và quản lý vận hành các công trình xử lý chất thải rắn công nghiệp và nguy hại, tiến hành nghiên cứu xử lý.			Báo cáo
31	Quản lý môi trường đô thị & KCN	Môn học Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp tập trung vào các nội dung như các vấn đề môi trường gây ra bởi quá trình phát triển đô thị và khu công nghiệp (ĐT&KCN), các công cụ, biện pháp nhằm quản lý môi trường ĐT&KCN và định hướng phát triển bền vững ĐT&KCN.	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình 30%  Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của giáo viên.  Điểm giữa kỳ 30%  Sinh viên thảo luận, trình bày báo cáo nhóm theo chủ đề được phân chia.  Điểm cuối kỳ 40%  Báo cáo
32	Kỹ thuật xử lý nước cấp	Môn học giới thiệu tổng quan về hệ thống cấp nước, nguồn nước thiên nhiên, chất lượng nước cấp, tiêu chuẩn cấp nước, công nghệ xử lý nước mặt, công nghệ xử lý nước ngầm...  Phần chính môn học sẽ giới thiệu các kỹ	2	HK 1 (2022-2023)	Điểm quá trình 30%  Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của giáo viên.  Điểm giữa kỳ 30%  Sinh viên thảo luận, trình bày báo cáo nhóm theo

		<p>thuật xử lý nước như keo tụ - tạo bông, khử sắt và mangan, lắng, lọc, khử trùng và các công nghệ xử lý nước cứng, khử khoáng, khử màu, khử mùi, loại chất hữu cơ.</p>			<p>chủ đề được phân chia.</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p> <p>Báo cáo</p>
33	Công nghệ tái chế chất thải	<p>Môn học giới thiệu cách khái niệm, phân loại, đặc tính chất thải (CT) và các hình thức tái chế chất thải (TCCT). Môn học sẽ đi sâu công nghệ TCCT công nghiệp, chất thải hữu cơ từ sinh hoạt, nông nghiệp. Việc TCCT giúp tái tạo nguyên, vật liệu ban đầu, sản xuất nguyên, vật liệu mới và sản xuất nhiên liệu, đặc biệt là nhiên liệu sinh học, góp phần bảo vệ môi trường.</p>	2	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình 30%</p> <p>Sinh viên tham gia bài học và tuân thủ các quy định về buổi học.</p> <p>Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên làm bài tập tự luận</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p> <p>Báo cáo</p>
34	Đánh giá rủi ro và tác động môi trường	<p>Môn học gồm 2 phần: Đánh giá tác động môi trường và đánh giá rủi ro môi trường.</p> <p>Giúp sinh viên vận dụng Đánh giá rủi ro môi trường hiện là công cụ để dự báo các mối nguy hại đến sức khỏe con người và môi trường, để xem xét các vấn đề môi trường, nhằm xác định mức độ của rủi ro</p>	2	HK 1 (2022-2023)	<p>Điểm quá trình 30%</p> <p>Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, trả lời câu hỏi trên lớp, làm bài tập về nhà theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>Điểm giữa kỳ 30%</p> <p>Sinh viên báo cáo tiểu luận hoặc kiểm tra.</p> <p>Điểm cuối kỳ 40%</p>

		đối với sức khỏe của con ng-ười và các hệ sinh thái, gây ra bởi các tác nhân khác nhau phát sinh từ chính các hoạt động của con ng-ười.			Báo cáo
36	Tốt nghiệp	<p>Môn học Đồ án tốt nghiệp là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Môn học nhằm kiểm tra tất cả các khối kiến thức trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Thực phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố và nâng cao kiến thức đã trang bị trong thời gian học tập tại trường. Bước đầu vận dụng kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề thực tế trong quá trình sản xuất và cuộc sống xã hội yêu cầu.</li> <li>- Xây dựng tác phong và phương pháp làm việc của người kỹ sư trong hoạt động nghề nghiệp.</li> <li>- Rèn luyện khả năng, phân tích, tổng hợp, đề xuất và giải quyết vấn đề cùng với các kỹ năng mềm.</li> </ul>	10	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp: 20% (Nộp và trình bày báo cáo theo Rubric)</li> <li>- Điểm báo cáo đồ án tốt nghiệp (nộp và trình bày báo cáo theo Rubric) hoặc thi tốt nghiệp: 80%</li> </ul>
<b>Khoá 2020</b>					
37	Ngoại ngữ 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, 2, 3 và 4, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ-trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh.</li> <li>- Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý</li> </ul>	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường.</li> <li>+ Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích.</li> <li>+ Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông.</li> <li>+ Làm Bài tập cá nhân, nhóm.</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Thi nói.</li> </ul>

		kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông qua các chủ đề như: miêu tả các đặc điểm địa lý các vùng miền, miêu tả và so sánh đời sống xưa và nay, chăm sóc sức khỏe, những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống, miêu tả vật dụng, miêu tả tính cách con người, nói về tiền bạc, và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời			+ Thi Viết Nghe. - Điểm thi cuối kỳ: 40%, thi nói
38	Tính toán thiết kế thiết bị	Môn học này cung cấp các kiến thức về nguyên lý cơ bản của việc thiết kế thiết bị hóa chất và thực phẩm; cách lựa chọn vật liệu; các quan hệ phụ thuộc giữa các kích thước của các chi tiết thiết bị với tính chất của vật liệu và các phương pháp gia công, chế tạo; tính toán các thông số cơ bản của thiết bị; tính toán các chi tiết chính, phụ và cơ cấu bích kín; các phép tính để kiểm tra độ bền các chi tiết và phương pháp thiết kế.	3	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - Tự luận: 40%
39	English academic writing	Môn học English Academic Writing là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức bổ trợ. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ năng đọc, hiểu và cách viết thể loại bài báo khoa học viết bằng tiếng Anh. Thông qua môn học, sinh viên được đánh giá cuối kỳ bằng việc viết lại abstract (tóm tắt) của một bài báo khoa học tự chọn liên quan	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%



		đến ngành học bằng tiếng Anh, với yêu cầu từ ngữ của abstract mới chỉ được giống tối đa 50% với abstract của bài báo gốc.			
40	Quản lý chất lượng	Môn học giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng, bao gồm: - Các khái niệm cơ bản về chất lượng và quản lý chất lượng; - Các công cụ quản lý chất lượng; - Các phương pháp quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn quản lý chất lượng.	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của GV. - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% SV thảo luận, trình bày chủ đề theo nhóm. - Điểm thi cuối kỳ: 40% SV làm báo cáo, trình bày theo nhóm. GV đánh giá theo phiếu chấm điểm môn học.
41	Công nghệ lên men	Công nghệ lên men thực phẩm là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức về quy trình công nghệ sản xuất các sản phẩm thực phẩm bằng phương pháp lên men. Bao gồm: • Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ ngũ cốc. • Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ rau quả. • Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ thịt cá. • Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ sữa	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%

42	Thực tập kỹ thuật	<p>Thực tập kỹ thuật là một môn học thuộc khối kiến thức bổ trợ dành cho sinh viên ngành Công Nghệ Kỹ thuật Hóa học. Môn học giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về thực tế sản xuất tại các nhà máy thuộc lĩnh vực liên quan đến Công nghệ Hóa học, từ đó giúp sinh viên dễ dàng liên hệ được giữa lý thuyết và thực tế sản xuất đồng thời rèn luyện cho sinh viên kỹ năng quan sát, đặt câu hỏi, trình bày báo cáo và làm việc nhóm. Nội dung môn học gồm 2 phần chính được bố trí trong 45 tiết như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thực tế tại nhà máy, xí nghiệp.</li> <li>- Viết báo cáo những nội dung thực tập thực tế tại nhà máy, xí nghiệp</li> </ul>	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%</li> </ul>
43	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu thực nghiệm	<p>Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về phân tích đơn biến, phân tích đa biến, phân tích phương sai, phân tích tương quan và phương trình hồi qui. Sinh viên được giới thiệu trình tự các bước khi tiến hành bố trí nghiệm trong thí nghiệm và nghiên cứu. Sau khoá học, sinh viên có kỹ năng tốt trong việc sử dụng phần mềm xử lý thống kê để xử lý và phân tích các kết quả thực nghiệm.</p>	3	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Điểm tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang E-Learning của trường: <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a></li> <li>+ Điểm bài tập, bài quizz ngắn.</li> <li>+ Điểm phát biểu</li> <li>- Điểm giữa kỳ: 30% -Điểm bài kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm và tự luận xử lý số liệu)</li> <li>- Thi cuối kỳ: 40% - Thi trắc nghiệm cuối kỳ</li> </ul>
44	Thí nghiệm công nghệ lên men	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và khả năng thực hành một số công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men. Qua đó, sinh viên nắm được những thao tác cơ bản trong nghiên cứu và điều hành sản xuất</p>	1	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ - sản phẩm, trả lời câu hỏi, kết quả thí nghiệm: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - Báo cáo thực hành, Vấn đáp: 40%</li> </ul>

		cũng như nắm được tiêu chuẩn của các loại sản phẩm đó.			
45	Đồ án chuyên ngành 1	Hướng dẫn cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm một khảo sát hoặc nghiên cứu trong ngành Công nghệ thực phẩm. Sau đó yêu cầu sinh viên chọn đề tài và tiến hành thực hiện những khảo sát liên quan đến đề tài trong phòng thí nghiệm.	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%
46	Thực phẩm chức năng	Môn học Thực phẩm chức năng là một môn học mang tính chuyên sâu về các công nghệ sản xuất và sử dụng thực phẩm chức năng. Môn học giới thiệu các khái niệm về thực phẩm chức năng; cách phân loại thực phẩm chức năng và giá trị phòng bệnh của các dinh dưỡng chức năng; những ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất thực phẩm chức năng và giới thiệu về công tác quản lý nhà nước đối với thực phẩm chức năng.	2	HK 1 (2022-2023)	-Điểm quá trình (tham gia bài học và tuân thủ các quy định về buổi học - phiếu chấm điểm): 30% - Điểm giữa kì (Tham gia xây dựng bài tại lớp): 30% - Điểm cuối kỳ: báo cáo - 40%
47	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng; Quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ đó, nâng cao nhận thức, niềm tin của người học đối với đường lối của Đảng và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc và đời sống, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận) - Thi trắc nghiệm cuối kỳ: 40%
48	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh; - Những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%

		<p>xã hội;          Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước;          Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế;          Về văn hóa, đạo đức, con người.</p>			<p>Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận)          - Điểm thi cuối kỳ: 40%          + Thi tập trung          + Dạng đề: Trắc nghiệm</p>
49	Ngoại ngữ 6	<p>- Giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, English 3, English 4 và English 5, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ Trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh.          - Môn học có thể giúp sinh viên tự tin sử dụng tiếng Anh để trình bày quan điểm, ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm bản thân thông qua các chủ đề như: lối sống, kỷ ức tuổi thơ, du lịch, các sự kiện trong cuộc đời, tính cách cá nhân, nghề nghiệp, tường thuật lại câu chuyện và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời</p>	2	HK 2 (2022-2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%          + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường.          + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích.          + Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông.          + Làm Bài tập cá nhân, nhóm.          - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%          + Thi nói.          + Thi Viết Nghe.          - Điểm thi cuối kỳ: 40%          + Thi nói</p>
50	English technical presentation	<p>Môn học English Technical Presentaion là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức bổ trợ. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản để thể hiện nội dung của một báo cáo khoa học (bằng poster, bằng power point). Thông qua môn học, sinh viên được đánh giá cuối kỳ qua việc thiết kế Poster cho bài báo khoa học tiếng Anh tự chọn, liên quan đến chuyên ngành.</p>	2	HK 2 (2022-2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%          - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%          - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo - 40%</p>

51	Thực tập quá trình và công nghệ	<p>Thực tập quá trình và công nghệ là một môn học thuộc khối kiến thức bổ trợ dành cho sinh viên ngành Công Nghệ Kỹ thuật Hóa học. Môn học giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về thực tế sản xuất tại các nhà máy thuộc lĩnh vực liên quan đến Công nghệ Hóa học, từ đó giúp sinh viên dễ dàng liên hệ được giữa lý thuyết và thực tế sản xuất đồng thời rèn luyện cho sinh viên kỹ năng quan sát, đặt câu hỏi, trình bày báo cáo và làm việc nhóm. Nội dung môn học gồm 2 phần chính được bố trí trong 45 tiết như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thực tế tại nhà máy, xí nghiệp.</li> <li>- Viết báo cáo những nội dung thực tập thực tế tại nhà máy, xí nghiệp</li> </ul>	1	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%</li> </ul>
52	Công nghệ sau thu hoạch	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về các biến đổi sinh lý và hóa sinh trong nông sản sau thu hoạch; những rối loạn sinh lý, sự thiệt hại do vi sinh vật, mầm bệnh và các nhân tố khác dẫn đến sự suy giảm chất lượng nông sản; Đồng thời giúp sinh viên nắm vững kiến thức về phương pháp bảo quản và công nghệ chế biến nông sản.</p>	2	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - báo cáo - 40%</li> </ul>
53	Đánh giá và kiểm tra chất lượng thực phẩm	<p>Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, kỹ năng về đánh giá cảm quan thực phẩm, cũng như cơ chế tương tác của các hợp chất mùi, vị đến các tế bào cảm giác trên các giác quan như vị giác và khứu giác. Đồng</p>	2	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Điểm tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang E-Learning của trường: <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a></li> <li>+ Điểm bài tập, bài quizz ngắn.</li> <li>+ Điểm phát biểu</li> </ul>

		thời, giúp người học tiếp cận với những phương pháp đánh giá cảm quan và cách xử lý số liệu tương ứng được sử dụng phổ biến trong đánh giá chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm như: phép thử phân biệt, phép thử mô tả và phép thử thị hiếu.			- Điểm giữa kỳ: 30% + Điểm báo cáo tiểu luận. + Điểm bài tập. - Thi cuối kỳ: 40% - báo cáo
54	Đồ án chuyên ngành 2	Môn học hướng dẫn cho sinh viên áp dụng kiến thức chuyên ngành và kỹ năng cần thiết, để thực hiện một khảo sát, một nghiên cứu hoặc tham gia cải tiến, phát triển một sản phẩm cụ thể trong lĩnh vực Công nghệ thực phẩm. Trên cơ sở những kiến thức chuyên ngành và kỹ năng đạt được, sinh viên đề xuất đề tài và tiến hành thực hiện những khảo sát liên quan đến đề tài trong phòng thí nghiệm.	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo - 40%
55	Thực hành đánh giá cảm quan	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, kỹ năng về đánh giá cảm quan thực phẩm, cũng như cơ chế tương tác của các hợp chất mùi, vị đến các tế bào cảm giác trên các giác quan như vị giác và khứu giác. Đồng thời, giúp người học tiếp cận với những phương pháp đánh giá cảm quan và cách xử lý số liệu tương ứng được sử dụng phổ biến trong đánh giá chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm như: phép thử phân biệt, phép thử mô tả và phép thử thị hiếu.	1	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% 1 Điểm tham dự lớp đầy đủ, tuân thủ nội quy phòng thí nghiệm, nội quy môn học. 1 Điểm nộp chuẩn bị bài thực hành theo yêu cầu của giáo viên đúng yêu cầu và đúng hạn. 1 Điểm kiểm tra bài đầu giờ - Điểm giữa kỳ: 30% 1 Điểm hoàn thành các bài thí nghiệm. 1 Điểm thao tác thực hành đánh giá cảm quan. 1 Điểm trả lời các câu hỏi về kết quả thí nghiệm. - Điểm thi cuối kỳ: 40% - Báo cáo thực hành, Vấn đáp (theo rubric)
56	Phát triển sản phẩm	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về phát triển sản phẩm, các giai đoạn của quá trình phát triển sản phẩm, cách lập kế hoạch và thực hiện các mục	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo - 40%

		tiêu phát triển sản phẩm, phương pháp tạo sản phẩm mới và những việc cần làm để thương mại hóa sản phẩm.			
57	Kỹ thuật bao bì thực phẩm	<p>Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định nghĩa, phân loại, chức năng của bao bì thực phẩm là đảm bảo và xác thực chất lượng của nguyên liệu hoặc sản phẩm thực phẩm.</li> <li>- Những yếu tố tạo nên chức năng bao bì là: <ul style="list-style-type: none"> <li>-Loại vật liệu, đặc tính vật liệu đáp ứng yêu cầu bảo quản các loại nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm.</li> <li>- Cấu trúc các lớp vật liệu và cấu tạo hình dạng bao bì.</li> <li>- Phương pháp và trang thiết bị chiết rót, đóng kín bao bì.</li> <li>- Quy định về nội dung ghi nhãn.</li> <li>- Ký mã trong quản lý và thương mại quốc tế.</li> <li>- Những hư hỏng và nguyên nhân.</li> <li>- Vệ sinh an toàn bao bì thực phẩm.</li> </ul> </li> </ul>	2	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ - báo cáo - 40%</li> </ul>
58	Quản trị kinh doanh cho kỹ sư	Môn học bao gồm lý luận chung về phân tích kinh doanh, phân tích kết quả và tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất, phân tích chi phí sản xuất và giá thành, phân tích tiêu thụ và lợi nhuận, phân tích tình hình tài chính. Các nội dung phân tích thể hiện thông qua các chỉ tiêu kinh tế cụ thể cũng như các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh	2	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Điểm quá trình (30%): tham gia học đầy đủ, tích cực tại lớp.</li> <li>-Điểm giữa kỳ (30%): thảo luận tại lớp, làm bài tập nhóm, làm bài kiểm tra giữa kỳ.</li> <li>-Điểm cuối kỳ (40%): báo cáo.</li> </ul>

		doanh của doanh nghiệp.			
<b>Khoá 2021</b>					
37	Giáo dục thể chất 3	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung Giáo Dục Thể Chất 1, 2	0	HK 1 (2022-2023)	Thi cuối kỳ: 100%
38	Ngoại ngữ 3	<p>- Môn học giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1 và English 2, đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ sơ cấp (Elementary). Qua đó, người học có khả năng luyện tập nghe và nói những bài hội thoại, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh.</p> <p>- Môn học có thể giúp sinh viên bày tỏ quan điểm, ý kiến và cảm xúc bằng tiếng Anh qua các chủ đề và tình huống thực tế như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- sắp xếp một buổi tối ra ngoài giải trí với bạn</li> <li>- nói về một món quà mang đặc trưng của đất nước mình để tặng cho gia đình một người bạn ở nước ngoài</li> <li>- mô tả ngoại hình, quần áo và tính cách</li> <li>- hỏi về hàng hóa và dịch vụ</li> <li>- nói về những dự định và kế hoạch trong tương lai</li> <li>- nói về học hành và sự nghiệp</li> <li>- nói chuyện qua điện thoại về những chủ đề khác nhau và giúp sinh viên chủ động học tập suốt đời.</li> </ul>	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường.</li> <li>+ Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích.</li> <li>+ Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông.</li> <li>+ Làm Bài tập cá nhân, nhóm.</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Thi nói.</li> <li>+ Thi Viết Nghe.</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Thi tập trung hoặc tùy tình hình (dịch bệnh) để đề xuất thi trực tiếp tại phòng học hoặc thi trực tuyến</li> </ul>
39	Phương pháp phân tích thực phẩm	Môn học này sẽ trang bị cho sinh viên những phương pháp xác định các thành phần cơ bản của các sản phẩm thực phẩm như: protein, glucid, lipid, khoáng,	3	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình - Tham dự lớp học, Trả lời câu hỏi: 30%</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ -SV làm poster: 30%</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ -SV báo cáo cuối kỳ: 40%</li> </ul>



		<p>vitamin và nhiệt lượng của các sản phẩm thực phẩm.</p> <p>Trang bị cho sinh viên nguyên tắc hoạt động của một số thiết bị hiện đại được sử dụng để phân tích hàm lượng và cấu trúc của thực phẩm.</p> <p>Trang bị cho sinh viên một số kỹ thuật xử lý các mẫu thực phẩm khác nhau trước khi tiến hành phân tích. Từ đó giúp sinh viên tiếp cận dễ dàng hơn với các phương pháp phân tích ngoài doanh nghiệp.</p>			
40	Quá trình và thiết bị công nghệ 1	<p>Môn học gồm 2 phần chính</p> <p>Phần 1: Cơ lưu chất và cơ học vật liệu rời</p> <p>Gồm 2 phần: Phần cơ học lưu chất liên quan tới các vấn đề cơ học của lưu chất, quá trình chảy của lưu chất, các thiết bị ứng dụng trong công nghệ thực phẩm như lắng lọc. Phần vật liệu rời mô tả các quá trình vận chuyển vật liệu rời, các nguyên lý làm nhỏ kích thước, phân loại vật liệu rời.</p> <p>Phần 2: Truyền nhiệt</p> <p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cơ sở quá trình truyền nhiệt: dẫn nhiệt, đối lưu nhiệt, bức xạ nhiệt; về trao đổi nhiệt: đun nóng, làm nguội, ngưng tụ; và các thiết bị truyền nhiệt nhằm giúp người học vận dụng kiến thức để tính toán, lựa chọn thiết bị trao đổi nhiệt cho phù hợp các quy trình</p>	3	HK 1 (2022-2023)	<p>*Điểm quá trình (30%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tham dự lớp học.</li> <li>- SV tham gia đóng góp vào nội dung bài học và hoàn thành bài tập về nhà do GV phân công.</li> </ul> <p>*Điểm giữa kì (30%)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV làm Tiểu luận.</li> </ul> <p>*Điểm cuối kỳ (40%): tự luận</p>

		trong công nghệ thực phẩm.			
41	Hoá lý	Môn Hóa lý cung cấp các kiến thức về sự ứng dụng của các nguyên lý nhiệt động học để khảo sát các hiệu ứng nhiệt của phản ứng, khảo sát các quá trình chuyển pha, chiều và giới hạn quá trình, cân bằng hóa học, cân bằng pha, cân bằng pha trong hệ một cấu tử, dung dịch và cân bằng trong dung dịch hơi và cân bằng giữa dung dịch lỏng và pha rắn. Đây chính là nền tảng để sinh viên tiếp thu các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành liên quan và cung cấp kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên nhằm áp dụng vào lĩnh vực liên quan đến công nghệ thực phẩm.	3	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm): 30%</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Thi cuối kỳ: 40 % hình thức tự luận</li> </ul>
42	Hoá sinh	Môn học đề cập đến các chủ đề sinh hóa liên quan đến công nghệ thực phẩm: các hợp chất sinh học cơ bản trong thực phẩm. Các tính chất vật lý hóa của chúng có liên quan đến việc ứng dụng trong công nghệ thực phẩm. Các dạng năng lượng và năng lượng sinh học. Quá trình trao đổi chất trong tế bào, chủ yếu là các quá trình chuyển hóa các hợp chất cơ bản trong tế bào được ứng dụng vào quá trình bảo quản, chế biến thực phẩm	3	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình: điểm danh, Câu hỏi tại lớp: 30%</li> <li>- Giữa kỳ: Tiểu luận báo cáo: 30%</li> <li>- Thi cuối kỳ 40%, hình thức trắc nghiệm</li> </ul>
43	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần này cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học. Môn học này cũng hướng dẫn sinh viên cách viết các báo cáo khoa học.	2	HK 1 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình (tham gia bài học và tuân thủ các quy định về buổi học - phiếu chấm điểm): 30%</li> <li>- Điểm giữa kì (trắc nghiệm): 30%</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Báo cáo đề cương và thuyết trình (phiếu chấm điểm): 40%</li> </ul>

44	Thí nghiệm hoá lý	Môn học thí nghiệm Hóa lý củng cố, bổ sung cũng như làm sáng tỏ các lý thuyết cơ sở về Hóa Lý thông qua thực nghiệm. Thông qua môn học thí nghiệm này sinh viên sẽ được thực hành để hiểu rõ hơn về các quá trình Hóa lý xảy ra trong hệ như: cân bằng hóa học, nhiệt động hóa học, nhiệt lượng, xây dựng giản đồ pha và các thí nghiệm khác liên quan đến các thông số Hóa lý, đồng thời nâng cao và rèn luyện kỹ năng thực hành trong phòng thí nghiệm cũng như cách viết báo cáo, trình bày và xử lý các số liệu thí nghiệm	1	HK 1 (2022-2023)	<p>*Điểm quá trình: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ</li> </ul> <p>*Điểm giữa kỳ: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</li> <li>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</li> </ul> <p>*Thi cuối kỳ: 40%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</li> </ul>
45	Thí nghiệm hóa sinh	Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ năng cơ bản và bắt buộc. Giúp sinh viên hiểu sâu và tiến hành thực tế về các phản ứng của protein cụ thể: Biuret, Ninhidrin... Giúp sinh viên biết phương pháp vô cơ hoá mẫu để xác định được lượng đạm của một sản phẩm thực phẩm cụ thể bằng phương pháp đơn giản..... Bao gồm: • Định tính Protein - Định lượng Protein • Định tính Glucid • Xác định đường khử, đường tổng bằng phương pháp Bertrand • Định tính Lipid - Định lượng Lipid • Định lượng Vitamin C bằng phương pháp hoá học • Xác định hoạt độ của một số Enzyme	1	HK 1 (2022-2023)	<p>*Điểm quá trình: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ</li> </ul> <p>*Điểm giữa kỳ: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</li> <li>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</li> </ul> <p>*Thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</p>
46	Triết học Mác -	Môn Triết học Mác – Lênin, với tư cách là	3	HK 2	- Điểm quá trình: 30%

	Lênin	một bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin, cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về những nét khái quát nhất về triết học nói chung. Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng (Vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng) và chủ nghĩa duy vật lịch sử (Hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người); - Và chủ nghĩa duy vật lịch sử (Hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người).		(2022-2023)	+ Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung + Dạng đề: Trắc nghiệm
47	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn Kinh tế chính trị Mác – Lênin, với tư cách là một bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin, cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về: Những nét khái quát nhất về sự ra đời của Kinh tế chính trị cũng như Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Trong đó, môn học tập trung các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay,...	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung + Dạng đề: Trắc nghiệm
48	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn Chủ nghĩa xã hội khoa học – với tư cách là một bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin, cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về: Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận)

		hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội			- Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung + Dạng đề: Trắc nghiệm
49	Pháp luật đại cương	Môn Pháp luật đại cương này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tố tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật kinh doanh.	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung + Dạng đề: tự luận
50	Ngoại ngữ 4	Môn học giúp người học củng cố lại những kiến thức giao tiếp tiếng Anh đã học ở học phần English 1, English 2, và English 3 đồng thời mở rộng kiến thức giao tiếp ở trình độ tiên trung cấp. Qua đó, người học có khả năng luyện tập những bài hội thoại, các bài tập xây dựng từ vựng, tham gia vào các hoạt động phát huy tối đa thời gian nghe và nói tiếng Anh cũng như các kỹ năng ngôn ngữ khác như đọc, viết ở mức độ tiên trung cấp về các lĩnh vực/chủ đề: + Giải trí và Thể thao + Những sự kiện đã xảy ra + Làm việc và nghỉ ngơi + Những ngày trọng đại + Miêu tả ngoại hình + Du lịch	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích. + Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông. + Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Thi nói. + Thi Viết Nghe. - Điểm thi cuối kỳ: 40% thi nói

		<p>+ Sự thành công</p> <p>Bên cạnh đó sinh viên được trang bị các thì ngữ pháp tiếng Anh ở trình độ tiên trung cấp như thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn, quá khứ hoàn thành, các động từ khiếm khuyết giúp sinh viên tự tin hơn trong giao tiếp hàng ngày và giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời.</p>			
51	Quá trình và thiết bị công nghệ 2	<p>Môn học gồm 2 phần:</p> <p>Phần 1: Truyền Khôì</p> <p>Phần 2: Kỹ thuật Phản Ứng</p> <p>Phần “Truyền Khôì” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu tạo và nguyên lý hoạt động, ưu-nhược điểm và ứng dụng của thiết bị truyền khôì: hấp thụ, chưng cất, sấy... để phân riêng các chất Công nghệ Thực phẩm. Áp dụng lý thuyết đã học để tính toán các thông số cơ bản của các quá trình truyền khôì và phân tích vấn đề về truyền khôì trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm.</p> <p>Phần “Kỹ thuật phản ứng”: cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng tính toán các thiết bị phản ứng. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể đánh giá sơ bộ hiệu quả của một quá trình phản ứng, hiệu suất thiết bị và các yếu tố khác phục vụ cho mục tiêu tối ưu hóa các quá trình sản xuất.</p>	3	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm): 30%</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Thi cuối kỳ: 40 %, hình thức tự luận.</li> </ul>
52	Công nghệ chế biến thực	<p>Môn học Công nghệ chế biến thực phẩm là một trong những môn học quan trọng,</p>	3	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình - Tham gia đầy đủ các buổi học, làm Quizz trên Elearning: 30%</li> <li>- Giữa kỳ - Bài tập lớn giữa kỳ, Tham gia xây</li> </ul>

	phẩm	<p>mang tính cơ sở về các công nghệ trong chế biến thực phẩm.</p> <p>Môn học Công nghệ chế biến thực phẩm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quy trình sản xuất và các hướng chế biến nguyên liệu trong ngành công nghiệp thực phẩm. Môn học này giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức về tính chất công nghệ của từng loại nguyên liệu và sản phẩm để xây dựng quy trình công nghệ chế biến phù hợp, gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm chung: Giới thiệu các khái niệm cơ bản về nguyên liệu, sản phẩm, công nghệ thực phẩm</li> <li>- Các quá trình trong công nghệ thực phẩm</li> </ul>			<p>dụng bài: 30%</p> <p>- Thi cuối kỳ - Hình thức: báo cáo: 40%</p>
53	Thí nghiệm vi sinh	<p>Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ năng cơ bản và bắt buộc. Sinh viên sẽ được quan sát nhận biết được hình dạng vi sinh vật ở các độ phóng đại của kính hiển vi, sẽ đếm được tế bào vi sinh vật .... Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Chuẩn bị môi trường</li> <li>● Kỹ thuật gieo cấy, nuôi và quan sát sự phát triển của vi sinh vật</li> <li>● Phân lập vi sinh vật thuần khiết</li> <li>● Quan sát vi khuẩn, quan sát nấm men và quan sát nấm mốc</li> <li>● Xác định <i>Escherichia coli</i></li> <li>● Xác định Coliform</li> <li>● Xác định tổng vi khuẩn hiếu khí</li> </ul>	1	HK 2 (2022-2023)	<p>*Điểm quá trình: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ, câu hỏi nhỏ.</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul> <p>*Điểm giữa kỳ: 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</li> <li>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</li> </ul> <p>*Thi cuối kỳ: 40%</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</li> </ul>

		● Xác định tổng năm men – tổng năm mốc			
54	Thí nghiệm phân tích thực phẩm	Môn học thí nghiệm phân tích thực phẩm giúp sinh viên nắm được phương pháp lấy mẫu và xử lý mẫu để phân tích chất lượng thực phẩm. Giúp cho sinh viên có thể hiểu rõ và vận dụng kiến thức đã học vào việc đánh giá chất lượng một sản phẩm thực phẩm. Từ đó giúp sinh viên có khả năng ứng dụng trong thực tiễn sản xuất và nghiên cứu.	1	HK 2 (2022-2023)	* Quá trình - Tham gia đầy đủ các buổi học: 30% * Giữa kỳ - Trả lời câu hỏi, vận hành trang thiết bị: 30% * Thi cuối kỳ - Hình thức: Thi thực hành và báo cáo thực hành: 40%
55	Hình họa kỹ thuật	Môn học Hình họa kỹ thuật cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hình học họa hình cũng như cách trình bày và đọc hiểu bản vẽ kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn. Nội dung môn học gồm các phần sau: - Các tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật - Cách biểu diễn các hình chiếu của một chi tiết	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ - báo cáo: 40%
56	An toàn lao động	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về an toàn lao động, chủ động đề ra các biện pháp ngăn ngừa tai nạn. Tai nạn có thể phòng ngừa, do đó phương pháp hiệu quả để phòng ngừa tai nạn lao động chính là huấn luyện và đào tạo để tránh được các hành vi không an toàn.	2	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình - Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, trả lời câu hỏi của GV: 30% - Điểm giữa kỳ - SV thảo luận, trình bày chủ đề theo nhóm: 30% - Điểm cuối kỳ - SV làm báo cáo, trình bày theo nhóm. GV đánh giá theo phiếu chấm điểm môn học: 40%
<b>Khoá 2022</b>					
37	Giáo dục thể chất 1	Sinh viên được chọn 1 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong môn	0	HK 1 (2022-2023)	Thi cuối kỳ: 100%



		học, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về môn học đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu.			
38	Vật lý đại cương	Học phần Vật lý đại cương (ngành hóa) cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ, nhiệt, dòng điện, quang học, giới thiệu cơ học tiền lượng tử và các ứng dụng của chúng để phục vụ cho kiến thức chuyên ngành hóa.	3	HK 1 (2022-2023)	- Bài kiểm tra tự luận đợt 1, trả lời câu hỏi hay làm một bài tập: 30% - Bài kiểm tra tự luận đợt 2, trả lời câu hỏi hay làm một bài tập nhỏ: 30% - Bài kiểm tra tự luận đợt 3, trả lời câu hỏi hay làm một bài tập: 40%
39	Toán Cao cấp 1	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về giới hạn, tính liên tục, phép tính vi tích phân của hàm một biến và chuỗi số.	2	HK 1 (2022-2023)	- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm, ...): 30% - Kiểm tra giữa kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 40%
40	Ngoại ngữ 1	Môn học giới thiệu cho sinh viên cách nhận biết và phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế, cách nhấn trọng âm của từ và các loại ngữ điệu phổ biến trong văn nói. Môn học giới thiệu cho sinh viên phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cách sử dụng các loại từ điển để làm nền tảng cho sinh viên chủ động học tập suốt đời.	2	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích. + Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông. + Làm Bài tập cá nhân, nhóm. - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Thi phát âm. + Thi Viết Nghe. - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung hoặc tùy tình hình (dịch bệnh) đề đề xuất thi trực tiếp tại phòng học hoặc thi trực tuyến
41	Hóa học đại cương	Môn Hóa đại cương trang bị cho sinh viên những kiến thức đại cương về hóa học, bao gồm: những khái niệm và định	3	HK 1 (2022-2023)	*Điểm quá trình (30%): - SV tham dự lớp học - SV trả lời các câu hỏi nhỏ trên lớp đúng sẽ

		<p>luật cơ sở của hóa học; cấu tạo nguyên tử - định luật tuần hoàn các nguyên tố hóa học nhiệt động học; liên kết hóa học; trạng thái tập hợp của các chất; nhiệt động lực học hóa học; cân bằng hóa học; dung dịch; dung dịch điện ly và pin điện hóa. Kiến thức của môn Hóa Đại Cương nhằm cung cấp những kiến thức và khái niệm căn bản để tiếp tục học các môn Hóa lý, Hóa vô cơ, Hóa phân tích.... ở những năm tiếp theo.</p>			<p>được điểm cộng - Sinh viên làm bài trắc nghiệm trên trang học tập của trường *Điểm giữa kỳ (30%): SV làm các bài tập về nhà *Điểm cuối kỳ (40%): tự luận</p>
42	Thực tập cơ sở	<p>Thực tập cơ sở là một môn học thuộc khối kiến thức bổ trợ dành cho sinh viên năm nhất ngành Công Nghệ Kỹ thuật Hóa học. Môn học giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về thực tế sản xuất tại các nhà máy thuộc lĩnh vực liên quan đến Công nghệ Hóa học, từ đó giúp rèn luyện kỹ năng quan sát, đặt câu hỏi, trình bày báo cáo. Nội dung môn học gồm 2 phần chính được bố trí trong 45 tiết như sau: - Đi thực tế tại nhà máy, xí nghiệp. - Viết báo cáo những nội dung thực tập thực tế tại nhà máy, xí nghiệp</p>	1	HK 1 (2022-2023)	<p>- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ hình thức báo cáo: 40%</p>
43	Marketing cơ bản	<p>Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.</p>	2	HK 1 (2022-2023)	<p>-Điểm quá trình (30%): tham gia học đầy đủ, tích cực tại lớp. -Điểm giữa kỳ (30%): thảo luận tại lớp, làm bài tập nhóm, làm bài kiểm tra giữa kỳ. -Điểm cuối kỳ (40%): báo cáo.</p>

		Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến căn bản về các nguyên lý Marketing và việc vận dụng vào thực tiễn kinh doanh bao gồm: - Những khái niệm cơ bản về nghệ thuật Marketing. - Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng. - Những yếu tố nằm trong phối thức Marketing. - Giải quyết những khúc mắc trong hệ thống Marketing.			
44	Kỹ thuật phòng thí nghiệm	Trên cơ sở các dụng cụ, máy móc thiết bị được trang bị, sinh viên nắm được kỹ năng thao tác sử dụng các loại dụng cụ, pha hóa chất và các chất chỉ thị cũng như sử dụng thiết bị máy móc và kỹ thuật bảo quản thiết bị máy móc trong quá trình sử dụng.	1	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Điểm thi cuối kỳ: thực hành 40%
45	Thí nghiệm hóa đại cương	Thí nghiệm Hóa đại cương dành cho sinh viên ngành Khoa học và công nghệ thực phẩm. Bao gồm các thí nghiệm liên quan đến các kiến thức Hóa Đại Cương như vấn đề về dung dịch điện ly, dung dịch đệm, tốc độ phản ứng, cân bằng hóa học, phản ứng oxi hóa khử,... Môn học sẽ giúp sinh viên biết các thao tác cơ bản trong phòng thí nghiệm, cách quan sát các hiện tượng xảy ra trong phản ứng hóa học, vận dụng những kiến thức đã học giải thích các hiện tượng xảy ra trong phản ứng hóa học.	1	HK 1 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Thi cuối kỳ 40%: thực hành
46	Giáo dục thể chất 2	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung Giáo Dục Thể Chất	0	HK 2 (2022-2023)	Thi cuối kỳ: 100%

		1			
47	Thí nghiệm vật lý	Học phần thí nghiệm vật lý đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cũng như kỹ thuật đo lường và ghi nhận các đại lượng vật lý về nhiệt, dòng điện, quang học, các ứng dụng của chúng trong ngành, thông qua một bài sai số, bảy bài thí nghiệm.	1	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình: 30% - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% - Thi cuối kỳ 40%: thực hành
48	Tin học đại cương	Nắm được các khái niệm cơ bản về hệ điều hành (HĐH), HĐH Windows, Sử dụng HĐH Windows ở mức độ cơ bản - Soạn thảo được văn bản tiếng Việt, Trình bày, định dạng các biểu mẫu văn bản bằng phần mềm MS Word - Nắm vững và ứng dụng thành thạo các hàm xử lý bảng tính bằng MS Excel - Sử dụng thành thạo MS Power Point trình bày các báo cáo - Sử dụng thành thạo các công cụ để truy cập Internet, duyệt Web, tìm kiếm thông tin - Sử dụng các công cụ để tạo, gửi và nhận Email	3	HK 2 (2022-2023)	- Điểm quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà) 30% - Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% - Thi cuối kỳ: 40%
49	Toán Cao cấp 2	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, phép tính vi tích phân hàm nhiều biến, tích phân hai lớp, phương trình vi phân và một số ứng dụng.	2	HK 2 (2022-2023)	- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm): 30% - Kiểm tra giữa kỳ: 30% - Thi cuối kỳ 40 %: tự luận
50	Xác suất thống kê	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng gồm : Xác suất và các công thức tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số và ứng dụng thống kê vào thực tiễn.	2	HK 2 (2022-2023)	- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm): 30% - Kiểm tra giữa kỳ: 30% - Thi cuối kỳ 40 % : tự luận
51	Ngoại ngữ 2	Môn học này cung cấp cho các sinh viên	2	HK 2	- Điểm quá trình: 30%

		vốn từ vựng cần thiết và các cấu trúc ngữ pháp đơn giản để sử dụng trong các tình huống giao tiếp hàng ngày như: tự giới thiệu bản thân, giới thiệu về gia đình, đồ vật, hỏi về thời gian, nói về khả năng, phát biểu cảm nghĩ thích hoặc không thích điều gì, thức ăn, diễn đạt những việc đã làm trong quá khứ và chủ động tiếp tục học tập ở cấp độ cao hơn.		(2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường.</li> <li>+ Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích.</li> <li>+ Tham gia đầy đủ trên lớp hoặc học trực tuyến qua Zoom hoặc các phương tiện truyền thông.</li> <li>+ Làm Bài tập cá nhân, nhóm.</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Thi phát âm.</li> <li>+ Thi Viết Nghe.</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Thi tập trung hoặc tùy tình hình (dịch bệnh) để đề xuất thi trực tiếp tại phòng học hoặc thi trực tuyến</li> </ul>
52	Hoá vô cơ	Môn học gồm 10 chương cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản các vấn đề liên quan đến các tính chất của các nguyên tố hóa học trong bảng hệ thống tuần hoàn, cơ sở lý thuyết của các liên kết hóa học trong các hợp chất vô cơ, các tính chất vật lý, hóa học, các phương pháp điều chế và ứng dụng của các đơn chất và hợp chất vô cơ.	3	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà, thuyết trình nhóm): 30%</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>- Thi cuối kỳ 40 % : hình thức trắc nghiệm</li> </ul>
53	Hóa hữu cơ	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ cũng như các kiến thức cơ bản về hóa học của các nhóm định chức chính thường gặp trong hóa hữu cơ.	3	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, xem trước bài trên trang <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a></li> <li>- Nộp đầy đủ và đúng hạn các bài tập theo yêu cầu của giảng viên trên trang <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a></li> <li>- Hoàn thành các bài quizz ngắn trên trang <a href="http://www.learn.lhu.edu.vn">www.learn.lhu.edu.vn</a> và tại lớp</li> <li>Điểm giữa kỳ: 30%</li> <li>- Hoàn thành 1 bài kiểm tra giữa kỳ 1(trắc nghiệm)</li> <li>- Hoàn thành 1 bài kiểm tra giữa kỳ 1 (tự luận)</li> </ul>

					Thi cuối kỳ: 40%
54	Thí nghiệm hóa vô cơ	Thí nghiệm Hóa vô cơ dành cho sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm bao gồm các thí nghiệm liên quan đến các kiến thức Hóa vô cơ như tính chất hóa học của các đơn chất, hợp chất của một số nguyên tố nhóm chính nhóm A: (IA, IIA, IIIA, IVA, VA, IVA, IIVA) và nguyên tố nhóm phụ nhóm B (IB, IIB, IIIB, IVB, VB, VIB, VIIB, VIIB). Môn học sẽ giúp sinh viên trình bày được các thao tác cơ bản trong phòng thí nghiệm, cách quan sát các hiện tượng xảy ra trong phản ứng hóa học, vận dụng những kiến thức đã học giải thích các hiện tượng xảy ra trong phản ứng hóa học.	1	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia đầy đủ các buổi thí nghiệm: 30%</li> <li>- Đánh giá quá trình: 30%</li> <li>- Thi cuối kỳ: 40%</li> </ul>
55	Thí nghiệm hóa hữu cơ	Thí nghiệm Hóa hữu cơ là môn học thực hành giúp sinh viên làm quen với quy trình tổng hợp và rèn luyện các kỹ năng thực hành để tổng hợp một số hợp chất hữu cơ cơ bản dựa trên các phản ứng tổng hợp hữu cơ thường gặp gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phản ứng ester hóa</li> <li>- Phản ứng sulfo hóa</li> <li>- Phản ứng thủy phân</li> <li>- Phản ứng acetyl hóa</li> <li>- Phản ứng dehydrate hóa</li> </ul>	1	HK 2 (2022-2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm quá trình: 30%</li> <li>- Tham dự lớp đầy đủ, nộp báo cáo đúng hạn, tuân thủ nội quy môn học, nội quy phòng thí nghiệm</li> <li>- Chuẩn bị bài theo yêu cầu của giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bài đầu giờ</li> <li>Điểm giữa kỳ: 30%</li> <li>- Hoàn thành các bài thí nghiệm theo tổ</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giáo viên về kết quả thí nghiệm</li> <li>- Điểm bài báo cáo thí nghiệm theo tổ</li> <li>Thi cuối kỳ: 40%</li> <li>- Thi thực hành, vấn đáp cuối kỳ (theo rubric)</li> </ul>

#### E. Công khai thông tin về đề án tốt nghiệp (KH-CNTP)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
-----	------------------	------------	---------------------------	---------------------------	------------------

<b>NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</b>					
1	Đại học	Nghiên cứu sản xuất trà ôi ( <i>Psidium guajava</i> L.) sấy lạnh	Võ Thị Hiếu Lê Kiều Ngọc Nhung	TS. Lê Thị Thu Hương ThS. Bùi Trường Đạt	
2	Đại học	Khảo sát ảnh hưởng của oligochitosan tới sinh trưởng, phát triển và hàm lượng hoạt chất Cordycepin của nấm <i>Cordyceps militaris</i>	Tô Công Thắng Phạm Thị Sinh	ThS. Đoàn Thị Tuyết Lê	
3	Đại học	Nghiên cứu quy trình sản xuất mứt vỏ bưởi ( <i>Exocarpium citri grandis</i> ) đông trùng hạ thảo ( <i>Cordyceps militaris</i> )	Phạm Thị Hồng Nhung Trần Thị Ngọc Huyền	ThS. Đoàn Thị Tuyết Lê	
4	Đại học	Xây dựng quy trình sản xuất bột gác từ quả gác ( <i>Momordica cochinchinensis</i> )	Ngô Việt Nhật Liễu Hoàng Quốc Khanh	ThS. Đoàn Thị Tuyết Lê TS. Lê Thị Thu Hương	
<b>ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP</b>					
1	Đại học	Tổng hợp nano silica (SiO <sub>2</sub> ) từ tro trấu ở tỉnh Đồng Nai	Đỗ Thanh Tú	ThS. Đỗ Đăng Thuận	Tổng hợp nano silica (SiO <sub>2</sub> ) từ tro trấu ở tỉnh Đồng Nai
2	Đại học	Tổng hợp nano silica (SiO <sub>2</sub> ) từ tro trấu ở tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Đình Luật	ThS. Đỗ Đăng Thuận	Tổng hợp nano silica (SiO <sub>2</sub> ) từ tro trấu ở tỉnh Đồng Nai
3	Đại học	Cải tiến hiệu quả các phương pháp xử lý nước hồ bơi	Nguyễn Thái Chi	ThS. Lê Phú Đông	Cải tiến hiệu quả các phương pháp xử lý nước hồ bơi
4	Đại học	Kaizen và cách thực hiện 5S trong sản xuất tại doanh nghiệp Nhật Bản	Trần Thị Tuyết Nhung	ThS. Nguyễn Thái Thanh Trúc	Kaizen và cách thực hiện 5S trong sản xuất tại doanh

					ngiệp Nhật Bản
5	Đại học	Tìm hiểu về đất nước, văn hóa và ẩm thực Nhật Bản	Đoàn Yên Vy	ThS. Nguyễn Thái Thanh Trúc	Tìm hiểu về đất nước, văn hóa và ẩm thực Nhật Bản
6	Đại học	"5S trong sản xuất tại doanh nghiệp thực phẩm tại thành phố Tokyo, Nhật Bản"	Dương Phong	ThS. Bùi Trường Đạt	"5S trong sản xuất tại doanh nghiệp thực phẩm tại thành phố Tokyo, Nhật Bản"

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

#### Khóa 2019, Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên nội dung cơ bản của Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	3	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
2	Nghe 7 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện cho sinh viên năm thứ tư ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ tiên cao cấp thông qua nội dung nghe các vấn đề văn hóa và xã hội.	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
3	Nói 7 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ tư (HK7) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ Cao cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và	3	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)



		những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ.			
4	Viết 7 – Tiếng Trung	Sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung quốc trong sinh hoạt hằng ngày và trong cơ quan. Đồng thời, sinh viên cũng biết sử dụng cách dùng của một số từ hoặc cụm từ khó.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
5	Đọc 7 – Tiếng Trung	Đọc được các chủ đề văn hóa, xã hội, khoa học. Đọc được các chủ đề ở mức độ trung cao cấp HSK 5	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
6	Nghiệp vụ thư ký - tiếng Trung	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản tổng quan về nghiệp vụ thư ký hiện cơ bản trong các cơ quan, công ty.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)
7	Hoa văn ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản tổng quan về một số văn bản thường được sử dụng trong công ty cũng như cách thức soạn thảo các loại văn bản	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
8	Tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên nắm cuối những kiến thức và kỹ năng liên quan đến chuyên ngành học.	10	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm báo cáo thực tập: Thuyết trình (20%) - Điểm báo cáo khóa luận tốt nghiệp: Thuyết trình (80%)

		Giúp sinh viên hệ thống hóa và nâng cao kiến thức, rèn luyện nhiều kỹ năng trong nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động nghề nghiệp sau này.			
--	--	--	--	--	--

### Khóa 2020, Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tiếng Việt	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiếng Việt. Sinh viên nắm được khái quát lịch sử hình thành và quá trình phát triển của tiếng Việt, đặc điểm và cấu tạo của tiếng Việt	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
2	Nhập môn Đất nước học Trung Quốc- Kinh tế- Lịch sử TQ	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản tổng quan về những vấn đề về kinh tế, lịch sử, đất nước con người Trung Quốc.	3	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
3	Nghiệp vụ vi tính văn phòng - Tiếng Trung	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản nhất về bộ Office phiên bản tiếng Trung thường được sử dụng tại công ty. Thông qua thực hành, rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng: Một là, nhận biết và ghi nhớ các từ vựng cơ bản được sử dụng trong bộ công cụ văn phòng Office 2010 bản tiếng Trung (Giản thể) gồm	2	HK 1 2022 - 2023	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%). Điểm Giữa kỳ: làm bài trên máy tính (30%). Điểm Thi cuối kỳ: Tự luận tại phòng máy (40%)

		<p>Word, Excel và Powerpoint;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hai là, các thủ thuật liên quan đến việc biên tập văn bản và tính toán trong bảng tính và trình bày trong trình chiếu;</li> <li>- Ba là, Sinh viên được thực hành trực tiếp để làm các bài tập (tiếng Trung giản thể).</li> </ul> <p>Bên cạnh đó, sinh viên còn được học một số nội dung về sử lý sự cố máy tính thông thường, có thể áp dụng trực tiếp vào công việc văn phòng tại Công ty. Phần này được lồng ghép trong khi giáo viên giảng dạy các học phần OFFICE: MS WORD, MS EXCEL VÀ MS POWERPOINT.</p>			
4	Nghe 5 – Tiếng Trung	<p>Chú trọng rèn luyện cho sinh viên năm thứ ba ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ trung cấp bằng các câu chuyện hoặc điền cố.</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)</p>
5	Nói 5 – Tiếng Trung	<p>Chú trọng vào việc rèn luyện, nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Trung của sinh viên theo những chủ đề trong bài học ( trình độ trung cấp ). Để SV có thể vận dụng tốt trong việc giao tiếp trong xã hội, thảo luận những vấn đề nóng trong xã hội, giải quyết những tình huống trong cuộc sống, giúp SV tự tin hơn trong giao tiếp với người bản xứ.</p>	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)</p>

6	Viết 5 – Tiếng Trung	Môn Viết 5 – Tiếng Trung dành cho sinh viên năm thứ ba ngành Trung Quốc học, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc về nhân sinh quan, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
7	Đọc 5 – Tiếng Trung	Đọc những chủ đề thông dụng, đọc được các chủ đề ở mức độ trung cao cấp HSK 4	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
8	Nghe 6 – tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện cho sinh viên năm thứ ba ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ trung cấp bằng các câu chuyện hoặc điển cố.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
9	Nói 6 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên cuối năm thứ ba (HK6) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ Trung cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức nâng	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)

		cao của kỹ năng khẩu ngữ.			
10	Viết 6 – Tiếng Trung	Cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc về nhân sinh quan, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
11	Đọc 6 – Tiếng Trung	Đọc được các chủ đề văn hóa, xã hội. Đọc được các chủ đề ở mức độ trung cao cấp HSK 4	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
12	Kỹ năng Biên – Phiên dịch	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản tổng quan kỹ năng biên phiên dịch từ cơ bản đến nâng cao.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
13	Khẩu ngữ hoa văn thương mại	Nội dung môn học chú trọng dung hòa, kết hợp giữa kiến thức cơ bản, tình huống thực tế (mô phỏng) và kỹ năng ngôn ngữ, giúp người học đồng thời nắm được những tình huống cơ bản	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)

		thường gặp trong giao dịch thương mại, cũng như cách sử dụng những thuật ngữ tiếng Hoa thương mại, nâng cao khả năng chuyển dịch Hoa – Việt, Việt – Hoa trong giao tiếp thương mại.			
--	--	---	--	--	--

### Khóa 2021, Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục thể chất 3	Thực hành được những kỹ thuật cơ bản một số môn thể dục thể thao trong chương trình, biết một số phương pháp tự tập luyện, để rèn luyện thể chất, bảo vệ sức khỏe.	1	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Quá trình (30%) Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực.
2	Ngữ pháp Hán ngữ Hiện đại	cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) kiến thức ngữ pháp tiếng Hán từ cơ bản đến nâng cao, nhằm hỗ trợ cho những kỹ năng khác như: kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cũng như kỹ năng dịch thuật với nhiều lĩnh vực khác nhau	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
3	Nghe 3 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện cho sinh viên năm thứ hai ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kỳ: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)

		vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng nghe.			
4	Nói 3 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện kỹ năng giao tiếp (kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp) dành cho sinh viên năm thứ hai (HKI) ngành Trung Quốc học, bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)
5	Viết 3 – Tiếng Trung	- Có thể viết bài theo các chủ đề giáo viên cho như: Khí hậu bốn mùa của quê hương bạn, một ngày của bạn, thầy cô của bạn...	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
6	Đọc 3 – Tiếng Trung	Sinh viên có được những kiến thức cơ bản về luyện đọc tiếng Trung Quốc như: hiểu được nguyên lý về ngữ âm tiếng Trung Quốc, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ngữ âm tiếng Trung Quốc và tiếng Việt.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
7	Nghệ thuật thuyết trình	Môn học được xây dựng nhằm cung cấp cho sinh viên ngành Việt Nam học những kiến thức cần thiết về kỹ năng thuyết trình từ công tác chuẩn bị đến việc thực hành thuyết trình, ứng biến khi thuyết trình. Qua đó, giúp cho người học hình thành kỹ năng thuyết trình về các nội dung học thuật, các chủ đề cơ bản về văn hóa, du lịch trong quá trình học	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thuyết trình (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)

		tập cũng như ngoài xã hội, hình thành thái độ yêu thích thuyết trình, có ý thức ảnh hưởng đến người khác thông qua những nội dung mà mình thuyết trình.			
8	Pháp luật đại cương	Cung cấp những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lãnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
9	Nhân học Văn hóa xã hội Trung Quốc	Môn học này cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản tổng quan về những vấn đề về Xã hội bao gồm các chính sách cơ bản về an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, tận dụng các nguồn lợi từ tài nguyên thiên nhiên... ; văn hóa Trung Quốc với những tư tưởng truyền thống; Tôn giáo và các phong tục truyền thống của người Trung Quốc xưa và nay; tổng quan về văn học văn chương Trung Quốc.	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%) Thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
10	Nghe 4 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện cho sinh viên năm thứ hai ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ sơ trung cấp bằng các chủ điểm xoay quanh các vấn đề đời sống xã hội và văn hóa.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
11	Nói 4 –	Chú trọng rèn luyện dành cho	3	Học kì 2	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động



	Tiếng Trung	sinh viên năm thứ hai (HKII) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ và những lễ nghi trong giao tiếp. Bao gồm: làm khách và tiếp đãi khách, tặng quà và nhận quà, thảo luận về sức khỏe, sắp xếp thời gian...		(2022 – 2023)	của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)
12	Viết 4 – Tiếng Trung	Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung quốc. Đồng thời biết sử dụng cách dùng của một số từ hoặc cụm từ thông dụng. Sinh viên nắm được và viết cơ bản các chủ đề như: Các con số phong thủy, Tam Hiệp, Kinh kịch, Thành ngữ....	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
13	Đọc 4 – Tiếng Trung	Giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng (chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, gia đình, bạn bè, mua sắm, thông tin cá nhân, học hành, giao dịch ngân hàng, bưu điện ...), đọc được các chủ đề ở mức độ trung cấp	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
14	Hán ngữ văn phòng	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học và Ngôn ngữ Trung Quốc (tiếng Trung Quốc) những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ hành chính văn phòng trong các cơ quan, xí nghiệp của Đài Loan, Trung Quốc cũng như	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)

		các công ty có sử dụng tiếng Hoa			
--	--	----------------------------------	--	--	--

### Khóa 2022, Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục thể chất 1	Thực hành được những kỹ thuật cơ bản một số môn thể dục thể thao trong chương trình, biết một số phương pháp tự tập luyện, rèn luyện thể chất, bảo vệ sức khỏe.	1	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	Quá trình (30%) Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực.
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu môn học.	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	-Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiêu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung, tùy tình hình (dịch bệnh) để đề xuất thi trực tiếp tại phòng máy hoặc thi trực tuyến + Dạng đề: Trắc nghiệm/tự luận
3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn học Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	-Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiêu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung, tùy tình hình (dịch bệnh) để đề xuất thi trực tiếp tại phòng máy hoặc thi trực tuyến + Dạng đề: Trắc nghiệm/tự luận

		tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay...			
4	Triết học - Mác - Lênin	Môn Triết học Mác – Lênin, với tư cách là một bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin, cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về những nét khái quát nhất về triết học nói chung. Trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng (Vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng) và chủ nghĩa duy vật lịch sử (Hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người); - Và chủ nghĩa duy vật lịch sử (Hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người).	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	-Làm bài tập đầy đủ trên hệ thống E-Learning của trường. + Phát biểu trong quá trình học online trực tiếp được cộng điểm khuyến khích - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Làm Bài tập theo nhóm (tiểu luận) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi tập trung, tùy tình hình (dịch bệnh) để đề xuất thi trực tiếp tại phòng máy hoặc thi trực tuyến + Dạng đề: Trắc nghiệm/tự luận
5	Chỉnh âm	Sinh viên nắm vững được những kiến thức cơ bản về ngữ âm tiếng Trung như là hiểu rõ nguyên lý về bộ máy phát âm và quy tắc phát âm trong tiếng Trung.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)
6	Nói 1 – Tiếng Trung	Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%)

		người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ.			Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)
7	Viết 1 – Tiếng Trung	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về viết chữ Hán, phối hợp với các kỹ năng tổng hợp khác như nói, đọc.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
8	Đọc 1 – Tiếng Trung	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ và đọc chữ, từ, câu ngắn.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
9	Giáo dục thể chất 2	Thực hành được những kỹ thuật cơ bản một số môn thể dục thể thao trong chương trình, biết một số phương pháp tự tập luyện, để rèn luyện thể chất, bảo vệ sức khoẻ.	1	Học kì 2 (2022 – 2023)	Quá trình (30%) Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực.
10	Nghe 2 – Tiếng Trung	Trang bị cho người học kỹ năng nghe ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng nghe.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
11	Nói 2 – Tiếng Trung	Rèn luyện kỹ năng giao tiếp (kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp) dành cho sinh viên năm thứ nhất (HKII) ngành Trung Quốc học, bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Thi vấn đáp (30%) Điểm Thi cuối kỳ: thi vấn đáp (40%)

		ngữ.			
12	Viết 2 – Tiếng Trung	Giúp sinh viên nắm vững được các điểm ngữ pháp, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại. Những kiến thức cơ bản của kỹ năng viết.	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
13	Đọc 2 – Tiếng Trung	Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về luyện đọc tiếng Trung Quốc như: hiểu được nguyên lý về ngữ âm tiếng Trung Quốc, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ngữ âm tiếng Trung Quốc và tiếng Việt.	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
14	Hán Tự	Môn Hán tự dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học những kiến thức bản thể cơ bản của Hán tự. Bao gồm:	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Điểm Quá trình: Đi học đầy đủ, tham gia các hoạt động của lớp học tích cực, kiểm tra hằng tuần (30%), Điểm Giữa kì: Tự luận (30%), Điểm thi cuối kỳ: Tự luận (40%)
15	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoi nt, Internet}	Môn học bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail. - Phần những hiểu biết cơ bản về tin học trình bày các kiến thức như: Các khái niệm cơ bản về thiết bị phần cứng, phần mềm,... Các khái niệm về hệ điều hành; Các thao tác cơ bản sử dụng hệ điều hành Windows; Quản lý cây thư mục và dữ liệu; Gõ dấu tiếng Việt trong Windows; - Phần tin học văn phòng trình	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình (tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà) 30% - Thi/ Kiểm tra/ Bài tập lớn giữa kỳ 30% - Thi cuối kỳ: 40%

		<p>bày ba phần mềm thông dụng của hãng Microsoft là MS Word, MS Excel và MS Powerpoint.</p> <p>- Phân sử dụng internet và E-mail trình bày hai dịch vụ quan trọng nhất là WEB và E-MAIL nhằm giúp sinh viên tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet.</p>			
--	--	---	--	--	--

**Khóa 2019, Ngành Đông phương học – Nhật Bản học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên nội dung cơ bản của Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
2	Nghe 7 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp (社会知識を応用して、日本語が必要な職場で問題を解決することができます。)</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ trung cấp (日本語が上手に聞くことができる。)</p> <p>CLO3: Linh hoạt đối ứng điện thoại trong môi trường doanh</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Đóng vai (1 tình huống)</li> <li>+ Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài)</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Trắc nghiệm (5 câu)</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Trả lời câu hỏi (3 câu)</li> <li>+ Trắc nghiệm (4 câu)</li> </ul>

		ngiệp (企業環境で仕事 (電話対応)を柔軟に処理することができます.)			
3	Nói 7 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng kiến thức về văn hóa để giao tiếp hàng ngày CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO3: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO4: Thể hiện thái độ học tập tích cực	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 vai) + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Xử lý tình huống (1 tình huống) + Đóng vai + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi vấn đáp Trả lời câu hỏi (3 câu) + Nói theo chủ đề: 1 chủ đề (rubic)
4	Đọc 7 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng những kiến thức về ngôn ngữ đã học để tự đọc hiểu những vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản. CLO2: Thành thạo tiếng Nhật trong kỹ năng đọc hiểu các vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản. CLO3: Tự học và hiểu ý nghĩa của Hán tự CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Làm bài tập trong sách (5 bài) + Trả lời câu hỏi ngắn + Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Trắc nghiệm (10 câu) + Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Trắc nghiệm (10 câu) + Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu)
5	Ngữ pháp	CLO1: Hiểu và nắm vững ý	3	Học kì 1	Điểm quá trình: 30%

	7 - Tiếng Nhật	<p>nghĩa, cách sử dụng cấu trúc ngữ pháp</p> <p>CLO2: Hiểu, nắm vững cách sử dụng các trợ từ, phó từ trong từng trường hợp cụ thể</p> <p>CLO3: Phân tích cấu trúc ngữ pháp trong từng tình huống, ngữ cảnh cụ thể</p> <p>CLO4: Vận dụng cấu trúc ngữ pháp vào các kỹ năng viết văn, hội thoại, đọc và dịch văn bản, ...</p>		(2022 – 2023)	<p>+ Luyện tập mẫu câu GV đưa ra + Bài tập (Phần B) (5đ)</p> <p>+ Luyện tập mẫu câu (Phần B) (3đ)</p> <p>+ Quan sát trực tiếp khi xử lý bài tập nhóm (2đ)</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Kiểm tra tự luận (10đ)</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Kiểm tra tự luận (10đ)</p>
6	Biên phiên dịch - Tiếng Nhật 2	<p>CLO1: Hệ thống hóa(systematize) được kiến thức chuyên ngành biên phiên dịch và kiến thức trong ngôn ngữ(văn nói và văn viết) để áp dụng hợp lý vào các tình huống thương mại</p> <p>CLO2: Thực hành công việc truyền đạt nội dung tiếp nhận sang ngôn ngữ thứ hai bằng văn nói qua các chủ đề(Gặp gỡ, Tiếp thị, Nhân sự - Giáo dục, Nông nghiệp)</p> <p>CLO3: Thực hành công việc truyền đạt nội dung tiếp nhận sang ngôn ngữ thứ hai bằng văn viết ở nhiều thể loại (Tin tức, Sách báo, Tiểu thuyết)</p> <p>CLO4: Cam kết thể hiện đạo đức của biên phiên dịch thông qua việc đảm bảo tính trung thực trong văn nói và văn viết</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Trả lời câu hỏi trực tiếp để kiểm tra mức độ nhớ và hiểu (kiểm tra dạng câu hỏi ngắn)</p> <p>+ SV thực hành đóng vai tình huống giả định(đóng vai)</p> <p>+ Kiểm tra bài tập về nhà của SV(Kiểm tra thực hành tác nghiệp)</p> <p>+ GV quan sát trực tiếp và đánh giá mức độ trung thực trong biên phiên dịch của SV(quan sát trực tiếp)</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>+ SV thực hành đóng vai tình huống giả định ( đóng vai)</p> <p>+ GV quan sát trực tiếp và đánh giá mức độ trung thực trong biên phiên dịch của SV(quan sát trực tiếp)</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Nghe và biên dịch theo chủ đề từ Nhật sang Việt qua nghe – hiểu (Kiểm tra viết)</p> <p>+ Thực biên biên dịch từ tiếng Nhật và sang tiếng Việt qua hình thức văn bản (Kiểm tra viết)</p>
7	Nghị vụ thư ký	CLO1: Giải quyết vấn đề liên quan đến nghị vụ thư ký thông	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Xử lý tình huống (5 câu)</p>



		qua việc sử dụng tiếng Nhật và tiếng Việt CLO2: Thực hiện điều phối công việc của các thành viên trong nhóm một cách hiệu quả CLO3: Thực hiện xử lý thông tin trong môi trường doanh nghiệp			+ đặt câu hỏi - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Tự luận (Q1-3 câu) + Câu hỏi + Câu hỏi (Q4-5 câu) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Vấn đáp (Q1-3 câu) + xử lý tình huống + Câu hỏi (Q4-5 câu)
8	Tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên năm cuối những kiến thức và kỹ năng liên quan đến chuyên ngành học. Giúp sinh viên hệ thống hóa và nâng cao kiến thức, rèn luyện nhiều kỹ năng trong nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động nghề nghiệp sau này.	10	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm báo cáo thực tập: Thuyết trình (20%) - Điểm báo cáo khóa luận tốt nghiệp: Thuyết trình (80%)

#### Khóa 2020, Ngành Đông phương học – Nhật Bản học

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe 5 - Tiếng Nhật	CLO1:Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao CLO2:Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ trung cấp CLO3: Linh hoạt đối ứng điện	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm; đóng vai theo tình huống - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm - Điểm thi cuối kỳ: 40% Thi tập trung, trả lời câu hỏi; trắc nghiệm

		thoại trong môi trường doanh nghiệp			
2	Nói 5 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng kiến thức về ngôn ngữ ở trình độ trung cấp để giao tiếp hàng ngày</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói</p> <p>CLO3: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng lời nói</p> <p>CLO4: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực đạo đức</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Câu hỏi ngắn(5 câu)</p> <p>+Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống)</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>Khi xử lý tình huống và đóng vai</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% +Xử lý tình huống + Đóng vai</p> <p>(1 tình huống)</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi vấn đáp;Trả lời câu hỏi (3 câu)</p> <p>Nói theo chủ đề (1 chủ đề)</p> <p>Đánh giá bằng rucric</p>
3	Đọc 5 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng những kiến thức về ngôn ngữ đã học để tự đọc hiểu những vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản</p> <p>CLO2: Thành thạo tiếng Nhật trong kỹ năng đọc hiểu các vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản.</p> <p>CLO3: Tự học và hiểu ý nghĩa của Hán tự</p> <p>CLO4: Quản lý và theo dõi phân</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Làm bài tập đầy đủ trên</p> <p>+ bài kiểm tra nhỏ trên lớp</p> <p>+ Phát biểu trong quá trình học</p> <p>+ Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Trắc nghiệm</p> <p>Đọc hiểu và trả lời câu hỏi</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Trắc nghiệm</p> <p>Đọc hiểu và trả lời câu hỏi</p>

		công công việc các thành viên trong nhóm			
4	Ngữ pháp 5 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng các kiến thức ngữ pháp trung cấp để đọc bài đọc và viết câu hoàn chỉnh; để hội thoại hàng ngày</p> <p>CLO2: Thực hành kỹ năng tự kiểm tài liệu về các mẫu câu ngữ pháp trung cấp để đặt câu, hoàn thành câu</p> <p>CLO3: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Câu hỏi ngắn</p> <p>+ Bài tập về nhà</p> <p>+ Thuyết trình, thảo luận nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%      Tự luận &amp; trắc nghiệm</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung hình thức vừa tự luận vừa trắc nghiệm</p>
5	Viết 5 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Trình bày được các khái niệm cơ bản liên quan đến văn viết.</p> <p>CLO2: Vận dụng các từ ngữ thường dùng trong văn viết để viết câu, các cấu trúc ngữ pháp đã học để viết câu, làm bài tập dưới hoàn thành câu, biến đổi câu văn</p> <p>CLO3: Phân tích những bài văn mẫu dưới dạng văn viết.</p> <p>CLO4: Vận dụng các kiến thức đã học cùng với ý tưởng của bản thân để viết bài văn dưới dạng văn viết.</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ đi học đầy đủ: (10%)</p> <p>+ Làm bài tập về nhà (10%)</p> <p>+ Bài kiểm tra nhỏ (10%)      - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%      Làm bài trên mềm thi trực tuyến của trường</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung hoặc thi trên phần mềm thi trực tuyến của trường</p>

6	Tiếng Nhật thương mại 1	<p>CLO1: Nghiên cứu(study) kiến thức tiếng Nhật và kiến thức về văn hóa giao tiếp để thực hiện các cuộc hội thoại có yếu tố hành chính văn phòng(tự giới thiệu, hẹn gặp, đề xuất ý kiến, cảnh cáo/nhắc nhở, thăm hỏi)</p> <p>CLO2: Thực hiện giao tiếp văn phòng qua điện thoại có sử dụng tiếng Nhật</p> <p>CLO3: Thực hành(practice) sử dụng các biểu hiện trong ngôn ngữ như (nhờ vả, xin phép, mời mọc, tạ lỗi) vào tình huống hành chính văn phòng</p> <p>CLO4: Cam kết(pledge) thực hiện các công việc hành chính văn phòng một cách hiệu quả</p>	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm; đóng vai theo tình huống</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%      Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung, thi viết</p>
7	Tiếng Nhật tổng hợp	<p>CLO1: Môn học giúp sinh viên hệ thống lại được các điểm ngữ pháp đã học từ sơ cấp đến trung cấp.</p> <p>CLO2: Đồng thời nội dung của môn học này cũng hướng đến hệ thống lại một số phương pháp đọc hiểu, phương pháp nghe hiểu, phương pháp học từ</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ đi học đầy đủ: (10%)</p> <p>+ Làm 3 bài kiểm tra nhỏ (mini test)(20%)</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%      Làm bài trên mềm thi trực tuyến của trường</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung hoặc thi trên phần mềm thi trực tuyến của trường</p>

		vựng nhằm hướng cho sinh viên làm quen với cách làm một bài thi năng lực tiếng Nhật trình độ từ N3, N2.			
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 7 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày cơ sở hình thành, những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước; Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế: Về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
9	Nghe 6 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ trung cấp	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm; đóng vai theo tình huống - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Câu hỏi ngắn; trắc nghiệm - Điểm thi cuối kỳ: 40% Thi tập trung, trả lời câu hỏi; trắc nghiệm

		CLO3: Linh hoạt đối ứng điện thoại trong môi trường doanh nghiệp			
10	Nói 6 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng kiến thức về văn hóa để giao tiếp hàng ngày CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO3: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO4: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực đạo đức	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn(5 câu) +Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống) + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% +Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống) + Quan sát trực tiếp - Điểm thi cuối kỳ: 40% Thi vấn đáp;Trả lời câu hỏi (3 câu)
11	Đọc 6 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng những kiến thức về ngôn ngữ đã học để tự đọc hiểu những vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản. CLO2:Thành thạo tiếng Nhật trong kỹ năng đọc hiểu các vấn đề liên quan đến văn hóa, xã hội Nhật Bản. CLO3: Tự học và hiểu ý nghĩa của Hán tự CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Làm bài tập đầy đủ trên + bài kiểm tra nhỏ trên lớp + Phát biểu trong quá trình học + Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Trắc nghiệm Đọc hiểu và trả lời câu hỏi - Điểm thi cuối kỳ: 40% Trắc nghiệm Đọc hiểu và trả lời câu hỏi của trường

		trong nhóm			
12	Ngữ pháp 6 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng các kiến thức ngữ pháp trung cấp để hoàn thành câu, viết câu hoàn chỉnh, thi năng lực Nhật ngữ</p> <p>CLO2: Thực hành kỹ năng tự kiểm tài liệu về các mẫu câu ngữ pháp trung cấp để hoàn thành câu; viết câu, các bài tập trong kì thi năng lực Nhật ngữ</p> <p>CLO3: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Bài tập dạng câu hỏi ngắn</p> <p>+ Bài tập về nhà</p> <p>+ Thuyết trình tranh luận nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>+ Bài tập dạng tự luận</p> <p>+ Bài tập dạng trắc nghiệm</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung</p> <p>+ Bài tập dạng tự luận</p> <p>+ Bài tập dạng trắc nghiệm</p>
13	Biên phiên dịch - Tiếng Nhật 1	<p>CLO1: Hệ thống hóa được kiến thức chuyên ngành biên phiên dịch và kiến thức ngôn ngữ sẽ sử dụng trong công việc biên phiên dịch</p> <p>CLO2: Thực hành biên dịch thông qua việc dịch các đề tài (thành ngữ, câu nói hay, bài hát, văn bản hành chính địa phương)</p> <p>CLO3: Thực hành phiên dịch thông qua việc phiên dịch các tình huống (phỏng vấn xin việc, viếng thăm công ty)</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Trả lời trực tiếp để kiểm tra mức độ nhớ và hiểu (kiểm tra dạng câu hỏi ngắn)</p> <p>Sinh viên thực hành đóng vai tình huống giả định (đóng vai) + Kiểm tra bài tập về nhà của sinh viên (kiểm tra thực hành tác nghiệp)</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>Sinh viên thực hành dịch các văn bản</p> <p>GV giám sát trực tiếp và đánh giá mức độ trung thực trong phiên dịch của sinh viên (quan sát trực tiếp)</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thực hiện biên dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Việt qua hình thức văn bản (kiểm tra viết)</p> <p>Nghe và phiên dịch theo chủ đề từ Nhật sang Việt. (kiểm</p>

		CLO4: Cam kết thể hiện đạo đức của biên phiên dịch viên			tra viết)
14	Tiếng Nhật thương mại 2	<p>CLO1: Sử dụng kiến thức tiếng Nhật và kiến thức về văn hóa giao tiếp để thực hiện hành vi giao tiếp có yếu tố thương mại (bao gồm đối ứng khi khách hàng phàn nàn và quảng cáo sản phẩm đến khách hàng)</p> <p>CLO2: Thành thạo trong việc xử lý thông tin ở dạng văn bản thư tín(văn bản đối nội: thông báo, báo cáo, đề xuất, tường trình và văn bản đối ngoại: nhờ vả, xin lỗi, thông báo, hỏi đáp, từ chối, thỏa thuận)</p> <p>CLO3: Linh hoạt xử lý thông tin(lời nói và văn bản) trong môi trường hành chính văn phòng</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Câu hỏi ngắn 5 câu</p> <p>+ Xử lý tình huống tin ở dạng văn bản đối nội và đối ngoại.</p> <p>+ Xử lý thông tin thông qua lời nói, quan sát trực tiếp khi xử lý tình huống và đóng vai</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>+Xử lý tình huống đối ứng khi khách hàng phàn nàn</p> <p>+Linh hoạt xử lý văn bản hành chính văn phòng</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Thi tập trung thi viết: xử lý tình huống</p>

**Khóa 2021, Ngành Đông phương học – Nhật Bản học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục thể chất 3	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung Giáo dục thể chất.	0	Học kì 1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%



2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Môn Văn hóa Việt Nam dành cho sinh viên các ngành thuộc khoa Đông Phương, nhằm trình bày những đặc trưng cơ bản, các quy luật hình thành và phát triển của một nền văn hóa cụ thể. Cơ sở văn hóa Việt Nam trang bị những hiểu biết tối thiểu về nền văn hóa dân tộc Việt. Để sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia một cách có ý thức vào việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
3	Nghe 3 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ sơ cấp CLO3: Thực hành kỹ năng tìm kiếm tài liệu, tự nghiên cứu, rèn luyện các kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi ở trình độ sơ cấp	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Đóng vai (1 tình huống) + Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài) - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Trắc nghiệm (5 câu) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Trả lời câu hỏi (3 câu) + Trắc nghiệm (5 câu)
4	Nói 3 - Tiếng	CLO1: Áp dụng kiến thức về ngôn ngữ ở trình độ sơ cấp để	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu)

	Nhật	<p>giao tiếp hàng ngày</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói</p> <p>CLO3: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng lời nói</p> <p>CLO4: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực đạo đức</p>			<p>+ Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống)</p> <p>+ Xử lý tình huống + Đóng vai(1 vai)</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>Khi xử lý tình huống và đóng vai</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>+ Xử lý tình huống (1 tình huống)</p> <p>+ Đóng vai</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>Khi xử lý tình huống và đóng vai</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Thi vấn đáp</p> <p>Trả lời câu hỏi(3 câu)</p> <p>+ Nói theo chủ đề: 1 chủ đề(rucric)</p>
5	Đọc 3 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Vận dụng những kiến thức về ngôn ngữ để hiểu các bài đọc có nội dung liên quan ở trình độ sơ -trung cấp.</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng đọc các dạng văn tự sự, miêu tả, nghị luận, nhật kí... trình độ sơ - trung cấp.</p> <p>CLO3: Hình thành thói quen tự tìm kiếm tài liệu đọc hiểu và tra cứu chữ Hán.</p> <p>CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Câu hỏi ngắn</p> <p>+ Làm bài tập trong sách</p> <p>+ Trả lời câu hỏi ngắn</p> <p>+ Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</p> <p>+ Trắc nghiệm (10 câu)</p> <p>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu)</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Trắc nghiệm (10 câu)</p> <p>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu)</p>

6	Viết 3 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng kiến thức về xã hội để viết thành các bài văn ở nhiều dạng văn khác nhau CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua các bài viết CLO3: Thành thạo kỹ năng các dạng bài viết	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Nhật kí học tập</li> <li>+ Kiểm tra viết</li> <li>+ Bài luận</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Kiểm tra viết</li> <li>+ Bài luận</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Tự luận</li> <li>+ Kiểm tra viết</li> </ul>
7	Ngữ pháp 3 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng các cấu trúc NP cơ bản (cấm chỉ, giải thích, hành động, trạng thái, nguyên nhân, biểu hiện cho và nhận, nhờ vả, mục đích, dự đoán, tính chất, thời gian hành động, khẳng định, nghe nói, tương phản, xin phép), câu điều kiện, giả định, bị động, danh từ hóa, nghi vấn, sai khiến, kính ngữ và khiêm nhường CLO2: Thực hành câu, sắp xếp câu và các bài tập liên quan đến cấu trúc NP cơ bản (cấm chỉ, giải thích, hành động, trạng thái, nguyên nhân, biểu hiện cho và nhận, nhờ vả, mục đích, dự đoán, tính chất, thời gian hành động,	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Luyện tập mẫu câu GV đưa ra + Bài tập (Phần B) (5đ)</li> <li>+ Luyện tập mẫu câu (Phần B) (3đ)</li> <li>+ Quan sát trực tiếp khi xử lý bài tập nhóm (2đ)</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%    Kiểm tra tự luận (10đ)</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>Kiểm tra tự luận (10đ)</li> </ul>

		khăng định, nghe nói, tương phản, xin phép), câu điều kiện, giả định, bị động, danh từ hóa, nghi vấn, sai khiến, kính ngữ và khiêm nhường CLO3: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm			
9	Pháp luật đại cương	Môn học này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lãnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tố tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật kinh doanh, pháp luật đất đai và môi trường; Đại cương về pháp luật quốc tế.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
10	Tiếng Việt	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiếng Việt. Sinh viên nắm được khái quát lịch sử hình thành và quá trình phát triển của tiếng	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%

		Việt, đặc điểm và cấu tạo của tiếng Việt. Củng cố và rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt như chính tả, từ vựng, ngữ pháp, văn bản. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng đọc và tìm kiếm tài liệu, làm việc nhóm.			
11	Nghe 4 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ sơ cấp CLO3: Thể hiện được khả năng tự học và học tập suốt đời	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn(5 câu) + Đóng vai (1 tình huống) + Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài) - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Trắc nghiệm (5 câu) - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Trả lời câu hỏi (3 câu) + Trắc nghiệm (4 câu)
12	Nói 4 - Tiếng Nhật	CLO1: Nói thành thạo các mẫu câu sơ cấp ( nêu lí do, phán đoán,tính chất, điều kiện,), biểu hiện cho và nhận, câu sai khiến, câu kính ngữ, mẫu câu trung cấp (nhờ vả, xin phép, kết quả, điều kiện,giải thích, truyền đạt,yêu cầu, nhấn nhủ, nguyện vọng,	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 vai) + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Xử lý tình huống (1 tình huống)

	<p>quyết định, thói quen), câu thể ngắn trong giao tiếp.</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua các mẫu câu sơ cấp ( nêu lí do, phán đoán,tính chất, điều kiện,), biểu hiện cho và nhận, câu sai khiến, câu kính ngữ, mẫu câu trung cấp (nhờ vả, xin phép, kết quả, điều kiện,giải thích, truyền đạt,yêu cầu, nhấn nhủ, nguyện vọng, quyết định, thói quen), câu thể ngắn trong giao tiếp.</p> <p>CLO3: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực đạo đức thông qua các mẫu câu sơ cấp ( nêu lí do, phán đoán,tính chất, điều kiện,), biểu hiện cho và nhận, câu sai khiến, câu kính ngữ, mẫu câu trung cấp (nhờ vả, xin phép, kết quả, điều kiện,giải thích, truyền đạt,yêu cầu, nhấn nhủ, nguyện vọng, quyết định, thói quen), câu thể ngắn trong giao tiếp.</p> <p>CLO4: 1.302 Thể hiện thái độ học tập tích cực</p>			<p>+ Đóng vai</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>Khi xử lý tình huống và đóng vai</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Thi vấn đáp</p> <p>Trả lời câu hỏi (3 câu)</p> <p>+ Nói theo chủ đề: 1 chủ đề (rubic)</p>
--	---	--	--	---

13	Đọc 4 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Vận dụng những kiến thức về ngôn ngữ để hiểu các bài đọc có nội dung liên quan ở trình độ sơ - trung cấp.</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng đọc các dạng văn tự sự, miêu tả, nghị luận, nhật kí... trình độ sơ – trung cấp.</p> <p>CLO3: Hình thành thói quen tự tìm kiếm tài liệu đọc hiểu và tra cứu chữ Hán.</p> <p>CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn</li> <li>+ Làm bài tập trong sách</li> <li>+ Trả lời câu hỏi ngắn</li> <li>+ Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Trắc nghiệm (10 câu)</li> <li>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu)</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Trắc nghiệm (10 câu)</li> <li>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi (10 câu)</li> </ul>
14	Viết 4 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng kiến thức về xã hội để viết thành các bài văn ở nhiều dạng văn khác nhau</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua các bài viết</p> <p>CLO3: Thành thạo kỹ năng các dạng bài viết</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Nhật kí học tập</li> <li>+Kiểm tra viết</li> <li>+ Bài luận</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Kiểm tra viết</li> <li>+ Bài luận</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Tự luận</li> <li>+ Kiểm tra viết</li> </ul>
15	Ngữ pháp 4 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng các kiến thức ngữ pháp sơ trung cấp, trung cấp để hoàn thành câu, viết câu hoàn	4	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài)</li> </ul>

		<p>chỉnh; để đọc bài đọc; hội thoại hàng ngày</p> <p>CLO2: Thực hành kỹ năng tự kiểm tài liệu về các mẫu câu ngữ pháp trung cấp để đặt câu, hoàn thành câu</p> <p>CLO3: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>			<p>+ Thuyết trình , thảo luận nhóm (5 bài)</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Tự luận (5 câu)</p> <p>+ Trắc nghiệm (5 câu)</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Tự luận (5 câu)</p> <p>+ Trắc nghiệm (5 câu)</p>
--	--	---	--	--	--

**Khóa 2022, Ngành Đông phương học – Nhật Bản học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục thể chất 1	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong môn học, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về môn học đã chọn. Tác dụng của việc tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu.	0	Học kì 1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
2	Triết học Mác - Lênin	Môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin dành cho sinh viên đại học khối	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%



		<p>các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 3 chương: Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người.</p>			
3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<p>Môn học Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin</p>	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%</p>

		trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay...			
4	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu môn học.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
5	Nghe 1 - Tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Đóng vai (1 tình huống) + Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài) - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Trắc nghiệm (5 câu) - Điểm thi cuối kỳ: 40%

		thực tế ở trình độ sơ cấp CLO3: Thể hiện được khả năng tự học và học tập suốt đời			+ Trả lời câu hỏi (3 câu) + Trắc nghiệm (4 câu)
6	Nói 1 - Tiếng Nhật	CLO1: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO2: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng lời nói CLO3: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực đạo đức	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% + Câu hỏi ngắn (5 câu) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống) + Xử lý tình huống + Đóng vai (1 vai) + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30 + Xử lý tình huống (1 tình huống) + Đóng vai + Quan sát trực tiếp Khi xử lý tình huống và đóng vai - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Thi vấn đáp Trả lời câu hỏi (3 câu) + Nói theo chủ đề 1 chủ đề (rubic)
7	Đọc 1 -	CLO1: Vận dụng những kiến thức	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30%

	Tiếng Nhật	<p>về ngôn ngữ để hiểu các bài đọc có nội dung liên quan ở trình độ sơ cấp.</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng đọc các dạng văn tự sự, miêu tả, nghị luận, nhật kí... trình độ sơ cấp.</p> <p>CLO3: Hình thành thói quen tự tìm kiếm tài liệu đọc hiểu và tra cứu chữ Hán.</p> <p>CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>			<p>+ Câu hỏi ngắn</p> <p>+ Làm bài tập trong sách</p> <p>+ Trả lời câu hỏi ngắn</p> <p>+ Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% + Trắc nghiệm</p> <p>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>+ Trắc nghiệm</p> <p>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi</p>
8	Ngữ pháp 1 - tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng các cấu trúc NP cơ bản (câu Danh từ, câu động từ và câu tính từ), chức năng của trợ từ, sở hữu, câu phức đơn giản, so sánh và biểu hiện cho nhận để đặt câu đơn giản</p> <p>CLO2: Thực hành kỹ năng đặt câu, sắp xếp câu và các bài tập liên quan đến cấu trúc NP cơ bản (câu Danh từ, câu động từ và câu tính từ), chức năng của trợ từ, sở hữu, câu phức đơn giản, so sánh và biểu hiện cho nhận.</p> <p>CLO3: Quản lý và theo dõi phân</p>	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<p>- Điểm quá trình: 30%</p> <p>+ Luyện tập mẫu câu GV đưa ra</p> <p>+ Bài tập ( Phần B)</p> <p>+ Luyện tập mẫu câu ( Phần B)</p> <p>+ Quan sát trực tiếp</p> <p>Khi xử lý bài tập nhóm</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Kiểm tra tự luận</p> <p>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</p> <p>Kiểm tra tự luận</p>

		công công việc các thành viên trong nhóm			
9	Giáo dục thể chất 2	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung Giáo dục thể chất 1	0	Học kì 2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%
10	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	<p>Môn học bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail.</p> <p>- Phần những hiểu biết cơ bản về tin học trình bày các kiến thức như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>● Các khái niệm cơ bản về thiết bị phần cứng, phần mềm,...</li> <li>● Các khái niệm về hệ điều hành;</li> <li>● Các thao tác cơ bản sử dụng hệ điều hành Windows;</li> <li>● Quản lý cây thư mục và dữ liệu;</li> <li>● Gõ dấu tiếng Việt trong Windows;</li> </ul> <p>- Phần tin học văn phòng trình bày ba phần mềm thông dụng của hãng Microsoft là MS Word, MS Excel</p>	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	Đánh giá quá trình 30% Đánh giá giữa kỳ 30% Đánh giá cuối kỳ 40%

		<p>và MS Powerpoint.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân sử dụng internet và E-mail trình bày hai dịch vụ quan trọng nhất là WEB và E-MAIL nhằm giúp sinh viên tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet.</li> </ul>			
11	Nghe 2 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng được kiến thức về từ vựng, ngữ điệu, cấu trúc ngữ pháp được cung cấp trong khóa học để nghe hiểu và trả lời các câu hỏi trong các tình huống giao tiếp</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng nghe thông qua tình huống giao tiếp thực tế ở trình độ sơ cấp</p> <p>CLO3: Thể hiện được khả năng tự học và học tập suốt đời</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Đóng vai (1 tình huống)</li> <li>+ Kiểm tra bài tập về nhà (5 bài)</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Trắc nghiệm (5 câu)</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Trả lời câu hỏi (3 câu)</li> <li>+ Trắc nghiệm (4 câu)</li> </ul>
12	Nói 2 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng kiến thức về ngôn ngữ ở trình độ sơ cấp để giao tiếp hàng ngày</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả thông qua giao tiếp bằng lời nói</p> <p>CLO3: Thể hiện hành vi giao tiếp xã hội phù hợp với chuẩn mực</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn (5 câu)</li> <li>+ Xử lý tình huống + Đóng vai (1 tình huống)</li> <li>+ Xử lý tình huống + Đóng vai (1 vai)</li> <li>+ Quan sát trực tiếp</li> <li>Khi xử lý tình huống và đóng vai</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> </ul>

		đạo đức			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xử lý tình huống (1 tình huống)</li> <li>+ Đóng vai</li> <li>+ Quan sát trực tiếp</li> </ul> Khi xử lý tình huống và đóng vai <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Thi vấn đáp</li> <li>+ Trả lời câu hỏi (3 câu)</li> <li>+ Nói theo chủ đề 1 chủ đề (rubic)</li> </ul>
13	Đọc 2 - Tiếng Nhật	<p>CLO1: Vận dụng những kiến thức về văn hóa, lịch sử, đời sống... để hiểu các bài đọc có nội dung liên quan ở trình độ sơ cấp.</p> <p>CLO2: Thành thạo kỹ năng đọc các dạng văn tự sự, miêu tả, nghị luận, nhật kí... trình độ sơ cấp.</p> <p>CLO3: Hình thành thói quen tự tìm kiếm tài liệu đọc hiểu và tra cứu chữ Hán.</p> <p>CLO4: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Câu hỏi ngắn</li> <li>+ Làm bài tập trong sách</li> <li>+ Trả lời câu hỏi ngắn</li> <li>+ Quan sát trực tiếp việc thuyết trình và làm việc nhóm</li> </ul> Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trắc nghiệm 10 câu</li> <li>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi 10 câu</li> <li>- Điểm thi cuối kỳ: 40%</li> <li>+ Trắc nghiệm 10</li> <li>+ Đọc hiểu và trả lời câu hỏi 10 câu</li> </ul>
14	Viết 2- Tiếng Nhật	<p>CLO1: Áp dụng các cấu trúc NP cơ để viết một bài văn hoàn chỉnh.</p> <p>CLO2: Truyền đạt ý tưởng hiệu quả bằng văn bản thông qua các</p>	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: 30%</li> <li>+ Viết các câu ngắn đơn giản</li> <li>+ Viết theo chủ đề</li> <li>+ Bài tập về nhà</li> <li>- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30%</li> </ul>

		mẫu câu đơn giản CLO3: Thể hiện được suy nghĩ thông qua giao tiếp bằng văn bản			+ Viết các câu ngắn + Viết theo 1 chủ đề - Điểm thi cuối kỳ: 40% + Viết các câu ngắn + Viết theo 1 chủ đề (rubic)
15	Ngữ pháp 2 - tiếng Nhật	CLO1: Áp dụng các cấu trúc NP cơ bản ( Rủ rê, Khuyên bảo, Xin phép, Tiếp diễn, Cho phép, khả năng, kinh nghiệm, liệt kê, thể ngắn, trần thuật, bổ nghĩa, điều kiện, biểu hiện cho nhận, giả định, giải thích, ý chí, dự định, cấm chỉ), câu phức, tự động từ và tha động từ. CLO2: Thực hành các cấu trúc NP cơ bản ( Rủ rê, Khuyên bảo, Xin phép, Tiếp diễn, Cho phép, khả năng, kinh nghiệm, liệt kê, thể ngắn, trần thuật, bổ nghĩa, điều kiện, biểu hiện cho nhận, giả định, giải thích, ý chí, dự định, cấm chỉ), câu phức, tự động từ và tha động từ. CLO3: Quản lý và theo dõi phân công công việc các thành viên trong nhóm	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: 30% - Luyện tập mẫu câu GV đưa ra + Bài tập ( Phần B) (5d) - Luyện tập mẫu câu ( Phần B) - Quan sát trực tiếp Khi xử lý bài tập nhóm ( 2d ) - Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% Kiểm tra tự luận 10d - Điểm thi cuối kỳ: 40% Kiểm tra tự luận 10d



**Khóa 2019, Ngành Đông phương học - Hàn Quốc học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời của Đảng; Quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ đó, nâng cao nhận thức, niềm tin của người học đối với đường lối của Đảng và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc và đời sống, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
2	Đọc 7 – Tiếng Hàn	Đây là môn học thực hành đọc hiểu tiếng Hàn, ôn tập lại những kiến thức sinh viên đã thu thập trước đó qua môn Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Hàn 3,4,5,6 thể hiện kiến thức đó qua kỹ năng Đọc. Đồng thời hướng dẫn sinh viên thực hành việc phát âm chính xác các đơn vị ngôn ngữ theo cấp độ nâng dần: từ, ngữ, câu. Đặc biệt sinh viên thực hành việc chuyển ngữ trọn vẹn theo đúng ngữ pháp, văn hóa đặc trưng của tiếng Hàn.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
3	Kỹ năng phiên dịch tiếng Hàn	Môn học giúp người học biết cách nâng cao khả năng tập trung, ghi nhớ ngắn/dài hạn, kỹ năng tốc ký khoa học, logic..., kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng xử lý	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)

		các tình huống phiên dịch thường hay gặp trên thực tế. Đồng thời, nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ phù hợp với ngữ cảnh, tăng cường phản xạ bất dịch trôi chảy. Nắm bắt, mở rộng vốn từ chuyên ngành, các cấu trúc ngữ pháp cố định và cấu trúc khó để gặp phải khi dịch.			
4	Nghe 7 – Tiếng Hàn	Môn nghe 7 cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng hợp, hoàn chỉnh kiến thức môn nghe theo chương trình nghe của trường Đại học Kyong Hee. Để học tốt môn nghe 7 sinh viên cần hoàn chỉnh kiến thức những học kỳ trước. Các bài tập sau những bài khóa và từng chủ đề theo từng bài học cung cấp cho sinh viên vốn từ theo từng chủ đề, ngữ pháp... nhằm nâng cao khả năng nghe – nói của sinh viên.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
5	Nói 7 – Tiếng Hàn	Thông qua việc giao tiếp bằng tiếng Hàn, chúng ta có thể hiểu, cảm nhận được suy nghĩ của người Hàn Quốc. Tuy nhiên để việc giao tiếp ngày càng giỏi hơn điều quan trọng là chúng ta cần phải thường xuyên tiếp xúc với người Hàn Quốc. Những kiến thức được học ở những học kỳ	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		trước là nền tảng quan trọng để có thể tiếp tục nâng cao khả năng giao tiếp. Với giáo trình này môn học cung cấp cho sinh viên những nền tảng về kiến thức xã hội... giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về suy nghĩ và quan điểm sống của người Hàn. Ở cuối những bài học có những bài luyện tập phát âm giúp sinh viên có thể phát âm chuẩn.			
6	Tin học chuyên ngành	Môn học hướng dẫn sinh viên cách soạn thảo văn bản hành chính trên phần mềm Hanguel 2007 của Hàn Quốc. Cách trình bày các loại văn bản khác nhau cũng như cách tìm kiếm thông tin tư liệu, hình ảnh trên trang web tìm kiếm của Hàn.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
7	Viết 5 – Tiếng Hàn	Môn Viết 5 dành cho sinh viên năm thứ tư ngành Hàn Quốc học, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ, thành ngữ trọng điểm. Viết được những đoạn văn súc tích, dùng được nhiều định ngữ trong câu, ứng dụng được mẫu câu vừa học. Bài tập của phần này xoay quanh	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Hàn Quốc. Đồng thời biết sử dụng cách dùng của một số cụm từ hoặc thành ngữ thông dụng.			
8	Tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên năm cuối những kiến thức và kỹ năng liên quan đến chuyên ngành học. Giúp sinh viên hệ thống hóa và nâng cao kiến thức, rèn luyện nhiều kỹ năng trong nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động nghề nghiệp sau này.	10	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm báo cáo thực tập: Thuyết trình (20%) - Điểm báo cáo khóa luận tốt nghiệp: Thuyết trình (80%)

### Khóa 2020, Ngành Đông phương học - Hàn Quốc học

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Phương pháp dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ	Môn học giúp sinh viên nhận thức rõ mục tiêu, đối tượng, cách thức tiến hành giảng dạy tiếng Việt như một ngoại ngữ. Môn học còn cung cấp thông tin về một số phương pháp giảng dạy ngoại ngữ nói chung trên thế giới, có thể vận dụng vào giảng dạy tiếng Việt. Ngoài ra môn học cũng giúp sinh viên bước đầu làm quen với việc	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)

		tự thiết kế bài giảng, biết lựa chọn tài liệu dạy ngoài giáo trình, nhận diện lỗi, biết cách soạn bài sửa lỗi hệ thống cho học viên và bước đầu có thể thiết kế chương trình theo nhu cầu của người học.			
2	Đọc 5 – Tiếng Hàn	Môn học nhằm mở rộng vốn từ vựng và nâng cao khả năng trình bày suy nghĩ, ý kiến cho sinh viên bằng nhiều dạng biểu hiện câu khác nhau thông qua nhiều chủ đề đọc đa dạng trình độ trung cấp. Thông qua các câu hỏi khởi động trước mỗi bài viết người đọc sẽ học được cách chuẩn bị kiến thức nền cho bản thân trước khi đọc hiểu một vấn đề. Ngoài ra, câu hỏi hiểu bài và bài tập từ vựng giúp người học nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Hàn Quốc mà không cần thông qua quá trình chuyển ngữ nhằm tạo phản xạ cho não bộ.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
3	Nghe 5 - Tiếng Hàn	Môn học giúp sinh viên thực hành nghe tiếng Hàn, ôn tập lại những kiến thức sinh viên đã thu thập qua các môn học từ các học kỳ trước qua các bài nghe với chủ đề đa dạng. Đồng thời hướng dẫn sinh viên thực hành việc nghe và phân biệt các đơn vị ngôn ngữ theo cấp độ nâng dần: từ, ngữ, câu. Đặc biệt sinh viên thực hành	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		việc nghe các đoạn văn, tin tức... theo đúng ngữ điệu, “nhạc điệu” đặc trưng của tiếng Hàn.			
4	Nói 5 – Tiếng Hàn	Cung cấp cho sinh viên khả năng hùng biện và giao tiếp trình độ trung cấp 1 giúp sinh viên tăng dần khả năng phản xạ khi giao tiếp với người Hàn. Mỗi bài học bao gồm chủ đề khác nhau giúp sinh viên có thể tiếp cận với các tình huống trong xã hội Hàn Quốc. Mỗi bài học có các cấu trúc ngữ pháp khác nhau giúp sinh viên có thể hiểu được nhiều văn phạm của người Hàn trong giao tiếp.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
5	Thực hành tiếng Hàn 2	Môn học Thực hành tiếng Hàn 2 dành cho sinh viên năm thứ ba ngành Hàn Quốc học, giúp cho sinh viên luyện tập những ngữ pháp đã được học trong môn Ngữ pháp 1,2,3,4 thông qua việc thực hành vận dụng ngữ pháp. Ngoài ra, việc thực hành các cấu trúc ngữ pháp giúp cho sinh viên nắm chắc được ngữ pháp đã học, tiếp thu thêm những ngữ pháp mới, hiểu và phân biệt được các cấu trúc ngữ pháp sơ cấp, trung cấp hoặc cao cấp có cùng ý nghĩa	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		trong tiếng Hàn cũng như ngữ cảnh áp dụng ngữ pháp đó. Từ đó, sinh viên sẽ được củng cố thêm kiến thức tiếng Hàn về mặt ngữ pháp và hoàn thiện hơn các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong tiếng Hàn.			
6	Viết 4 – Tiếng Hàn	Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu đã học từ các môn chuyên ngành trước đó. Giúp sinh viên viết được những câu ngắn gọn, đúng ngữ pháp theo những chủ đề trình độ trung cấp.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
7	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 7 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày cơ sở hình thành, những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm: Tư tưởng về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản Việt Nam và về Nhà nước; Về đại đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế: Về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

8	Đọc 6 – Tiếng Hàn	Cho sinh viên thực hành đọc hiểu tiếng Hàn, ôn tập lại những kiến thức sinh viên đã thu thập trước đó qua môn Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Hàn 2,3,4,5 thể hiện kiến thức đó qua kỹ năng Đọc. Đồng thời hướng dẫn sinh viên thực hành việc phát âm chính xác các đơn vị ngôn ngữ theo cấp độ nâng dần: từ, ngữ, câu. Đặc biệt sinh viên thực hành việc chuyển ngữ trọn vẹn theo đúng ngữ pháp, văn hóa đặc trưng của tiếng Hàn.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
9	Nghe 6 - Tiếng Hàn	Cung cấp cho sinh viên khả năng nghe các bài, đoạn hội thoại trong những tình huống, cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Với giáo trình này môn học sẽ cung cấp cho sinh viên những cấu trúc ngữ pháp được sử dụng trong cuộc sống giao tiếp hằng ngày. Quá trình học năm 1, 2 sẽ làm nền tảng cho quá trình học những năm sau này. Cuối những bài học sẽ cung cấp cho sinh viên những bài đọc về cuộc sống sinh hoạt văn hóa của Hàn Quốc.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
10	Nhân học – Văn hóa – Xã hội Hàn Quốc	Môn Nhân học – Văn hóa – Xã hội Hàn Quốc trang bị cho sinh viên ngành Hàn Quốc học những kiến thức cơ bản về tính cách con	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>



		người, bản sắc riêng của nền văn hóa và tổ chức xã hội đất nước Hàn Quốc. Học xong môn này, sinh viên có thể hiểu biết thêm về tính cách dân tộc Hàn, tính tôn ty trật tự bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi Nho giáo, bản sắc văn hóa hơn 4000 năm phát triển và đặc điểm cấu trúc xã hội Hàn Quốc, biết lý giải những đặc điểm của nền văn hóa và xã hội dân tộc Hàn.			
11	Nói 6 – Tiếng Hàn	Môn học cung cấp kiến thức cho sinh viên khả năng phản xạ trong giao tiếp bằng tiếng Hàn cũng như tăng cường khả năng ngữ pháp và nghe nói. Cấu trúc mỗi bài học được sắp xếp hợp lý theo từng chủ đề để sinh viên có thể thảo luận, giúp sinh viên dễ dàng nói theo chủ đề từ đó tăng dần độ khó để sinh viên có thể nâng cao khả năng giao tiếp. Sau mỗi bài học có các phần từ vựng được sắp xếp theo từng chủ đề giúp sinh viên trang bị được vốn từ theo chủ đề dễ dàng.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
12	Thực hành tiếng Hàn 3	Môn học giúp sinh viên củng cố và hệ thống lại kiến thức các kỹ năng quan trọng của tiếng Hàn trình độ trung cấp. Đặc biệt là kỹ năng đọc hiểu và nghe hiểu. Nội	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		dung bài học phong phú kết hợp câu hỏi hiểu bài, bài tập từ vựng đa dạng với nhiều chủ đề giúp người học nâng cao vốn từ, nâng cao khả năng đọc hiểu cũng như tăng cường khả năng nghe hiểu.			
13	Viết 4 – Tiếng Hàn	<p>Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học.</p> <p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phong tục truyền thống; nếp sinh hoạt hàng ngày của người Hàn xưa và nay; cách cảm nhận về thế giới quan và nhân sinh quan qua các câu chuyện về gương danh nhân, quan điểm sống về công việc, cuộc sống gia đình...</p> <p>Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc về nhân sinh quan, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý.</p>	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

**Khóa 2021, Ngành Đông phương học - Hàn Quốc học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Môn học giúp sinh viên nhận thức rõ mục tiêu, đối tượng, cách thức tiến hành giảng dạy văn hóa Việt Nam cho người học nước ngoài (đối tượng chính là người Hàn Quốc). Môn học còn cung cấp thông tin về những điểm khác biệt đặt trưng trong văn hóa Việt Nam và các nước (Hàn Quốc), giúp sinh viên có thể vận dụng vào giảng dạy văn hóa. Ngoài ra môn học cũng giúp sinh viên bước đầu làm quen với việc tự thiết kế bài giảng, biết lựa chọn tài liệu dạy ngoài giáo trình, biết cách soạn bài sửa lỗi hệ thống cho học viên và bước đầu có thể thiết kế chương trình theo nhu cầu của người học.	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
2	Đất nước học Hàn Quốc	Môn học Đất nước học Hàn Quốc cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử, văn hóa, kinh tế, chính trị, địa lý dân cư và thể chế xã hội Hàn Quốc . Đây là môn học tổng quan không thể thiếu đối với sinh viên ngành Hàn Quốc học. Kết thúc môn học, sinh viên có	2	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		thể hiểu biết về tiến trình lịch sử Hàn Quốc từ nguồn gốc đến hiện tại, sự đa dạng và phong phú của nền văn hóa Hàn, nhận biết được các yếu tố vị trí địa lý và dân cư đã có tác động như thế nào đối với sự phát triển của xã hội Hàn Quốc.			
3	Đọc 3 - Tiếng Hàn	Môn học gồm những bài luyện đọc với nội dung đa dạng phong phú theo chủ đề giúp sinh viên mở rộng vốn từ ở các lĩnh vực khác nhau, nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Hàn với những mẫu câu dài, nhiều thành phần. Thông qua các bài đọc, sinh viên còn nắm bắt được suy nghĩ của người Hàn, có cái nhìn tổng quan về sự khác biệt trong văn hóa ứng xử Hàn – Việt.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
4	Giáo dục thể chất 3	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung Giáo dục thể chất.	0	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
5	Nghe 3 – Tiếng Hàn	Môn Nghe 3 – tiếng Hàn lấy giáo trình ‘경희 한국어 듣기3’ làm chủ đạo với những bài nghe đơn giảng được biên soạn dưới dạng hội thoại 2 người hoặc bản tin thời sự hay đoạn văn miêu tả. Qua các bài nghe chọn lọc, giáo trình giúp sinh viên nhanh chóng	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		làm quen với những mẫu câu đơn giản, linh hoạt có thể nhanh chóng áp dụng trong cuộc sống hàng ngày. Giúp sinh viên học được cách dùng từ phù hợp với giao tiếp cũng như cách dùng từ phù hợp với văn phong hành chính.			
6	Ngữ pháp 3 – Tiếng Hàn	Môn học cung cấp kiến thức cơ bản về trật tự câu, ngữ pháp tiếng Hàn trình độ đầu trung cấp, cung cấp những mẫu ngữ pháp phức tạp hơn giúp sinh viên mở rộng kỹ năng đọc hiểu, phân tích ngữ nghĩa câu phức. Thông qua môn học này sinh viên có thể viết được những câu văn dài thành thạo, chính xác.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
7	Nói 3 – Tiếng Hàn	Nhằm để giúp phát triển những kỹ năng nói cho sinh viên về các tình huống trong thực tế, cũng như trong đời sống nội dung chính của mỗi bài học đều dựa trên những tình huống đối thoại hàng ngày. Danh sách những từ mới được đưa ra ở mỗi phần kết thúc của đoạn hội thoại chính. Ngoài ra những từ vựng mới còn có trong phần ngữ pháp và cách diễn đạt. Những từ này sẽ được sử dụng từ đầu đến cuối trong mỗi bài học nhằm giúp tăng cường khả năng vốn từ đa dạng	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		cho sinh viên khi học.			
8	Viết 1 – Tiếng Hàn	Môn học kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên phát triển kỹ năng viết câu đúng ngữ pháp và hợp lý. Giúp sinh viên phân biệt từ vựng, ngữ pháp phù hợp trong văn viết; cách lập dàn ý và phát triển ý trong một bài viết .	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
9	Pháp luật đại cương	Môn học này trình bày những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; Đại cương về các lĩnh vực pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các lĩnh vực: Pháp luật dân sự và tố tụng dân sự, Pháp luật lao động, Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự, pháp luật hành chính và tố tụng hành chính, pháp luật kinh doanh, pháp luật đất đai và môi trường; Đại cương về pháp luật quốc tế.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
10	Đọc 4 - Tiếng Hàn	Môn học nhằm mở rộng vốn từ vựng và nâng cao khả năng trình bày suy nghĩ, ý kiến cho sinh viên bằng nhiều dạng biểu hiện câu khác nhau thông qua nhiều chủ đề đọc đa dạng. Thông qua các câu hỏi khởi động trước mỗi bài viết người đọc sẽ học được cách chuẩn bị kiến thức nền cho bản thân trước khi đọc hiểu một vấn đề. Ngoài ra, câu hỏi hiểu bài và	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)

		bài tập từ vựng giúp người học nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Hàn Quốc mà không cần thông qua quá trình chuyên ngữ nhằm tạo phản xạ cho não bộ.			
11	Nghe 4 – Tiếng Hàn	Môn học cung cấp vốn từ vựng phong phú liên quan đến nhiều chủ đề khác nhau trong cuộc sống, giúp sinh viên nhớ lâu và áp dụng có hiệu quả trong cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, thông qua các mẫu hội thoại, các đoạn thông báo trên các phương tiện công cộng môn học còn giúp sinh viên tiếp cận với văn hóa sinh hoạt đời thường của người Hàn.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
12	Ngữ pháp 4 – Tiếng Hàn	Môn học cung cấp kiến thức cơ bản về trật tự câu, ngữ pháp tiếng Hàn trình độ trung cấp, cung cấp những mẫu ngữ pháp phức tạp hơn giúp sinh viên mở rộng kỹ năng đọc hiểu, phân tích ngữ nghĩa câu phức. Thông qua môn học này sinh viên có thể viết được những câu văn dài thành thạo, chính xác.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
13	Nói 4 – Tiếng Hàn	Môn này cung cấp cho sinh viên những bài hội thoại nhằm giúp phát triển những kỹ năng nói trung cấp về các tình huống trong thực tế cũng như trong đời sống.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		Nội dung chính của mỗi bài được dựa trên những tình huống đối thoại hằng ngày, nhưng cách diễn đạt là trình độ cao. Danh sách những từ mới được đưa ra ở mỗi phần kết thúc của đoạn hội thoại chính, ngoài ra những từ vựng mới còn có trong phần ngữ pháp và cách diễn đạt. Riêng bài luyện tập, câu hỏi được đưa ra ở phần từ vựng. Những từ này sẽ được sử dụng từ đầu đến cuối trong mỗi bài học nhằm giúp tăng cường khả năng vốn từ đa dạng cho sinh viên.			
14	Tiếng Việt	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiếng Việt. Sinh viên nắm được khái quát lịch sử hình thành và quá trình phát triển của tiếng Việt, đặc điểm và cấu tạo của tiếng Việt. Cũng cố và rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt như chính tả, từ vựng, ngữ pháp, văn bản. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng đọc và tìm kiếm tài liệu, làm việc nhóm.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
15	Viết 2 – Tiếng Hàn	Là một môn học lý thuyết và thực hành kỹ năng viết dựa trên những điểm ngữ pháp đã học trước đó. Tạo cho sinh viên thói quen xây dựng và phát triển ý tưởng trước	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>



		khi bắt tay vào viết một đoạn văn trên 300 chữ. Giúp sinh viên phân biệt văn nói và văn viết trong việc viết một văn bản đúng quy cách.			
--	--	---	--	--	--

**Khóa 2022, Ngành Đông phương học - Hàn Quốc học**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy (học kỳ)	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục quốc phòng	Xây dựng, nâng cao lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức cảnh giác cách mạng, tự giác chấp hành và thực hiện tốt quyền lợi và nghĩa vụ của công dân; có kiến thức, kỹ năng quốc phòng và an ninh cần thiết, phù hợp với vai trò và lĩnh vực hoạt động xã hội, nhằm bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu mạnh.	0	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
2	Giáo dục thể chất 1	Sinh viên được chọn 01 trong 03 môn: Bóng Chuyền, Bóng Đá, Bóng Rổ và học xuyên suốt trong toàn bộ chương trình học GDTC. Sau khi học xong môn học, người học sẽ được trang bị một khối lượng kiến thức cơ bản về môn học đã chọn. Tác dụng của việc	0	Học kỳ 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		tập luyện đối với sức khỏe con người. Một số điều luật cơ bản trong thi đấu.			
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 8 chương, trong đó, chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính chất nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển). Từ chương 2 đến chương 8 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội theo mục tiêu môn học.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
4	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Môn học Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương: Chương 1 khái quát về đối tượng, phương pháp và sự cần thiết nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 5 bàn về các nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh mới, chẳng hạn: Hàng hóa, thị trường, các quy luật của kinh tế thị trường, sản xuất giá trị thặng dư, cạnh tranh, độc quyền, vấn đề kinh tế chính trị ở Việt Nam hiện nay,...	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
5	Triết học Mác - Lênin	Môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin dành cho sinh viên đại học khối các ngành không chuyên Lý luận chính trị gồm có 3 chương:	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; Giai cấp và dân tộc; Nhà nước và cách mạng xã hội; Ý thức xã hội; Triết học về con người.			
6	Đất nước học Hàn Quốc	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức khái quát về đất nước Hàn Quốc (Nam Hàn) bao gồm các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị và giáo dục.... Môn học đồng thời cung cấp cho sinh viên cơ hội luyện tập các kỹ năng phân tích phê phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu liên ngành, và kỹ năng tranh luận.	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
7	Đọc 1 – Tiếng Hàn	Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về hệ thống chữ cái tiếng Hàn, từ vựng sơ cấp liên quan đến cuộc sống hàng ngày, phục vụ thực hành kỹ năng đọc hiểu tiếng Hàn cơ bản. Bước đầu hướng sinh	2	Học kì 1 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)

		viên vào việc đọc viết câu ngắn, đọc hiểu những thông tin đơn giản trong các tài liệu thường gặp, những hội thoại giao tiếng thông thường theo chủ đề trình độ sơ cấp.			
8	Nghe nói 1 – Tiếng Hàn	Cung cấp kiến thức cơ bản nhất về bảng chữ cái tiếng Hàn, từ vựng cơ bản thuộc trình độ sơ cấp, cũng như ngữ pháp và các cách biểu hiện từ vựng, mẫu câu, kiến thức liên quan đến một số chủ đề cơ bản; rèn luyện kỹ năng Nghe và Nói những hội thoại cơ bản thuộc trình độ sơ cấp.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
9	Ngữ pháp – Viết 1	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về chữ cái tiếng Hàn, từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc, cách diễn đạt sơ cấp khi viết tiếng Hàn trong nhiều tình huống cụ thể liên quan đến đời sống thường ngày; đồng thời giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng viết thành thạo các câu và đoạn văn tiếng Hàn cơ bản trong các văn cảnh đơn giản, tương đương với trình độ Topik 1; giúp sinh viên hình thành ý thức luyện tập viết thường xuyên nhằm nâng cao năng lực viết tiếng Hàn.	3	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
10	Giáo dục thể chất 2	Sinh viên tiếp tục theo học môn thể thao đã chọn trong nội dung	0	Học kì 1 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> </ul>

		Giáo dục thể chất.			- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
11	Âm Hán và tiếng Hàn	Môn học này nhằm mục đích giúp người học nắm được các từ Hán cơ bản và nâng cao khả năng sáng tạo từ dựa trên việc liên kết những từ Hán cơ bản đó. Bên cạnh đó, với việc đọc những âm của những từ có chứa chữ Hán sẽ có thể hỗ trợ tốt cho việc tăng cường khả năng đọc hiểu của người học.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)
12	Đọc 2 – Tiếng Hàn	Môn học giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng đọc hiểu tiếng hàn cơ bản. Sinh viên vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu những thông tin đơn giản trong các tài liệu ngắn như các bản tin, các bài tùy bút, các đoạn trích ngắn từ các bài báo với chủ đề đa dạng cũng như các bài hội thoại giao tiếp thông thường. Bên cạnh đó môn học còn nâng cao vốn từ vựng, ngữ pháp, là môn học hỗ trợ chính giúp sinh viên phát triển	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%) - Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%) - Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)

		kỹ năng viết tiếng Hàn.			
13	Nghe 2 – Tiếng Hàn	Cung cấp vốn từ, cách diễn đạt, luyện kỹ năng nghe và một phần kỹ năng nghe - dịch cho người học ở trình độ tương đương sơ cấp 2 với các chủ đề đa dạng; rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phát âm, giao tiếp, thuyết trình bằng tiếng Hàn ở trình độ sơ cấp và cận trung cấp.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
14	Ngữ pháp – Viết 2	Cung cấp kiến thức viết Tiếng Hàn về vốn từ vựng, ngữ pháp, cách diễn đạt tương ứng với cấp độ viết sơ cấp 2 với các dạng bài: văn tường thuật, lập kế hoạch, thư mời, giới thiệu, bài cảm nhận, viết thư, thắc mắc và yêu cầu, văn miêu tả qua các chủ đề đơn giản như công việc thường ngày, lập kế hoạch, gửi thư mời, viết thư thăm hỏi, viết thông báo, bài cảm nhận sau khi đi du lịch, sở thích, miêu tả người và đồ vật,...; bồi	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		dưỡng ý thức chủ động, năng lực sáng tạo của sinh viên khi tìm ý và triển khai ý tưởng, từ đó khuyến khích ý thức học tập suốt đời cho sinh viên.			
15	Nói 2 - Tiếng Hàn	Môn học nhằm phát triển kỹ năng thực hành giao tiếp tiếng Hàn trình độ sơ cấp dựa trên những chủ đề thân thuộc trong cuộc sống. Với định hướng chú trọng giao tiếp thực dụng, sau khi kết thúc môn học, sinh viên không chỉ tạo được phản xạ nghe nói tiếng Hàn mà còn tiếp thu được các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết phù hợp với văn hóa Hàn Quốc.	2	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>
16	Tin học đại cương	<p>Môn học bao gồm 3 phần: những hiểu biết cơ bản về tin học; tin học văn phòng; sử dụng internet và e-mail.</p> <p>- Phần những hiểu biết cơ bản về tin học trình bày các kiến thức như:</p>	3	Học kì 2 (2022 – 2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm quá trình: Tham gia xây dựng bài, bài tập ở lớp, bài tập về nhà (30%)</li> <li>- Điểm giữa kỳ: Kiểm tra/Tiểu luận/Thuyết trình (30%)</li> <li>- Điểm cuối kỳ: Thi tập trung (40%)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các khái niệm cơ bản về thiết bị phần cứng, phần mềm,...</li> <li>• Các khái niệm về hệ điều hành;</li> <li>• Các thao tác cơ bản sử dụng hệ điều hành Windows;</li> <li>• Quản lý cây thư mục và dữ liệu;</li> <li>• Gõ dấu tiếng Việt trong Windows;</li> </ul> <p>- Phần tin học văn phòng trình bày ba phần mềm thông dụng của hãng Microsoft là MS Word, MS Excel và MS Powerpoint.</p> <p>Phần sử dụng internet và mail trình bày hai dịch vụ quan trọng nhất là WEB và E-MAIL nhằm giúp sinh viên tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet.</p>			
<b>E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp</b>					



STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt					
1	Tiến sĩ									
2	Thạc sĩ									
3	Đại học	So sánh tết Trung thu của người Việt và lễ Chuseok của người Hàn	Vũ Thị Thu Hậu Nguyễn Ngọc Hoài Thương	Phạm Thị Bích Hằng	Ở Việt Nam, tết Trung thu được xem là tết của thiếu nhi, là lễ hội của các em nhỏ. Tuy nhiên, trong quá trình học tiếng Hàn và văn hóa Hàn, nhóm tác giả đã phát hiện nhiều điều thú vị về lễ Chuseok hay còn gọi là tết Trung thu của Hàn Quốc. Nó mang một giá trị hoàn toàn khác với tinh thần tết Trung Thu của Việt Nam. Từ đó, nhóm tác giả sử dụng kết hợp các phương pháp liệt kê, so sánh, phân tích đối chiếu nguồn gốc, nghi lễ, trò chơi, món ăn, hoạt động... trong ngày lễ - tết của hai nước nhằm làm rõ những đặc điểm, nét đẹp văn hóa của hai quốc gia, cũng như vị trí vai trò của tết Trung thu đối với hai dân tộc.					
		Nghiên cứu lỗi			Tiếng Hàn là một trong những ngôn ngữ nhận được nhiều sự quan tâm tại Việt Nam cũng như các nước khác trên thế giới. Để việc học tiếng Hàn đạt được hiệu quả cao thì người học cần nắm rõ được các phương pháp để học nghe, nói, đọc, viết cũng như là nâng cao khả					

--	--	--	--	--	--

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ				
2	Thạc sĩ				
3	Đại học	So sánh tết Trung thu của người Việt và lễ Chuseok của người Hàn	Vũ Thị Thu Hậu Nguyễn Ngọc Hoài Thương	Phạm Thị Bích Hằng	Ở Việt Nam, tết Trung thu được xem là tết của thiếu nhi, là lễ hội của các em nhỏ. Tuy nhiên, trong quá trình học tiếng Hàn và văn hóa Hàn, nhóm tác giả đã phát hiện nhiều điều thú vị về lễ Chuseok hay còn gọi là tết Trung thu của Hàn Quốc. Nó mang một giá trị hoàn toàn khác với tinh thần tết Trung Thu của Việt Nam. Từ đó, nhóm tác giả sử dụng kết hợp các phương pháp liệt kê, so sánh, phân tích đối chiếu nguồn gốc, nghi lễ, trò chơi, món ăn, hoạt động... trong ngày lễ - tết của hai nước nhằm làm rõ những đặc điểm, nét đẹp văn hóa của hai quốc gia, cũng như vị trí vai trò của tết Trung thu đối với hai dân tộc.
		Nghiên cứu lỗi phát âm của sinh viên ngành Hàn Quốc học – thực trạng và giải pháp	Nguyễn Thị Duyên	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Tiếng Hàn là một trong những ngôn ngữ nhận được nhiều sự quan tâm tại Việt Nam cũng như các nước khác trên thế giới. Để việc học tiếng Hàn đạt được hiệu quả cao thì người học cần nắm rõ được các phương pháp để học nghe, nói, đọc, viết cũng như là nâng cao khả năng phát âm. Thông qua kết quả khảo sát thực tế 100 sinh viên ngành Hàn Quốc học, Khoa Đông phương học, Đại học Lạc Hồng, bài nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào nghiên cứu cách phát âm nối âm và biến âm, từ đó cho thấy sự khác biệt giữa cách phát âm của tiếng Việt và tiếng Hàn, những nguyên nhân và giải pháp để khắc phục những lỗi sai khi phát âm tiếng Hàn, tạo thuận lợi cho quá trình học tiếng Hàn.
		Thực trạng và giải pháp của sinh viên trình độ đầu trung	Lê Phạm Thu Ngọc Trần Thái Tố Hân	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Trong quá trình học tiếng Hàn, nhiều sinh viên vẫn còn nhầm lẫn khi sử dụng các cặp từ có nghĩa tương tự nhau. Với mục đích giúp sinh viên ngành Hàn Quốc có thể hiểu rõ hơn về cách phân biệt và thuận lợi hơn trong việc sử dụng những từ gần nghĩa nhằm khắc phục lỗi dùng từ khi học tiếng Hàn, bài nghiên cứu đã tiến hành

		cấp khi sử dụng những cặp từ có nghĩa tương tự để nhằm lẫn trong tiếng Hàn			khảo sát 100 sinh viên ngành Hàn Quốc học, Khoa Đông phương học, Đại học Lạc Hồng để tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra phương án giải quyết vấn đề.
Đại học		So sánh về tư tưởng đạo hiếu trong ngày lễ Vu Lan của Việt Nam	Từ Lâm Thuý My	Lương Vân Huy	So sánh tư tưởng về ngày lễ và văn hóa là một trong những phương pháp nghiên cứu cơ bản, đặc biệt là những vấn đề cần chỉ ra và làm rõ nét tương đồng và khác biệt trong tư tưởng của hai nền văn hóa khác nhau. Thông qua phương pháp này để phân tích tư tưởng hiếu đạo trong ngày lễ Vu Lan của Việt Nam và Trung Quốc. Đi khắp thế gian không ai sánh bằng mẹ. Gian khổ cuộc đời ai nặng gánh hơn cha. Tư tưởng báo hiếu của Phật giáo nói chung và tư tưởng báo hiếu trong ngày lễ Vu Lan nói riêng, chủ yếu là “báo hiếu là đền đáp công ơn cha mẹ”, “báo hiếu là làm việc thiện”. Nội hàm của nó không chỉ nói về lòng hiếu thảo, sự kính trọng, trách nhiệm của con cái đối với cha mẹ, mà còn là trách nhiệm, sự tôn trọng và yêu thương lẫn nhau của đôi bên. Tư tưởng đạo hiếu trong lễ Vu Lan đã lan truyền đến Việt Nam và Trung Quốc từ rất sớm, nó bén rễ và nhân rộng cùng với các lý thuyết Phật giáo khác. Trong quan hệ đời thường, để đánh giá một người trước khi hợp tác hoặc cùng họ làm một việc gì đó, thì lòng hiếu thảo có thể được coi là một điều kiện tiên quyết quan trọng, nếu không muốn nói là hàng đầu: một người đối xử với cha mẹ không tốt, chắc cũng không thể yêu thương và sống tốt với người khác. Cho nên nhà Nho đã từng nói “Thiên kinh vạn quyển, hiếu nghĩa vi tiên” (Dù có đọc muôn kinh ngàn vạn sách, cũng phải lấy đức hiếu làm đầu), cũng có cái lý của họ. Tuy nhiên, nếu chỉ đơn giản dừng ở lòng hiếu thảo chung chung thì khó mà hiểu và nắm được bản chất của tư tưởng đạo hiếu trong ngày lễ Vu Lan của người Việt Nam và người Trung Quốc.

					Mong rằng thông qua việc nghiên cứu so sánh về tư tưởng đạo hiếu trong ngày lễ Vu Lan của Việt Nam và Trung Quốc có thể giúp các bạn đang học tiếng Trung hiểu rõ hơn về sự tương đồng và khác biệt của hai tư tưởng này.
	Đại học	Hiện tượng Minh Hôn trong xã hội Trung Quốc	Phan Thị Hồng Đào	Lương Vân Huy	Minh hôn (冥婚) hay còn được biết đến dưới tên gọi Âm hôn hoặc Đám cưới ma. Minh hôn là hôn nhân của người chết, có thể chia làm hai loại: hôn nhân giữa hai người chết và hôn nhân giữa người chết và người sống. Đây là một phong tục dân gian đặc biệt của Trung Quốc, có nguồn gốc từ thời nhà Ân Thương, nhiều người nghĩ rằng đây là một hủ tục đã được xóa bỏ nhưng trên thực tế vẫn còn vết tàn dư của hủ tục này. Thông qua bài viết này sẽ tìm hiểu rõ hơn về nguyên nhân minh hôn thịnh hành ở Trung Quốc và tiến hành so sánh với minh hôn ở Hàn Quốc, đồng thời giới thiệu khái quát về một hủ tục tương tự ở Việt Nam.
	Đại học	Sự kế thừa và phát triển ẩm thực Trung Quốc tại Việt Nam	Ngô Thị Quyên	Lương Vân Huy	Câu nói “Có thực mới vực được đạo” đã tồn tại từ rất lâu, điều này thể hiện cực kỳ rõ quan niệm của người Việt Nam về ẩm thực có tầm quan trọng ra sao. Ở Việt Nam, không chỉ phát huy nét đặc trưng truyền thống, mà còn tiếp thu những tinh hoa của nền ẩm thực nước ngoài. Chính vì vậy mà văn hóa ẩm thực của người Việt đã ngày càng vang danh, nhiều món được xếp hạng cao trong danh sách bình chọn của thế giới. Một trong những nước đã góp phần làm phong phú nền ẩm thực nước nhà chính là người bạn láng giềng Trung Quốc, có khoảng 1.406 km đường biên giới trên đất liền nên chắc chắn sẽ có rất nhiều sự giao thoa trong văn hoá ẩm thực. Tác giả thông qua các phương pháp đối chiếu, so sánh, tổng hợp, tìm hiểu thông tin để làm rõ vấn đề: ẩm thực truyền thống Trung Quốc khi du nhập vào Việt Nam sẽ có những nét đặc trưng và thay đổi như thế nào.
	Đại học	Phương pháp đọc sách tiếng Trung hiệu quả cho người học tiếng	Trần Thanh Nhã	Đặng Thục Anh	Tiếng Trung hiện tại đang chiếm một vị thế quan trọng trong nhu cầu xã hội và cá nhân tại Việt Nam. Một trong những phương thức tiếp cận và phát triển tiếng Trung một cách đơn giản, thuận tiện và tiết kiệm nhất cho người học tiếng Trung chính là đọc sách tiếng Trung. Bài nghiên cứu này thông qua phương pháp điều tra khảo sát, tổng hợp và phân tích đối chiếu các tài liệu liên quan đã khái quát được nhận định

		Trung, trường hợp sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trường Đại học Lạc Hồng			của người học tiếng Trung về việc đọc sách tiếng Trung, bên cạnh đó các gợi ý về phương pháp đọc sách tiếng Trung hiệu quả của tác giả cũng sẽ giúp cho người Việt Nam học tiếng Trung tại Việt Nam trau dồi và phát triển các kỹ năng nghe nói đọc viết, cũng như mở rộng thêm kiến thức về nền văn hóa Trung Quốc.
	Đại học	Góc nhìn văn hoá của tập tục Minh Hôn ở Trung Quốc với một số nước khác	Trần Thị Bạch Cúc	Trần Trịnh Kim Dung	Minh hôn (đám cưới ma) một phong tục dân gian đã tồn tại hàng ngàn năm lịch sử trong xã hội Trung Quốc phong kiến xưa và hiện vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay. Nó thể hiện những đặc điểm văn hóa khác biệt riêng trong tập tục phổ biến ở các vùng địa phương khác nhau của Trung Quốc. Vì vậy, việc tiến hành nghiên cứu Minh hôn theo vùng là một đề tài mang tính thiết thực. Thông qua đó có thể đi sâu tìm hiểu sự ảnh hưởng của nó trong xã hội cũng như mọi mặt đời sống tinh thần người dân Trung Hoa. Trong giai đoạn thịnh hành nhất của Minh hôn thực sự khiến người dân phải gánh chịu những hậu quả gì. Đồng thời mô tả chi tiết về nguồn gốc truyền thống văn hóa dân gian, dựa trên cơ sở đó thảo luận về nguyên nhân, xu hướng thay đổi, nét tương đồng và khác biệt của Minh hôn Trung Quốc với một số nước trong khu vực Châu Á: Hàn Quốc, Nhật Bản, Châu Phi.
	Đại học	Phân tích mức độ nhận biết chữ Hán của sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc Đại học Lạc Hồng.	Nguyễn Đặng Như Quỳnh	Hoàng Tiến Dũng	Khi học tiếng Trung, có rất nhiều người nước ngoài cho rằng chữ Hán là một trong những nội dung khó nhất của ngôn ngữ này. “khó nhớ”, “khó viết”, “khó đọc” là ba điểm khó khăn khi học viết chữ Hán. Bài nghiên cứu này đã dựa trên đặc điểm của chữ Hán tiến hành thiết kế bảng khảo sát, thông qua điều tra, khảo sát trực tiếp để có dữ liệu về khả năng nhận biết chữ Hán của sinh viên trên 3 phương diện là: Nhận biết âm đọc, nghĩa và mặt chữ. Thông qua Google Form thống kê, phân tích, tổng hợp các số liệu thu thập được từ bảng khảo sát để tìm hiểu mức độ nhận biết chữ Hán của sinh viên, từ đó hiểu được đặc điểm học tập của sinh viên, giúp đưa ra các

					phương pháp giảng dạy và học tập chữ Hán một cách hiệu quả.
	Đại học	Kính ngữ trong tiếng Nhật	Phan Thị Hồng Anh	Huỳnh Thanh Long	Kính ngữ trong tiếng Nhật được chia thành 2 loại chính là Tố tài kính ngữ và Đối giả kính ngữ. Mỗi loại kính ngữ có ý nghĩa riêng và cách sử dụng riêng. Kính ngữ trong tiếng Nhật là kiến thức vô cùng quan trọng nhưng người học lại gặp rất nhiều khó khăn trong việc học kính ngữ. Vì vậy, tác giả đã tổng hợp lại các loại kính ngữ, ý nghĩa, cách sử dụng của từng loại kính ngữ. Bên cạnh đó, tác giả còn liệt kê ra những lỗi sai mà sinh viên hay mắc phải và các lưu ý khi sử dụng kính ngữ
	Đại học	Những yếu tố ảnh hưởng đến việc học ngữ pháp tiếng Nhật của sinh viên năm 3 khóa 19 khoa Đông phương – ngành Nhật Bản học – trường Đại học Lạc Hồng	Bùi Thị Quyền Chân	Huỳnh Thanh Long	Người viết sẽ tiến hành khảo sát và thông qua kết quả khảo sát để tìm hiểu về thực trạng và những yếu tố tâm lý tác động đến việc học tiếng Nhật nói chung và ngữ pháp tiếng Nhật nói riêng, từ đó giúp sinh viên có thể dễ dàng nhận biết được bản thân đang gặp vấn đề gì trong quá trình học để có thể cải thiện tốt hơn và học ngữ pháp tiếng Nhật hiệu quả hơn.
	Đại học	Hội chứng Karoshi – áp lực công việc trong xã hội Nhật Bản ngày nay	Ngô Thị Yến Nhi Ngô Huỳnh Giao	Huỳnh Thanh Long	Karoshi là một từ tiếng Nhật có nghĩa là "chết vì làm việc quá sức". Hội chứng Karoshi được coi là hậu quả của áp lực công việc và là một vấn đề nghiêm trọng trong xã hội hiện đại. Các nghiên cứu khoa học đã chỉ ra rằng Karoshi có thể gây ra nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của nhân viên và có thể dẫn đến cái chết đột ngột. Vì vậy, nhóm tác giả chọn nghiên cứu hội chứng này để tìm hiểu rõ hơn về áp lực tinh thần trong lĩnh vực lao động, giúp mọi người hiểu rõ hơn về nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng ngừa để nâng cao nhận thức của công chúng về tính nghiêm trọng của Karoshi . Và từ đó liên hệ đến vấn đề áp lực công việc tại Việt

					Nam.
	Đại học	Hiệu quả phương pháp học kanji qua âm Hán Việt - Hiệu quả học qua bộ Thủ	Trần Thị Thanh Trà Đinh Việt Hoàng	Huỳnh Thanh Long	Kanji (Hán tự) là loại chữ tượng hình với nhiều nét viết phức tạp. Đối với nước sử dụng hệ thống chữ Latinh như nước ta thì việc ghi nhớ, viết Kanji (Hán tự) lại càng trở nên khó khăn hơn. Hiện nay, có rất nhiều sinh viên gặp trở ngại khi học Kanji (Hán tự) và gặp khó khăn trong việc tìm ra được phương pháp học mang lại hiệu quả. Dẫn đến sự chán nản, mất đi niềm đam mê với việc học tiếng Nhật và khó có thể nâng cao khả năng tiếng Nhật của bản thân. Trong đó, sinh viên ngành Nhật Bản học, trường Đại học Lạc Hồng cũng như vậy. Ngay từ đầu khi học tiếng Nhật, các bạn chưa sử dụng đúng phương pháp hiệu quả và ôn tập toàn diện khiến cho việc học Kanji càng trở nên khó khăn hơn. Vì thế mà có một số sinh viên có thể đọc nhưng không thể viết hay thường xuyên quên cách viết của Kanji, nhìn chữ Kanji có thể hiểu nghĩa nhưng không thể đọc và có một số không nhớ được nghĩa Hán Việt của chữ Kanji (Hán tự). Thấu hiểu được sự khó khăn của sinh viên khi học Kanji (Hán tự) nên chúng tôi đã quyết định chọn đề tài này với mong muốn tìm ra được những phương pháp mang lại hiệu quả, khiến cho người học cảm thấy thoải mái hơn và tiết kiệm được nhiều thời gian hơn khi học Kanji. Thông qua đó, chúng tôi muốn truyền đạt phương pháp học này rộng rãi hơn nữa, để nhiều bạn sinh viên biết đến phương pháp này và áp dụng vào việc học của bản thân.
	Đại học	Ảnh hưởng của già hóa dân số trong đời sống xã hội Nhật Bản	Lê Nguyễn Bảo Trân, Lê Kim Ngân	Huỳnh Thanh Long	Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế - xã hội của Nhật Bản. Tuy nhiên, tại Nhật Bản từ lâu đã ghi nhận tình trạng già hóa dân số, khi số lượng người trên độ tuổi lao động đang có xu hướng ngày càng tăng cao. Sự biến đổi nhân số học này đã ảnh hưởng rất nhiều đến các mặt của đời sống xã hội Nhật Bản. Thông qua bài nghiên cứu này giúp làm rõ nhiều vấn đề và có cái nhìn khái quát hơn về vấn đề già hóa dân số. Tìm hiểu và học hỏi từ những bài học, kinh nghiệm của Nhật Bản trong vấn đề già hóa dân số cũng là sự chuẩn bị khi vấn đề già hóa dân số ở Việt Nam cũng đang âm thầm diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh.
	Đại học	Thần đạo và	Lê Thái Thanh	ThS. Nguyễn	Thần đạo là tôn giáo tín ngưỡng bản địa, và được xem là một trong những nét văn

		yếu tố Thần đạo trong bộ phim Vùng đất linh hồn	Thúy	Thị Như Thường	hóa đặc trưng nhất và có lịch sử lâu đời nhất tại Nhật Bản. Trong quá trình học tập và tìm hiểu về văn hóa Nhật Bản, tôi đã nhận thấy có rất nhiều nét đẹp văn hóa, dấu ấn đậm màu sắc của tư tưởng Thần đạo. Ngoài xuất hiện trong đời sống tinh thần của người dân Nhật Bản, yếu tố Thần đạo còn đi sâu vào nghệ thuật, giải trí như phim ảnh... Trong đó, Thần đạo đã và đang là nguồn cảm hứng tuyệt vời cho vô số những bộ phim Anime. Việc lồng ghép các yếu tố Thần đạo vào Anime đã trở thành một truyền thống lâu đời của ngành công nghiệp giải trí tiên ty của đất nước Mặt trời mọc. Vì vậy, tôi đã chọn nghiên cứu về Thần đạo và yếu tố Thần đạo xuất hiện trong bộ phim Vùng đất linh hồn để giúp mọi người có cái nhìn toàn diện và sâu sắc hơn về tôn giáo bản địa của Nhật Bản và ý nghĩa của việc lồng ghép yếu tố Thần đạo đem lại lợi ích gì cho Nhật Bản.
	Đại học	Lễ hội Kodomonohi và Hinamatsuri	Lượng Anh Nghi Nguyễn Thị Ngọc	ThS. Nguyễn Thị Như Thường	Trước tình hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa như hiện nay, các yếu tố văn hóa truyền thống ngày càng bị mai một dần, đặc biệt là các lễ hội văn hóa truyền thống nhận được ít sự quan tâm, hứng thú từ các bạn trẻ. Đó chính là nguyên nhân khiến cho những nét văn hóa truyền thống dần bị lãng quên. Chúng tôi muốn thông qua những kiến thức mà chúng tôi có được về hai lễ hội này sẽ cung cấp thêm nhiều điều mới mẻ về văn hóa Nhật Bản cho các đọc giả đang và sẽ có sự quan tâm đến nền văn hóa của “xứ sở phù tang” nói chung và lễ hội Kodomo no hi, Hinamatsuri nói riêng. Lễ hội Hinamatsuri và Kodomonohi là hai lễ hội truyền thống của Nhật Bản, có tầm quan trọng đặc biệt đối với việc bảo tồn và phát triển các giá trị truyền thống của đất nước. Nghiên cứu này sẽ đánh giá tầm quan trọng của hai lễ hội này đối với việc bảo tồn và phát triển các giá trị truyền thống của Nhật Bản. Nghiên cứu đưa ra các ý tưởng về tầm quan trọng của hai lễ hội này đối với việc gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống của Nhật Bản, tăng cường nhận thức và sự hiểu biết về văn hóa Nhật Bản, phát triển kinh tế và du lịch cho Nhật Bản, những thách thức và cơ hội trong việc bảo tồn và phát triển các lễ hội truyền thống của Nhật Bản, sự thay đổi và thích nghi của các hoạt động liên quan đến hai lễ hội trong thời đại hiện đại, và tầm



					quan trọng của hai lễ hội này trong việc giáo dục và phát triển tinh thần đoàn kết, tình yêu đất nước và trách nhiệm công dân cho trẻ em Nhật Bản.
Đại học	Omotenashi - văn hóa dịch vụ của người Nhật	Nguyễn Ngọc Tường Vy, Vũ Thị Lan Hương	ThS. Trần Minh Thùy Dương		Thuật ngữ Omotenashi được hiểu là đón tiếp, tiếp đãi khách hàng với cả tấm lòng, không chỉ gói gọn từ những lời chào, lời mời,... mà Omotenashi còn là thái độ, cử chỉ, lời nói, sự tỉ mỉ, tận tâm đối đãi với khách hàng. Thế nên, không chỉ là một nét văn hóa mà nhóm tác giả muốn khám phá, tìm hiểu sâu hơn về văn hóa dịch vụ này. Trong nghiên cứu này sẽ tập trung vào “ Lòng hiếu khách” đặc trưng của đất nước Nhật Bản dựa trên lịch sử và văn hóa vốn có của Đất nước Mặt Trời mọc. Đi sâu vào những nét đặc trưng, giá trị văn hóa, nhưng không phân tích hết tất cả các khía cạnh của đời sống Nhật Bản chỉ phân tích những điều nổi bật nhất đã tạo và hình thành ra được văn hóa Omotenashi. Trình bày một cách khái quát tinh thần Omotenashi để thấy được những giá trị văn hóa Nhật Bản được thể hiện như thế nào.
Đại học	Quan niệm “Sinh-Tử” trong văn hoá Nhật Bản	Phạm Bích Quê Dương Ngọc Phúc	ThS. Văn Tường Vi		Tôn giáo đóng vai trò rất quan trọng trong lối sống và tư tưởng của người dân Nhật Bản. Đầu tiên phải nói đến Thần đạo, là tôn giáo bản địa rất được người Nhật tôn sùng và kính trọng, sau đó là Phật giáo. So với hai tôn giáo trên thì Thiên chúa giáo khi du nhập vào Nhật Bản lại gặp rất nhiều khó khăn, còn về Nho giáo lại ảnh hưởng rất nhiều tới tầng lớp Võ sĩ đạo. Tuy nhiên tất cả các tôn giáo đều có một điểm chung là liên quan sâu sắc tới quan niệm sinh tử trong tư tưởng của người Nhật. Ở Thần đạo, mọi thứ đều do thần izanagi và izanami tạo thành, mọi nơi đều có thần xuất hiện và bảo vệ con người, Thần đạo xem cái chết như một thứ gì đó ô uế, vì vậy trong các đền thờ thần đạo không bao giờ xuất hiện các ngôi mộ. Còn ở Phật giáo, vạn vật do phật tổ sinh ra, ngài bảo vệ yêu thương và che chở, về cái chết thì nó được xem như một kiếp luân hồi, nghiệp càng lớn thì cái chết càng đau khổ. Thiên chúa giáo thì cho rằng, chúa là người sinh ra tất cả, ngài bảo vệ và lo lắng cho con người, trong kinh thánh có viết, ngài đã chịu tội

					thay cho con người, đã tự nguyện chết để bảo vệ mọi người, các đạo hữu thiên chúa còn cho rằng, chết không phải là hết mà bắt đầu một sự sống mới. Về Nho giáo lại ảnh hưởng sâu sắc đến tư tưởng của Võ sĩ đạo, đặc biệt trong vấn đề tự sát để bảo vệ danh dự. Họ cho rằng họ có nghĩa vụ phải bảo vệ và phải chết vì đất nước và chủ tướng. Quan niệm sinh tử của người nhật do tôn giáo ảnh hưởng rất lớn, vì vậy vấn nạn tự sát ở Nhật Bản diễn ra ngày càng nghiêm trọng do các nguyên nhân như trầm cảm, áp lực gia đình, công việc, bạo lực học đường... Từ đó dẫn đến hiện trạng già hoá dân số ngày càng gia tăng ở Nhật Bản
--	--	--	--	--	--

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành (Ngôn ngữ Anh)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	<b>NGOẠI NGỮ 2 – HỌC PHẦN 1 (CHINESE 1)</b>	<p>Chú trọng rèn luyện khẩu ngữ dành cho sinh viên chuyên ngành Anh ngữ, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp thông qua một số chủ đề xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày (chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, gia đình, bạn bè, mua sắm, học hành, ngày tháng sinh nhật...) và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ, kỹ năng giao tiếp. Bao gồm:</p> <p>Quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, thanh điệu và ghép vần</p> <p>a. Các câu nói thường dùng trong lớp:</p>	22	Tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi vấn đáp

		<p>Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau, mua sắm, sở thích...</p> <p>b. Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu,...</p>			
2	<b>NGOẠI NGỮ 2 – HỌC PHẦN 2 (CHINESE 2)</b>	<p>Chú trọng rèn luyện khẩu ngữ dành cho sinh viên chuyên ngành Anh ngữ, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp thông qua một số chủ đề xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày (như câu mua sắm, giải trí, ăn uống, đi lại, đón tiếp, chiêu đãi...) và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ, kỹ năng giao tiếp.</p> <p>Bao gồm:</p> <p>Quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, thanh điệu và ghép vần</p> <p>a. Các câu nói thường dùng trong lớp: Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau, mua sắm, sở thích...</p> <p>b. Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu....</p>	22	Tháng 08/2025 đến tháng 12/2025	Thi vấn đáp
3	<b>NGOẠI NGỮ 2 –</b>	Tiếng Nhật 1 cung cấp cho người học về	22	Tháng 02/2024 đến	Thi vấn đáp

	<b>HỌC PHẦN 1 (JAPANESE 1)</b>	các mẫu câu văn phạm tiếng Nhật cơ bản. Giúp cho người học có thể sử dụng từ vựng kết hợp các mẫu câu vào trong hội thoại, nghe, đàm thoại, viết, ...		tháng 06/2024	
4	<b>NGOẠI NGỮ 2 – HỌC PHẦN 2 (JAPANESE 2)</b>	Tiếng Nhật 2 là môn học cung cấp cho người học những cấu trúc cơ bản ở trình độ sơ cấp. Thông qua vốn từ vựng kết hợp với cấu trúc ngữ pháp, người học có thể ứng dụng vào việc giao tiếp với người Nhật, rèn luyện kỹ năng thêm các kỹ năng khác như đọc, viết, nghe,...	22	Tháng 08/2025 đến tháng 12/2025	Thi vấn đáp
5	<b>NGOẠI NGỮ 2 – HỌC PHẦN 1 (KOREAN 1)</b>	Chú trọng rèn luyện phát âm, giao tiếp dành cho sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp thông qua một số chủ đề xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày (chào hỏi, hỏi thăm, mua sắm, học hành, hỏi vị trí, hỏi về đồ vật, số đếm, thời khóa biểu trong ngày...) và những kiến thức cơ bản của kỹ năng giao tiếp nghe, nói, đọc, viết. Bao gồm: - Quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, thanh điệu và ghép vần - Các câu nói thường dùng trong lớp:	22	Tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi vấn đáp

		<p>Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau, mua sắm,...</p> <p>- Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: Thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu....</p>			
6	<b>NGOẠI NGỮ 2 – HỌC PHẦN 2 (KOREAN 2</b>	<p>Chú trọng rèn luyện phát âm, giao tiếp dành cho sinh viên chuyên ngành Anh ngữ, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp thông qua một số chủ đề xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày (thời tiết, thời gian, lên lịch hẹn, hoạt động cuối tuần, học tiếng Hàn, kế hoạch...) và những kiến thức cơ bản của kỹ năng nghe, nói, đọc, viết kỹ năng giao tiếp. Bao gồm: Quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, ngữ điệu, luyện âm...</p>	22	Tháng 08/2025 đến tháng 12/2025	Thi vấn đáp
7	<b>ENGLISH STUDY SKILLS</b>	<p>Môn English Study Skills là môn tiếng Anh được thiết kế dành cho sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh, sử dụng tiếng Anh được như tiếng nước ngoài. Môn học nhằm giới thiệu cho sinh viên các phương pháp và kỹ năng học nói</p>	2	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Tham dự lớp; thảo luận; làm bài tập elearn; thuyết trình cá nhân; viết bài tiểu luận giữa kỳ và cuối kỳ (thay cho thi cuối kỳ)

		<p>chung và cách thức học tiếng Anh nói riêng ở bậc đại học hầu giúp sinh viên đạt được kết quả học tập như mong muốn, có được kiến thức tổng quát và kỹ năng chuyên môn cần thiết, cũng như thái độ nghề nghiệp đúng đắn trong tương lai.</p> <p>Môn học sẽ giúp các bạn sinh viên vượt qua được những nỗi sợ rất hợp lý về chuyện thi cử cũng như áp lực học tập, qua đó khám phá ra được một cách học hoàn toàn mới và đầy tích cực, làm nền tảng học tập nói riêng và nghiên cứu về sau.</p>			
8	<b>LISTENING 1 (NGHE 1)</b>	<p>Môn học này cung cấp cho học viên vốn kiến thức tiếng Anh bao gồm từ vựng, ngữ pháp và ngữ âm thông qua việc thực hành những bài tập nghe liên quan đến những vấn đề cuộc sống hằng ngày như <i>chào hỏi, miêu tả ngoại</i></p>	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Thi nghe

		<p><i>hình và tính cách, du lịch, mua sắm, dùng bữa tại nhà hàng, xem phim, ngày tháng, trang phục, các vấn đề về sức khỏe, giao thông và các hoạt động giải trí cuối tuần.</i> Môn học cũng giúp học viên phát triển khả năng truyền tải thông tin trong giao tiếp và khả năng tự học và học tập suốt đời thông qua các hoạt động trò chơi, thảo luận nhóm và các bài thực hành hội thoại.</p>			
9	<b>SPEAKING 1 (NÓI 1)</b>	<p>Học phần Speaking 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ bao gồm từ vựng, phát âm, các mẫu câu để diễn đạt những chức năng ngôn ngữ khác nhau. Những kiến thức này được giới thiệu trong các bài hội thoại, kết hợp với ngữ liệu minh họa trong các bài nghe về các chủ đề quen thuộc như: bạn bè, sở thích, con người, hoạt động hằng ngày, gia đình, mua sắm, ẩm thực, quá khứ và tương lai..Từ những kiến thức này, sinh viên có thể phát triển kỹ năng nói để có thể diễn đạt ý</p>	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Thi nói

		<p>kiến một hiệu quả trong những tình huống giao tiếp thực tế.</p> <p>Bên cạnh đó, môn học này còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc cá nhân, và làm việc nhóm thông qua những hoạt động nói cá nhân, theo cặp, hoặc theo nhóm mà trong đó sinh viên phải thảo luận và tương tác với nhau trong và trình bày trước lớp những ý kiến của mình.</p>			
10	<b>WRITING 1 (VIẾT 1)</b>	<p>Môn học Writing 1 cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng viết các mẫu câu cơ bản trong tiếng Anh để người học có thể viết được các câu tiếng Anh đúng cú pháp và ngữ nghĩa. Ngoài ra học phần Writing 1 còn hướng dẫn người học phương pháp tự học và rèn luyện khả năng viết các loại câu tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua việc giới thiệu các phương pháp tự học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình luyện tập viết tiếng Anh trực tuyến, luyện tập đánh giá và nhận xét bài viết của người học cùng cấp độ theo cặp, nhóm... giúp người học có khả năng tự học và tham gia học tập suốt đời.</p>	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Thi viết (tự luận)



11	<b>PRONUNCIATION 1 (PHÁT ÂM 1)</b>	<p>Môn học này cung cấp cho người học kiến thức về các nguyên tắc ngữ âm trong tiếng Anh bao gồm nguyên âm, nhị trùng âm, trọng âm, và ngữ điệu trong giao tiếp, giúp người học phát âm và thể hiện các khía cạnh giao tiếp của ngữ âm một cách chính xác. Môn học này đồng thời giúp người học phát triển khả năng làm việc nhóm và cá nhân, và khả năng tự học thông qua các hoạt động như trò chơi về phát âm, hội thoại, hát tiếng Anh và các bài tập về nhà yêu cầu người học tự nghiên cứu</p>	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	
12	<b>GRAMMAR 1 (NGỮ PHÁP 1)</b>	<p>Học phần Grammar 1 hệ thống lại kiến thức ngữ pháp liên quan đến các từ loại (parts of speech), chức năng và cách sử dụng chúng để tạo nên các thành phần chính trong câu (sentence elements). Ngoài ra, sinh viên cũng được học về cách phân loại danh từ, các từ hay cụm từ tương đương với danh từ, thì của động từ, chức năng của động từ khiếm khuyết, sự so sánh tính từ và trạng từ, sự hòa hợp giữa chủ từ và động từ,... nhằm giúp sinh viên áp dụng các kiến thức về ngôn ngữ,</p>	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Thi viết (trắc nghiệm + tự luận)

		văn hóa và xã hội vào các ngữ cảnh thực tế, đồng thời thực hiện các công việc dịch thuật (nói, viết) một cách chính xác thông qua việc sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh.			
13	<b>READING 1 (ĐỌC 1)</b>	Môn học này giúp sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu thông qua nội dung các bài đọc phong phú và thực tế thuộc nhiều chủ đề khác như nghệ thuật, văn hóa, lịch sử, môi trường, sức khỏe, sự kiện khoa học, khoa học xã hội, công nghệ, sở thích, thể thao, v.v... Đồng thời môn học này giúp sinh viên ứng dụng các kỹ năng đọc như đọc quét, đọc lướt, tóm tắt ý chính, đoán nghĩa của từ qua ngữ cảnh và kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và xã hội trong việc nắm vững nội dung các bài đọc.	22	Từ 10/2022 đến tháng 01/2023	Thi viết (trắc nghiệm + tự luận)
14	<b>LISTENING 2 (NGHE 2)</b>	Môn học này giúp sinh viên củng cố kiến thức và kỹ năng nghe tiếng Anh đã được học ở học phần Listening 1, đồng thời tiếp tục nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nghe ở trình độ pre-intermediate. Cụ thể hơn, người học sẽ luyện tập những kỹ năng nghe để nắm bắt ý chính, nghe và so sánh hai đối tượng, xác	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Thi nghe (trắc nghiệm + tự luận) Nghe các bài kiểm tra ngắn theo chủ đề đã học

		<p>định nguyên nhân và kết quả của sự việc, nghe suy diễn thông qua những chủ đề quen thuộc về cuộc sống hằng ngày như nói chuyện phiếm, cuối tuần, ngoại hình, bạn qua thư, nhà hàng, tiệc tùng, ngắm cảnh, tình yêu, du lịch, làm thủ tục tại sân bay.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Listening 2 còn trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học bằng việc rèn luyện kỹ năng nghe tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, cũng như khả năng làm việc nhóm thông qua những hoạt động như trò chơi, thảo luận nhóm và các bài thực hành hội thoại.</p>			
15	<b>SPEAKING 2 (NÓI 2)</b>	<p>Học phần Speaking 2 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nói tiếng Anh đã học ở học phần Speaking 1, đồng thời nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nói ở trình độ pre-intermediate. Cụ thể hơn, người học sẽ được luyện tập kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc như bạn bè và gia đình, nhà hàng, sức khỏe,</p>	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Đóng vai, thuyết trình, thảo luận, bài tập về nhà, thi vấn đáp cuối kỳ

		<p>nghề nghiệp, thời gian rảnh, du lịch, phong cách và thời trang và ý kiến. Từ đó người học sẽ trở nên thành thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ khi giao tiếp với người khác trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể.</p> <p>Ngoài ra môn học này còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm thông qua những hoạt động nói theo cặp hoặc thảo luận theo nhóm, cũng như kỹ năng tự học thông qua các chương trình học trực tuyến mà qua đó sinh viên có thể ứng dụng các chức năng ngôn ngữ để diễn đạt ý tưởng hiệu quả trong những tình huống thực tế liên quan đến các chủ đề đã học để làm nền tảng tự học về sau.</p>			
16	<b>READING 2 (ĐỌC 2)</b>	<p>Môn học này tiếp tục giúp sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu ở mức độ intermediate thông qua nội dung các bài đọc phong phú như nghệ thuật, văn hóa, lịch sử, môi trường, sức khỏe, sự kiện khoa học, khoa học xã hội, công nghệ, sở thích, thể thao, v.v... Đồng thời môn học này giúp sinh viên ứng dụng các kỹ năng đọc, kiến thức về ngôn</p>	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Thi viết (trắc nghiệm + tự luận)

		<p>ngữ, văn hóa và xã hội trong việc nắm vững nội dung các bài đọc mang tính thực tế cao. Môn học này cũng giúp ích cho sinh viên phát triển khả năng đọc hiểu phục vụ cho mục đích tự học và nghiên cứu suốt đời.</p>			
17	<b>WRITING 2 (VIẾT 2)</b>	<p>Môn học Writing 2 giúp người học nắm được cấu trúc cơ bản của một đoạn văn, cụ thể qua các loại đoạn văn được hướng dẫn như qui trình, miêu tả, tường thuật và trình bày quan điểm, từ đó giúp sinh viên truyền đạt ý tưởng hiệu quả qua các đoạn văn. Môn học này cung cấp những hướng dẫn cơ bản và các bài tập mở rộng cùng với các hoạt động về việc viết đoạn văn ở trình độ trung cấp (tương đương B1 trong CEFR). Môn học đáp ứng được nhu cầu của người học trong việc luyện tập ngữ pháp cơ bản, từ vựng, và chính tả thông qua những bài viết mẫu và bài tập thực hành ý nghĩa. Người học cũng sẽ được từng bước luyện tập viết đoạn theo qui trình khoa học và phát triển sản phẩm cuối cùng qua các bài tập đa dạng và thiết thực, giúp người học có khả năng tự học và tham</p>	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Thi viết (tự luận)

		gia học tập suốt đời.			
18	<b>PRONUNCIATION 2 (PHÁT ÂM 2)</b>	Học phần Pronunciation 2 củng cố cho sinh viên những kiến thức ngữ âm trong học phần Pronunciation 1, đồng thời tiếp tục cung cấp cho người học kiến thức về các nguyên tắc phát âm phụ âm, nhấn trong câu, nối âm, và ngữ điệu nhằm hỗ trợ người học phát triển kỹ năng nghe, nói tiếng Anh đến trình độ cao cấp. Ngoài ra, môn học này cũng giúp người học phát triển khả năng tự học và học tập suốt đời thông qua các bài tập về nhà và dự án nhỏ yêu cầu người học tự nghiên cứu và các hoạt động sử dụng các nguồn tiếng Anh ngoài lớp học như phim, bài hát tiếng Anh và các video dạy phát âm của người bản ngữ trên các nền tảng trực tuyến.	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Thi nói
19	<b>GRAMMAR 2 (NGỮ PHÁP 2)</b>	Môn học này tiếp tục củng cố và nâng cao kiến thức ngữ pháp ở trình độ trung, cao cấp thông qua các bài học ngữ pháp về các chủ đề như động từ khiếm khuyết, cấu trúc chủ động bị động, câu điều kiện, cấu trúc nhấn mạnh, câu tường thuật, v.v... để giúp sinh viên nắm vững ngữ pháp tiếng Anh nâng	22	Từ tháng 02/2023 đến tháng 06/2023	Thi viết (trắc nghiệm + tự luận)

		cao cũng như diễn đạt ý tưởng khi viết và nói tiếng Anh một cách chính xác trong những tình huống giao tiếp khác nhau.			
20	<b>MORPHOLOGY (HÌNH THÁI HỌC)</b>	Môn học này giúp sinh viên nhận dạng và phân tích cấu trúc của từ, hiểu và sử dụng đúng các loại từ loại (parts of speech), hiểu được cấu tạo và quá trình hình thành từ trong tiếng Anh. Cụ thể hơn, người học sẽ được học về định nghĩa của hình thái học trong tiếng Anh, hình vị, tha hình vị, các loại từ và cấu tạo từ, quá trình biến đổi từ như từ được tạo mới hoàn toàn, từ vay mượn, từ bị cắt bớt, từ được tạo từ việc lấy chữ cái đầu,... Bên cạnh đó, sinh viên sẽ có thể vận dụng kiến thức của học phần này vào các môn học khác như Syntax, Semantics trong chương trình đào tạo của Khoa cũng như làm nền tảng cho việc tự học và nghiên cứu về sau của sinh viên.	22	Từ tháng 08/2023 đến tháng 01/2024	Thi tự luận
21	<b>LISTENING 3 (NGHE 3)</b>	Ở học phần này, sinh viên được củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nghe tiếng Anh đã học ở học phần Nghe 1, Nghe 2 và bắt đầu tiếp cận nhiều kỹ năng nghe tiếng	22	Từ tháng 08/2023 đến tháng 01/2022	Thi nghe

		<p>Anh khác nhau ở mức độ pre-intermediate (tiền trung cấp), đòi hỏi khả năng ghi nhớ thông tin nhiều hơn. Cụ thể hơn, người học sẽ luyện tập kỹ năng nghe hiểu ý chính, ý chi tiết, nghe từ khóa, dự đoán nội dung trong bài nghe, hoặc nhận biết được thái độ của người nói và hiểu được định nghĩa của các từ mới trong ngữ cảnh thông qua các chủ đề như: tính cách, thời gian, tốc độ, nhà cửa, kích thước, kiểu dáng, tốc độ, tầm nhìn, cực độ, cuộc sống, công việc để từ đó giúp người học có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng kỹ năng nghe và nói tiếng Anh trong các tình huống văn hóa và xã hội cụ thể.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Listening 3 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học và rèn luyện kỹ năng nghe tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến nhằm giúp sinh viên có khả năng tự học và tham gia học tập suốt đời.</p>			
22	<b>SPEAKING 3 (NÓI 3)</b>	Học phần Speaking 3 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nói	22	Từ tháng 08/2023 đến tháng 01/2024	Đóng vai, thuyết trình, thảo luận, bài tập về nhà, thi vấn đáp cuối



		<p>tiếng Anh đã học ở học phần Speaking 1 và Speaking 2, đồng thời tiếp tục hoàn thiện và nâng cao kỹ năng nói ở trình độ pre-intermediate. Cụ thể hơn, người học sẽ được luyện tập kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh về các chủ đề quen thuộc như con người, kỳ nghỉ, công việc lật vặt, những câu chuyện, bạn bè, việc kinh doanh, văn hóa và tương lai. Từ đó người học sẽ trở nên thành thạo và tự tin hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ khi giao tiếp với người khác trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể.</p> <p>Ngoài ra môn học này còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm thông qua những hoạt động nói theo cặp hoặc thảo luận theo nhóm, cũng như kỹ năng tự học thông qua các chương trình học trực tuyến mà qua đó sinh viên có thể ứng dụng các chức năng ngôn ngữ để diễn đạt ý tưởng hiệu quả trong những tình huống thực tế liên quan đến các chủ đề đã học để làm nền tảng tự học về sau.</p>			kỳ
23	<b>READING 3 (ĐỌC 3)</b>	Thông qua việc giới thiệu các kỹ năng đọc kết hợp với việc thực hành các chiến	22	Từ tháng 08/2023 đến tháng 01/2024	Thi viết (trắc nghiệm)

		<p>thuật, thủ thuật đọc và thực hành ngôn ngữ, môn học Reading 3 giúp người học mở rộng vốn từ vựng, nắm rõ cấu trúc và kỹ năng làm bài thi đọc hiểu theo hình thức của kỳ thi chứng chỉ IELTS (International English Language Testing Systems), nhằm xây dựng một nền tảng vững chắc về khả năng đọc hiểu và sử dụng tiếng Anh của người học. Học phần Reading 3 không chỉ khơi dậy niềm yêu thích tiếng Anh của người học mà còn trang bị cho người học kỹ năng tự học và rèn luyện khả năng đọc hiểu tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp như phương pháp học tiếng Anh, các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, phương pháp học tập theo cặp, nhóm,... giúp người học có khả năng tự học và tham gia học tập suốt đời.</p>			
24	<b>WRITING 3 (VIẾT 3)</b>	<p>Học phần Writing 3 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng viết đã học được ở các học phần Writing 1, Writing 2 đồng thời nâng cao và phát triển khả năng viết ở mức độ cao cấp thông qua việc thực hành và rèn luyện kỹ năng viết mô tả biểu đồ,</p>	22	Từ tháng 08/2023 đến tháng 01/2024	Thi viết (viết luận)

		<p>quy trình, bài luận trong các bài thi tiếng Anh quốc tế (IELTS) dưới hình thức học thuật (Academic). Môn học này đồng thời giúp giúp sinh viên làm quen các dạng bài viết trong các bài thi tiếng Anh quốc tế và phát triển khả năng truyền đạt ý tưởng một cách hiệu quả qua các bài viết luận ở mức độ upper-intermediate (tương đương trình độ B2 trong CEFR).</p>			
25	<b>LISTENING 4 (NGHE 4)</b>	<p>Học phần Listening 4 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nghe tiếng Anh đã học ở học phần Listening 1, Listening 2, Listening 3 đồng thời nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nghe ở trình độ intermediate - tương đương B1 trong Khung tham chiếu trình độ ngôn ngữ chung châu Âu (CEFR). Cụ thể hơn, người học sẽ luyện tập kỹ năng nghe hiểu ý chính, nghe lấy thông tin chi tiết, nghe có chủ đích, nghe suy diễn thông qua các chủ đề như sức khỏe, cộng đồng, không gian sống, tòa nhà lớn, sự thành công, áp lực trong cuộc sống, nỗi sợ, kỳ nghỉ, nguồn nước, kỹ năng thuyết phục để từ đó</p>	22	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	<p>Thi nghe (trắc nghiệm + tự luận)  Nghe các bài kiểm tra ngắn theo chủ đề đã học  Làm các hoạt động nghe theo nhóm</p>

		<p>giúp người học có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng kỹ năng nghe và nói tiếng Anh trong các tình huống văn hóa và xã hội cụ thể.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Listening 4 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học và rèn luyện kỹ năng nghe tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến nhằm giúp sinh viên có khả năng tự học và tham gia học tập suốt đời.</p>			
26	<b>BUSINESS SPEAKING 1 (NÓI THƯƠNG MẠI 1)</b>	<p>Học phần Business Speaking 1 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nói tiếng Anh đã học ở học phần Speaking 1, Speaking 2, Speaking 3, đồng thời nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nói ở trình độ pre-intermediate. Cụ thể hơn, người học sẽ được luyện tập kỹ năng giao tiếp (thảo luận) bằng tiếng Anh trong môi trường kinh thương như: gặp gỡ mọi người, giao tiếp qua điện thoại, lên lịch cho các cuộc hẹn, giới thiệu về hiệu suất kinh doanh của công ty, các sản phẩm và dịch vụ của công ty, đưa ra</p>	22	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi nói

		<p>quyết định, khiếu nại, kiểm tra tiến độ, dự đoán triển vọng trong tương lai, quy định và lời khuyên khi làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức các cuộc họp và thảo luận, và chuẩn bị một bài phát biểu ngắn. Từ đó người học sẽ trở nên tự tin và thành thạo hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ khi thảo luận với người khác trong môi trường kinh thương, đồng thời có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Business Speaking 1 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học tiếng Anh qua các chương trình và khóa học trực tuyến, ứng dụng các chức năng ngôn ngữ để diễn đạt ý tưởng hiệu quả trong những tình huống liên quan đến tiếng Anh dành cho lĩnh vực thương mại và để làm nền tảng tự học về sau.</p>			
27	<b>BUSINESS READING 1 (ĐỌC THƯƠNG MẠI 1)</b>	<p>Môn học này giúp người học làm quen với môi trường giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực kinh doanh/ thương mại thông qua các bài đọc như email, lịch trình, blog kinh doanh, báo cáo tài chính, danh thiếp và trang</p>	22	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi tự luận

		web của công ty,... Đây cũng là bước khởi đầu chuẩn bị cho người học trước khi bước qua những học phần cao hơn của tiếng Anh thương mại, tạo một nền tảng kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp và tạo tiền đề để học viên có thể học tập và nghiên cứu về sau.			
28	<b>WRITING 4 (VIẾT 4)</b>	Môn học Writing 3 giúp người học phát triển kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể viết một bài luận chuẩn trong tiếng Anh theo các thể loại khác nhau (tường thuật, so sánh, nguyên nhân – kết quả và tranh luận). Môn học này cung cấp những hướng dẫn cơ bản và các bài tập mở rộng cùng với các hoạt động về việc viết luận ở trình độ cao trung cấp và nâng cao (tương đương B2 trong CEFR). Thêm vào đó, các hoạt động viết, ngữ pháp, và từ vựng hỗ trợ từng bước xây dựng kỹ năng người học cần để viết được các bài luận hay và cung cấp dữ liệu viết luận trong tiếng Anh, cách sắp xếp các đoạn văn và tính mạch lạc. Người học cũng sẽ được từng bước luyện tập viết luận theo qui trình	23	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi viết (tự luận + viết luận)

		khoa học và phát triển sản phẩm cuối cùng qua các bài tập đa dạng và thiết thực.			
29	<b>SYNTAX (CÚ PHÁP HỌC)</b>	Với thời lượng 45 tiết, nội dung môn Cú pháp học chú trọng đến việc phân tích cấu trúc của cụm từ, mệnh đề và câu trong tiếng Anh thông qua việc làm rõ các thành phần cấu tạo bằng hình thức sử dụng sơ đồ hình cây. Nội dung môn học còn bao gồm việc sử dụng sơ đồ hình cây để phân tích và làm rõ nghĩa của các cụm từ, câu mơ hồ và đa nghĩa. Ngoài những yêu cầu phân tích cấu trúc, phần bài tập của môn học này còn bao gồm những yêu cầu đọc hiểu, viết và biên dịch nhằm nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ của học viên. Môn học này còn là nền tảng để học tập và nghiên cứu về sau.	22	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Tham dự lớp, làm bài tập tại lớp, thi giữa kỳ (trắc nghiệm) và cuối kỳ (trắc nghiệm)
30	<b>INTRODUCTION TO BRITISH CULTURE &amp; SOCIETY (DẪN NHẬP MÔN VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI ANH)</b>	Học phần Introduction To British Culture & Society cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về địa lý tự nhiên, lịch sử, văn hóa, cuộc sống, con người nước Anh nhằm giúp sinh viên mở rộng kiến thức về đất nước, văn hóa và con người nước Anh, phát triển kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng	22	Từ tháng 02/2024 đến tháng 06/2024	Thi tự luận

		<p>ngoại ngữ.</p> <p>Từ đó người học sẽ trở nên tự tin và thành thạo hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể và để làm nền tảng tự học về sau.</p>			
31	<b>LISTENING 5 (NGHE 5)</b>	<p>Học phần Listening 5 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nghe tiếng Anh đã học ở học phần Listening 1, Listening 2, Listening 3, Listening 4, đồng thời nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nghe ở trình độ upper-intermediate (tương đương B2 trong CEFR). Cụ thể hơn, người học sẽ luyện tập kỹ năng nghe hiểu ý chính, ý chi tiết, hiểu quan điểm của người nói, đánh giá những luận điểm giống và khác nhau, phân biệt các mối quan hệ giữa nguyên nhân và hệ quả, ghi chú ý chính của các bài giảng, nhận biết được thái độ của người nói và hiểu được định nghĩa của các từ mới trong ngữ cảnh thông qua các chủ đề như: danh tính, thiết kế, ý tưởng, lựa, sự chuyển động, bệnh tật, sự sinh tồn, động lực, âm thanh và tương lai, để từ đó giúp người học có khả năng giao tiếp hiệu</p>	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Thi nghe



		<p>qua bằng kỹ năng nghe và nói tiếng Anh trong các tình huống văn hóa và xã hội cụ thể.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Listening 5 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học và rèn luyện kỹ năng nghe tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, làm nền tảng để sinh viên có khả năng học tập và nghiên cứu về sau.</p>			
32	<b>BUSINESS SPEAKING 2 (NÓI THƯƠNG MẠI 2)</b>	<p>Học phần Business Speaking 2 giúp người học củng cố lại những kiến thức và kỹ năng nói tiếng Anh đã học ở học phần Speaking 1, Speaking 2, Speaking 3, và Business Speaking 1, đồng thời nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nói ở trình độ intermediate. Cụ thể hơn, người học sẽ được luyện tập và phát triển kỹ năng đàm phán bằng tiếng Anh trong kinh doanh tại doanh nghiệp: bắt đầu từ sự chuẩn bị, đặt mục tiêu, sắp xếp cuộc họp, đề xuất, đưa ra một đề nghị mới, kỹ năng ứng phó khi gặp bế tắc và tiếp cận đối tác để có thể tạo nên một cuộc</p>	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Làm project

		<p>đàm phán thành công. Từ đó người học sẽ trở nên tự tin và thành thạo hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ khi đàm phán với người khác, đồng thời có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Business Speaking 2 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học tiếng Anh qua các chương trình và khóa học trực tuyến, ứng dụng các chức năng ngôn ngữ để diễn đạt ý tưởng hiệu quả trong những tình huống liên quan đến tiếng Anh dành cho lĩnh vực thương mại và để làm nền tảng tự học về sau.</p>			
33	<b>BUSINESS READING 2 (ĐỌC THƯƠNG MẠI 2)</b>	<p>Môn học này cung cấp vốn từ vựng, ngôn ngữ và kỹ năng mà sinh viên cần để giao tiếp hiệu quả trong cả hai tình huống trang trọng và thân mật tại nơi làm việc thông qua các bài đọc thực tế như các bài báo, tạp chí, thư điện tử... trong lĩnh vực thương mại. Những chủ đề bài học bao gồm: Làm quen với công việc mới, Hoạt động mua và bán, Kỹ năng văn phòng, Săn tìm công việc phù</p>	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Thi tự luận

		hợp,... Đặc biệt, với mỗi bài đọc, sinh viên sẽ tham gia các dạng hoạt động khác có liên quan đến bài đọc vừa học nhằm rèn luyện thêm các kỹ năng về từ vựng, nói và viết, tạo một nền tảng để học viên có thể học tập và nghiên cứu về sau.			
34	<b>BUSINESS WRITING 1 (VIẾT THƯƠNG MẠI 1)</b>	Môn học Business Writing 1 cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc chung về viết thương mại cũng như cấu trúc, từ vựng và kỹ thuật viết email cho các mục đích giao dịch thương mại thông thường như: thư mời, thư đặt hàng, thư khiếu nại, thư đề xuất... Bên cạnh viết email, sinh viên cũng được làm quen với cách viết memo dùng nội bộ trong một tổ chức, doanh nghiệp... Thông qua môn học, sinh viên cũng có thể học được các kỹ năng như: tổng hợp thông tin, giải quyết các tình huống thương mại gần với thực tế bên ngoài.	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Thi tự luận
35	<b>NGŨ NGHĨA HỌC – SEMANTICS</b>	Môn Ngữ nghĩa học trang bị cho sinh viên chuyên ngữ những khái niệm cơ bản về ngữ nghĩa học trong tiếng Anh. Cụ thể hơn, người học sẽ được học về định nghĩa ngữ	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Thi tự luận và trắc nghiệm

		<p>nghĩa học, nghĩa của từ, nghĩa của câu và nghĩa của phát ngôn, quan hệ về nghĩa, hình thái tu từ, tiền giả định, hàm ý (presupposition and implicature), hành động ngôn từ và hành động trung ngôn,... Từ đó, sinh viên có thể vận dụng những hiểu biết cơ bản về kiến thức ngữ nghĩa học vào việc sử dụng tiếng Anh, cũng như làm nền tảng cho việc tự học và nghiên cứu về sau của sinh viên.</p>			
36	<p><b>INTRODUCTION TO AMERICAN CULTURE &amp; SOCIETY</b> <b>(NHẬP MÔN VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI MỸ)</b></p>	<p>Học phần Introduction to American Culture &amp; Society cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về địa lý tự nhiên, lịch sử, văn hóa, cuộc sống, con người nước Mỹ nhằm giúp sinh viên mở rộng kiến thức về đất nước, văn hóa và con người nước Mỹ, phát triển kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng ngoại ngữ.</p> <p>Từ đó người học sẽ trở nên tự tin và thành thạo hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể và để làm nền tảng tự học về sau.</p>	22	Từ tháng 08/2024 đến tháng 01/2025	Thi tự luận
37	<b>LISTENING 6</b>	Học phần Listening 6 giúp người học	22	Từ tháng 08/2025 đến	Thi nghe

	<b>(NGHE 6)</b>	<p>củng cố kỹ năng nghe tiếng Anh đã học ở học phần nghe trước đó, đồng thời hoàn thiện kỹ năng nghe ở trình độ advanced (tương đương C1 trong CEFR). Cụ thể hơn, người học sẽ thực hành các kỹ năng nghe nâng cao như: nghe và suy đoán thái độ của người nói, nghe hiểu cách vận dụng một học thuyết vào các tình huống khác trong một bài giảng, xác định thông tin chính trong một luận điểm, nghe và lựa chọn thông tin để ghi chú và tóm tắt, nghe hiểu cách sắp xếp dữ liệu định tính và các mẫu đại diện, nghe hiểu cách sử dụng các ví dụ minh họa để hỗ trợ ý cho một luận điểm, nghe và dự đoán kết quả dựa trên các lí lẽ và bằng chứng, nghe và nhận biết thứ tự logic, nghe và xác định những phát biểu cần được biện hộ, nghe nhận ra các giả định ngầm, v.v., thông qua các chủ đề như: hội họp, trò chơi, hoài cổ, rủi ro, sự ngỗ ngược, di sản, sự mở rộng, sự thay đổi, dòng chảy và mâu thuẫn, để từ đó giúp người học có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng kỹ năng nghe và nói tiếng Anh trong các tình huống văn</p>		tháng 01/2026	
--	-----------------	---	--	---------------	--

		<p>hóa và xã hội cần sử dụng kỹ năng tư duy phân biện.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần Listening 6 cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học và rèn luyện kỹ năng nghe tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, làm nền tảng để sinh viên có khả năng học tập và nghiên cứu về sau.</p>			
38	<b>PRESENTATION SKILLS (KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH)</b>	<p>Với thời lượng 60 tiết, môn học này được thực hiện dưới hình thức lý thuyết xen kẽ bài tập củng cố và thực thành thuyết trình. Nội dung môn học chú trọng vào các chủ điểm về các bước chuẩn bị và thực hiện một bài thuyết trình, cấu trúc của một bài thuyết trình, cách sắp xếp và trình bày nội dung, một số kỹ thuật thuyết trình thường gặp, nguyên tắc trong việc sử dụng ngôn ngữ hình thể và các phương tiện hỗ trợ, và cách trả lời câu hỏi. Ngoài ra, quá trình luyện tập cũng chú trọng đến phương pháp học tập và làm việc cá nhân và làm việc nhóm, qua đó học viên có thể tự chủ trong việc tự học về sau.</p>	22	Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Làm project

39	<b>BUSINESS READING 3 (ĐỌC THƯƠNG MẠI 3)</b>	<p>Môn học này tiếp tục cung cấp cho người học những kiến thức ngôn ngữ và hiểu biết liên quan đến lĩnh vực kinh doanh, cùng với việc phát triển kỹ năng đọc tiếng Anh thương mại ở trình độ cao trung cấp (Upper - Intermediate). Nội dung của các bài đọc có liên quan đến các chủ đề như: Các dự án kinh doanh, Dịch vụ khách hàng, Khởi nghiệp, Đạo đức kinh doanh ,... sẽ cung cấp cho người học những kỹ năng thực tế giúp người học có đủ sự tự tin, sẵn sàng cho môi trường làm việc liên quan đến thương mại kinh doanh sau khi tốt nghiệp, đồng thời tạo một nền tảng để học viên có thể học tập và nghiên cứu về sau.</p>	22	Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Thi tự luận
40	<b>BUSINESS WRITING (VIẾT THƯƠNG MẠI 2)</b>	<p>Môn học Business Writing 2 cung cấp cho sinh viên kiến thức, cấu trúc, ngôn ngữ và kỹ thuật viết các loại thư các loại thư tín liên quan đến tuyển dụng và xin việc và sơ yếu lý lịch (CV). Đồng thời sinh viên cũng được học cấu trúc, ngôn từ dùng trong báo cáo thương mại. Thông qua môn học, sinh viên cũng học được các kỹ năng tổng hợp,</p>		Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Thi tự luận

		chọn lọc thông tin, tóm tắt và đưa ý chính.			
41	<b>TRANSLATION 1 (DỊCH 1)</b>	Học phần Dịch 1 trang bị cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản trong biên dịch cũng như giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng thông qua việc đọc hiểu các bài văn dịch ở ngôn ngữ nguồn (source language) và biên dịch lại bằng ngôn ngữ đích (target language). Cụ thể khi học môn này, sinh viên sẽ được học lý thuyết biên dịch, các kỹ thuật và các bước khi dịch, quy luật song song và tính tương cận trong dịch thuật, dịch nghĩa bóng, và dịch chính xác. Ngoài ra, trong suốt quá trình học sinh viên có cơ hội làm quen với các loại văn bản và ngữ cảnh khác nhau trong biên dịch và biết sử dụng ngôn ngữ theo văn phong của người bản ngữ. Môn học còn giúp sinh viên có thể biên dịch các câu, đoạn Anh-Việt, Việt-Anh trong quá trình học tại trường cũng như quá trình học tập và nghiên cứu suốt đời của sinh viên.		Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Thi tự luận
42	<b>RESEARCH WRITING</b>	Học phần Research Writing giúp người học phát triển khả năng viết đã học ở các học	22	Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Làm project, Research Proposal



	<b>VIẾT NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</b>	phần Writing 1, Writing 2, Writing 3 và Writing 4, đồng thời giúp người học làm quen những kiến thức nền tảng về nghiên cứu khoa học như các loại hình nghiên cứu, các thiết kế nghiên cứu, phương pháp lấy dữ liệu, cách lấy mẫu, các thành phần cần thiết của một bài báo nghiên cứu v.v... Học phần này cũng tập trung vào việc giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng viết cần thiết như cách trích dẫn, tóm tắt, thiết kế bảng câu hỏi khảo sát, mô tả phương pháp, v.v... để từ đó sinh viên có thể viết một đề cương hoàn chỉnh và hỗ trợ viết khóa luận tốt nghiệp.			
43	<b>ENGLISH FOR BUSINESS MANAGEMENT (TIẾNG ANH DÙNG TRONG QUẢN TRỊ KINH DOANH)</b>	Học phần English for Business Management trang bị cho người học những khái niệm cơ bản về quản trị doanh nghiệp như Lãnh đạo là gì, Văn hóa và thay đổi, Tổ chức và cơ cấu hoạt động, Quản lý sản xuất, Chiến lược và môi trường kinh doanh, Chiến lược quản lý tài chính, Ngân sách, Quyết định và rủi ro, Quản trị nhân sự, Phát triển nguồn nhân lực, Quan hệ công nghiệp, Quản lý marketing. Những khái niệm này sẽ được	22	Từ tháng 08/2025 đến tháng 01/2026	Làm project

		<p>kết hợp với các hoạt động thực hành ngôn ngữ và kỹ năng để giúp sinh viên phát triển cả kiến thức về quản trị học cũng như ngôn ngữ (từ vựng, ngữ pháp) và kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) với trọng tâm là kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong các tình huống có liên quan tới vấn đề quản trị.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần English for Business Management cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng tự học và rèn luyện kỹ năng tiếng Anh ngoài giờ học trên lớp thông qua các nguồn tài liệu và các chương trình học tiếng Anh trực tuyến, nhằm giúp sinh viên có khả năng tự học và tham gia học tập suốt đời.</p>			
44	<p><b>BUSINESS WRITING 3</b> <b>(VIẾT TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI 3)</b></p>	<p>Môn học Business Writing 3 tăng cường củng cố cho sinh viên kiến thức về cách viết một số loại thư có chức năng chuyên sâu cho giao dịch thương mại như: thư yêu cầu, thư đặt chỗ trước, thư khiếu nại, thư đặt hàng... Đồng thời, sinh viên cũng được học cách viết báo cáo công việc thuộc thể loại mô tả tiến trình hay sự kiện. Bên cạnh đó, môn học còn hướng dẫn sinh viên các các thành phần nội</p>	22	Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Thi tự luận

		dung cơ bản và hình thức trình bày phổ biến của một bản hợp đồng kinh doanh .			
45	<b>TRANSLATION 2 (DỊCH 2)</b>	Học phần Translation 2 nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng thông qua việc đọc hiểu các bài văn dịch ở ngôn ngữ nguồn và biên dịch lại bằng ngôn ngữ đích, trang bị thêm cũng như giúp sinh viên có cơ hội thực hành nhuần nhuyễn những thủ thuật biên dịch đã được dạy ở Translation 1. Thông qua các bài luyện dịch tại lớp và ở nhà, sinh viên nắm bắt và rèn luyện các kỹ năng dịch thuật để có thể dịch các tài liệu liên quan đến các lĩnh vực thông thường của cuộc sống như giáo dục, văn hóa nghệ thuật , khoa học-kỹ thuật, y tế-sức khỏe, hôn nhân -gia đình, và chính trị từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược lại, cũng như có thể dịch những bản dịch thường gặp trong thương mại (thương hiệu, cạnh tranh, quảng cáo,...). Môn học còn giúp sinh viên có thể biên dịch các đoạn, các văn bản Anh-Việt, Việt-Anh phục vụ cho việc học tại trường cũng như quá trình tự học và nghiên cứu suốt đời của sinh viên.		Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Thi tự luận

46	<b>INTERPRETATION (PHIÊN DỊCH)</b>	<p>Học phần Interpretation giới thiệu một số yêu cầu cơ bản trong phiên dịch và giúp sinh viên bước đầu rèn luyện một số kỹ năng phiên dịch, thực hành những thủ thuật giúp tăng cường trí nhớ, ghi chép ... đồng thời giúp phát triển năng lực ngôn ngữ tiếng Anh.</p> <p>Từ đó người học sẽ trở nên tự tin và thành thạo hơn trong việc sử dụng ngôn ngữ khi thảo luận với người khác trong môi trường kinh thương, đồng thời có khả năng giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Anh trong các tình huống văn hóa - xã hội cụ thể và để làm nền tảng tự học về sau.</p>		Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Thi nói
47	<b>ENGLISH FOR MARKETING (TIẾNG ANH DÙNG TRONG MARKETING)</b>	<p>Thông qua các chủ đề thực tế, môn học này giúp học viên tự tin và giao tiếp hiệu quả hơn bằng tiếng Anh trong môi trường kinh doanh có liên quan đến tiếp thị và quảng cáo. Môn học cũng cung cấp thêm cho học viên những kỹ năng cần thiết như kỹ năng chăm sóc khách hàng, tổ chức sự kiện, chiến thuật tiếp thị, v.v... đưa học viên gần hơn với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp, đồng thời tạo một nền tảng để học viên có thể học tập</p>		Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Làm project

		và nghiên cứu về sau.			
48	<b>PREPARATION FOR INTERNATIONAL TESTS</b> <b>(KHÓA CHUẨN BỊ CHO CÁC BÀI THI QUỐC TẾ)</b>	<p>Môn học Preparation for International Tests cung cấp cho người học cái nhìn tổng quan về các bài thi tiếng Anh quốc tế phổ biến hiện nay, bao gồm TOEIC, TOEFL, và IELTS. Dạng thức của đề thi, sơ lược các kỹ năng và chiến lược làm bài hiệu quả, thang điểm quy đổi tương đương giữa ba bài thi này, địa điểm đăng ký thi, và lệ phí thi,... sẽ được giới thiệu để người học có những định hướng phù hợp cho bản thân trong việc lựa chọn ôn luyện và đăng ký thi với bài thi nào.</p> <p>Ngoài ra, học phần Preparation for International Tests chọn bài thi TOEIC làm trọng tâm cho phần luyện tập chuyên sâu với nhiều bài học cung cấp các kỹ năng và chiến lược dành riêng cho bài thi TOEIC. Nhờ đó, người học có thể cải thiện các kỹ năng tiếng Anh, đạt tới trình độ nâng cao, và tự tin đăng ký tham dự kỳ thi TOEIC quốc tế sau khi hoàn thành khóa học. Ngoài ra, học phần này cung cấp các kỹ năng tự học và tự ôn luyện cho các kỳ thi quốc tế; điều này tạo nền tảng</p>		Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Tham dự lớp, làm bài tập tại lớp, thi giữa kỳ (trắc nghiệm và tự luận) và cuối kỳ (trắc nghiệm và tự luận)

		cho sinh viên có thể học tập và nghiên cứu về sau.			
49	<b>OFFICE SKILLS (KỸ NĂNG VĂN PHÒNG)</b>	Môn học này giúp sinh viên tìm hiểu và nhận dạng các loại cấu trúc của doanh nghiệp, các phòng ban và vị trí thiết yếu trong công ty. Bên cạnh đó, sinh viên có thể hiểu thêm về chức năng và nhiệm vụ của một nhân viên trong công ty như nhân viên văn phòng, nhân viên phục vụ khách hàng,...Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên biết và vận dụng những quy tắc ứng xử phù hợp nơi công sở cũng như trong giao tiếp với cấp trên, đồng nghiệp và khách hàng. Qua đó, sinh viên có thể làm quen với cách làm việc chuyên nghiệp, đồng thời tăng cường khả năng giao tiếp, vận dụng tiếng Anh trong các tình huống kinh doanh.		Từ tháng 02/2026 đến tháng 06/2026	Làm project

#### E. Công khai thông tin về luận văn và luận án tốt nghiệp (Ngành Ngôn ngữ Anh)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	A study on the importance and practicality of skills	Dương Thị Hồng Đan Nguyễn Thanh	Th.S Trần Hồ Anh Phong	

		learned in interpretation subject to communication skills of LHU seniors	Vân		
2	Đại học	A Survey on the Difficulties in Pronouncing English Consonants of First-Year English Majors at Lac Hong University	Nguyễn Quỳnh Mai	Th.S Nguyễn Đức Duy Tân	
3	Đại học	An Investigation into The Exposure to English outside The Classroom Experienced by FEL Students at Lac Hong University	Trương Thành Long Lê Minh Hà	Th.S Nguyễn Đức Duy Tân	
4	Đại học	The application of the courses of Translation to senior English majors at LHU during their internship process	Vương Thị Thùy Trang Bùi Thị Thanh Thanh	Th.S Phạm Thị Nghĩa	

**H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức**

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo Quốc gia thường niên về Điện tử Công suất và Ứng dụng SWPEA 2023	21-22 tháng 4 năm 2023	Trường Đại học Lạc Hồng	140

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1.	Chuyển giao công nghệ với công ty LIXIL v/v cung cấp thiết bị chính kích thước khuôn tự động W5 theo PO số 6700010477 ngày 02/8/2022	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Lixil	T8/2022	414,000,000	Cung cấp thiết bị chính kích thước khuôn tự động W5
2.	Chuyển giao công nghệ v/v xây dựng, cài đặt và triển khai phần mềm QL chương trình TA tiểu học theo HĐ số 462/HĐCHCN-ĐHLH ngày 12/10/2021 với	Trung tâm Thông tin tư liệu	Trường Song ngữ Lạc Hồng	T8/2022	55,400,000	Xây dựng, cài đặt và triển khai phần mềm QL chương trình TA tiểu học



	trường Song Ngữ					
3.	Chuyển giao công nghệ v/v xây dựng, cài đặt và triển khai phần mềm QL điểm cấp 2 theo HĐ số 464/HĐCHCN-ĐHLH ngày 12/10/2021 với trường Song Ngữ	Trung tâm Thông tin tư liệu	Trường Song ngữ Lạc Hồng	T8/2022	44,175,000	Xây dựng, cài đặt và triển khai phần mềm QL điểm cấp 2
4.	Chuyển giao công nghệ với công ty LIXIL v/v cung cấp thiết bị chính kích thước khuôn tự động W5 theo PO số 6700010416 ngày 27/7/2022	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Lixil	T8/2022	175,000,000	Cung cấp thiết bị chính kích thước khuôn tự động W5
5.	Chuyển giao công nghệ v/v cung cấp thiết bị vận chuyển thùng phế liệu theo PO số 6700010912 ngày 10/9/2022 với công ty LIXIL	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Lixil	T9/2022	225,000,000	Cung cấp thiết bị vận chuyển thùng phế liệu
6.	Chuyển giao hợp đồng bảo trì các phần mềm trường Song ngữ tháng 6,7,8/2022 theo HĐ số 87/HĐBT -ĐHLH ngày 11/3/2022	Trung tâm Thông tin tư liệu	Trường Song ngữ Lạc Hồng	T9/2022	148,830,000	Bảo trì các phần mềm trường Song ngữ Lạc Hồng

7.	Chuyển giao công nghệ hệ thống sơn và sấy tự động với công ty TNHH DaiKan Việt Nam theo hồ sơ số 487/HĐKT-ĐHLH ngày 03/6/2022	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty TNHH DaiKan Việt Nam	T9/2022	370,000,000	Hệ thống sơn và sấy tự động
8.	Chuyển giao công nghệ v/v LD Tủ điều khiển có màn hình hiển thị (Đồ rút tự động) theo hồ sơ 711/HĐKT-ĐHLH ngày 10/9/2022 với công ty Sứ VIGLACERA Bình Dương	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Sứ VIGLACERA Bình Dương	T10/2022	42,600,000	Tủ điều khiển có màn hình hiển thị (Đồ rút tự động)
9.	Chuyển giao công nghệ Phần mềm quản lý tủ thiết bị với công ty TNHH Ohnoseiko Việt Nam	Khoa Công nghệ Thông tin	Công ty TNHH Ohnoseiko Việt Nam	T10/2022	105,000,000	Phần mềm quản lý tủ thiết bị
10.	Chuyển giao công nghệ máy dán tem TY30 theo PO 6700011462 ngày 25/10/2022 của công ty LIXIL	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Lixil	T11/2022	236,000,000	Máy dán tem TY30
11.	Chuyển giao công nghệ với LIXIL theo PO số 6700011702	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty Lixil	T11/2022	86,050,000	

	ngày 14/11/2022					
12.	Chuyển giao hợp đồng đào tạo hướng dẫn vận hành, khắc phục sự cố hệ thống xử lý nước thải công ty CP TKG TAEWANG Mộc Bài theo HĐ số 991/HĐ-ĐHLH tháng 11/2022	Khoa Công nghệ thông tin	công ty CP TKG TAEWANG Mộc Bài	T12/2022	18,792,000	Đào tạo hướng dẫn vận hành, khắc phục sự cố hệ thống xử lý nước thải
13.	Chuyển giao hợp đồng cung cấp và lắp đặt máy cho công ty TNHH Kỹ thuật tự động Cửu Long	Khoa Cơ điện – Điện tử	Công ty TNHH Kỹ thuật tự động Cửu Long	T12/2022	94,000,000	
14.	Chuyển giao công nghệ v/v đào tạo chuyên môn với công ty Westlake Compounds Việt Nam theo hđồng số 805 ngày 09/11/2022	Khoa Công nghệ thông tin	Công ty Westlake Compounds Việt Nam	T12/2022	10,000,000	đào tạo chuyên môn với công ty Westlake Compounds Việt Nam
15.	Chuyển giao phần mềm quản lý xe bus theo hợp đồng số 463 ngày 12/10/2021 với trường Song Ngữ	Trung tâm Thông tin tư liệu	Trường Song ngữ Lạc Hồng	T12/2022	159,000,000	Phần mềm quản lý xe bus

**K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục**

T T	Đối tượng	Bộ tiêu chuẩn	Tự đánh giá		Đánh giá ngoài		Thẩm định và công nhận	
			Năm	Năm	Tên tổ	Tháng /năm đánh	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận

		<b>đánh giá</b>	<b>hoàn thành báo cáo TDG lần 1</b>	<b>cập nhật báo cáo TDG</b>	<b>chức đánh giá</b>	<b>giá ngoài</b>	<b>của Hội đồng KĐCL GD</b>	<b>Ngày cấp</b>	<b>Giá trị đến</b>
1	Trường ĐHLH	Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học theo MOET	2008	2016	Trung tâm KĐCL giáo dục, ĐHQG-TPHCM	28/11/2017-02/12/2017	50/61 tiêu chí đạt (chiếm 82%)	16/3/2018	16/3/2023
2	CNTT	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2018	2018	AUN-QA	27/4/2019-01/5/2019	Đạt	01/6/2019	31/5/2024
3	CNKT Điện – Điện tử	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2018	2018	AUN-QA	27/4/2019-01/5/2019	Đạt	01/6/2019	31/5/2024
4	Ngôn ngữ Anh	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2021	2021	AUN-QA	21/6/2021-25/6/2021	Đạt	25/7/ 2021	24/7/ 2026
5	Dược học	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2021	2021	AUN-QA	21/6/2021-25/6/2021	Đạt	25/7/ 2021	24/7/ 2026

6	Kế toán kiểm toán	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2021	2021	AUN-QA	21/6/2021-25/6/2021	Đạt	25/7/ 2021	24/7/ 2026
7	Quản trị kinh doanh	Bộ tiêu chuẩn AUN-QA	2021	2021	AUN-QA	21/6/2021-25/6/2021	Đạt	25/7/ 2021	24/7/ 2026

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2022



Lâm Thanh Hiền